

TÂY-HÓN

DIỄN NGHĨA

Người dịch : THANH - PHONG



Chưa gặp thời, Hàng Tín chịu lòn tròn

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN - ĐỨC THƯ - XA

25-27 đường Tạ-Thu Thầu - SAIGON - Điện-thoại 20.6/8

Tập 14

TÂY-HÓN

DIỄN NGHĨA

— 307 —

Người dịch : **THANH - PHONG**



Chưa gặp thời, Hàng Tín chịu lòn tròn

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Từ ấy thân xuất đều đặn công bình, những người nạp tương khố bị xót bót, trong chừng nửa tháng, trăm họ đều vui mừng dành nhau nạp thuế, chẳng còn trễ nãi như trước. Bá tánh đều nói với nhau rằng : « Nay đại nhơn hiền minh như vậy, nên chúng ta mới đặn nạp lương mau lại khố tổn tiền sở phí. » Trong chừng một tháng, thì kho tàng đều đầy, cửa ngõ cấm nghiêm.

Chúng bá tánh bèn tụ nhau nhượng ít lời làm đầu kéo đến phủ Thừa tướng báo cũ Hàng Tín rằng : « Bọn tôi lúc trước đã tổn tiền lo lót còn bị nhục mạ, lại phải nạp tương trễ nãi, nửa năm nạp chưa xong, còn đi lãnh thì cũng phải chờ đợi lâu ngày mà lãnh không đặn. Từ ngày Hàng đại nhơn đão nhậm đến nay, thì bọn tôi đã hết sự buồn rầu rồi, nay nghe lời Thừa tướng muốn thăng bổ người đi chỗ khác, nên bọn tôi phải đến cầu Thừa tướng đề người lại chưởng quản kho lương vài ba năm nữa thì bọn tôi lấy làm có phước biết là đường nào. » Tiêu Hà cười rằng : « Hàng đại nhơn là một đấng đại tài, nếu dùng việc nhỏ vậy sao cho xứng, nay phong cho người làm quan Trị túc, cũng chưa đủ hết cái tài của người thay. » Chúng nhơn cứ nài nỉ xin hoài. Tiêu Hà nói : « Vậy thì bọn người hãy về đi, để cho ta thương nghị đả, rồi sẽ liệu bề khác. » Chúng nhơn lay tạ lui về. Tiêu Hà mới nghĩ thầm rằng : « Hàng Tín chẳng phải là người tầm thường, lớn đặng nhỏ đặng, không có chỗ nào chẳng nên, ta phải hết sức bảo cử và mới đặn. »

Ngày thứ Tiều Hà vào triều kiến Hớn vương, làm lễ vừa xong, Hớn vương bèn vời Tiều Hà lên điện nói rằng : « Cách mấy bữa rày ta thường nằm chiêm bao, thấy nhiều điềm dữ, lại cha mẹ cùng gia quyến còn ở tại Bành thành ngày nào thấy đứng, phần thì chỗ này chẳng phải là chỗ ở lâu, cho nên ta buồn bực chẳng vui. » Tiều Hà tâu rằng :

« Xưa nước Tề chúa Kiến công đi săn bắn về rồi nói với người Yến Tử rằng : « Quả ngon thường nằm chiêm bao thấy điềm bất tường nên trong lòng áy náy chẳng vui. » Yến Tử hỏi : « Chúa công thấy điềm chi bất tường xin nói cho tôi nghe thử. » Kiến công nói : « Quả ngon mỗi khi nằm chiêm bao hề lên núi thì thấy cọp, mà xuống bưng thì thấy rắn, vậy là điềm chi ? » Yến Tử nói : « Núi là chỗ cọp ở, bưng là chỗ rắn núp, sao lại gọi rằng bất tường, nay trong nước có hai đều bất tường, chẳng hay Chúa công có biết hay chăng ? » Kiến công nói : « Quả ngon thiệt chẳng biết. » Yến Tử nói : « Trong nước có người hiền sĩ mà không biết, là một đều bất tường, đã biết mà chẳng dùng, là hai đều bất tường. »

Ấy là đời trước, còn như Chúa công cũng thấy nhiều điềm dữ, là lại trong nước cũng có người hiền sĩ mà chẳng trọng dụng, nên mới sanh ra như vậy, tôi e Hạng vương nghe theo kế Phạm Tăng, cử binh vào đây thì Chúa công biết lấy ai ngăn trở cho, ấy là chỗ tôi lo ngày lo đêm. » Hớn vương nói : « Trong nước mà có người hiền, thì lẽ nào ta chẳng trọng dụng, từ ta vào Bao trung đến nay, thì khi nào có người hiền đến mà ta chẳng dùng đâu ? » Tiều Hà nói : « Hiện bây giờ đây có một người đại hiền mà Chúa công chẳng dùng, ấy là thấy trước mắt lại bỏ đi, để lo đi kiếm chỗ xa, thì chẳng lăm lăm sao ? » Hớn vương nói : « Đại hiền sĩ ở đâu bây giờ, Thừa tướng hãy nói ra thì ta ắt trọng dụng tức thì. » Tiều Hà nói : « Tôi muốn tiến cử lại e Chúa công chê rằng nhà cửa hàn vi, xuất thân nơi tí tiện, có tiến cử cho lăm mà Chúa công chẳng dùng thì lại làm mất lòng hiền sĩ, dầu bốn phương tuy có hào kiệt đi nữa thì họ cũng chẳng muốn tới cho Chúa công dùng. » Hớn vương nói :

« Thừa tướng mựa chớ nhiều lời, hãy nói lên họ người hiền sĩ ra cho ta biết. » Tiều Hà bèn bước đến gần cũi đầu, nói rằng : « Nội trong nước đây, thì duy có Hàng Tín là người hiền sĩ. » Hớn vương nói : « Khanh tiến cử hai phen thì ta đã phong làm Tri lúc Đồ húy rồi, sao gọi rằng chẳng biết dùng ? » Tiều Hà nói : « Chức Tri lúc Đồ húy, thì có đủ chỉ cho đáng tài năng của Hàng Tín, phải phong chức Đại Nguyên soái thì mới cảm Hàng Tín lại dặng, bằng chẳng vậy thì va đi chỗ khác. » Hớn vương nói : « Trước chẳng nên tam gia, lộc cũng chẳng nên khinh thường, Hàng Tín mới đến chưa đầy một tháng, mà ta phong thưởng đã hai phen rồi, nay chưa thấy chút công chi lại gia phong đến chức Nguyên nhung, thì làm cho những tướng sĩ ở Phong báí theo ta đây đều oán trách ta rằng thưởng phạt chẳng minh, làm sao khỏi mang tiếng ấy ? » Tiều Hà nói : « Xưa nay Thánh đế mình vương dùng người thì tùy theo tài mà dùng, coi theo người mà phong chức, tôi xem Hàng Tín là tài rường cột mà Chúa công coi không ra gì. Bởi vậy nên tôi đã ghe phen nói với Chúa công, chỉ như những tướng sĩ ở Phong báí theo Chúa công đó, tuy lao khổ đã nhiều, song hết thấy đều chẳng có ai bằng Hàng Tín, Chúa công há đi so sánh đó đây mà làm cho mất sự khinh trọng đi sao ? » Hớn vương nói : « Vậy thì ta cũng tam nghe theo lời Thừa tướng, song phải nói với Hàng Tín hãy chậm chậm vài tháng, dặng đợi Trương Lương coi, có tiến cử người hiền sĩ nào đến, làm nổi chức Nguyên nhung, thì ta phải trọng dụng, cho khỏi phụ lời ước hẹn giặc thơ ngày trước, nếu Trương Lương chẳng có bảo cử ai, thì chừng ấy sẽ dùng Hàng Tín cũng chẳng muộn chi. » Cực chẳng đã Tiều Hà phải trở về phủ, rồi thỉnh Hàng Tín đến chuyện vãn cùng nhau, nhưn hỏi qua việc chinh chiến, làm sao hạ Tam Tần, làm sao ra khỏi Sạng đạo, làm sao đánh Sở, làm sao thâu lục quốc. Hàng Tín đứng dậy nói hẳn rằng : « Tôi tưởng Thừa tướng

vẫn biết binh pháp, hay lấy theo lời hỏi ý xét, ra thì quả là chẳng biết thiệt. Vả chẳng việc binh thì tùy cơ mà động, tùy thời mà biến, chẳng nên truyền trước, chẳng nên độ xa, coi như theo nước chảy chể hình, nhưn lúc chiến biết thẳng phụ, quí thần cũng chẳng lường đặng chỗ hay, cha con cũng chẳng nên thông chỗ chỉ, lúc đến việc thì tự nhiên phải có chước hay, Thừa tướng muốn hỏi và muốn nghe tôi nói đến đó nữa sao ? » Tiều Hà cười mừng, lại càng kính trọng hơn nữa. Hàng Tín từ tạ lui về Công quán.

Cách ít ngày chẳng thấy động tĩnh chi, Hàng Tín mới nghĩ thầm rằng : « Nếu nay ta chẳng khích Tiều Hà, thì ta e Hồn vương chẳng biết trọng ta, và chư tướng cũng chẳng khâm phục, dầu đem giặc thơ dâng ra đi nữa, thì cũng chẳng đủ chể phục, bá quan đặng. » Nghĩ vậy mới sanh ra một kế. Bèn dặn dò kẻ môn lại rằng : « Người hãy sắm sửa ngựa hay cho sẵn, ngày mai chừng canh năm, ta lĩnh đi xa. » Kẻ môn lại vâng lời thặng ngựa sẵn sàng. Hàng Tín bèn thâu góp hành lý của mình, qua canh năm thót lên ngựa ra cửa phía Đông đi tuốt. Kõ tử hữu hay Hàng Tín đi rồi, liền chạy vào. Tướng phủ phi báo. Lúc ấy Tiều Hà đi châu mới về, nghe quân báo nói Hàng Tín ra cửa Đông môn mà đi rồi, thì thất kinh nói rằng : « Nếu Hàng Tín đi rồi, thì bọn ta ắt chết rục trong đất Bao trung này. »

Hồi thứ ba mươi tám

Nhơn đêm trăng Tiều-Hà theo Hàng-Tín.

Nói về Tiều Hà nghe biết Hàng Tín đi rồi, liền vội vàng đến nhà công quán mà hỏi. Đi vừa đến nửa đường, thì gặp kẻ môn lại chạy đến bẩm rằng : « Đêm hôm qua người dặn dò chúng tôi thặng ngựa cho sẵn, vì người lĩnh đi xa, bọn tôi phải vâng lời thặng ngựa cho sẵn sàng, chẳng dò trợn đêm nay người thâu góp hành lý, lại để trên vách phấn một bài thơ, rồi qua canh năm người lên ngựa ra cửa Đông môn mà đi, song chẳng biết đi đâu, bọn tôi đã vâng lời

Thừa tướng dặn bảo, hễ Hàng Tín có đi đâu, hoặc có nói thốt đều chi, thì phải bẩm lại cho Thừa tướng hay, nay thấy người đi xa, nên bọn tôi chẳng dám làm thính, phải đến phi báo. » Tiều Hà nghe nói có bài thơ liền đi thẳng vào xem.

Bài thơ như vậy :

*Lược thao dương ấy cũng nên trang,
Thời vận chưa nên rất dở dang.
Tiếc bấy chi lan trên núi thắm,
Mùi thơm nực mũi có ai màng.*

Tiều Hà xem bài thơ ấy rồi thì dậm chơn nói rằng : « Ta đã nhiều phen tiến cử, mà Hớn vương chẳng dùng, nay để cho va trốn đi, nếu chẳng theo kiếm dặng đem về, thì ta ắt chẳng dặng an gối. » Nói rồi liền kêu gia tướng thắt ngựa cho hay, dẫn tưng hơn năm, sáu người vội vã tuốt ra cửa Đông môn hỏi kẻ giữ cửa rằng : « Bọn người có thấy một vị tướng quân cỡi ngựa Ngàn tông lưng đeo bầu kiếm ra cửa này đi chăng ? » Quân giữ cửa bẩm rằng : « Lúc canh năm vừa mới mở cửa thành, thì tôi đã thấy người ấy ra thành nhắm phía Đông mà đi, ước đã xa chừng năm chục dặm. » Tiều Hà vừa nghe dứt lời, liền giục ngựa tuốt theo. Đến một làng kia, bèn hỏi thăm dân trong làng rằng : « Bọn người có thấy một vị Tướng quân đi ngang qua đây chăng ? » Chúng dân nói : « Sớm mai này, bọn tôi có thấy một người cỡi ngựa Ngàn tông, lưng đeo bầu kiếm, đi qua phía Đông ước đã xa chừng năm sáu mươi dặm rồi. » Lúc Tiều Hà đi chầu mới về, chưa kịp dùng cơm, nghe nói Hàng Tín đi, thì lật đật chạy theo, đến đây trong lòng đã đói, bèn xuống ngựa vào làng dùng cơm, xong lên ngựa chạy riết theo, kể thấy trời tối. Một vầng trăng tỏ mọc lên, Tiều Hà nương theo bóng trăng, đi lần đều Hàng khe. Lúc ấy nhằm tiết tháng bảy, đêm thanh sương lạnh lẽo, ngựa khó độ qua khe, xa xa ngó thấy một người đang dắt ngựa, tìm chỗ qua khe, Tiều Hà cả mừng nói thầm rằng : « Chắc là Hàng Tín. » Bèn hỏi

kẻ tùng nhờn riết theo, lại kêu lớn rằng : « Hàng tướng quân, sao mà bức người chi lắm vậy ? Ở với nhau hơn mấy tháng nay, lại chẳng từ mà đi, bao nỡ lại đành lòng ? » Bèn hỏi kẻ tùng nhờn nắm cương ngựa của Hàng Tín lại. Lúc đang lĩnh tự, thấy phía sau có một người hăm hở chạy đến, ai nấy xem lại thì là Đằng Công Hạ hữu Anh. Tiêu Hà mừng rỡ, hỏi : « Ông cũng theo kiếm nử sao ? » Đằng Công nói : « Tôi đi châu vừa về, nghe quân báo nói Hàng tướng quân một người một ngựa, chạy ra cửa Đông môn, tôi liệu chắc hiền sĩ nhờn thấy Hón vương chẳng khứng trọng dụng muốn đi đầu nước khác, nên tôi phải vội vã chạy theo, chẳng dè Thừa tướng cũng theo trước rồi. Vậy cũng đủ biết Thừa tướng vì nước tiến cử người hiền, hết lòng trung chẳng từ nguy hiểm, chẳng nề nhọc nhằn, đêm hôm lặn lội đến đây, thiệt quả là tể tướng. » Hàng Tín thấy Tiêu Hà với Đằng Công tha thiết ân cần, hết lòng trung ái như vậy, thì khen rằng : « Như hai ông đây, thiệt cũng nên gọi là Thuần thần đó (1). Trong đời làm Tể tướng ấy thì nhiều người hay ganh ghét kẻ hiền năng, tự chuyên oai quyền, mở rộng cửa tư (2), cứ tà vạy bỏ người ngay, a dua ham nịnh, làm theo ý mình, chớ có ai đi khứng phạm bề trên mà khỗ gián, hết sức tiến cử người hiền, lòng ngay vì nước, hạ mình xuống kính sĩ đãi hiền. Thiệt trong đời ít có, thấy bây nhiêu đó thì cũng đủ biết nghiệp Hón chắc hưng, mới trở sanh hiền tướng như vậy, chớ như tài mọn của tôi đây, há đi chẳng hết lòng vàng mạng làm môn sĩ cho người sao ? » Đằng Công bèn nắm tay Hàng Tín mà rằng : « Lời xưa có nói : Hề kẻ sĩ thì vì người tri kỷ mà thác. Nay hai anh em tôi biết hiền sĩ là đồng với Y Doãn, Lữ Vọng lại đồng trang với Quăn Trọng, Nhạc Nghị, thì đủ sức, đánh Tần phá Sở, ngật vì Hón vương thấy hiền sĩ nhà cửa hàn vi, nên chưa tin thiệt rằng hiền. Vậy xin hiền sĩ chịu phiền trong một lúc, hai anh em tôi

(1) Thuần thần là tôi trung tín, thuần thần.

(2) Là ý nói. Ân của hối lộ.

quyết lấy nhà cửa ra, hết lòng bảo cử, như Hứa vương cứ y như trước, chẳng khứng trượng dụng, thì bọn tôi quyết bỏ quan mà về, chẳng chịu bó buộc lâu ở đất Bao trung hoài như vậy đâu? » Hàng Tín nghe nói như vậy thì lạy tạ, rồi đem nhau lên ngựa trở về, ở nơi nhà liêu Hà mà nương náu.

Nói về Hớn vương, vừa khi lâm triều, có bọn Châu Bật bước ra tâu rằng : « Những chư tướng ở Quang đông, nhưn ca ngậm buồn ý nhớ nhà, bỏ trốn đi hết mười mấy người, Thừa tướng Tiêu Hà cũng chẳng từ mà đi, nay đã hai ngày rồi. » Hớn vương cả kinh, lại giận nói rằng : « Tiêu Hà từ ở Phong bá, theo ta khởi nghĩa đến nay, chẳng có giờ khắc nào lìa nhau. Chư tướng trốn đi, đều là có kẻ mới theo, hoặc giữa đường mà theo, hôm nay trốn đi, thì cũng chẳng nói làm chi, chớ Tiêu Hà với ta, phận tuy là tôi chúa, song tình cũng tựa cha con, nay lại cũng bỏ ta mà đi sao? » Từ đó Hớn vương ngồi đứng chẳng an, bỏ ăn bỏ uống, vừa vào chốn Cung trung, lại trở ra Tiễn điện, trong lòng nóng nảy như mất tay chơn. Lúc đang lo tưởng, bỗng có quan Cấm môn đại sử vào báo rằng : « Tiêu thừa tướng với Đổng Công đã trở về rồi. » Hớn vương nghe báo, nửa mừng nửa giận, bèn cho đòi hai người vào mắng rằng : « Cái thằng khốn, người theo ta đã mấy năm nay, chưa từng lìa nhau trong một phút, mới đây chư tướng đều trốn hết nhiều, còn người cũng muốn bỏ ta đi nữa sao? » Tiêu Hà nói : « Tôi thọ ơn Chúa công tri ngộ, cho làm chức Thừa tướng trong một nước, Chúa công chẳng hề phụ tôi, lẽ nào tôi lại trốn đi sao? Nay tôi đi trong hai bữa, là vì phải suốt đêm theo kiếm người trốn, thiết có ý muốn lo kế về Đông cho Chúa công, dựng khôi phục Quang trung, gồm thiên hạ đó. » Hớn vương hỏi : « Người trốn là người nào, mà phải theo kiếm? » Tiêu Hà nói : « Người trốn ấy thiết là Hàng Tín. » Hớn vương cười và mắng rằng : « Chư tướng trốn đi rất nhiều chẳng theo, lại nói theo Hàng Tín, ấy là lời nói dối. »

Tiêu Hà nói : « Chư tướng dễ kiếm, chớ như Hàng Tín là quốc sĩ vô song, nếu Chúa công muốn làm vua hoai trong đất Hôn trung này chẳng chịu về Đông, thì Hàng Tín ở đi mặc tình, chẳng cần nói đến, còn như Chúa công muốn tranh hoành với Hạng Võ, dặng qua hướng Đông lo thâu thiêu hạ, nếu chẳng có Hàng Tín thì ai làm cho nổi. Nay như Chúa công, chẳng dùng Hàng Tín, thì tôi quyết cởi áo mào nạp lại cho Chúa công, tình nguyện lui về điền lý, cho khỏi ngày sau bị Hạng Võ bắt. » Hạ hầu Anh cũng bước ra tâu rằng « Lời Tiêu Hà nói đó, là vì nước nhà, hết ngay mà báo chúa, chớ chẳng phải là vì Hàng Tín đâu, xin Chúa công xét lại. » Hôn vương nói : « Bọn khanh vui nghe và nghị luận và thấy và giải trong một việc, mà gọi rằng nên dùng, chớ ta ở trong đạo làm tướng, thì việc quan hệ lớn lắm, nước nhà an nguy, ba quân còn mất thì sở cậy có một người nếu nghe lầm trong một buổi dùng và làm tướng, đem hết binh mã ba mươi muôn phú cho và thống lĩnh, bảy mươi vị tướng quan giao cho và quân thúc, thoãn dặng như lời Thừa tướng nói, mà Tam Tần trừ dặng, Hạng Võ phá dặng thì cái công tiến cử rất dài. Còn như nói hay mà chẳng làm hay, nghị luận thì có dư, đến việc thì chẳng đủ, thì chẳng những là một bọn ta bị bắt, ba mươi muôn sanh mạng đều bị thác oan, chừng ấy Thừa tướng ăn năn sao kịp. Ta có nghe Hàng Tín cha thác chôn chẳng nổi, ấy là vô mưu, ở nhờ nơi nhà Đình Trưởng, xin ăn nơi bà Phiếu Mẫu ấy là vô năng, nhịn nhục mà lòn trôn, người trong làng đều chê, ấy là vô dũng, ở với Sở ba năm, mà mới làm dặng chức Chấp kích lang, ấy là vô dụng. Lời người xưa có nói : « Có bề trong ắt lộ ra bề ngoài » như có chi chứng nghiệm thì mới dám tin, nếu nghe lời nói không, chẳng có bằng cứ, ở khó tin dặng, Thừa tướng hãy xét lại cho chín chắn. » Tiêu Hà nói : « Cứ như lời Chúa công luận, thì cũng là phải, song lấy theo ý ngu của tôi thì tôi ở chưa mấy năm chẳng ? Đức Khổng Tử bị khốn nơi nước Trần nước Thái, ấy chẳng phải là người vô năng, bị người nước Khuon vây, ấy

chẳng phải là người vô dụng, châu lưu khắp xứ hoài cho đến già, ấy cũng chẳng phải là người vô dụng, nay Hàng Tín chịu nhọc xin ăn ấy là người quân tử chưa gặp thời, làm quan mới đặt chức Chấp kích lang, ấy là chưa gặp chúa, tôi chuyện vãn lời Hàng Tín thì tôi đã rõ thấu đến gan ruột, thiệt là lương tài đáng dùng, quả là kỳ sĩ trong thiên hạ chớ chẳng phải đàm luận miệng tai mà thôi, và lại phần việc của tôi là phần việc cầu hiền, nay thấy hiền mà chẳng tiến cử, tiến cử lại chẳng dùng cho nên lỗi sớm chẳng đáng yên, phải liệu thác mà tỏ với Chúa công. » Hôn vương nói : « Hôm nay trời đã tối rồi, khanh hãy tạm lui, ngày mai làm trà, ta sẽ hội nghị với chư khanh. » Tiêu Hà với Đổng công lui về, rồi lại đến ra mắt Hàng Tín nói rằng : « Ngày mai Hôn vương hội nghị đặt phong ông làm tướng. » Hàng Tín nói : « Tôi e Hôn vương còn đang dự dự, làm cho hai ông nhọc lòng vô ích. » Tiêu Hà nói : « Nếu Hôn vương chẳng khứng dùng ông, thì bọn tôi quyết bỏ quan đi, thiệt chẳng dám nói dối. » Chuyện vãn một hồi, rồi Tiêu Hà với Đổng công từ tạ ai về dinh nấy. Hàng Tín mới nghĩ thầm rằng : « Tiêu Hà vì nước mà cầu hiền như vậy, mà Hôn vương nhiều phen chẳng khứng dùng ta, ấy cũng bởi người thấy nhà ta nghèo hèn, nên chẳng chịu trọng dụng. » Nghĩ đến đó thì buồn ý, bèn bỏ đi ngủ. Hàng Tín vừa muốn đi ngủ bỗng nghe người vào báo nói có Thừa tướng đến muốn ra mắt Hiền sĩ. Hàng Tín vội vàng mặc áo ra trước vào Thờ trai (1) rồi hỏi rằng : « Chừng này cũng đã khuya rồi, mà Thừa tướng còn chưa nghỉ sao ? » Tiêu Hà đáp rằng : « Việc nước ràng buộc trong lòng, nằm sao cho an gối, tôi hơn nghĩ đến lúc Hiền sĩ còn ở với Sở, Phạm Tăng biết coi người lắm, thì va cũng có tiến cử hiền sĩ, và hiền sĩ ắt cũng có bày chức chi hay, hôm rày tôi chưa nghe luận tới việc ấy. » Hàng Tín nói : « Lúc tôi còn ở với Sở, thì Phạm Tăng rất biết tôi lắm, đã lắm phen tiến cử, mà Hôn vương cũng chẳng chịu nghe, đến sau tôi nghe đảng Sạng

(1) Thờ trai : là chỗ phòng để thờ từ sách vở.

đạo bị đốt cháy hết, thì tôi có làm văn biếu dâng lên khuyên giã Hạng vương. » Nói rồi bèn đọc tờ văn biếu ấy lại từ đầu chí cuối cho Tiêu Hà nghe, Tiêu Hà nghe dứt rồi thì thất kinh, nói rằng : « Nếu Hạng vương nghe theo lời văn biếu của ông tâu đó, thì bọn tôi trọn đời ắt chẳng đứng ra khỏi Bao trung, mà Tây Sở cũng đứng an như bàn thạch. » Hàng Tín nói : « Tuy Hạng vương chẳng chịu nghe lời, và lúc ấy tôi cũng chưa có ý bội Sở, sau Phạm Tăng bị Trần Bình dâng mưu cho Hạng vương sai và đi qua Bành thành, trước khi đi thì và có dặn Hạng vương ba điều như vậy :

Điều thứ nhất, chớ nên cho Hớn vương vào Bao trung.

Điều thứ hai, chẳng nên lia khỏi Hàm dương.

Điều thứ ba, phải trọng dụng Hàng Tín, bằng chẳng trọng dụng thì giết phứt đi.

Tôi liệu Hạng vương quyết chẳng dùng tôi, thì làm sao tôi cũng chẳng khỏi bị Phạm Tăng mưu hại, nên tôi mới bội Sở đầu Hớn, chớ chẳng có ý chi khác nữa. Nay đêm khuya mà Thừa tướng lại tưởng đến việc ấy hỏi tôi, thì chắc là trong lúc vắng vẻ nghĩ đến, e tôi là người tâm phúc của Phạm Tăng, lại thấy hôm qua tôi bỏ trốn đi, thì lại sợ tôi vào Bao trung thám dò hư thiệt, đang về báo lại với Phạm Tăng, cho nên Thừa tướng mới hỏi tôi như vậy ? Thừa tướng thiệt ngày đêm lo lắng hết lòng vì nước, nên có lòng nghi tôi, thì tôi có một vật đây, xin trao cho Thừa tướng coi lấy, đừng làm cho Hớn vương giải hết sự nghi, và Thừa tướng khỏi nhọc lòng kiến cử. » Tiêu Hà nói : « Ông có vật chi quý, xin cho tôi xem thử cho phỉ tấm lòng. » Hàng Tín bèn lấy vật ấy trao ra, Tiêu Hà liếp lấy mở ra xem thấy thì thất kinh.

Hồi thứ ba mươi chín

Gặp giặc-thơ, tập đàn phong tướng.

Nói về Hàng Tín lấy bức giặc thơ của Trương Lương trong túi trao cho Tiêu Hà. Dưới bóng đèn, Tiêu Hà

mở ra xem, thì biết là thơ của Trương Lương đã hẹn hò lúc nọ thì thất kinh, liền quì lạy Hàng Tín nói rằng : « Hiền công ở đây đã lâu, vì cớ nào không đưa thơ này ra cho tôi biết, để cho tôi mỗi ngày khuyên gián hết hơi, mà Hôn vương không tin, nếu Hôn vương thấy bức thơ này, thì cũng như dặng liền thành ngọc bích, ắt chẳng còn nghi ngại chi nữa. » Hàng Tín nói : « Tôi vì nghèo hèn, mới đến đầu nhà Hôn chưa kịp trở lại chi, Thừa tướng chắc cũng chẳng tin, nên tôi tạm giấu bức thơ của Tử Phòng đi, để cho Thừa tướng hết sức tiến cử, và tôi dặng bày cạn tấm lòng. Nay ông với tôi đã biết nhau rồi, nên tôi phải đưa bức thơ này ra cho ông hết sự nghi nân. » Tiều Hà lại xá Hàng Tín mà nói rằng : « Hiền công thật là hào kiệt trong thiên hạ, chỗ thấy biết chẳng phải như người thường, tôi càng thêm kính trọng, đâu dám bỏ lung Hiền công. » Rồi đó hai đảng từ biệt nhau đi nghỉ.

Ngày thứ Tiều Hà, mặt mày hớn hở, đem bức giác thơ vào chầu, hội với Đổng Công mà thuật việc ấy lại. Đổng Công cũng mừng rỡ chẳng cùng, hai người liền dắt nhau vào ra mắt Hôn vương, đem thơ Tử Phòng dâng cho Hôn vương xem. Hôn vương thấy thơ thất kinh, bèn hỏi rằng : « Hàng Tín có bức thơ này, sao hôm rày lại không chịu đưa ra ? » Tiều Hà bèn đem tâm sự của Hàng Tín thuật hết cho Hôn vương nghe. Hôn vương mừng rỡ nói với Tiều Hà rằng : « Khanh đã nhiều phen tiến cử, mà ta chẳng dám tin, chẳng dè nay lại có thơ Tử Phòng cũng tiến cử như vậy, thì thiệt những trang hào kiệt trong thiên hạ, chỗ thấy giống nhau, nay mới biết Hàng Tín quả thật đại tài, vậy thì chỗ thấy của ta tối tăm lắm, làm cho trái ý trung ái của khanh lâu nay, nay ta biết lỗi thì sự đã rồi, vậy phải mời Hàng Tín vào phong làm tướng lúc thì cho thỏa lòng khanh tiến cử. » Tiều Hà tâu rằng : « Tôi vì nước tiến cử người hiền, chứ chẳng phải là có ý riêng một mình tôi, nay lại có thơ của Trương Lương nữa, thì Chúa công mới biết chỗ thấy của tôi rằng thiệt, chứ chẳng

đảm bảo cử người quấy, nay Chúa công đòi Hàng Tín vào ma phong Tướng, như vậy, tôi e Hàng Tín cũng bỏ đi nữa. » Hớn vương nói : « Phong Tướng e chẳng xứng tài, vậy thì phong làm chức Đại tướng quân và gia hạn quờn trước nữa, thì Hàng Tín chắc cảm động. » Tiều Hà tâu rằng : « Như phong làm Đại tướng thì cảm Hàm Tín động, song lễ Bái tướng tôi chưa rõ Chúa công dụng thế nào ? » Hớn vương nói : « Đòi va đến trước mặt rồi gia phong cho va thì xong. » Tiều Hà nói : « Chúa công binh sanh vẫn hay khi dễ, nay phong chức Đại tướng mà làm như kêu một đứa con nít, Chúa công tưởng phong như vậy là trọng, chớ theo ý tôi thì tôi e Hàng Tín lại cũng đi nữa. » Hớn vương hỏi : « Vậy chớ làm sao mới động ? » Tiều Hà tâu rằng : « Như Chúa công muốn phong Hàng Tín làm Đại tướng thì phải chọn ngày lập đàn ăn chay, lăm gọi rồi lễ cáo trời đất, như vua Huỳnh đế phong ông Phong Hậu, vua Võ vương phong ông Lữ Vọng, như vậy thì mới gọi rằng lễ phong Tướng. » Hớn vương nói : « Ta y như lời khanh tâu. » Tiều Hà tạ ơn lui ra, về dinh nói với Hàng Tín những sự Hớn vương lệnh lập đàn làm lễ Bái tướng. Hàng Tín cảm tạ chẳng cùng.

Cách chừng mười ngày, Tiều Hà vẽ ra một bức họa đồ lập đàn thế nào, Bái tướng cách nào, mà dâng cho Hớn vương xem, Hớn vương xem họa đồ rồi thì mừng lắm, liền sai Quang Anh làm Đốc công coi sóc việc làm, hạn trong một tháng phải cho rồi, Quang Anh mới mới lãnh quân sĩ ra nơi thành phía Tây, không công lập Bái tướng đàn, quan quân ai nấy cũng y thứ dự bị sẵn sàng. » Nguyên Tiều Hà từ ngày tiến cử Hàng Tín đến nay, chưa có thổ lộ với ai, nên người ngoài không biết động, chường thấy lập đàn tràng thì ai nấy đều gọi rằng chắc động Đại tướng, song chưa biết người nào, xúm nhau nghị luận lằng xằng chưa quyết, Phàn Khoái bên nói rằng : « Tôi cùng Hớn vương khởi binh nơi Phong bá đến nay công khó đã dày mới động đất Quang trung, cứu giá nơi chốn Hồng môn, theo quân vào Hớn địa, những tôi xả tắc đều chịu

chung miếu cam khố, ngày nay lập đàn phong Tướng đây, thì duy có tôi mới đáng mà thôi. » Ai nấy đều nói rằng : « Hôm rày chúng tôi có nghe Tiêu tướng quốc tiến cử Đại tướng song chưa biết là người nào, nếu lấy theo công cán đầu hết mà luận, thì duy có Phan Khoái, Châu Bật và Đằng Công ba người ấy, chứ có ai. » Lúc đang nghị luận xãy thấy Quảng Anh đến tâu với Hôn vương rằng : « Đàn tràng nay lập đã rồi xin Chúa công hãy chọn ngày lành mà Bái tướng. » Hôn vương liền khiến vời Tiêu Hà vào thương nghị. Tiêu Hà vào tâu rằng : « Ngày tốt chọn rồi, các việc đầu do tôi đều sai cắt đã xong, xin Chúa công hãy ăn chay năm đất và khiến các quan hiền dụ cho bá tánh hay, phải sửa sang đường sá hầu hạ chỉnh tề mà đợi kỳ Bái tướng. Cấm hết các chốn nhà môn, chẳng xữ đoán, chẳng nên động hình phạt, chẳng đặt sát sanh, chẳng nên uống rượu, chẳng đặt ăn đồ mặn. » Khi ấy Hôn vương cùng các quan văn võ đều ăn chay ba ngày. Đến kỳ xe giá Hôn vương đến trước phủ Tướng quốc, rồi truyền lệnh dỡ Hàng Tín lên xe, đẩy thẳng ra cửa phía Tây, hai bên cờ xí án trời, trống chuông dậy đất, văn thần thì mũo cao đai rộng, đi theo phía tả, võ tướng thì thương giáp bên ngời, đi theo phía hữu, đường không bay bụi, phổ nức mùi hương muôn họ động lòng coi, ngàn năm mừng chuyện tốt. Ban đầu các quan nghe lập đàn Bái tướng, thấy đều chắc rằng bọn mình được phong Đại tướng song chưa biết ai, khi thấy xe giá Hôn vương đến phủ Thừa tướng thì mới hay phong Đại tướng cho người ở đất Hoài âm tên Hàng Tín. Chừng ấy một tên quân nghe cũng thấy kinh. Lúc ấy có Võ vương hầu là Phan Khoái đi theo sau xe Hôn vương, mới nói với bọn Châu Bật rằng : « Bọn ta muôn đặng ngàn cay, theo Chúa công đến nay đã ba ngày rồi, nay lễ đầu lại chịu cái thẳng chết đói nó sai khiến làm vậy, mình là đứng trợng phu lễ nào lại chịu uất ức chẳng dám nói ra cho thỏa tấm lòng sao ? » Nói rồi liền vội vàng xuống ngựa bước đến trước xe Hôn vương cúi đầu mà hó lớn lên rằng :

« Xin Chúa công dừng xe lại đã, cho tôi trần tấu một lời, vả chăng thăng Hàng Tín này là một thăng chết đối nơi đất Hoài âm, thường xin ăn nơi bà Phiếu mẫu, chịu lòn tròn đũa liêu nhi, khi ở với Sở thì làm một chức Chấp kích lang, nay bỏ Sở về Hớn, có tài đánh lưởi khua môi, chớ tôi chưa thấy có chút công chi, mà Chúa công lại cúi mình bằng đỡ phong làm Đại tướng, Hạng vương hayặng thì ắt chớ cười, còn các nước chư hầu thì cũng gọi đất Hứa trung ta không người, nên phải dùng thăng chết đối làm tướng. Như vậy thì chẳng đợi giáp trận giao binh thiên hạ đã biết nước mình hư, có phải là, ngăn trở ba quân lòng khẩn khái, lấy lòng các nước khí ngang lạng, vậy thì Tam Tần làm sao hạ nổi, cường Sở bao giờ dẹp xong, ấy chẳng phải việc nhỏ đâu, xin Chúa công hãy xét lấy. » Hớn vương nghe Phàn Khoái nói bấy nhiêu lời thì có ý dùn dẩn làm thinh chưa kịp nói. Tiêu Hà thấy vậy, hăm hở bước tới trước mặt Phàn Khoái rằng : « Chẳng nên, chẳng nên như việc xông phuông hăm trận, thì mới dùng đến sức bọn người, còn như bày mưu lập kế, trăm trận đánh trăm trận hơn, thần quĩ khó lường, như việc ấy mà chẳng có Hàng tướng quân thì ai làm cho nổi, bọn người phải nghe người sai khiến mớiặng, chớ dám khi dễ nói như vậy, cho rối lòng quân, nay ta làm chức Tướng quốc liền cử người Đại tướng, việc đó an rồi, sao người dám ý công buông lời nói quấy trước mặt Chúa công, chẳng tuân theo phép luật, xin Chúa công phải bắt Phàn Khoái trói bỏ nơi xe sau tức thì, đợi việc Bái tướng xong rồi, sẽ chém đầu đặt chánh theo phép nước. » Đổng Long cũng tâu rằng : « Chúa công hiệu lệnh đã ra rồi, ai ai cũng phải vâng theo, nay Phàn Khoái nơi trước giá nói quấy như vậy làm cho người khác bắt chước, thì Chúa công làm sao đi đánh phía Đông. Nguyên soái làm sao ra lệnh cho đặt ? Nếu tiếc một Phàn Khoái, thì ắt hư việc cũ của nước nhà, xin Chúa công xét lấy. » Hớn vương nghe tâu cũng nổi giận, liền dạy bắt Phàn Khoái trói bỏ xe sau, đợi việc xong

rồi sẽ hay. Rồi đó Hồn vương với Hàng Tín, cùng bá quan kéo đến bên đàn, Hồn vương đến trước Trai cung, rửa tay rồi truyền chỉ cho văn võ bá quan ai nấy giữ y theo thứ lớp không đặng ngày ngà, như ai thất lễ thì cứ theo quân pháp trị tội. Các quan văn võ nghe lệnh vua truyền rồi, lặng lẽ như tờ, chẳng ai dám tháo thứ. Bỗng nghe ba tiếng pháo nổ, một ngọn gió thơm, quan Lê bộ dẫn đường dắt Hàng Tín lên từng thứ nhứt, có quan Nhữ âm hầu là Hạ hầu Anh trở mặt phía Tây, Hàng Tín trở mặt phía Bắc, quan Thái sử đọc văn rằng : « Hiệu Đại hơn năm đầu, tháng tám là tháng Mậu dần, mừng một là ngày Bình tí. Hết Bao trung vua Hồn vương sai quan Nhữ âm hầu thay mặt cho người tế cáo thần Ngũ nhạc cùng thần Tứ độc (1). » Tế cáo rồi, Hạ hầu Anh bèn dâng cung lên cho Hàng Tín mà thưa rằng : « Nay Hồn vương dạy tôi trao cung này cho Tướng quân, dâng chuyền quyền chính phạt. » Hàng Tín quì lãnh cung lên rồi, lại trao cho kẻ Nha tướng hai bên cầm, quan Lê bộ lại dẫn Hàng Tín lên từng thứ nhì, có Tướng quốc Tiêu Hà đứng trở mặt phía Tây, Hàng Tín trở mặt phía Bắc, quan Thái sử bèn đọc văn rằng : « Hiệu Đại hơn năm đầu, mùa thu tháng tám là tháng Mậu dần, mừng một là ngày Bình tí, Hồn vương sai Tướng quốc Tiêu Hà thay mặt người tế cáo nhứt nguyệt tinh thần và thần sấm chớp, thần gió mây, cùng xưa nay các vị thánh đế minh vương. » Tế cáo rồi, Tiêu Hà bèn dâng búa vót cho Hàng Tín nói rằng : « Nay Hồn vương dạy tôi trao búa vót này cho Tướng quân trước là vâng lệnh trời chính phạt, giết kẻ bạo tàn, vì dân trừ hại, làm phước đời, là phận sự Tướng quân phải làm đó. »

(1) Ngũ nhạc là năm hòn núi lớn có danh, như là : Hằng sơn, Hoai sơn, Hoành sơn, Thái sơn và Trung sơn. Tứ độc là bốn ngọn sông lớn, như là : sông Giang, sông Hà, sông Hoài và sông Tể.

(Xem tiếp tập 45)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Hàng Tín quì lãnh búa vớt rồi, lại trao cho kẻ tả hữu cầm, quan Lễ bộ lại dắt Hàng Tín lên từng thứ ba, Hàng Tín xem bốn phía đàn, mỗi hướng hai mươi lăm người; hướng Đông thì cờ xanh áo xanh, hướng Tây cờ trắng áo trắng, hướng Nam thì cờ đỏ áo đỏ, hướng Bắc thì cờ đen áo đen, nơi Trung trong hai mươi lăm người thì cờ vàng áo vàng, còn chung quanh thì cờ áo lộn lạo ba trăm sáu mươi lăm người, ngoài vòng ba trăm sáu mươi lăm người, thì dựng kẻ trướng sĩ cao lớn bảy mươi hai người, phía trước đàn, hai bên văn thần võ tướng đứng hầu, còn bốn phía đàn mỗi phía mỗi người Nha tướng, cầm thương mặc giáp lại có lập ra hai chục tên giáp sĩ, như ai có ngầy ngà, hoặc thất hàng ngũ, thì bắt trị tội. Bốn phía quan quân lễ chính, chính giữa đàn thì Hôn vương đứng trở mặt phía Bắc mà lạy, rồi bùng tờ long chương phụng điện, đồn ca nhạc trời dậy đất vang trời, đồn nhạc vừa rồi, quan Thái sử lại chúc cáo rằng : « Đại Hôn năm đầu, tháng tám là tháng Mậu dần, mồng một là ngày Bính tí, đất Bao trung vua Hôn trung vương là Lưu Bang, lễ cáo cùng hoàng thiên hậu thổ, Sơn xuyên Nhạc độ, Nhật Nguyệt tinh thần. Nay Lữ Chánh ngang tàng, Hạng Võ bạo ngược, nên phải noi theo cách vua Huỳnh Đế phong ông Phong Hậu, vua Xuyên Húc phong ông Võ, vua Cao Tàn phong ông Chúc Dung, vua Đại Thuấn phong ông Cao Giao, vua Ân Thanh phong ông Y Doãn, vua Võ vương phong Lữ Vọng, từ xưa hề nước loạn thì phải Bại tướng hưng binh, đánh kẻ vô đạo. Nay Hạng vương noi theo

thối lộ nhà Tần, ngang tàn hung bạo, bội ước xưng vương, giết chúa chôn binh, thần sấm quỉ giện, đốt cung A phòng trăm dặm lửa bay, hại đất Hàm dương muôn dân đồ thán, ấy là đứa độc phu, người hèn, trời giện. Nay tôi là Lưu Bang muốn dựng cờ khởi nghĩa, nên phong Hàng Tín làm tướng, mượn cung tên binh định bốn phương, cầm búa vọt chuyên bửu chinh phạt, điều dân phạt tội, khử bạo trừ tàn, trước nhờ trời đất sau cậy thánh thần, nghiệp Hèn dậy g vững bền nhà Lưu gây đồ sộ. » Chúc cáo rồi, Hèn vương liền phong Hàng Tín làm chức phá sớ Đại tướng quân, Hèn vương trở mặt hướng Tây, Hàng Tín trở mặt hướng Bắc. Hèn vương tay bưng Hồ phù ngọc tiết ấn vàng guơm báu, trao cho Hàng Tín dặn rằng : « Từ đây trên đả thấu trời, dưới đả đến vực, đều nghe theo tướng quân tiết chế ; thấy hư thì động, thấy thiệt thì thôi, chớ cậy quân đông ỷ thế, chớ lấy chiêu mạng làm trọng liệu mình, chớ cậy mình sang mà hèn người, chớ ỷ mưu một mình mà cải chúng, chớ lấy cường hiên mà đòi mình, cùng kẻ sĩ tốt phải đồng cam khổ, cùng ba quân phải đồng ấm lạnh. Như vậy thì kẻ dưới đã thương, người bề trên lại liệu thác với kẻ lớn, có ai mà chẳng hết lòng hết sức với mình, Tướng quân phải vàng theo lấy. » Hàng Tín lãnh mạng rồi, Hèn vương ngồi trở mặt phía Nam. Hàng Tín lạy tạ và tâu rằng : « Tôi nghe nước chẳng nên do theo oai mà trị, quân chẳng nên do theo trong mà chế, làm tôi chớ lấy hai lòng thờ vua, làm tướng chớ lấy bụng nghi ứng giặc, tôi đã thọ mạng giữ oai búa vọt, thì tôi đâu dám chẳng ra hết sức trâu ngựa, đền ơn tri ngộ cho Chúa công sao ? » Hèn vương cười mừng bèn nói với Hàng Tín rằng : « Thừa tướng thường khen ngợi tài Tướng quân, nay chẳng biết Tướng quân lấy chức chi hay dạy ta, cho thỏa lòng ao ước. » Hàng Tín lạy tạ rồi hỏi Hèn vương rằng : « Nay Chúa công muốn qua phía Đông tranh hoành thiên hạ, có phải là đánh với Hạng vương chăng ? » Vua nói rằng : « Phải. » Hàng Tín lại hỏi : « Chúa công liệu sức đông cán chơn cường sánh với Hạng vương ai hơn ? » Hèn vương

làm thỉnh hồi lâu rồi đáp rằng : « Ta chẳng bằng Hạng vương. » Hạng Tín nói : « Tôi cũng biết Chúa công chẳng bằng Hạng vương. Nhưng tôi đã có làm tôi Hạng vương, nay tôi xin thuật cái tánh của Hạng vương cho Chúa công nghe. Như Hạng vương là găm hét, nạt nộ, ngàn người mất vía, chẳng biết dụng người tướng giỏi, ấy là thất phu chi đồng. Hạng vương thấy người nào ăn ở hiền lành, biết thương biết kính lời nói bo bo, hay là người nào có bệnh hoạn chi, thì thương yêu khóc lóc, đến đôi phải chia ăn cho người, còn việc sai sử người có công cán, lẽ đáng phong tước, mà còn khắt ấn lại dùn dẩn chẳng quyết, ấy gọi là lòng nhờn của đàn bà. Nay Hạng vương tuy làm Bá trong thiên hạ, kèm chế các nước chư hầu, mà chẳng giữ đất Quang trung, lại bỏ đi đóng Đô nơi Bành thành, giết vua Nghĩa Đế, hại dân nhà Tần, danh tuy là Bá chứ thiệt đã mất lòng người, nay Chúa công biết dùng những kẻ đồng trong thiên hạ, thì muốn giết chỗ nào lại không dặng; dụng kẻ nghĩa sĩ khởi binh lo về phía Đông, đánh chỗ nào lại chẳng tan. Còn Tam lần vương, trong mấy năm nay bắt con cháu của nhà Tần giết chẳng biết bao nhiêu, lại hủy hoại những kẻ hàng đầu, cùng khi dễ các nước chư hầu. Còn Hạng vương thì chôn binh nhà Tần hai mươi muôn dư, duy có Chương Hàm, Tư mã Hàn, Đồng Ế dặng thoát khỏi. Nay những tôi dân nhà Tần đều oán bà người ấy thắm đến xương thịt, Hạng vương lại ý oai thế, hoành hành thiên hạ. Còn Chúa công lúc vào Quang trung, một mảy lông không phạm, trừ phép trừ nhà Tần, thiên hạ ai mà chẳng muốn cho Chúa công làm vua trong đất Quang trung, nay Chúa công cử đại binh về phía Đông, thì đất Tam lần duy có truyền hịch cũng yên. » Nôn vương nghe Hạng Tín luận thì mừng mà nói rằng : « Rất ưỡng vì gặp Tướng quân muộn quá. » Rồi đó tôi chúa bèn dắt nhau xuống đàn trở về triều.

Ngày thứ các quan đem nhau đến lạy mừng Nôn vương thì mới dặng Đại tướng.

Hồi thứ bốn mươi

Tiêu-Hà nghị tội tặc Phàn-Khoái

Lúc ấy bá quan làm lễ chúc mừng vừa xong, quân võ sẽ dẫn Phàn Khoái vào đề nơi ngoài cửa Triều môn chờ lệnh Hớn vương phát lạc. Hớn vương nói : « Phàn Khoái tuy là tôi thân thích của ta, song ý mình có công, khinh khi phép nước, gàn trở xe giá buông lời nói quấy, thiệt đã thất lễ hơn thần, hôm qua dạy bắt, vậy phải đem ra xử đoán cho rồi đặt răn dạy ba quân. » Tiêu Hà liền bước đến gần nói nhỏ với Hớn vương rằng : « Phàn Khoái tội tuy đáng tặc, song ta có đại công, chẳng nên giết, vả chăng vừa mới phong Hàng Tín làm Đại tướng, mà giết kẻ có công đi, thì bất lợi cho quân lắm, nhưng nếu chẳng làm phục lòng Phàn Khoái thì Hàng Tín cũng khó nổi hành binh, vậy thì Chúa công phải hải tội Phàn Khoái ra cho minh chánh, rồi đợi bọn tôi làm biểu tâu xin, thì chừng ấy Chúa công sẽ tha, như vậy thì mới chẳng bỏ phép nước, mà rồi Hàng Tín mới có oai quân thúc chư tướng. » Hớn vương khen phải, rồi hạ chiếu luận tội Phàn Khoái.

Chiếu rằng :

« Ta phong Hàng Tín làm Đại tướng đây là cứ
« theo lời Tiêu Hà ba phen tiến cử, lấy theo ý giặc tặc
« của Trương Lương, nghe những điều nghị luận mới, biết
« là người quả thiệt có tài, nên phải phong là Đại tướng,
« lo việc Đông chinh. Đã hiệp lòng người, lại vừa dụ
« chúng, chẳng dè lúc đang dăng dăng Bối tướng, trước
« sau lẳng lặng, truyền lệnh đã nghiêm, mà Phàn Khoái ý
« thì công cao, lấy lòng ngang dọc, hề là một kẻ bày đầu,
« thì chúng đều bắt chước, khinh thị phép nước, làm rối
« lòng quân, nay ta hạ chiếu, phú cho Tướng quốc Tiêu
« Hà, phải lấy lễ công hội nghị, công ít tội nhiều, lẽ
« phải tru lục, nếu tiếc một người, khó khăn muôn chúng,
« lời chiếu đã ra bọn khanh cứ tuân. »

Bọn Tiều Hà lĩnh chiếu ra rồi, thì đã có người báo cho Phan Khoái hay. Phan Khoái cả kinh, biết mình lầm lỗi, liền khiến người ấy đi thỉnh Châu Bật cùng một bọn võ thần đến mà nói rằng : « Tôi lỗi lầm trong một lúc, xúc phạm oai nghiêm, nay Hớn vương hạ chiếu nghị tội, vậy xin các ông hãy vì tôi nhắc giùm với Tướng quốc, cái công của tôi nơi lúc Hồng môn, hoặc may khỏi tội cũng chẳng ? » Châu Bật nói : « Chúa thượng phong tướng ấy là vì thiên hạ nước nhà, chớ chẳng phải lo riêng cho một người, tôi nghe những lời nghị luận của Hàng Tín thì quả thật là tài Đại tướng, sao tướng quan lại dám nghênh ngang chống cự, vậy chẳng là mất thể diện hơn thần sao ? Nay Chúa công xuống chiếu tra tội, thì tôi tưởng Tướng quốc cũng liệu định rồi, vậy bọn tôi cứ theo Thừa tướng mà xin, thì ắt cũng không hại chi, và Chúa thượng cũng nghĩ cái công của tướng quân, thì lẽ nào lại nỡ giết sao ? Tướng quân hãy an lòng. » Rồi đó chư tướng đều đem nhau đến phủ Tướng quốc năn nỉ với Tiều Hà rằng : « Phan Khoái là tôi có công, lại cứu giá nơi chốn Hồng môn, nay tuy lỗi lầm trong một lúc, thì tội chẳng đáng chi cho lắm, nếu Thừa tướng chẳng giải cứu e mất lòng người. » Tiều Hà nói : « Chúa thượng bị khốn nơi đất Bao trung, thường ngày đều lo cầu Đại tướng, nay đặt Hàng Tín, thì thật là may cho trong nước lắm, rồi các ông cũng đặt về Đông, mà Phan Khoái chẳng biết lại buông lời dượng ấy, thì tôi e khó cứu, song tôi nghĩ vì cái công lớn của Phan tướng quân lúc nọ, lại cũng là người đồng bọn với ta khi mới khởi nghĩa nơi Phòng bá, nếu tôi chẳng ra sức, thì có ai cứu được, vậy thì các ông hãy an lòng, để cho tôi công nghị. » Các quan tạy tạ ra về. Rồi đó Tiều Hà với Lịch Sanh bèn làm sớ dâng lên mà tâu rằng :

« Đại Hớn Thừa tướng là Tiều Hà cùng các quan hội
« nghị vì tội của Phan Khoái đã phạm, Chúa công chiếu
« truyền rất nên nghiêm cấm, việc binh là việc trọng, lẽ chẳng

« nên khiêng, Phàn Khoái lung lẳng, xúc phạm oai nghi,
« làm rối lòng quân, tội đáng tru戮, nhưng nghĩ vì ta
« thuở khởi binh nơi Phong bái, cùng khi hội yển chầu Hùng
« môn, Phàn Khoái cũng có công khó nhọc, nên cũng đáng
« làm tha cho đó, mà làm gương cho kẻ công thần, nếu va
« còn tái phạm, thì riều búa khó dung, lời ngay công luận,
« xin Chúa công lắm tường. »

Hôn vương xem lời nghị của Tiêu Hà rồi, liền hạ chỉ ra
rằng : « Phàn Khoái ý công ngang dọc, lẽ thì chẳng dung, nay
có các quan công nghị, ta cũng tạm tha, song phải lập công
chuộc tội, và phải tuân theo lệnh Nguyên soái tiết chế. »
Hôn vương phán rồi, quan cận thần liền truyền chỉ tha Phàn
Khoái ra và giao cho Hàng nguyên soái thâu dụng. Phàn
Khoái tạ ơn vua rồi theo người dẫn đến ra mắt Hàng Tín.
Hàng Tín bèn vỗ vỗ Phàn Khoái rằng : « Kiến công lập nghiệp,
là phần việc của tôi con, giữ gìn lễ nghĩa cũng là tiết cả của
tôi con, người tuy có công, há đi từ thị như vậy sao, may nhờ
Chúa công bao dung tha người tội nặng ấy, vậy thì
từ rày sắp lên, phải bền lòng gắng chí, lo lập công dày, cho
đặng chạ danh nơi băng ngọc, chẳng là tốt hơn sao ? Như
người hết lòng vì nước, thì ta quyết chẳng gẫu gổ chi
đâu. » Phàn Khoái lạy tạ rồi vào chào tạ ơn Hôn vương, Hôn
vương kêu Phàn Khoái đến gần dụ rằng : « Khanh từ theo
ta khởi nghĩa nơi đất Phong bái đến nay, đã nhiều phen
lập dựng công dày, lòng ta chẳng hề quên, lẽ thì khiếm
nhường cần thận hơn chúng, đáng giữ cho trọn niềm tột
chúa mới phải, huống chi việc kiến thức của khanh
chẳng bằng Trương Lương, biết người chẳng bằng Tiêu Hà,
mà hai người ấy đã lắm phen tiến cử, ta biết Hàng
Tín có tài lãnh, vả lại lúc ấy sao khanh không can giá,
đỡ cho ta x giá ra rồi, mới ra ngăn trở, lại buông lời
nói quấy thật là thất lễ hơn thần, nếu chẳng có Tiêu Hà
công nghị, hoặc ta nóng giận trong một lúc, đem khanh mà
giết đi thì rất uổng công khó mấy năm, lại rủi khanh có
thác đi rồi, thì chẳng là đáng tiếc lắm sao, đã dứt tình thân

thích, lại mới nghĩa chúa tôi khanh nửa chừng mà thác, thì làm cho ta trọn đời ngồi đứng chẳng yên, sao mà khanh không có trí vậy ? » Hớn vương mới tới đó vùng sa nước mắt. Phàn Khoái cũng khóc tâu rằng : « Tôi lồi lõm trong một lúc, ăn năn chẳng kịp, từ rày sắp về sau tôi phải hết lòng vì nước đền ơn tri ngộ cho Chúa công. » Hớn vương an ủi chẳng cùng, Phàn Khoái từ tạ lui ra, rồi đến ra mắt Tiêu Hà nói rằng : « Nếu Thừa tướng chẳng ra công giải cứu, thì Khoái chẳng khỏi, đã bị hình rồi. » Tiêu Hà nói : « Sớm tối đây thì tướng quân ắt dâng chia đất phong vương, lẽ phải hết lòng làm cho xứng đáng việc hồn phận mình, có đâu lại khu khu so sánh hơn thua, vậy chẳng là mất thể diện của bậc Đại thần lắm. » Phàn Khoái cảm tạ chẳng cùng, từ đó mới nghe theo Hàng Tín tiết chế. Nói về Hàng Tín lãnh chức phá Sở Đại nguyên soái rồi, trước khi thảo diễn ba quân, thì làm biểu dâng lên tạ ơn.

Lời biểu rằng :

« Đại Hớn năm đầu, mùa thu tám tháng, phá Sở Đại tướng
« quân Hàng Tín, kính dâng lời biểu cho Chúa công ngự xem.
« Tùy thời chế biến, thiết Thánh đức cũng sâu xa, vào
« đất Thục chẳng thanh, ấy là Minh vương khéo liệu, chịu
« khó nhọc đã lâu tính về Đông cũng phải, đại lược dầu bày,
« tình người cả đẹp, nghĩ vì Hạng Vũ là loài dữ của Tần sỏ
« lại thiết là đứa dục phụ của Sở, dày dọ Chư hầu, giết
« vua Nghĩa Đế, mưu tiếm ngôi trời, đóng Đô nơi Bành thành,
« chuyên mượn quyền lớn, xưng hiệu Tây Sở, giết Tử
« Anh nơi Chư đạo, chôn quân sĩ tại Tần an, đã mất lòng
« người, lại thêm trời giận, nay nhờ Thánh chúa, rộng mở
« binh oai, trượng nghĩa chánh danh, trừ tàn khố bạo.
« đốc cứu dân nơi nước lửa, mà giải cuộc đảo huyền đại
« cơn bão nước, cõi giáp xếp đao, Tam Tần truyền lịch
« mà định, Lục quốc chẳng đánh cũng thâu, một mối phong
« cương, ngàn năm vương nghiệp, nhờ Chúa công đức lớn
« như đây, oai thần chẳng hay giết, binh rồng cứng cõi,
« quân dụng dịu dàng, một phen giận mà an dân, noi Văn

« vương thế mạnh, ba quân vàng mạng, như vua Thang Bào
« đông chính, cường Sở há dám đương, Tam Tần đâu dám
« chống. Vả dùng việc văn chương dặng chiêu lòng các
« nước, dùng việc can qua dặng khuyên động dân trời,
« thì việc trừng trị cứu an ngó thấy nơi ngày nay, định
« nguy hình loạn thấy gặp nơi trước mắt. Tôi là Hàng Tín,
« chen vào làm bực tướng, không lấy chi báo bồ trần ai,
« thọ lãnh lấy lời vua, thiết cũng hổ người cùng quãa vụ,
« trước cày oai trời chút đỉnh, mới loan mưu kế trọng hơn,
« làm cho dựng nổi miếu đường trong giây phút, thiết là
« sự nhiệm mầu không truyền ra dặng, làm sao cho kẻ
« cừ khôi chịu dặng đầu tay người bị bắt sống, dặng mà
« trả cái thù bị đày ngày trước và sửa lời ước của Tiên
« vương lại, tôi dặng lời biểu này, ruu sợ khép nép
« chẳng xiết. »

Hơn vương xem văn biểu rồi cả mừng, bèn nói với Hàng Tín rằng : « Ta xem văn biểu của biện khanh, thì ta đã rõ dạ khanh liệu ra thế nào ? » Hàng Tín tâu rằng : « Hạng Vũ dời Đô về Bành thành, lâu nay chẳng cố tới phía Tây, Chư hầu tứ tán, các nước đều không dự bị, cho nên lúc này ra binh thì phải lắm, xin Chúa công truyền chỉ mạng giá, cho lời tháo luyến binh mã, rồi tức thì hộ giá Đông chinh. » Hơn vương nói : « Ta y theo lời khanh tâu. » Nói rồi liền phong Phàn Khoái làm Tiên phuông, Tào Tham làm Quân chánh, Ân Cái làm Giám quân, sắm sửa chọn ngày ngự giá thân chinh. Hàng Tín từ tạ Hơn vương rồi, ra đến giáo tràng, xem sơ qua binh mã một hồi, thấy quân ngũ không dặng lẽ chỉnh, sĩ tốt chẳng dặng nghiêm trang, tướng tá tuy có trăm viên, mà chẳng thông trận pháp, không biết tới lui, dinh dẫy mấy tòa, xây không phải hướng, chưa thấy chỗ sanh vương, bèn thỉnh Lịch Sanh đến mà nghị kể rằng : « Binh mã như vậy, dinh trận thế ấy, thì tất quá là gìn giữ thành trì dùng trong lúc thái bình vô sự, chứ như lúc lâm trận mà dùng thì tướng chẳng biết binh, binh không biết tướng, đội ngũ làm sao bày bố, trận thế làm sao điều độ, cơ

chánh làm sao tưng sanh, động tịnh làm sao khởi phục, chừng gặp giặc lớn, thì tôi e khó nổi trở đương, nên tôi phải mời Tiên sanh thương nghị. Phải chọn bốn chục người viết chữ cho mau, rồi lấy sách của cửa tôi bình nhứt đã làm ra những sổ đội ngũ, cùng cách điều độ, dinh trận phương hướng, ra vào kỷ luật, mỗi đều mỗi khoản suốt đêm chép ra làm hai chục bản, lại chọn những tướng quan cho hay chữ cứ coi theo trong bốn ấy mà giáo diễn binh mã, hạn trong nửa tháng phải cho thông thạo chính tề, còn tôi thì lãnh một binh mã, đặng tôi tập chúng nó, nhập đội làm sao, xuất đội làm sao, hành binh thế nào, an dinh thế nào, ngăn giặc làm sao, phá giặc làm sao, mai phục thế nào, công kích thế nào, tùy cơ biến hóa, thấy có điều lý, rồi dạy mỗi đội cứ theo đó mà tháo diễn, thì chẳng tới một tháng tôi liệu binh mã sẽ khác nay xa lắm, chừng ấy mới nên ra binh, mới chắc là thắng đặng. » Lịch Sanh bái phục Hàng Tín và nói rằng ; « Nguyên soái liệu toán như thần, ít ai bì kịp. » Rồi đó Lịch Sanh lãnh bốn binh thơ chọn người sao chép.

Hồi thứ bốn mươi mốt

Hàng-Tín cử phép chém Ân-Cái

Nói về Lịch Sanh lãnh bốn binh thơ về khiến bốn chục người suốt đêm sao chép, trong hai bữa đã xong. Hàng Tín lại vào trào lầu các việc cho Hớn vương hay, Hớn vương cả mừng nói : « Ta thiệt binh ít tướng thiếu, nhờ sức Tướng quân điều độ. » Hàng Tín từ tạ lui về, rồi ra đến giáo tràng truyền cho chư tướng đem binh mã ra chiếu theo bốn ấy nhứt nhứt lập luyện như có ai vi lĩnh chẳng tuân, thì phải lấy theo quân pháp chém một vài người bêu đầu mà răn chúng, bởi đó các dinh quàng sĩ thấy đều thất kinh, chẳng ai dám khinh dễ. Tháo diễn hơn hai chục ngày, đội ngũ chính tề, sánh với ngày trước đã khác hơn xa rồi, Hàng Tín lại dạy lập trung quân, sắp bày đội ngũ, và mở mang đều luật, rồi chọn ngày thỉnh Hớn vương xe giá cùng bá

quan ra giáo tràng, trước là hiệu dụ bộ quân, sau nữa thử xem dinh trạch.

Ngày kia Hớn vương xe giá cùng các quan ra đến giáo tràng, xem thấy các dinh các đội, hàng ngũ chỉnh tề đã khác hơn xưa, thì mừng lắm. Hàng Tín nai nịt hẳn hoi, bước đến trước mặt Hớn vương đứng ngay mà không lay, lại tâu rằng : « Tôi mắc giáp trụ trong mình chẳng làm lễ dâng, xin Chúa công miễn chấp. » Nói rồi liền cầm một bốn dâng lên, trong ấy đều là những lời hiệu dụ tướng sĩ. Hớn vương liền chọn một người tốt tiếng đọc hay khiến đọc lớn lên rằng :

« Tây Sở Ba vương là Hạng Tịch, trên trái mạng trời,
« giết vua Nghĩa Đế, dưới hại lễ dân, tội tày sông biển,
« thần cùng người đều giận. Ta vào Quang trung trước,
« lễ thì dâng làm vua, bởi thấy Hạng vương cường nghịch
« thì phải khừ trừ, nên đã lập Hàng Tín làm phá Sở Đại
« tướng quân, vậy ba quân cùng chúng tướng phải nghe
« theo lời tiết chế, phải y theo lệnh chỉ huy, nếu có ai nghịch
« mạng thì người dâng phép chém đầu, chẳng cần tấu thỉnh,
« hễ vâng mạng thì vinh, chẳng vâng thì thác, bọn người phải
« biết chớ trái mạng ta. »

Ba quân lớn nhỏ nghe đọc lời hiệu dụ rồi, thấy đều sợ sệt. Rồi đó Hàng Tín vào đến Nguyên soái đại dinh, treo điều ước lên khai ra các khoản rõ ràng truyền cho quân sĩ cần tuân pháp luật, chẳng nên phạm nhằm lệnh cấm.

Các khoản điều lệ biên ra như vậy :

Điều thứ nhất. — Nghe trống chẳng lời, nghe chiêng chẳng lui, cờ phất chẳng dậy, cờ xũ chẳng núp, ấy là bội quân, phạm nhằm thì chém.

Điều thứ hai. — Kêu tên chẳng ứng, điểm đầu chẳng có, trái kỳ chẳng đến, sai sót lễ luật, ấy là mạng quân, phạm nhằm thì chém.

Điều thứ ba. — Tiếng điều đầu truyền ban đêm, trễ nải chẳng báo, canh giờ không chừng, hiệu lệnh chẳng rõ, ấy là giải quân, phạm nhằm thì chém.

Điều thứ tư. — Bướng lời oán hận, giận trách chúa tướng, chẳng nghe lời ước thúc, dạy dỗ chẳng dưng, ấy là hoạn quân, phạm nhằm thì chém.

Điều thứ năm.— Nói cười lớn tiếng, chẳng kể điều cấm ước, cỡi ngựa xông pha vào cửa quân, ấy là khinh quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ sáu.— Đồ binh khí của mình như là : cung thì đứt dây, tên thì không móng, đao thương chẳng bén, cù xỉ rơi rời, ấy là khi quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ bảy.— Bày đều nói dối, đặt chuyện quỷ thần giả lời mộng寐, nói việc tà ma, khuyến hoặc lòng quân, ấy là yêu quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ tám.— Khua môi uốn lưỡi, đặt chuyện thị phi, làm cho tướng sĩ chẳng hòa, ấy là bán quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ chín.— Hễ đến đâu thì biếp đáp dân tình, dâm bực đờn bà con gái, ấy là gian quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười.— Trộm lấy của người mà dục lợi cho mình, đoạt thữ cấp của người mà nhận rằng công của mình, ấy là đạo quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười một.— Nhóm nhau đông mã nghị luận, lên vào dưới trượng, thám nghe máy binh, ấy là thám quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười hai.— Hoặc nghe mưu kín, hoặc nghe hiệu lệnh lại tiết lậu ra ngoài, làm cho quân giặc hay dặng, ấy là phản quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười ba.— Đang lúc điều khiển, làm thỉnh chãng ứng, rùng vai cúi mặt, coi ý lấy làm khó, ấy là lãng quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười bốn.— Vượt ra hàng ngũ, trôi trước sụt sau, la nói om sòm, chẳng tuân phép cấm, ấy là loạn quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười lăm.— Giả rằng binh hoạn, lánh việc chiến chinh, khai đao giả chết, rồi nhưn đó mà trốn đi, ấy là trá quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười sáu.— Giữ việc tiền lương, trong lúc cấp phát, lại có ý riêng với thân thích mình, làm cho sĩ tốt sanh oán, ấy là tệ quân, phạm nhảm thì chém.

Điều thứ mười bảy.— Cõi giặc chẳng kỹ: thám thính không tường, tới không nói tới, lui chẳng nói lui, nhiều thì nói ít, ít lại nói nhiều, ấy là ngộ quân, phạm nhầm thế chém.

Những điều lệ ấy chép ra một bản, lấy ấn Nguyên soái đóng vào, rồi dâng lên cho Hồn vương xem, lại chép riêng ra một bản nữa, giao cho quan Quân chánh ty là Tào Tham thâu giữ.

Lúc ấy Hồn vương xem dinh trận rồi, lại thấy mấy điều cấm rước của Hàng Tín, thì than rằng : « Ngày trước tháo luyến binh mã, như tuồng con nết điều chơi, ngày nay mà điều độ như vậy, phát lạc thế ấy, thì ba quân lẽ nào chẳng chỉnh, lòng người lẽ nào chẳng phục, như vậy thì việc chinh Đông này, ta ắt khỏi lo. » Nói rồi liền truyền lệnh đi giá về cung.

Ngày thứ vừa đầu canh năm, Hàng Tín ra đến giáo tràng lên chôn trung quân mà ngồi, các tướng y thứ đứng hầu, quan Tư thần báo giờ vừa xong, Hàng Tín bèn điềm đánh cờ tướng, coi lại thì quan Giám quân là Ân Cái chưa đến, Hàng Tín cũng chẳng thèm hỏi tới, cứ truyền cho các đội binh mã lo việc tháo diềm, giờ Ngọ đã qua rồi, Ân Cái mới lơn xon đi đến ngoài dinh, tới cửa viên môn, vừa muốn đi thẳng vào, quân giữ cửa cản lại và nói rằng : « Nguyên soái đã tháo diềm hơn nửa ngày rồi, các dinh trận chưa có quân lệnh, ai dám cho vào, như ngài muốn vào, thì phải truyền cho quân Tiểu kỳ giáp, rồi quân kỳ giáp phải truyền báo với quan viên môn Nha tướng, quan Nha tướng lại truyền báo với quan Quân chánh ty, thì mới dặng thâu đến Nguyên soái chừng có lệnh Nguyên soái cho vào thì mới dặng vào, ấy là việc cương hệ của bọn tôi đó. » Ân Cái nghe nói, liền hét lớn lên rằng : « Khéo lếu thì thôi, hễ dứa tiểu hơn mà dặt chí, thì nó hay làm lỗ làm đời, như bọn người có nói vậy, thì hãy truyền báo giùm cho ta một tiếng, rằng ta muốn vào, dặng ta coi thử cái hiệu lệnh của va có làm dặng hay không? » Quân giữ cửa bèn nói với Kỳ giáp quân, truyền thư báo lặn đến Trung quân. Hàng Tín liền sai Tuần sảo quân cầm một

tấm hỏa bài, có đề một chữ « Tấn », chạy ra đến cửa viên môn lớn lên rằng : « Người trái lệnh ấy ở đâu ? Có lệnh Nguyên soái cho vào. » Ân Cái mặt giận lườm lườm, huôn huôn đi vào, chẳng có ý kiên dè chi hết, vừa đến dưới trướng, xá rồi đứng đó. Hàng Tin nói : « Trước đã có lời Thánh dụ và ta cũng có ra cấm lệnh, người làm chức Giám quân, để lời chừng này mới đến, là lý chi vậy ? » Nói rồi hỏi quan Tư thần rằng : « Chừng này là giờ nào ? » Quan Tư thần bẩm rằng : « Bây giờ đã hết Ngọ qua Mùi rồi. » Hàng Tin lại nói : « Ta đã ước hẹn với các người, hôm nay giờ Mão thì phải tựu đến tháo diễn binh mã, mà người để cho quá Ngọ mới đến, thì vi quân lệnh phải bị xử trảm. » Ân Cái cũng chẳng kể là chi nói lại rằng : « Tôi tuy nghe lệnh Tướng quân, song hôm nay có bà con đến thăm thỉnh linh, tội mắc ở nhà uống rượu nên mới đến trễ, xin tướng quân dung chể một phen. » Hàng Tin liền nạt kẻ tả hữu bắt Ân Cái trói lại bỏ nơi dưới trướng, rồi nói rằng : « Người đã làm tướng, há đi chẳng biết, hễ là thọ mạng, thì phải quên nhà, đến việc binh ước thúc thì phải quên bà con, nghe trống lính gập thì phải quên mình, người đã đem thân ra giúp nước, mà còn riêng tướng chủ con thân thích nữa sao ? » Liền dạy lại mà hỏi quan Quân chánh tư rằng : « Ân Cái vi lệnh đến trễ, thì phạm nhằm điều nào ? » Tào Tham giở đều luật ra xem rồi bước đến bẩm rằng : « Đã có ước hội mà còn đến trễ, thì phạm nhằm điều thứ hai, ấy là tội mạng quân, phải chém đầu mà răn chúng. » Hàng Tin liền truyền lệnh dân Ân Cái ra ngoài chém quách. Kẻ tả hữu vâng lệnh dân Ân Cái ra khỏi cửa Viên môn, chừng ấy Ân Cái mới kinh hồn hoảng vía, liền lấy mắt láy Phàn Khoái, Phàn Khoái chẳng động lìa ra khỏi dinh, duy đứng dặm chân bức rức đó mà thôi, chớ chẳng dám nói chi dặng hết. Chẳng dè có người ở ngoài cửa Viên môn thấy vậy, thì vội vã bay ngựa đi báo cho Hớn vương hay. Hớn vương cả kinh, liền triệu Tiêu Hà đến mà hỏi rằng : « Hàng Tin chưa từng ra khỏi cửa, mà giết một viên Đại tướng của ta, thì ta e bất lợi cho ba quân

lắm. » Tiêu Hà tâu rằng : « Hiệu lệnh chẳng nghiêm, là bởi người trên hay phạm, nếu vì Ân Cái một người mà bỏ pháp lệnh, thì lấy chi quản thúc ba quân cho dặng. Nay Hàng Tín chém Ân Cái, ấy là chém dặng làm pháp lệnh đó. » Hớn Vương nói : « Ân Cái là người chí thân của ta, vậy thì trượng trách rồi tha và một phen cũng dặng, hà tất phải giết đi lộn sao ? » Tiêu Hà nói : « Vương pháp vô thân, lời xưa đã nói, nay Chúa công muốn lo vì nước, mà còn hỷ vị tình bà con sao phải ? » Hớn vương liệu nói với Tiêu Hà không dặng, « trê lâu đi, liền kêu Lịch Sanh dạy rằng : « Người hãy bay ngựa đem chữ của ta viết đây, mau mau đến dinh Hàng Tín, xin người tạm tha Ân Cái một phen. » Lịch Sanh vàng chữ, rồi dần kẻ lưng nhơn, tở thấy hai ngựa chạy bay ra giáo tràng, vừa đến cửa Viên môn thấy trói Ân Cái gần muốn khai đao, Lịch Sanh liền kêu lớn lên rằng : « Khoan chém đã, có Thánh chỉ ra đây. » Nói rồi liền giục ngựa xông vào Viên môn, quan giữ cửa đóng cửa hét lên rằng : « Nguyên soái có ra lệnh cấm nơi chốn Quân trung chẳng cho xông pha. » Nói rồi liền nắm áo Lịch Sanh dẫn đến trước trưởng mà bẩm rằng : « Lịch đại phu cỡi ngựa xông pha vào dinh bọn tôi chẳng dám cho vào, phải bắt vào đây, chờ lệnh trên phát lặc. » Hàng Tín bèn truyền lệnh ra rằng : « Chốn Quân trung chẳng nên cho xông pha, là vì sợ e đưa gian nó xông vào mà cướp dinh ta, Lịch đại phu đã biết binh pháp, sao còn phạm lệnh, ta tưởng có khi người vàng chỉ vua đến đây chẳng ? » Quan giữ cửa bẩm rằng : « Thiệt quả có chỉ vua. » Hàng Tín lại hỏi Tào Tham rằng : « Lịch đại phu phạm nhằm điều nào ? » Tào Tham bẩm rằng : « Nơi chốn quân trung mà xông pha lừng lẫy, thì phạm nhằm điều thứ năm, ấy là tội khinh quân. cũng phải xử trăm mà răn dạy ba quân. » Hàng Tín nói : « Lịch đại phu đã phạm luật khinh quân, tội đáng xử trăm, nhưng vì có Thánh chỉ trong mình, thì bổn thân và khỏi tội, còn kẻ lưng nhơn thì phải xử một lượt với Ân Cái, rồi bêu đầu răn chúng. » Quan Võ sĩ vàng lệnh dẫn Ân

Gái với kẻ lũng nhờn ta chém quách rồi bêu đầu nơi ngoài cửa Viên môn.

Lúc ấy ba quân lớn nhỏ thấy đều khiếp vía, chẳng còn ai mà dám rụt rịt chi nữa.

Nói về Lịch Sanh cứu chẳngặng Đặng Ân Cái rồi phải trở về ra mắt Hôn vương, cúi đầu thỉnh tội rằng : « Tôi nhờn vàng Thánh chỉ, lật đặt xông pha vào dinh trại Hàng Tín, nên phạm quân lệnh, Hàng Tín cũng muốn chém tôi, may nhờ tôi có Thánh chỉ trong mình nên bốn thân mới khỏi họa, còn kẻ lũng nhờn của tôi với Ân Cái đều bị xử trảm bêu đầu nơi ngoài cửa Viên môn, nếu tôi chẳng có Thánh chỉ trong mình, thì tôi cũng chẳngặng về đây mà thấy Chúa công rồi. » Hôn vương cả giận nói : « Có chiếu chỉ của ta mà va còn như vậy, Hàng Tín sao vô lễ quá vậy cả ? » Tiêu Hà tâu rằng : « Tướng ở ngoài, mạng vua ra có chỗ cũng chẳng vàng, ấy là cái quyền ở ngoài, đạo làm Tướng phải vậy. » Hôn vương hỏi : « Chém Ân Cái đó, là có ý chi ? » Tiêu Hà nói : « Ấy gọi là giết kẻ quyền quí,ặng làm oai phục lòng chúng, cũng làm cho ba quân biết có Chúa tướng mà chẳng biết có giặc. Trong binh pháp có nói rằng : Sở Chúa tướng thì thắng, sợ quân giặc thì bại. Chúa công màặng Đặng Hàng Tín, thì có lo chi là cường Sở chẳng diệt, Lục quốc chẳng phục. » Lịch Sanh cũng bái phục, rồi tâu với Hôn vương rằng : « Hàng Tín quân lệnh rất nghiêm, thiết là phải phép làm Tướng lắm, tuy va giết kẻ lũng nhờn của tôi mặc dầu, song tôi cũng kính phục, ngày sau mà phá Sởặng, thì tôi chắc chỉ có Hàng Tín mà thôi. Chúa công phải hạ chiếu khen dụ người,ặng làm cho chư tướng càng thêm kính sợ, ba quân chẳng dám phạm phép, như vậy thì Hàng Tín quân oai lại càng dậy nữa. » Hôn vương liền đổi giận làm vui mà nói rằng : « Lời khanh nói rất phải. » Liền hạ chiếu, sai người ra khen dụ Hàng Tín.

Nói về Hôn vương hạ chiếu sai quan cận thần là Châu
nguyên Thần đem rượu thịt ra khen dụ Hàng Tín. Hàng Tín
truyền bày hương án, rồi dặt hết tướng quan lớn nhỏ, ra
rước sứ vào dinh, chiến trống vang dậy. Vào đến trung quân,
liền mở chiếu ra đọc rằng :

« Hề là đạo làm tướng, thì chức chuyên nơi việc ngoài,
« nếu chẳng phải phép thì không đủ mà chế, ba quân không
« phục mình thì chẳng đủ mà phục lòng người, cho nên Tôn
« Võ giết Ngô Cơ mà lập phép, ấy chẳng phải là chẳng biết
« Ngô Cơ là người yêu của vua, song phép chẳng riêng nơi
« chỗ yêu thì phép mới làm đáng. Nay Đại tướng Hàng Tín
« giết lán Cái, ấy chẳng phải là chẳng biết Ân Cái là
« người thân thích của ta, song phép chẳng riêng nơi
« chỗ thân, cho nên giết một người mà muôn người biết
« sợ, thì cách dụng binh phượng phất như Tôn Võ, đạo
« làm tướng rất nên, ta lấy làm khen phục, nên sai cận
« thần là Châu nguyên Thần đem rượu thịt và sắc chĩ này
« ra mà khao thưởng, cho thỏa lòng người, đáng ước thúc
« tướng sĩ lo việc Đông chinh cho phỉ lòng ta hoài vọng. »

Hàng Tín đọc rồi, tạ ơn xong, bèn truyền bày yến thiết
đãi quan cận thần, rồi đưa về.

Ngày thứ Hàng Tín vào trào tạ ơn. Hôn vương vỗ
về rằng : « Dụng phép như tướng quân làm vậy, thì phải
lắm. » Hàng Tín nói : « Tôi đã lãnh việc ngoài của Chúa
công ký thác, thì mười muôn sanh linh đều ở trong một tay tôi,
nếu tập luyện không nhằm phép, oai linh chẳng đủ đều, một
kẻ bày đầu, muôn người đều trái mạng, thì cái phép của tôi
chẳng đáng nghiêm, vậy thì lấy chi ứng thừa cái việc trọng
của Chúa công phú thác đây. Hôm qua mừng ơn Chúa công
báo thưởng, làm cho tướng sĩ biết sợ, và pháp lệnh của tôi
đang nghiêm, cái ơn đức ấy dầu cho thịt nát xương mòn,
cũng chẳng đủ đền ơn cho Chúa công đáng. » Hôn vương rất
mừng.

(Xem tiếp tập 16)



TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Hồi thứ bốn mươi hai

Sai Phàn-Khoái sửa đàng Sạng-đạo.

Hàng Tín từ tạ lui về, rồi ra đến giáo trường điểm binh điểm tướng, lại triệu tiên phuông là Phàn Khoái đến dạy rằng : « Tướng quân đã lãnh chức Tiên phuông, nay Hớn vương tính xe giá thân chinh, mà đường Sạng đạo thì Trương Lương đốt rụi, ba quân làm sao qua cho đặng ? Tướng quân phải lãnh một muôn người ngựa ra tu bổ đàng Sạng đạo và Giảng hầu là Châu Bột, Kịch tàn hầu là Trần Vô, hiệp đồng thời thúc hạn trong một tháng cho rồi, bằng trễ nãi thì ta cứ theo quân pháp trị tội. Tướng quân chớ nài lao khổ, phải suốt đêm ra đó tu bổ cho xong. » Phàn Khoái bần rằng : « Nguyên soái ra lệnh, lời đầu dám chẳng vâng, ngặt vì đường Sạng đạo rất nên nguy hiểm, bị cháy dài hơn ba trăm dặm, trong một tháng tu bổ sao rồi. Như Nguyên soái có muốn giết Khoái, thì Khoái xin chịu thác tại đây cho rồi, chớ thiệt Khoái quyết chẳng dám lãnh mạng ấy đâu. » Hàng Tín nói : « Việc đến chẳng nên lánh, lánh việc thì chẳng trung. Tướng quân vẫn chuộng trung nghĩa, tại cán mần tiếp, phải ráng lập cái công lớn này, làm cho ba quân đặng tròng xu lược tới, rồi ta cũng dựng tiển nỏ Đổng chinh. » Phàn Khoái muốn chối từ, song sợ e phạm nhằm quân lệnh, nên phải vâng theo, ra đốc công tu bởi Sạng đạo.

Nói về Hàng Tín tháo diên ba quân, lập luyện nhơn mã, chỉ tả thì tả, chỉ hữu thì hữu, chỉ trước thì trước, chỉ sau thì sau, hiệp bốn trận làm một, trận dấy thì trường xa chia một trận ra làm bốn trận, ngừng thì làm bốn cửa, lời lui phải phép, đóng mở có đường, cớ xí nghiêm chỉnh, chiêu trống có chừng, qui cũ chuẩn thành, không sai một mảy, ba quân lớn nhỏ thấy Hàng Tín điều độ nhơn mã, lập bày trận thế, thấy đều khâm phục. Hàng Tín bèn vào tâu với Hớn vương rằng : « Tôi lãnh mạng tháo diên nhơn mã, tập luyện giáp sĩ nay đã xong rồi, xin Chúa công ra đó xem chơi cho biết. » Hớn vương nói rằng : « Trước Ta xem dinh ngũ, thì Ta đã biết Tướng quân, cơ khí khác thường rồi, huống chi nay Tướng quân tập luyện đã hơn trót tháng, thì Ta định chắc đã có qui cũ lựa phải đi xem nữa làm chi. » Tiều Hà nói : « Xin Chúa công hãy ra đó mà xem cho biết Hàng Nguyên soái điều độ binh mã, điều có kỷ luật, Chúa công ắt an lòng, thì việc Đông chinh này Chúa công mới chẳng còn nghi nan chi nữa. » Hớn vương nghe theo, bèn truyền lệnh sắm sửa xe giá ra chốn giáo trường thử xem binh mã. Hàng Tín về trước, rồi dẫn hết đại tiểu tướng quan ra nghinh tiếp Hớn vương. Vào đến trung quân, Hớn vương ngồi yên rồi, Hàng Tín đem chư tướng vào lạy ra mắt, xong rồi lại thỉnh Hớn vương lên Tướng đài mà xem binh mã. Hớn vương lên đài xem bốn phía, thấy đội ngũ nghiêm chỉnh cớ xí rõ ràng, trước sau tả hữu thấy đều phải phép, cử động lời lui tướng binh chẳng loạn. Hớn vương xem một hồi lâu rồi khen rằng : « Tướng quân dụng binh, tuy Tôn Tồn với Ngô Khởi xưa cũng không bì kịp, song chẳng biết chừng nào mới đủ sức Đông chinh ? » Hàng Tín nói : « Còn đợi Phàn Khoái tu bồi Sặng đạo chưa rồi. » Hớn vương nói : « Đàng Sặng đạo công trình lớn lắm, mà Tướng quân hạn trong một tháng, ta e chẳng rồi chẳng ? » Hàng Tín nói : « Chẳng mấy ngày nữa, tôi sẽ thỉnh Chúa công xe giá ra đi, xin Chúa công rằng đợi, chờ hồi nữa làm chi. » Hớn vương hội ý làm thỉnh không hỏi nữa, kể kể tả hữu lên thỉnh Hớn vương

xuống dài dùng cơm, Hớn vương thấy đồ ăn mỹ miều, bèn để lại vài món mà dùng, còn bao nhiêu đều bán hết cho Hàng Tín.

Đời xưa người làm sử có luận rằng :

« Cởi áo cho mặc, nhượng đồ cho ăn, ấy là Hớn vương
« khéo dùng Hàng Tín, rồi Hàng Tín cũng bởi đó mới
« chịu cho Hớn vương dùng. »

Nói về Phần Khoái lãnh một muôn nhưn phu ra tù bởi Sạng đạo, hạn trong một tháng phải cho rồi. Khi ra đến đó thì thấy đằng núi gập ghình, cầu kỳ chầy rụi, hào hố kẻo lẻo, cỏ cây rậm rạp, ba quân không chỗ đất mà đứng cho dặng, nhưn phu cũng khó nổi ra tay. Phần Khoái mới nghĩ thầm rằng : « Đây chắc là Hàng Tín liệu đánh Sở chẳng dặng, nên muốn trao gánh cho ta, dặng lần lựa lâu ngày chẳng khứng ra binh. » Nói rồi liền dắt Châu Bật với Trần Võ lên núi Cò vắn sao mà xem, thấy một dãy Sạng đạo mười phần gay trở khó nổi khai công, ba người xem rồi thì ngó nhau nói rằng : « Gay trở như vậy dẫu cho mười muôn dân thắng đi nữa, thì làm một năm cũng chẳng dặng rồi, huống chi là một tháng. » Phần Khoái nói : « Tuy vậy mà quân lính ngày nay rất ughiêm. Chúa thượng lại yêu chuộng và lắm, mới vừa hạ chỉ khen dụ và nữa, nếu bọn ta thấy khó mà lờ, thì ắt là phạm phạm quân lính, thôi thì cũng phải ráng mà làm, chớ biết nói làm sao bây giờ, tuy giận là giận Trương Lương lúc đốt thì dễ, mà dễ cho Khoái hôm nay làm lại rất khó. » Liền hối thúc ba quân ra sức tu bồi, chỗ cao bang đất, chỗ thấp bắt cầu, núi gò thì phá đá, gai góc lại dọn đường, ba quân khổ sở, thấy đều ta nhathiết xỉ oán hận Trương Lương, lại kiên oai Hàng Tín, có nhiều chỗ tu bồi chẳng nổi, là vì vách đá chập chồng, quân sĩ trèo lên trượt xuống, đang lúc lo sầu, bỗng thấy có quan Thái trung Đại phu là Lục Cồ dẫn mười mấy kẻ tùng nhưn, cầm một tấm mộc bài chạy bay đến, trong ấy có đề chữ rằng : « Đại binh gần sắp sửa Đông chinh Phần Khoái phải đốc sức nhưn phu, y kỳ tu bồi đằng Sạng đạo cho rồi, để binh đi cho tiện, như quá hạn kỳ mà công

việc chẳng xong, thì theo quân pháp thì hành chớ chẳng dung. »

Phản Khoái xem tấm Mộc bài thì kêu khổ liên miên, lại nói với Lục Cỗ rằng : « Đàng Sạng đạo công trình lớn lắm, làm sao cho rồi, xin Đại phu lấy lời phương tiện về nói giúp cho tôi. » Nói rồi liền thỉnh Lục Cỗ vào chỗ công sở bày rượu thết đãi. Lục Cỗ thấy chẳng có ai, liền kề tai nói nhỏ với Phản Khoái rằng : « Nguyên soái có lời dặn kín, phải làm như vậy...như vậy... » Phản Khoái nghe nói cả mừng, bèn giả ý ra ngoài nói lớn lên rằng : « Công trình như vậy, mà hạn trong một tháng làm sao cho rồi, dầu làm một năm cũng chưa rồi đây. » Phản Khoái cứ đứng than thở oán trách, hoài lại muốn làm biểu tâu với Hôn vương dâng mượn thêm dân phu làm giúp cho kịp kỳ hạn. Khi Lục Cỗ gần từ biệt ra về thì lại dặn Phản Khoái rằng : « Phần tiên phòng hãy ráng lấy, chớ nên trễ trái kỳ hạn, Nguyên soái quân pháp nghiêm lắm, khá tua tuân thủ, chớ làm chớ sai. »

Lục Cỗ đi rồi, Phản Khoái liền cạy biểu sai người suốt đêm về Nam Trịnh tâu với Hôn vương.

Lời biểu rằng :

« Đàng Sạng đạo công trình rất lớn, nên hơn phu bị
« thác rất nhiều, nay tôi vâng tướng lĩnh của Nguyên soái hạn
« trong một tháng phải làm cho rồi, bằng trễ nãi, thì định theo
« quân pháp. Tôi nghĩ từ lúc tôi theo Chúa công khởi binh
« nơi Phong bá đến nay, chưa hề dám sai sót việc chi, nay
« cái công làm đàng Sạng đạo này, để đâu một tháng mà rồi,
« việc rất gấp bức, táng mạng ắt khó giữ, vậy xin Bộ hạ sai
« người ra các quận huyện ỡ gần, mượn thêm dân phu chừng
« một vài ngàn người giúp cho tôi rồi việc, dặng cứu cơn
« gấp rút như lửa cháy mây, bọn tôi hết lòng khép nép cảm
« đội chẳng cùng, nay sai nha tướng là Lý Long, đem biểu
« yề dâng, xin Chúa công xem xét. »

Hôn vương xem văn biểu rồi liền sai quan Ngự sử là Châu Hà đem sắc chỉ hỏa tốc ra Phồn an quận, mượn dân gần một ngàn người, dặng giao cho Phản Khoái quân thúc mà

tu bỏ đảng Sạng đạo, chẳng nên chậm trễ. Châu Hả đành chỉ bay ngựa suốt đêm ra đến Phò an quận tạm bắt dân xâu một ngàn tên giao cho Hủy quan quân lãnh. Hủy quan lại đem ra Sạng đạo giao cho Phan tiên phuông thâu dụng. Phan Khoái thấy có dân phu ra thì cả mừng, liền điểm danh từ người rồi chia từ giáp, cứ 50 người làm một giáp, mỗi một giáp lại đặt một tên Tổng giáp, và năm tên Tiểu giáp, để quản lý việc làm, coi chia phần đất, thước lấc đánh rành, phần ai nấy làm, việc ai nấy giữ, phần cắt xong rồi, Phan Khoái lại sai người đi thỉnh Giáng hầu là Châu Bội với Kịch tân hầu là Trần Võ đến, phát cho mỗi người là năm chục tên dân phu rông mạnh, rồi kẻ tai nói nhỏ rằng : « Như vậy... như vậy, chớ nên sơ lậu với ai. » Hai người lãnh lệnh suốt đêm ra khỏi trại thay đổi y phục treo non vượt núi bỏ Sạng đạo mà đi.

Hồi thứ bốn mươi ba

Hàng-Tín ám kế gạt Chương-Bình.

Việc hai người ấy đi hầy còn lâu, đây nói về ải Đại tán quan. Người giữ ải là Phó tướng Chương Bình, hay dựng việc Hôn vương sai Phan Khoái ra tu bỏ đảng Sạng đạo, dựng hưng binh về đánh phía Đông, và ngày trước có hịch văn của Phạm Tăng nhiều phen sai ra truyền dụ Chương Bình phải hết lòng gìn giữ Tán quan. Thoãn có tin tức chi thì chớ nên khinh động phải sai người đi báo trước cho Tam Tần hay mà dự bị, nay nghe Phan Khoái tu bỏ đảng Sạng đạo, lại phong Hàng Tín làm tướng, liền vội vã sai người đi báo với Ung vương rằng : « Nay Hôn vương phong Hàng Tín làm tướng, lại sai Phan Khoái ra tu bỏ đảng Sạng đạo, chẳng bao lâu ắt hưng binh ra khỏi Bao trung. » Chương Hàng nghe báo thì cười rồi nói với kẻ tả hữu rằng : « Hàng Tín khi còn ở với Sở chẳng bày dựng một kế, nay bỏ Sở mà theo Hôn, thì bất quá là tính cho đủ số người sai khiến đó, Hôn vương không biết lại phong làm Đại tướng, vả chăng Hàng Tín vốn chẳng có

đánh vọng chi, nay làm tướng thì lòng người tất nhiên chẳng phục, ba quân làm sao điều khiển, tướng sĩ làm sao dụng mạng. Còn như đảng Sạng đạo đã bị cháy hơn mấy trăm dặm, trong một lúc tu bổ sao rồi, hành binh như vậy thì chẳng qua là lần lựa ngày giờ khuya một nửa mỗ, chớ làm chi cho nên việc? » Kẻ tả hữu nói : « Phạm Á phụ đã lắm phen truyền hịch văn ra dặn Đại vương phải phòng bị cho nghiêm, vì sợ e binh Hôn xâm lấn, nay Chương Bình phi báo, thì tất có việc chi khẩn cấp, Đại vương cũng phải dự bị nhưn mã, rồi sai một viên đại tướng ra hiệp lực với Chương Bình giữ gìn quan ải, như vậy thì mới khỏi lo sơ thất. » Chương Hàng nói : « Sạng đạo công trình rất lớn, gấp như vậy thì binh mã đi sao cho đặng, chừng quả có binh ra và có tin truyền báo nữa, thì chừng ấy ta sẽ động binh cũng chẳng muộn chi, nay tin báo đây chẳng qua là nghe lóng thôi, chớ ta e chẳng thiệt. » Nói rồi liền phé lại ba chữ rồi cho người đi báo ấy trở về, dặn chừng có thiệt tin thì sẽ đến phi báo. Rồi đó Chương Hàng cứ y như cũ, chẳng thêm dự bị.

Người đi báo trở về nói lại với Chương Bình rằng : « Ung vương Chương Hàng chẳng tin, lại dặn chừng nào nghe đặng thiệt tin thì sẽ đi thông báo. » Chương Bình thấy vậy cũng chẳng thêm dự bị. Bỗng có quân giữ ải vào báo rằng : « Nay có dân phu làm đảng Sạng đạo của nhà Hôn gần một trăm tên, chịu cực chẳng nổi bỏ trốn qua đây xin hàng đầu. » Chương Bình nghe báo cả mừng nói rằng : « Hãy dẫn hần vào đây cho mau, đừng ta hỏi tra cho biết. » Trong giây phút quân sĩ dẫn hết một bọn dân phu vào ra mắt Chương Bình. Chương Bình hỏi rằng : « Bọn người là người ở xứ nào ? Vì làm sao mà trốn đến đây, hay là trá hàng mà thác cho uổng mạng ? » Bọn dân phu ấy liền khóc than rằng : « Chúng tôi vẫn thiệt là dân ở quận Phồ an, nhưn bị Hôn vương bắt xâu làm đảng Sạng đạo, cả ngày chẳng phát một hột lương, phần bị Phàn Khoái là người nóng nảy đánh chửi khổ sở, vả lại đảng Sạng đạo rất nên gay trở,

làm một hai năm nhằm cũng chẳng xong, mà chỉ hạn trong một tháng cho rồi. Hớn vương lại phong Hàng Tín làm Tướng, nên quân sĩ chẳng phục, mới đây trốn hết rất nhiều, lại nói lớn lối rằng : « Hưng binh nay mai, mà chẳng thấy động tịnh chi, chúng tôi liệu chẳng làm chi nên việc, nay chúng tôi đây tuy là dân phu, song trong bọn lại có hai người Tổng giáp làm đầu, võ nghệ tốt chúng, nên đem nhau đến đây lĩnh nguyên đầu hàng, đặt lập chút công kiếm cơm nuôi miệng, há đâu dám sanh lòng chi khác. » Chương Bình bèn kêu hai người làm đầu đến hỏi rằng : « Hai người tên họ là chi ? » Trần Võ và Châu Bột liền bước tới bẩm dối rằng : « Hai anh em tôi vẫn là con nhà săn bắn xuất thân, nhà cửa ở nơi Phồn an quận, tên là Diêu Long và Cần Võ, nhưn Hớn vương dạy bắt dân xấu, không người áp giải, nên quan sở tại khiến hai anh em tôi ra làm Tổng giáp mà quản lãnh dân phu, chẳng dè khi đến nơi Sạng đạo, thấy công trình lớn lắm mà lương phạn thì không, phần thì đồn bọng chịu chẳng kham, muốn trốn đi, lại chẳng dám về Phồn an quận, nên phải đem nhau đến đây đầu hàng quân, lĩnh nguyên chịu phần canh gác mà nhờ hột cơm cho qua ngày tháng, chờ đến lúc thái bình mới dám về nhà. » Nói rồi lụy nhỏ như mưa. Chương Bình lại hỏi : « Vì làm sao mà Hớn vương lại phong Hàng Tín làm đại tướng ? » Diêu Long nói : « Nhưn thấy Hàng Tín đàm luận binh cơ nhằm lý, phần thì Tiều Hà tiến cử nhiều phen, nên mới phong làm đại tướng, từ ấy đến nay quân sĩ thấy đều chẳng phục, Phần Khoái lại mười phần oán hận, mới đây tướng tá bỏ trốn rất nhiều, Hớn vương cũng ăn năn oán trách. » Chương Bình thấy nói y như lời quán của mình thán thính về báo, lại thì chẳng nghi ngờ chi hết, bèn để hai người ấy ở lại mà dùng. Từ ấy hai người ở đó hết lòng cần thận mà phục sự Chương Bình, mỗi khi Chương Bình có phú thác việc chi, thì đều làm xong hết, ở với tướng sĩ bất kỳ nhỏ lớn thấy đều hòa thuận, trọn một dải chẳng có ai mà không yêu chuộng, bởi cơ ấy cho nên Chương

Bình một bước cũng chẳng cho lìa, trông chừng một thoáng thì đã phong đến chức Đại kỵ bài quan. Phạm trong ải việc chi lớn nhỏ, đều cho hai người ấy biết hết, mỗi khi nghị kế hai người đáp ứng chẳng sai, Chương Bình cả mừng, bèn đem chuyện ấy sai người phi báo với Chương Hàng, Chương Hàng thấy vậy chẳng thêm dự bị chi hết.

Nói về Phạm Tăng ở lại Bành thành ngày kia ra xem thiên văn thấy phía Tây Nam vượng khí xông lên tới trời, các xứ tướng lĩnh thấy đều tán loạn, thì nghi chắc là Hôn Trung Lưu Bang dấy binh, lại lo vì Hàng Tín bỏ Sở theo Hôn, thì Hôn ắt trượng dụng, phần thì Bá vương ở tại Bành thành, chẳng tu nhưn chánh, cứ chuyên đều chém giết mà thôi, chư hầu bội phản, lục quốc tung hoành, nước Tề lại càng quá lắm, nếu mà Hôn vương hưng binh về đánh phía Đông thì dễ như chẻ tre.

Ngày thứ Phạm Tăng vào chầu đem những việc ấy tâu cho Bá vương hay. Bá vương liền đòi Quý Lương và Quý Hằng vào dặn rằng : « Hai người phải lãnh tờ hịch văn và ba ngàn binh qua Phế khâu nói với Chương Hàng, biểu và phải cho hết lòng giữ gìn quan ải giữa binh Hôn, mấy chỗ yếu hại phải phòng thủ cho nghiêm, mưa hễ sai sót. » Hai người lãnh mạng ra đến Phế khâu vào thành ra mắt Ung vương là Chương Hàng mà truyền việc ấy. Chương Hàng cười rằng : « Chúa thượng cùng Phạm Á phụ khéo lo làm chi cho nhọc. » Liền lấy tờ thân văn của Chương Bình trao ra cho Quý Lương với Quý Hằng xem rồi nói rằng : « Nhị Tướng quân hãy xem thử cái tờ thân văn này thì biết Hôn vương khởi binh thế nào ? » Hai người ấy xem rồi cũng cười rằng : « Xem cái cách dụng binh như vậy thì Hôn vương ắt chẳng thắng được, Phạm Á phụ lo lắng cả ngày, là sợ e Hôn vương trượng dụng Hàng Tín ghét bọn tôi tướng lại thì Hàng Tín là một đứa ăn xin nơi bà Phiếu mẫu; lại chịu nhục lòn trốn, không chước nuôi mình, khi ở bên Sở cũng không thấy hay giới việc chi, nay dựng phong làm Tướng thì lòng người ắt chẳng khâm phục, huống chi đang Sạng đạo thì gay

trở lằm, tu bỏ lại bao giờ cho xong, xem bấy nhiêu đó thì cũng đủ biết Hôn vương chẳng biết dụng người, điều binh không nắm phép, mà Phạm Á phụ lỵa phải lo xa lằm chi, tuy vậy, mà bọn tôi vâng lệnh vua đến đây, Đại vương cũng phải tuân thủ lậy. » Chương Hàng bèn bày rượu thết đãi hai tướng, rồi dạy đem ba ngàn binh mã của hai người ấy đồn riêng ra một trại, rồi đem tờ hịch văn của Hạng vương rao truyền cho mấy cửa ải, phải hết lòng mà phòng thủ, lại làm một tờ văn thơ sai người đem ra cho Chương Bình hay.

Nói về Hàng Tín chỉnh điểm binh mã xong rồi bèn vào thỉnh Hôn vương chọn ngày ra binh, các quan chúng tướng thấy vậy thất kinh, nhón nhau nói rằng : « Đàng Sạng đạo chưa rồi, mà Nguyên soái tính việc Đông chinh, chẳng biết đem binh đi ngả nào ? » Ai nấy cũng đều chẳng biết, song không dám hỏi Hàng Tín, bèn lên đi tâu với Hôn vương. Hôn vương liền sai người triệu Tiều Hà vào trong hỏi rằng : « Sớm mai nầy Hàng nguyên soái vào thỉnh ta ngự giá Đông chinh, mà Phan Khoái tu bỏ Sạng đạo chưa rồi, chẳng hay binh mã ra ngả nào ? Khanh hãy qua dinh Hàng Tín hỏi thử cho biết, kéo ta nghi lằm. » Tiều Hà lãnh mạng lui ra, rồi nội đêm ấy tuốt qua dinh Hàng Tín. Lúc ấy Hàng Tín chưa ngủ, còn đang chong đèn xem binh thư, vưng nghe có người gõ cửa, kẻ môn lại vào báo rằng : « Có Tiều thừa tướng đến thăm. » Hàng Tín vội vả xốc sửa áo mũo ra rước Tiều Hà vào, phân ngôi chủ khách mà ngồi. Tiều Hà liền bước tới gần kề tai nói nhỏ với Hàng Tín rằng : « Hồi sớm mai nầy Nguyên soái vào thỉnh Hôn vương ngự giá Đông chinh, song Hôn vương còn hồ nghi, vì chẳng biết đại binh phải đi ngả nào, nên sai tôi đến hỏi thăm, xin ngài chỉ biểu. » Hàng Tín nói : « Xưa lúc Trương tử Phòng từ biệt Thừa tướng rồi dốt rụi đàng Sạng đạo, thì ắt cũng biết có ngả khác rồi, Thừa tướng lại còn hỏi tôi lằm chi ? » Tiều Hà nói : « Lúc ấy tuy đã biết có ngả khác, song chưa nghe cho rõ, nay lại thấy Tướng quân sai Phan Khoái đi tu bỏ Sạng

đạo nên mới sanh nghi. » Hàng Tín nói : « Ấy gọi là minh tu Sạng đạo đặt làm cho Chương Hằng chẳng thêm dự bị, rồi bọn ta lại do theo liễu lộ là đảng Trần thương kéo binh ra, thì chẳng tới năm ngày đã đến ải Táng quan. Làm cho Chương Bình nó tưởng binh của ta ở trên trời xuống, ấy gọi là ám độ Trần thương đó. Chờng đến nơi thì ải ắt phá liền, tôi làm cho Tướng sĩ chẳng nhọc công màặng qua ải, Thừa tướng hãy về tàu lại với Hồn vương, xin chớ âu lo mà phiêu lòng Thánh. » Tiều Hà nghe nói cả mừng liền vội vã về tàu lại cho Hồn vương nghe. Lúc ấy Hồn vương chưa ngủ nghe Tiều Hà tàu lại như vậy thì mười phần vui đẹp. Ngày thứ vua bèn truyền lệnh văn võ tướng sĩ thấy đều sắm sửa hộ giá Đông chinh, Hàng Tín bèn ra nơi giáo tràng kiểm điểm hơn mã. Nguyên Hồn vương khi mới vào Bao trung thì đã có binh theo sẵn đặt ba mươi muôn, sau thêm lần mười lăm muôn nữa, từ ngày Hàng Tín vào, lại chiêu tập binh mã nơi các quận huyện ở gần, đặt thêm hơn mười muôn nữa, cộng hết thấy đặt hơn năm mươi lăm muôn, bèn chia ra làm bốn đội lớn kéo đi, lại sai nha tướng là Tôn Hưng ra thế cho Phan Khoái coi sóc việc làm đảng Sạng đạo, để có ba ngàn dân phu ở đó làm cặm chường, còn bao nhiêu đều rút về hết. Đội thứ nhất thì Phan Khoái thống lãnh, có Nha tướng, tám viên, gấp núi mở đường, gấp sông bắt cầu, phàm có tin tức chi chớ nên kinh động, phải phi báo vào hậu quân, đợi có quân lệnh mới giao chiến. Đội thứ nhì thì Hạ hầu Anh thống lãnh, có Nha tướng hai mươi viên, Nghiễn tướng mười viên, như đội Tiên phương thắng thì giục binh xốc lới vừa giết, bằng chẳng thắng thì cũng phải đem binh mã đến cứu viện, còn như gặp lắm thì phải phi báo vào quân trung, sẽ có phương lược, chớ chẳng nên lui lại. Đội thứ ba thì Hàng Tín thống lãnh, có tướng tá bốn mươi viên, chia ra làm bốn đội nhỏ, tả hữu trước sau để phòng điều khiển. Đội thứ tư thì Hồn vương cùng văn võ bá quan lớn nhỏ thống lãnh, lại phú cho Phó Khoan và Châu Xương giám chế, phòng có huận gấp cho

tiện bề điều khiển. Trong bốn đội lớn lại có phân phát các hạng, tùy theo nghề mã dưng, thấy đều khác nhau. Phan cả xong rồi, Hàng Tín bèn vẽ ra một tấm bản đồ dâng cho Hớn vương xem, Hớn vương xem rồi khen ngợi chẳng cùng.

Khi Hàng Tín điều độ rồi, liền thỉnh Hớn vương cùng văn võ bá quan ra phía ngoài cửa Đông môn, nơi chỗ gò cao coi mình ra binh.

Hồi thứ bốn mươi bốn

Vô an già trẻ, Hớn-vương bố dức.

Lúc ấy Hớn vương cùng bá quan văn võ ra ngoài cửa Đông môn, lên nơi chỗ gò cao mà xem Hàng nguyên soái ra binh. Thấy : đội có âm dương, trận có liên hậu, tướng có kỷ luật, binh có hàng ngũ, cờ tuy chuộng sắc đỏ, song cũng lấy theo ngũ phương, chỗ phép tùy theo bức Vương, hiệu lệnh thì chuyên theo hàng Ngũ Bá, người thì coi theo tài mà dùng, ngựa thì coi theo cao thấp mà chọn, người cao thì cầm cung cầm ná, kẻ thấp thì cầm kích cầm mâu, người mạnh thì cầm cờ, kẻ yếu thì đánh trống, người coi xa không rõ, thì để nghe hiệu lệnh, người nghe xa chẳng đặng thì để coi chừng gió lửa, người mập thì dùng làm quân kỵ, kẻ ốm thì dùng làm quân bộ, người ăn nhiều dùng để đi tiên phuông, kẻ đi mau thì dùng làm thám thính. Như Quáng Anh thì lãnh bốn viên Nha tướng đi tiên phuông, như Trương Thương thì lãnh hai người văn sĩ đi hậu tập, Lục Cù đi với hai người mưu sĩ coi cho biết chỗ nào gay hiểm, Thúc tôn Thông thì lãnh tám viên Bị tướng xét chỗ đáng hành binh. Lư Quáng với Cầm Hấp thì làm Đồng tướng của Chúa soái, Tiết Âu và Trần Bái thì làm Kiêu kỵ nơi trung quân, ba quân như cọp, tướng sĩ tợn mây, dấy nổi oai thần rành muôn tượng, mở mang cờ Soái khởi ngàn dinh.

Hớn vương cùng văn võ bá quan xem thấy Hàng Tín ra binh phải cách, thấy đều khen dấy. Hàng Tín bước đến gần tâu với Hớn vương rằng : « Xin để cho binh tôi đi trước hai

ngày rồi Chúa công sẽ huân huân đi sau, khi tôi qua khỏi ai rồi, thì chừng ấy tôi chúa sẽ gặp. » Nói rồi liền lay từ biệt, rồi huân động ba quân tấn phát. Hàng Tín đi rồi, Hớn vương bèn đi giá về thành, xảy thấy lê dân công con dất vợ đi coi dăm đảng, đông chẳng xiết chi, và đi và nói với nhau rằng : « Bọn ta sanh trưởng tại Bao trung từ bé đến lớn, chưa từng thấy cách ra binh như hôm nay bao giờ. » Hớn vương nghe vậy lại càng thêm mừng.

Ngày thứ Hớn vương cho triệu Tiêu Hà vào hỏi rằng : « Hôm trước ta đã có truyền cho bọn khanh phải làm văn thư rải khắp quận huyện đòi hết mấy người phụ lão đến dặng võ về, chẳng hay chúng nó đã tựu đến chưa ? » Tiêu Hà tâu rằng : « Nay bá tánh nghe Chúa công gần ngự giá Đông chinh, nên đem nhau đến liên liền chẳng biết là bao nhiêu, lại nói với nhau rằng : « Nay Chúa công lìa Bao trung đi đây thì chắc dẹp Sở phá lục quốc rồi đóng Đô nơi đất Hàm dương, thì chừng nó chẳng còn dặng thấy mặt Thiên nhân nữa rồi, nên phải đến ra mắt Chúa công một phen dặng liền biệt, còn đang nhóm nhau ở ngoài đợi đã mấy bữa rày rồi, tôi hơn thấy Chúa công chưa dặng rãnh, nên chẳng dám tâu. » Hớn vương nói : « Vậy hãy cho bá tánh vào đây. » Tiêu Hà vâng lệnh ra truyền với Cẩm môn quan, Cẩm môn quan lại ra ngoài rao với bá tánh rằng : « Hớn vương có chỉ cho bá tánh vào trào. » Lúc ấy bá tánh ở ngoài chờ đợi đã lâu, nghe lệnh cho vào, thì ùn ùn xô lấn dành nhau vào. Quan Truyền ban giáp sĩ thấy vậy thì hô lớn lên rằng : « Bá tánh phải lắng lặng chẳng nên rầy rà. » Hớn vương nói : « Mấy ông phụ lão đều là dân già cả. Giáp sĩ chớ làm cho người ta sợ. » Nói rồi liền đứng dậy bước ra trước điện ngó thấy ngoài sân bá tánh đứng đông chẳng biết là bao nhiêu, có mấy ông già cả đứng trước, thấy Hớn vương ngự ra thì bước tới mà tâu rằng : « Từ Chúa công vào Bao Trung đến nay, mưa thuận gió hòa, muôn dân lạc nghiệp, đảng chẳng kộm của rơi, nhà đêm không đóng cửa, thiệt là đời Nghiêu Thuấn, bọn tôi mừng chẳng kịp no, chẳng dè hôm nay Chúa công lại

hung binh về đánh phía Đông, bọn tôi chẳng biết bao giờ
thấy mặt Thiên nhan đặng nữa. » Nói rồi đều quì lạy
dưới đất khóc ròng. Hớn vương thấy bá tánh yếu mền
làm vậy thì cũng động tình rơi lụy dường như chẳng nỡ phân
nhau. Mấy ông phụ lão lại tâu rằng : « Nay Chúa công ngự
giá thân chinh, chẳng biết để người nào ở lại đây trấn
thủ ? » Hớn vương nói : « Ta tính để Tiêu tướng quốc
lại đây mà vỗ an bá tánh. » Mấy ông phụ lão đều lấy tay vỗ
trán nói rằng : « Nếu thiết đặt Tiêu tướng quốc ở đây
trấn thủ, thì là phước của muôn dân nơi đất Bao Trung đó. »
Hớn vương nói : « Trong bọn các người, như có Hương tam
lão (1) thì hãy bước đến gần đây cho ta dạy dỗ. » Ba ông
hương lão vàng lịnh bước đến trước mặt Hớn vương mà nghe
lời khuyên dụ. Hớn vương bèn khiến một người tốt tiếng
đứng đọc lời dụ rằng :

« Ta noi theo mấy vị Minh vương xưa mà trị thiên hạ,
« là lấy sự an dân làm gốc, đạo an dân thì lấy việc
« giáo hóa làm đầu, cho nên trên dưới nương nhau,
« phong tục thuần hậu, một nước hòa bình, cho ra mối trị.
« Ta từ trị nước đến nay, ngày đêm đau đầu, lo việc trị
« dân, đóng Đô nơi Nam trịnh, quyết hiệp với bá tánh lo
« chung mối đạo dựng gồm thiên hạ làm một mối, bởi có ấy
« nên phải làm lời hiệu dụ cho bọn người biết mà làm lành
« bỏ dữ, xu kiết tị hung, biết cách giữ mình trị nhà cho bền
« vững, như ở nhà thì có một người lớn trong nhà, còn ở
« làng thì cũng có một người lớn trong làng, làm lớn trong
« một nhà phải dạy dỗ con em, giảng đọc thi thư, rõ thông
« đạo lý, cha hiền với con, con thảo với cha, anh phải thương
« em, em phải kính anh, già trở bé lớn, phải noi theo thứ
« lớp, chẳng nên hiếp đáp nhau, làm cho một nhà khuyên
« dạy bảo nhau trên hòa dưới thuận, ấy là phước trong một

(1) Hương tam lão : là chức việc trong làng, đời xưa chế ra mười dặm làm
một Đĩnh, trong Đĩnh lại đặt ra một chức trưởng đĩnh để mà quản lý, còn
mười Đĩnh thì làm một hương trong một lãug lại đặt ba ông Hương lão, một ông
chưởng quản việc trong làng, một ông chưởng quản việc cấy cấy một ông chưởng
quản việc kiệu thừa, ba ông Hương lão ấy tài cai quản trong huyện.

« nhà. Còn làm lớn trong một làng, thì phải khuyên dạy
« trong làng, sĩ, nông, công, thương, mỗi người mỗi nghề.
« Sĩ thì trao đổi nghĩa lý, siêng tập khóa nghiệp. Nông thì
« lo cày bừa chớ để thiếu thuế. Công thì chuyên lo nghề khéo,
« chớ ham dăm xẻo. Thương thì lo lắng việc bán buôn chớ
« ham chơi bời, già trẻ thương nhau, bé lớn hòa thuận, chớ
« tranh đấu cáo gian phạm nhằm hình phạt, chớ cò bạc
« điểm đảng mà mắc nơi hung hiểm, chớ ham chơi bời mà
« bỏ việc làm ăn, chớ trộm cắp của người mà sa nơi tù rập,
« ra vào thuận nhau, huân gấp giúp nhau, hôn phơn tử
« táng phải giúp đỡ nhau, đừng như vậy thì trong một làng
« lễ nhạc ung dung, phong tục thuần mỹ, phú thọ an ổn,
« chung hưởng thái bình, vậy là phước trong một làng.
« Bời vậy cho nên, làm lành trời xuống trăm sự lành, mà
« làm dữ thì trời xuống trăm điều hại, lành dữ quả báo,
« một mảy chẳng sai, nay ta lập ba điều ước pháp,
« thấy có định luật, đòi bọn người đến mà hiểu dụ, là
« muốn cho bọn người vâng phép nước giữ lễ công ở ăn
« lương thiện, còn những kẻ mà chẳng tuân lời ta dạy,
« cứ quen theo thói dữ, thì mình có phép nước, ắt có quỉ
« thần, tội ác khó dung, bọn người hãy vâng lấy, chớ quên
« lời ta dạy :

« Hiệu Đại Hôn năm đầu là năm Ất mùi, mùa thu tháng
« tám, vua Hôn vương ra lời hiểu dụ. »

Khi đọc lời hiểu dụ rồi, Hôn vương bèn vời mấy ông
hương lão lên điện cho ăn uống, ra lệnh đầu về đó,
Hôn vương lại vời Tiêu Hà đến gần dụ rằng : « Nay
ta để khanh ở lại Bao Trung vỗ về bá tánh, khanh hãy
khuyên dân siêng việc canh nông, xét việc hình, bớt thuế
vụ, thưởng lành phạt dữ, thời đốc việc lương hướng, đừng
cấp cho ba quân, ấy là việc bốn phận của khanh. » Tiêu
Hà nói : « Tôi xin lãnh mạng. » Rồi đó Hôn vương liền
truyền lệnh cho ba quân huân huân kéo đi, như ai
quá kỳ, đến sau thì chém, cha mẹ vợ con cùng thân tộc
giấu nhau chẳng cho đi cũng chém, trong làng cùng xóm

giềng biết chẳng đi thừa thì tội cũng đồng. Nội ngày ấy Hôn vương ngự giá ra đi. Tiêu Hà bèn dắt hết các quan thuộc về mình quản lãnh, theo đưa Hôn vương ra khỏi Bao trung, bá tánh dắt nhau ra lán khóc đầy đường. Hôn vương thấy vậy động tình, cũng lấy tay áo che mặt mà khóc, tôi chúa cùng bá tánh đều quyến luyến chẳng nỡ lìa nhau.

Bọn Tiêu Hà đưa Hôn vương ra khỏi Bao trung rồi mới từ biệt đem nhau trở lại. Còn Hôn vương xe giá nhằm hướng Đông trung dung đi tới.

Nói về Hàng Tín lãnh ba đội binh mã lớn, lìa khỏi Bao trung chẳng ra ngã Sạng đạo, cứ xâm xâm đi thẳng qua nẻo Trần thương, đến núi Cô vân Lưỡng khước qua đường tắt phía sau núi mà đi, phía trước thì đã có bọn Phàn Khoái mở đường, tuy có sông suối cách trở, song cứ đi theo mé Hàng khe ra bọc đá, qua mé núi, dầu hiểm trở thế nào cũng lần lần đi được, ước chừng năm ba dặm thì có đường rộng, tuy bị cây cối mọc lan, song có Phàn Khoái thôi thúc ba quân dọn dọn, cũng có đường rộng mà đi. Hàng Tín đi đến đó, bèn nói với chư tướng rằng : « Khi trước ta ở Bao trung một người một ngựa trốn ra đến Hàng Khe đây, nhằm lúc nước ròng nên qua chẳng được, Tiêu thừa tướng theo ta đến đây, nhờ có bóng trăng mới dựng gập nhau, phải ta qua khe đi thẳng được, thì nay ta đã đến Hoài Âm rồi. » Chư tướng nói : « Ấy là ý trời muốn cầm Nguyên soái lại dựng dấy nhà Lưu, diệt nhà Sở, làm cho bọn tôi được ra khỏi Bao trung, chẳng vậy thì Sạng đạo đã cháy rồi, còn bọn tôi thì chẳng biết ngả này, nếu không có Nguyên soái đại tài như vậy, thì bọn tôi chắc chết rụi nơi đất Bao trung này. » Chư tướng nói rồi lại xin dựng bia đá lưu truyền lại đời sau. Hàng Tín bèn truyền dựng bia đá trên đỉnh núi cao, khắc tám chữ như vậy : Hôn vương quốc yêu Hàng Tín chí thử. (Nhà Hôn quan Tướng quốc theo dấu Hàng Tín đến đây.) (1)

(1) Trong sách Phương Du Thặng lâm có nói rằng : Núi Cô vân với núi Lưỡng khước liền với nhau, có hai đỉnh rất cao. Lời xưa có nói rằng : « Cô vân Lưỡng khước khứ thiên nhất ốc. » Chỉ nghĩa là, núi ấy rất cao. Trên có bia đá khắc chữ : Hôn vương quốc yêu Hàng Tín chí thử. Đến nay bia đá ấy hãy còn.

Xong rồi Hàn Tín bèn huy động ba quân kéo tới, đang núi hiểm trở, quanh quèo gập ghềnh, chư tướng xuống ngựa đi bộ, gai góc cũng liều, lên cao xuống thấp tuy là khó nhọc, song mắng lo về nên hân hờ đi hoài mà quên sự mệt.

Lúc đang đi, bỗng có quân trước trở lại báo rằng : « Nay binh đi tới chẳng được, vì nơi phía trước trong chòm núi có một con rắn độc dài hơn mấy trượng, hai con mắt có ngời, bò ra nằm chặn giữa đường, xin Nguyên soái lập thế trừ thì mớiặng. » Hàn Tín nói : « Hễ rắn độc chặn đường, thì phải dùng một trăm người cầm cung tên, núp theo trong mấy góc núi, lấy thuốc độc thoa nơi đầu mũi tên mà bắn nó, lại khiến quân pháo thủ mỗi người cầm súng dự phòng, nếu nó làm hung nhảy ra, dùng súng bắn nó thì tự nhiên vô sự. » Quân sĩ vâng lệnh vừa muốn ra tay, bỗng có một người ở trong đạo trung quân bước ra trước mặt Nguyên soái nói lớn rằng : « Có một con rắn chặn đường, lựa phải dùng chỉ cho nhiều người, dầu cho Thương hải Giao long đi nữa, một mình tôi cũng đủ. » Ai nấy nghe thấy đều sửng sốt.

Nói về người muốn chém con rắn ấy là quan Tín vô hâu, tên Cần Hấp, Hàn Tín cả mừng nói : « Tướng quân sức tuy chém rắn đặng; song nơi chốn núi non chẳng ai qua lại, khe suối ước át, vắng vẻ lạnh lùng, phải uống vài ba chén rượu cho ấm lòng đã. » Nói rồi liền khiến quân sĩ lấy rượu ngon ra, rót đầy ba chén lớn thưởng Cần Hấp, lại khiến vài tên quân bộ rờng mạnh đi với Cần Hấp, theo người dẫn đường qua khe vượt hố đi đến chỗ ấy. Cần Hấp ngó thấy xa xa đường như trắng lặn bên non, chói lòa nơi dưới núi, hơi tanh nực mũi, khí lạnh ghê mình. Quân sĩ bèn hỏi rằng : « Chỗ sáng ấy là chỗ chi vậy ? » Người dẫn đường nói : « Ấy là hai con mắt của con rắn chói ra, nếu lợi gần thì nó phun khí độc ra như mây, ai xông nhầm thì thác, xin Tướng quân tạm lui, chẳng nên lại gần, e mang hại. »

(Xem tiếp tập 17)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Hồi thứ bốn mươi lăm

Tân Kỳ chém cọp gặp Hàng Tín.

Căn Hấp cũ giận, buoi gươm nhảy đến bên khe hét lên một tiếng; con rắn vùng nhảy thon lên, mình dài hơn mấy trượng, phun khí độc ra. Căn Hấp trở lại một bên, nhường cho con rắn nhảy ra nằm ngang trên hòn đá lớn, cắt cổ lên phun khí độc ra. Căn Hấp nhảy ló ra sức chém một gươm, con rắn ấy đứt làm hai đoạn, đầu rớt xuống dưới khe, trên rừng rung lá rụng, dưới khe máu dợn trào. Quân sĩ lại gần xem, thấy con rắn đã chết rồi, liền phi báo vào Trung quân. Hàng Tín nghe quân sĩ báo, bèn đến đó coi, thấy con rắn dài hơn mấy trượng, máu chảy ròng ròng. Chư tướng sợ hãi hùng hồn hỏi Hàng Tín rằng : « Con rắn này sao dài lớn thế ấy, trông có khi nó ở trong núi cũng trót trăm năm rồi, chẳng biết thuở xưa cũng có rắn lớn như vậy chăng ? » Hàng Tín nói : « Thuở trước núi Côn lôn chung quanh gần ba muôn dặm, có con rắn nằm bao giáp một vòng, rắn xưa dài lớn như vậy, mà nay con rắn này dài có mấy trượng, thì có lấy chi gọi rằng lớn ? » Hàng Tín lại nói : « Lúc ta vào đầu Hón có một người một ngựa, ta cũng đi đường này, may nhờ Chúa thượng phước lớn nên chẳng gặp rắn độc như vậy, nếu gặp thì ắt bị hại rồi, có đầu dựng như ngày nay. » Các tướng nói : « Tuy phước của Chúa công, mà cũng là phước của Nguyên soái đó. » Hàng Tín liền trọng thưởng Căn Hấp, rồi huy động nhơn mã ra đi. Gần đến núi Thái bạch

lãnh, Hàng Tín liền kêu Lư Quảng mà đi, và dặn rằng : « Xưa ta đi ngang qua đó, gặp một người Tráng sĩ họ Tân tên Kỳ, người ấy rất nên nghĩa khí, cầm ta ở lại nghỉ đó một đêm, lại kết làm anh em, trong nhà làm nghề bán rượu, người hãy đến đó hỏi thăm, kiếm tìm cho được, rồi ta phải buồn thân đến đó, lay một lay đến ơn gặp gỡ khi xưa. » Lư Quảng lãnh mạng ra đi, thăm hỏi giầy lâu, rồi trở về bẩm rằng : « Nơi triều núi Thái bạch vẫn có vài chục cái nhà, mới hôm tháng bảy đây, nước ngập tràn trề, dân ở chẳng được, nên phải dời qua phía Bắc nơi chỗ gò cao mà ở. tôi chưa rõ được Tân Kỳ có ở đó hay không? » Hàng Tín nghe nói than thở hồi lâu, rồi đi đến đó xem, quả thấy nhà cửa dân cư kh. trước nay đã tiêu điều, chẳng còn một cái. Hàng Tín buồn bực chẳng vui, rồi hỏi quân đi lối, đi tróc được một ngày, qua khỏi Loạn thạch cau gần đến Tiểu thạch kiều, đến chỗ chôn núi kia, đạo binh trước dừng lại, có quan Sảo tướng trở lại báo rằng : « Bên góc núi có một người Tráng sĩ rượt một con hùm rất lớn chạy vòng theo núi, quân sĩ mắc vây tiếp, cho nên chẳng đi. » Hàng Tín nghe nói, liền giục ngựa đến trước xem, thấy người Tráng sĩ ấy đầu đội mũ da cạp, mình mặc áo da beo, tay cầm cây Tam cô cang xoa, theo rượt con hùm vừa đến mé khe, con hùm ấy thấy Tráng sĩ rượt theo, lại thấy ba quân vây phủ, bèn vầu hai chân trên hòn đá, nhắm Tráng sĩ nhảy đến mà chụp, Tráng sĩ trở qua hòn đá, rồi thừa thế đâm một xoa trúng nơi cổ con hùm, con hùm vùng vẫy nhào lộn, bị Tráng sĩ nhận xuống chặt lăm, vùng vẫy chẳng nổi. Quân sĩ áp đến một lượt xúm nhau đập chết. Hàng Tín xem rõ lại người Tráng sĩ chẳng phải là ai, quả thật Tân Kỳ, là người bạn cũ gặp nơi Thái bạch lãnh, liền hỏi mấy tên Nha tướng chạy lên kêu lớn rằng : « Tướng quân, Tướng quân, có Hàng nguyên soái cho mời. » Tân Kỳ nghe kêu bèn bỏ con hùm lại đó, theo người ấy đi qua khỏi mé khe, ngó thấy Hàng Tín đứng chỗ gò cao, liền vội vã bước tới cúi lạy nơi dưới đất. Hàng Tín vội vàng xuống ngựa đỡ dậy, Tân Kỳ nói : « Tiểu đệ có nghe

Nguyên soái đang tu bồi Sặng đạo, tưởng chắc làm sao binh mã cũng ra ngã ấy, mỗi ngày tôi muốn ra đó đốt rước, ngặt chưa bẫm cho mẹ tôi hay, nên còn dùn thảng, chẳng dè Nguyên soái hưng binh đến đây, thiệt rất phĩ tình hoài vọng. »

Hàng Tín nói : « Từ ngày phân biệt hiền độ đến nay cũng đã lâu ngày, hơn mắc việc nước buộc ràng nên chưa dặng gởi thơ thăm nhau, nay đi đến Thái bạch lãnh, anh có sai người tìm kiếm hỏi thăm, thì em đã dời nhà đi nơi khác, mà cũng chẳng biết xứ nào, anh còn đang tư tưởng, chẳng dè dặng gặp em đây thiệt là may lắm. » Nói rồi bèn khiến quân dắt ngựa đến cho Tân Kỳ, lại hỏi rằng : « Chẳng hay hiền độ nay ở chỗ nào, hãy dắt anh về lạy mẹ một phen. »

Tân Kỳ nói : « Nay Nguyên soái chẳng phải như xưa, đã làm Nguyên nhung trong thiên hạ há đi nhẹ mồm làm vậy ? »

Hàng Tín nói : « Tình cố cựu với nhau, ai đi nữa so bề thế phận, xin em hãy chỉ chỗ ở cho anh, mưa chớ dùn dẩn. »

Tân Kỳ nói : « Đi qua khỏi góc núi này dòm thấy chỗ bờ cao, là chỗ em ở đó sông đang sá chông gai rậm rạp, e chẳng xứng cho Nguyên soái nhọc nhằn. » Hàng Tín liêu dẩn mười mấy kẻ tòng như đi dặng chừng vài dặm đã đến nhà Tân Kỳ, thấy dựa chơn núi có mười mấy cái nhà tranh, duy có một mình nhà Tân Kỳ cất ở nơi đầu dặng cũng là tranh cỏ, rộng dặng mười mấy căn. Tân Kỳ mời Hàng Tín vào ngồi nơi giữa nhà, rồi vào trong thính mộ cùng vợ mà ra mắt. Hàng Tín bèn lấy bạc ròng một trăm lượng dặng cho mẹ Tân Kỳ. Tân Kỳ chẳng dám lãnh, Hàng Tín nói : « Ấy là của Hớn vương cho em để phụng dưỡng mẹ già, còn em thì hãy theo anh lo lập công danh dặng có làm hiển vinh cha mẹ. » Tân Kỳ lạy tạ lãnh bạc rồi Hàng Tín lại nói : « Chỗ này chẳng phải là chỗ mẹ ở dặng đâu, đề anh viết một bức phê văn đóng ấn rồi sai người đem mẹ cùng gia quyến vào Nam Trĩn tìm đến phủ tướng quốc, thì người ắt chọn chỗ cho mẹ ở, mỗi tháng mỗi cấp lương tiền, như vậy mới qua ngày tháng. » Tân Kỳ cả mừng bèn lạy tạ ơn dầy. Hàng Tín nói : « Mẹ của em là mẹ của anh,

em đi xa rồi, há để cho mẹ già một mình quanh quẩn chốn núi non như vậy sao ? » Hàng Tín nói rồi, liền khiến quan Quân chánh tư cấp Phê văn cho mẹ Tân Kỳ gìn giữ. Tân Kỳ khóc lạy từ liệt mẹ già, lại dặn vợ ở nhà phải cho hết lòng phụng dưỡng, sắp đặt song rồi, liền theo Hàng Tín mà đi. Lúc đang đi Hàng Tín lại dặn Tân Kỳ rằng : « Đây ra Đại tán quan, trong hai ngày thì tới, hiền đệ hãy làm hương đạo dâng hiệp với đạo binh trước của Phan Khoái suốt đêm ra đánh phá Tân quan, như phá chưởng nổi, thì đạo binh ta đến sẽ có phương lược. » Lại dặn dò đội thứ hai là Hạ hầu Anfr rằng : « Người hãy để cho binh mã Phan Khoái vây ải Tân quan, còn người thì phải đóng dinh mà nghỉ, chảng nên xao động, chừng qua ải dâng rồi thì người phải làm Tiên phuông tuốt ra Phế khẩu đánh [với Chương Hàng, còn Phan Khoái thì lại làm đội thứ hai mà cứu viện. » Hai tướng vâng lệnh dẫn binh tuốt ra Tân quan. Hàng Tín lại khiến quân sĩ đi thám thính, thấy binh mã của Hồn vương cũng nối nhau qua khỏi Hàng khe, bèn cho binh đi huồn huồn ra đến ngã ba, lại sai người đi tìm kiếm chỗ chém Tiều phu ngày trước. Quân sĩ đi hồi lâu rồi trở về báo rằng : « Nơi bên đàng chỗ dưới sừng núi, có một nắm đất tôi tưởng chắc là chỗ chôn Tiều phu. » Hàng Tín bèn khiến người trong làng cưa cây làm quan quách thay đổi y phục cho ông Tiều rồi cải táng lại nơi ngã ba gần bên rừng thông, lấy đá xây mồ, lại dựng một tấm bia đá lớn có khắc chữ rằng : « Đại Hồn nguơn niên, ất vì Thu bác ngoạt thất nhựt. Phá Sở Đại nguyên soái Hoài âm Hàng Tín vi nghĩa sĩ Tiều phu lập. » (Nghĩa là, nhà Đại Hồn năm dậu, là năm Ất mùi mùa Thu tháng tám, ngày mồng bảy, phá Sở Đại nguyên soái là người ở xứ Hoài âm Hàng Tín, vì người nghĩa sĩ là ông Tiều mà lập.) Hàng Tín lại khiến quan Bưu tư sắm sửa lễ vật rồi bốn thân dân chư tướng đến tế trước mồ, diện tửu đủ ba từng, rồi khiến Châu Kỳ quí đọc văn rằng : « Hiệụ Đại Hồn năm dậu là năm ất mùi, ngày 13 tháng 8, là ngày nhâm tuất. Tôi là phá Sở Đại nguyên soái Hàng

« Tin, kính dùng tam sanh cùng trà rượu và làm bài văn lễ vong hồn. Tiều phu nói Tam phân sơn rằng :

« Thăm thay cho Tiều lão, gặp lúc gian truân, không phương sanh lý, nên phải vào núi đốn cây, gặp tôi hội đảng ra ơn chỉ nẻo, tôi e Sở binh theo, bắt bắt phải chém người, nghĩ trái đều nhưn, phải loan chôn đở, bởi e chúng biết đảng theo, mới làm như vậy, đảng qua đờu Hớn. Nay đã phải cầm giữ binh quyền, ra dẹp Tam Tần, đi qua đảng cũ, vì việc binh gấp rút, nên tạm cử táng thi hài, chớ chưa đến ơn người đặng, như người có linh xin xét dạ mỗ. »

Tế lễ rồi Hàng Tín lại khiến làng lập miên thờ, bốn mùa đều đem quấy, đến nay tích ấy hãy còn.

Nhời đó Hàng Tín liền dẫn binh ra đi.

Đây nói về việc Đại tán quan Chúa tướng là Chương Bình, từ đảng Diêu Long, Cần Võ thì mỗi ngày thường sai người đi thám thính việc tu bổ đảng Sạng đạo coi rồi hay chưa. Ngày kia người đi thám thính về báo rằng : « Nay người coi việc tu bổ đảng Sạng đạo chẳng phải là Phan Khoái, đã đổi một người Nha tướng tên là Tôn Hưng ra quản lý, nhưn phu giám bớt lần lần, việc làm chưa thấy ra chi, còn việc Đông chinh cũng chưa nghe động tĩnh. » Diêu Long nói : « Binh Hớn duy có nói dối mà thôi, chớ tôi quyết chúng nó chẳng làm chi đặng. » Cần Võ nói : « Mới đây nơi Bao trung đảng mùa, Hớn vương đang lo ăn chơi, có chi lo cao xa dầu mà sợ. » Chương Bình nói : « Ta nhắm va phong Hàng Tín làm tướng, thì cũng đủ thấy va chẳng biết dụng người, làm sao nên việc cả cho đặng. » Lúc đang nghị luận, bỗng nghe quân vào báo rằng : « Binh Hớn kéo đến chặt đảng, cách ải chừng năm chục dặm, có Tiên phuông là Phan Khoái đã lập đại dinh rồi, nay dẫn năm muôn người ngựa đến gần bên ải. » Chương Bình thất kinh nói : « Binh Hớn ra ngã sao vậy ? » Diêu Long, Cần Võ nói : « E người truyền báo không thiệt, có lý nào Sạng đạo chưa

Đi, mà binh ra ngã nào cho dặng, hoặc là Phàn Khoái, chịu cực chẳng nổi, nên bỏ trốn qua đây mà đầu hàng, phải sai người đi thám thính lại cho thiệt, rồi sẽ ra binh. » Nói chưa dứt lời, lại có người vào báo nữa rằng : « Phàn Khoái đã đến bên ải đánh phá gấp lắm. » Chương Bình liền vội vã sai người đi phi báo với Chương Hàng rằng : « Binh Hồn đã ra khỏi Sạng đạo, nay đang đánh phá Tân quan, xin phải truyền báo cho Tam Tần hay mà dự phòng cho sớm, và xin sai đại tướng ra đây cứu viện thì mới khỏi lo. » Người ấy đi rồi Chương Bình lại thương nghị với Diêu Long và Cầm Võ rằng : « Nay Phàn Khoái phá ải, ta phải ra đánh, hai người phải giữ gìn bốn phía ải mà phòng binh Hồn. » Diêu Long, Cầm Võ nói : « Tướng quân chớ lo, mỗi một mặt thành phải đề một ngàn binh mã, ngày đêm phòng thủ cho nghiêm, thì tự nhiên vô sự. » Chương Bình liền dẫn ba ngàn binh bộ xông ra khỏi ải dò địch với Phàn Khoái. Ra đến nơi ngó thấy binh mã của Phàn Khoái khí giới rõ ràng, đội ngũ tề chỉnh, có Kiện tướng là Tân Kỳ ở sau áp trận. Phàn Khoái thấy Chương Bình ra thì chỉ mà nói rằng : « Bọn Chương Hàng ba người, dụ dỗ binh Tần hai chục muôn ra đầu Hạng Võ, bị Hạng Võ chôn hết, lại tham giàu sang mà chịu phong vương trước, nay binh trời đã đến, sao chẳng mau mở ải chịu chết cho rồi còn dám ngăn chống vậy ? » Chương Bình nói : « Chúa người đã chịu Bá vương phong trước, sao chẳng an thân thủ phận, lại muốn làm quấy mà chết cho mau hay sao ? » Phàn Khoái că giận hươi kích đâm Chương Bình. Chương Bình hươi thương rước đánh, hai người đánh với nhau đến hai chục hiệp, Chương Bình liệu đánh chẳng lại, liền quày ngựa bỏ chạy. Tân Kỳ thôi thúc binh sau áp đến vừa giết. Chương Bình một người một ngựa chạy tuốt về ải, Phàn Khoái và Tân Kỳ thu binh về dinh, còn Chương Bình về đến ải rồi, đóng chắc mấy cửa ải chẳng ra, Phàn Khoái sắm sửa hỏa pháo. hỏa tiễn ra sức đánh phá, Chương Bình cứ việc kiên thủ chẳng chịu ra, Phàn Khoái không biết làm sao phá cho

nổi, còn đang lơ kễ, bỗng có quân vào báo rằng :
« Nguyên soái binh mã đã đến. » Phán Khoái với Tàn Kỳ ra
đỉnh nghinh tiếp, Hàng Tín đến bên ấy lên chỗ cao xem một
hồi, thấy có ám hiệu, thì biết Chương Bình đã trúng kế.
Liền khiến quân bắn súng lớn lên luôn một hồi, hơn mười
mấy phát, trong ấy, kinh hồn hoảng vía, quân sĩ đều sợ sệt
chẳng dám lên trên thành ngăn giữ. Chương Bình
nóng nảy phải bôn thân lên thành quân đốc quân sĩ
ngăn giữ, Diêu Long, Cầm Võ lên dẫn dò một trăm dân
phu của mình, đều cầm khí giới lên thành dự bị sẵn sàng.
Bỗng thấy Hàng Tín giục ngựa đến trước hô lớn lên rằng :
« Quân sĩ trên thành, hãy hãy nói với chúa tướng bày,
lên thành cho ta nói chuyện. » Chương Bình với Diêu Long
Cầm Võ nghe kêu, đều dắt nhau lên thành mà xem, thì thấy
Hàng Tín đang điệu võ dương oai, dơ roi chĩa lên nói
rằng : « Bá vương của người bạo ngược vô đạo, bội lời
ước mà lập mình lên, lại sát hại vua Nghĩa Đế, thiên hạ đều
ta nhà thiết xỉ. Nay Hôn vương bôn thân dẫn đại binh đến
đây, lẽ thì bọn người phải bỏ tay qui thuận, lại đi đóng
đóng cửa ải ngăn trở binh trời, như người mở ải hàng
đầu, thì ta dùng người khởi thác, bằng người nói
một tiếng : « Chẳng đầu », thì người ấy phải máu trào trong
nửa khắc. » Chương Bình nói : « Ta là dòng sang cũ của
Ung vương, há đi đầu người là một đũa lòn tròn sao ? »
Nói chưa dứt lời, Diêu Long, Cầm Võ ở sau nhảy tới nắm
đầu Chương Bình trời lại, và hô một trăm dân phu mỗi
người đều cầm binh khí phòng hộ chung quanh, rồi lại
hô lớn lên rằng : « Nay Hôn vương như đức thiên hạ
đều phục, quân sĩ trong ải, phải mau mau qui thuận, thì khỏi
bị tru戮, nay đại binh đã vây phủ quan ải rồi, còn bọn ta thì
chặn mấy cửa ải, nếu nghịch mạng, thì bọn người đã tới
số rồi. » Quân sĩ thấy Chương Bình bị bắt, lại thấy binh
Hôn đông lắm, bèn rủ nhau qui lạy dưới đất nói rằng :
« Bọn tôi tình nguyện qui hàng. » Diêu Long, Cầm Võ liền mở
hoát cửa ải, trời Chương Bình dẫn ra nạp. (Nguyên
hà là n tướng này chẳng phải là Diêu Long, Cầm Võ, mà

là tướng của nhà Hôn, tên là Châu Bật với Trần Võ giả làm làm dân phu tu bổ Sạng đạo lên vào Tán quan đầu hàng. Ấy là mưu của Hàng Tín sai Lục Cổ mượn cớ ra thôi thúc việc làm, rồi lên dẫn Phàn Khoái khiến Châu Bật và Trần Võ đổi tên họ đi, rồi dẫn một trăm quân tâm phúc giả làm dân phu trốn ra Tán quan đầu Chương Bình rồi ở đó mà đợi, hề thấy binh Hàng Tín đến thì dựng đá trên thành làm ám hiệu, chừng nghe tiếng pháo nổ lên, thì phải lập tức bắt trời Chương Bình mà nạp, đây gọi là : Minh tu Sạng đạo, ám độ Trần thương.) Chẳng đầy mười ngày đã lấy được ải Tán quan, là công thứ nhất của Hàng Tín về việc Đông chinh.

Khi ấy Hàng Tín dẫn quân vào ải về về năm. ngàn quân sĩ mới đầu, rồi khiến quân dọn dẹp nhà Công đình mà chờ xe giá Hôn vương. Lại truyền quân dẫn Chương Bình vào nơi dưới trướng nói rằng : « Người là cháu họ của Chương Hàng, lại làm quan cho Sở, giữ gìn cửa ải, ngăn chống binh trời, lẽ đáng chém đầu, song ta nghĩ vì người như một con muông có lạt, chẳng đáng làm như cây đào của ta, nên ta phú cho quan Quân chánh tư tậm giam lại đó, rồi sau sẽ hay. » Nói chưa dứt lời, bỗng có quân báo nói xe giá Hôn vương gần đến, cách Tán quan chẳng xa. Hàng Tín liền đưa hết tướng sĩ lớn nhỏ ra khỏi dinh hai chục dặm xuống ngựa nghinh tiếp. Hôn vương bèn hạ chỉ cho Hàng nguyên soái cùng đại liêu tướng quan lên ngựa theo về ải. Hôn vương thấy Hàng Tín lấy được Tán quan rồi thì trong lòng mừng rỡ chẳng cùng, vào đến nơi Hôn vương lên ngôi nơi công đình, Hàng Tín cùng tướng tá mặc đồ nhung phục vào triều kiến, làm lễ. Hôn vương bèn phán rằng : « Tán quan là cửa ải của Tam Tần, mà Tướng quân chẳng bị tổn hao chi, đến thì lấy được liền, Tam Tần hay động đã vỡ mặt rồi. » Hàng Tín tâu rằng : « Tán quan đã được, còn Tam Tần lúc này cũng chưa dự bị, xin Chúa công hãy tạm trú tại Tán quan, để cho tôi suốt đêm đi đánh phá Phế khấu nã tróc Chương Hàng, nội trong một ngày Tam

Tần chắc định xong, chừng ấy tôi sẽ sai người nghinh tiếp xөгiá, xin Chúa công phải sai người đi thôi thúc lương thảo cho đủ cho quân, và Sạng đạo cũng phải tu bổ cho mau, để tiện bề qua lại. » Hớn vương nghe tâu y lời, Hàng Tín lại khiến đem Chương Bình ra cắt hết một lỗ tai thả về Phế khấu chọc giận Chương Hàng.

Hàng Tín liền từ tạ Hớn vương kéo binh ra đi, khiến Hạ hầu Anh làm Tiên Phương, Tần Kỳ làm phó, nhắm Phế khấu tấn phát.

Hồi thứ bốn mươi sáu

Hàng-Tín dụng lửa phá Chương-Hàng

Nói về Ung vương là Chương Hàng ở tại Phế khấu nghe tin Tán quan phi báo liên liên, rằng binh Hớn đông lắm, nay Phàn Khoái đang vây đánh rất gấp, xin phát binh cứu viện cho mau. Chương Hàng thất kinh mà nói rằng: « Ngày trước ta ngờ Sạng đạo chưa rồi, binh Hớn khó ra choặng, chẳng dè nay đã đến Tán quan, việc đã gấp rút phải truyền báo cho Lạc dương với Cao Nô hay mà dự phòng cho sớm. » Nói rồi liền khiến Lữ mã Thông và Tôn An kiểm điểm binh mã để phòng ngăn giặc. Nói chưa dứt lời bỗng thấy Chương Bình mang vết chạy về ra mắt Chương Hàng, khóc lạy dưới đất chẳng dậy. Chương Hàng hỏi rằng: « Người làm sao để mất Tán quan, binh Hớn làm sao ra khỏi Sạng đạo, và Hàng Tín dụng kế thế nào? » Chương Bình bèn đem hết việc bọn Châu Bột trá hàng, cùng Hàng Tín mình tu Sạng đạo, ám độ Trần thương thuật lại một hồi. Chương Hàng lắc đầu nói rằng: « Phạm Á phụ thường nói năm ba phen rằng Hàng Tín chưa gặp thời, nếu có người trông dụng ắt sanh họa ngày sau, bởi Bá vương chẳng nghe, nay quả y như vậy. » Nói rồi liền nói với Chương Bình rằng: « Người hãy lui ra sau dinh mà nghĩ, để ta giết cái thằng lòn tròn này, mới đã nư giận của ta. » Kế tả hữu nói: « Đại vương chẳng nên khinh đánh, Hàng Tín quỷ kế rất nhiều, phải

châm chước dả. » Chương Hàng nói. « Ta dụng binh hơn ba mươi năm đã từng đánh dư trăm ngoài trận, nay giá có một thằng lòn tròn này có đủ chi mà sợ ? » Liền huy động nhơn mã kéo ra.

Nói về Hạ hầu Anh vừa đến Phế khâu thấy binh giặc, thì chưa dám ra đánh, bèn chọn chỗ cách Phế khâu năm chục dặm mà lập dinh, kể thấy binh Hàng Tín vừa đến. Hàng Tín liền đòi Hạ hầu Anh vào kề tai nói nhỏ dặn rằng : « Chương Hàng là danh tướng của Tần, chẳng nên dùng sức, phải lấy trí mới xong, ngay mai ông có ra trận thì phải làm như vậy... như vậy... » Hạ hầu Anh lãnh kế đi liền.

Ngày thứ Chương Hàng ra ngựa đối địch với Hạ hầu Anh, và nói rằng : « Hôn vương chịu phong nơi đất Bao trung, hãy giữ lấy đất cát của mình đã đủ rồi, sao lại nghe chi lời cái thằng lòn tròn, dám mong bội phẫn mà thác cho mau sao ? » Hạ hầu Anh nói : « Xưa Nghĩa Đế có lập lời ước, hễ ai vào Hàm dương trước thì làm vua, Hôn vương binh của ta chẳng đổ máu, lấy nghĩa mà cho Tử Anh đầu, thiên hạ đều phục, lẽ đang làm chúa đất Quang trung, lại bị Hạng Võ cường bạo, bội lời ước mà lập mình làm vua, đây đọa chư hầu, sát hại Nghĩa Đế, thiệt là đũa đại nghịch vô đạo. Nay chúa ta bôn thân thống lãnh đại binh về đánh phía Đông, người phải ngựa cổ mà chịu thác, lại còn dám buông lời nói nữa sao ? » Chương Hàng cả giận hươi thương đâm đại Hạ hầu Anh. Hạ hầu Anh cũng hươi đao rước đánh, chẳng dặng mười hiệp, Hạ hầu Anh già thua cuốn vó chạy dài, Chương Hàng huy động nhơn mã đuổi theo, Hạ hầu Anh chạy trở qua khỏi chơn núi rồi gò ngựa lại đứng nơi gò cao kêu lớn lên rằng : « Chương Hàng, ta quyết hơn thua với người một trận nữa. » Chương Hàng nói : « Người là tướng thua rồi, còn dám nói hơn thua nữa sao ? » Hạ hầu Anh nói : « Người là con trâu già, khi lực đã suy, có đủ chi mà đánh. » Chương Hàng lại càng thêm giận, hươi thương giục ngựa xốc tới đâm Hạ hầu Anh. Hạ hầu Anh cử đao ngăn đánh, chẳng dặng mười hiệp rồi lại quảy ngựa nhắm đàng nhỏ Tùng lâm mà chạy, Chương Hàng

hâm hờ đuổi theo, đến gần bên rừng cây, bỗng thấy cách
đám rừng cát bụi bay lên, có binh mã Hàng Tín xông ra
đón đang nói rằng : « Ta ở đây đợi người đã lâu rồi. »
Chương Hàng nói : « Thăng lòn trốn, mi ở đây đợi ta đang
nạp mình sao ? » Hàng Tín cả giận hươi kiếm đâm lại,
đánh nhau chưa được mấy hiệp, Hàng Tín chạy dài. Chương
Hàng hay động ba quân rần rộ đuổi theo, phía sau có Quí
Lương và Quí Hàng cũng lãnh bốn bộ binh ba ngàn đuổi theo,
vừa gặp Chương Hàng thì can rằng : « Đại vương chớ nên
thâm nhập nơi trượng địa, tôi e là kẻ dẫn quân chướng, xin hãy
lui binh về. » Chương Hàng nói : « Ta cũng trông hớn nó đến
liền liền cho rốc số, đang giết cho tạn tuyệt một lần, hai người
hãy hối thúc nhưn mã rần sức đánh vây nó đi. » Lúc
đang nói bỗng có quân về phi báo nói : « Hàng Tín nhưn bị
Đại vương rượt theo, mắc lặt đặt cho nên và người và ngựa
đều té dưới khe, Hạ hầu Anh và chúng tướng, đang cứu
vớt lên, mà cứu chưa được, xin Đại vương hãy đốc sức ba
quân đến bắt cho mau thì được trọn thắng. » Chương Hàng
nghe báo liền khiến người lên chỗ cao xem rồi về báo
rằng : « Ở xa xa nơi phía bang có quân sĩ đang xúm
nhau dòng dầy mà cứu, song chẳng biết phải chỗ đó chăng ? »
Chương Hàng than rằng : « Ôi ! cái thăng lòn trốn này ắt
thác về tay ta rồi. » Liền giục quân lợi khe vô rừng, chạy
ào tới trước, vừa đến hang núi, hai bên cây cỏ rậm rạp chẳng
thấy một tên quân, binh Sở đông lắm, đồn tại chỗ hang núi
day trở chẳng được, trời thì lầ lầ tối mịt. Chương Hàng
liền truyền lệnh cho binh mã tạm ngừng, mà mắc binh thì
đông, chỗ thì chật hẹp, khó cử động cho mau được, nên
lúc Chương Hàng truyền lệnh, thì hết phần nửa binh đã vào
khỏi hang núi rồi, vừa muốn dừng chơn lại, bỗng nghe trên
chót núi một tiếng pháo nổ vắng dầy, bốn phía rừng lửa
cháy lên mịt trời. Chương Hàng thấy lửa thì biết mình trúng
kế, liền quày ngựa muốn trở ra hang núi, bị binh mã của
mình đông lắm cản lại, phía sau lửa lại cháy rần rần, không
đang ra được, Quí Lương, Quí Hàng chạy đến nói rằng :

« Phía trước có đàng núi quanh quèo chạy qua Phụng lãnh đặng. » Chương Hàng nghe lời hai tướng bỏ ngựa chạy bộ cứ theo đàng chệt thẳng đến Phụng lãnh, một thở chẳng ra hơi, ba người bèn ngồi dựa chơn núi mà nghỉ, lại nghe sau núi la hét vang dậy, bốn phía lửa cháy rần rần. Chương Hàng nói : « Chỗ này chẳng nên ở lâu, e binh Hồn theo kịp, phần thì ba anh em ta không có binh khí, lấy chi ngăn đỡ, chi bằng nương theo bóng trăng, bò lặn qua núi tìm dinh Sở nghĩ ngơi, rồi sẽ liệu thế khác. » Quí Lương nói : « Đại vương nói cũng phải, song chẳng biết đàng nào qua cho khỏi. » Quí Hàng lấy tay chỉ nói rằng : « Kia, phía nơi chỗ sừng núi, bóng đèn chói sáng, tôi tưởng có nhà cửa chi đây. » Chương Hàng nói : « Vậy thì bọn ta hãy xuống đó hỏi thăm đàng đi thì xong. » Ba người lần lữa đi xuống, tới nơi thì là một cái chợ, có hơn ba trăm nhà ở đó, như đêm khuya nên đã đóng cửa ngủ hết, nơi đâu đàng có cái miếu Sơn thần, ba người bèn vào miếu nghỉ, vừa mới nhắm mắt, bỗng nghe xa xa có tiếng người ngựa đi đến. Quí Lương bèn ra đứng núp nơi cửa dòm, thấy phía trước có mấy mươi cây Đại kỳ, phía sau một đội người ngựa đi qua, nghe tiếng nói thì là tiếng người nước Sở. Có một người nói : « Nơi phía hang núi lửa dậy, chúng ta chẳng dám tới đó, chẳng biết Đại vương ở tại đâu, hay là bị quân giặc nó sát hại nơi chỗ loạn quân rồi chăng ? » Quí Lương liền trở vào kêu Chương Hàng thức dậy, rồi mở cửa miếu chạy ra kêu đạo binh ấy lại. Quân sĩ liền đốt đèn lên, chẳng dè đạo binh ấy, tướng làm đầu là tướng của Sở tên Lữ mã Thông, khi quân sĩ nghe kêu liền nói với nhau rằng : « May lắm, Đại vương ở trong miếu này. » Lữ mã Thông nghe nói liền vội vã xuống ngựa vào miếu ra mắt Chương Hàng. Ba người cả mừng. Chương Hàng hỏi : « Bọn người sao biết đặng ta ở chỗ này ? » Lữ mã Thông nói : « Đại vương đuổi theo binh Hồn ra xa lắm, Chương Bình đến nói với tôi rằng : « E Hàng Tin dạ trá hoặc có quý kẻ chi chẳng, người phải dẫn binh đuổi theo đặng cứu ứng, bởi vậy cho nên tôi

tôi phải dẫn bốn bộ binh mã một ngàn, đi đến giữa đàng, thấy phía trước lửa cháy, lại gặp quân sĩ chạy về, nói Đại vương trúng kế đã vào nơi hang núi rồi, tôi chẳng dám tới trước, phải đi phía Tây nam nơi đàng tẻ mà tìm, chẳng thấy lin tức chi hết, còn đang tìm kiếm, chẳng dè lại gặp Đại vương đây thiệt là may lắm. » Nói rồi liền khiến quân sĩ nấu cơm, bọn Chương Hàng ba người dùng cơm vừa rồi thì trời đã sáng, liền theo Lữ mã Thông tìm đàng cũ trở về Phế khấu, ra tới đàng lớn thì gặp Chương Bình và Tôn An dẫn binh mã ra tiếp ứng, hỏi thăm lại thì đạo binh trước bị lửa đốt cháy thác rất nhiều, những binh tàn còn sót lại vài ngàn, thấy đều bị thương tích. Chương Hàng ăn năn chẳng kịp. Về đến nơi Chương Hàng bèn dặn dò tướng sĩ rằng : « Phải kiên nhẫn chờ thành lại, vì binh ta mới thua chẳng nên ra đánh, phải nghỉ binh vài ngày rồi đánh mới đặng, một phía thì phải sai người truyền báo cho Cao nô và Lạc dương hai xứ hay đặng có điều binh qua đây cứu ứng. » Nói chưa dứt lời, bỗng có quân vào báo rằng : « Binh Hàng Tín đã vây thành rồi, quân sĩ lại giơ đồ binh khí của Đại vương lên mắng chửi đến đều, rất nên vô lễ. » Chương Hàng nghe báo cả giận nói : « Ta làm tướng cho nhà Tần, oai vang lục quốc, ai mà chẳng sợ, nay ngồi đến trước vương, trăn trối đất Tam Tần, gặp một thằng lòn tròn lại đóng cửa chịu nhục như vậy sao ? » Liền khiến kẻ tả hữu, chỉnh điểm binh mã, quyết hơn thua một trận với thằng lòn tròn, Quý Lương cùng chư tướng can rằng : « Chẳng nên, ấy là Hàng Tín nó khích Đại vương, ý muốn dụng trí gạt Đại vương ra thành, tôi e trúng kế gian, xin hãy thung dung đợi chờ quân nghỉ vài ngày, sẽ ra đánh chẳng muộn chi. » Chương Hàng hơi giận chưa ngớt, lại nghe ngoài thành pháo nổ liên thanh, quân sĩ vào báo rằng : « Binh của Hàng Tín ở ngoài thành hoặc ngồi hoặc nằm, ở trên ở trường kêu Đại vương mắng chửi nhiều đều lắm. » Chương Hàng nghe báo liền dắt chư tướng lên thành xem, quả thấy binh Hứa ở ngoài thành chửi mắng, dường như coi

chẳng có ai, Chương Hàng bèn nói nhỏ với chư tướng rằng :
« Hàng Đán nhìn thấy hôm qua đằng thắng, nên đủ kiên
căng, cũng như Hạng Lương nơi Định đạo lúc trước. »
Quý Lương nói : « Người ta đồn rằng Hàng Tín dụng binh
hay lắm, nay xem dinh ngũ chẳng chỉnh, sĩ tốt giải đãi,
theo phép binh thì kị, nếu Đại vương lấy theo phép phá
Sở ngày nọ mà dùng, hôm nay thì rất nhảm. » Tôn An nói :
« Tôi e Hàng Tín gian trá, hoặc va khiến quân sĩ giải đãi,
đặng làm cho Đại vương không dự bị chẳng ? » Chương Hàng
nói : « Hôm qua tại ta ham đánh nên mới lắm gian kế, chứ
chẳng phải là Hàng Tín giỏi đâu, nay xem dinh trận đội ngũ
đầy thì ta đã biết tài Hàng Tín rồi, còn nghi ngờ chi nữa. »
Bèn cùng với chư tướng xuống thành dặn dò quân sĩ rằng :
« Đêm nay phải dự bị cướp dinh Hàng Tín, còn Quý Lương với
Quý Hằng thì lãnh binh ba ngàn ra Nam môn xông phía
hữu dinh Hón, ta cũng dẫn một muôn binh ra cửa Tây môn
cướp phá trại giữa của Hón. » Lúc ấy Chương Bình còn bệnh
thì tính ra trận chẳng đặng, nên ở ở nhà gìn giữ Phế khẩu.

Nói về Hàng Tín liệu biết Chương Hàng sẽ đến cướp
dinh, bèn truyền lệnh Phan Khoái với Sài Vô dẫn binh ba
ngàn ra phía Bắc đón binh Sở. Hạ hầu Anh với Châu
Bội dẫn binh ba ngàn ra phía Nam mà đón, còn đạo binh lớn
của mình thì lui lại ba chục dặm mà đón. Hàng Tín gìn
giữ phía sau, còn Tàn Kỳ với Cần Hấp thì lãnh năm ngàn
binh rông mai phục nơi phía tả, Lữ Quין và Quáng Anh lãnh
binh năm ngàn mai phục nơi phía hữu, đợi đến chừng nào
binh mã của Chương Hàng lui lại, hai phía người ngựa
áp ra, như vậy thì đằng tròn thắng, phân cắt vừa xong
trời đã tối.

Đêm ấy Chương Hàng kiểm điểm binh mã sẵn sàng chờ
hết canh ba mở hoát cửa thành thả cầu niêu kiêu xuống,
chiêng trống chẳng đánh, người hăm mai, ngựa cỡi lạc, kéo
thắng đến Hón dinh, Quý Lương ra cửa Bắc môn, Lữ mã
Thông ra cửa Nam môn. Bọn Chương Hàng ra cửa Tây môn,
ba đạo người ngựa đi mau như gió. Chương Hàng riết đến

Hơn dinh, thấy bỏ dinh không, biết mình trúng kế, liền truyền lệnh ba quân mau trở lại, bỗng nghe pháo nổ vang trời, hai bên dinh Hồn ào ra, tên bắn như cào cào bay, đánh thoi binh Sở mười phần hao hết bảy tám, mạnh ai nấy kiếm đường mà trốn, còn Chương Hàng may nhờ có kẻ tả hữu bảo hộ mới thoát khỏi danger. Lúc đang chạy vùng bị một mũi tên bên vai, phía hữu suýt sa xuống ngựa, nhờ có chú tướng điều dõ đánh liều mà chạy. Còn bọn Quí Lương vừa ra cửa Bắc môn, bị Phàn Khoái và Sài Võ dẫn ba ngàn binh ào ra thành lĩnh, đêm hôm chưa kịp giao chiến, binh Sở giết mình vỡ chạy. Quí Lương cũng cuốn vó chạy dài. Phàn Khoái đốc binh vừa giết một hồi, song chưa có liếng, liếc chẳng dám theo nữa phải thâu binh trở lại.

Nói về Lữ mã Thông và Tôn An dẫn binh ra cửa Nam môn, đi đến nửa đường, Tôn An ngồi trên ngựa nói với Lữ mã Thông rằng : « Hàng Tín hôm nay khiến ba quân nhọc mạt, ắt có kế gian; nếu bọn ta đi cướp dinh va, e khó thắng được, chỉ bằng đem binh mã đồn trú tại đây, rồi lên sai quân tinh tế, đi thám thính hai ngã, nếu binh Hồn quả không dự bị, bọn ta kéo đến chắc thắng được, như đi bắt lử trúng gian kế rồi thì liệu làm sao, thoi bọn ta hãy ở đây chờ coi, như binh Sở chẳng thắng, ta vòng ra Phế khấu nơi đường lớn làm cứu ứng, thì kia đây đều được bảo toàn, ấy là kế vững bền đó, ý ông tướng ra thế nào ? » Lữ mã Thông nói : « Thuần chẳng y như lời ông liệu, mà Đại vương bắt tội bọn ta vì lĩnh, thì chừng ấy biết nói làm sao ? » Tôn An nói : « Chẳng phải vậy đâu, lẽ là đạo làm tướng vận trù quyết sách thì phải cho biết đó biết đây, tôi liệu Hàng Tín dụng binh há đi đem sánh với binh Định đạo sao, ý tôi quyết chẳng nên đi tới. » Rồi đó Lữ mã Thông và Tôn An bèn án binh bất động, sai người đi thám thính coi thắng bại thế nào ? Người ấy đi chừng bao lâu, bỗng thấy có mấy tên quân cỡi ngựa chạy bay về nói rằng : « Binh Hồn có dự bị, binh Sở trúng kế đã thua rồi, Tướng quân phải

đem binh mã ra đàng lớn cứu viện. Lữ mã Thông và Tôn An nghe báo liền dẫn binh trở qua đàng lớn vừa gặp binh Hớn theo rượt Chương Hàng. Lúc đàng nguy cấp Lữ mã Thông và Tôn An dẫn ba ngàn binh ròng xông lới cứu ứng, đèn đuốc sáng như ban ngày, hai tướng để cho Chương Hàng qua khỏi, rồi hươi động nhưn mã chặn binh Hớn lại, và đánh và chạy. Hàng Tín thấy có binh cứu ứng bèn truyền lệnh dừng binh, chẳng theo nữa. Trương Thương giục ngựa đến gần nói rằng : « Chương Hàng thế cùng sức hết, là lúc bắt va, sao Nguyên soái lại dừng binh chẳng theo ? » Hàng Tín nói : « Giặc cùng chớ theo, phép binh bị lẽ, huống chi đêm hôm tăm tối, đường sá bất tiện, thoãn như binh Sở có mai phục, thì khó day trở, chẳng nên chẳng ngừa. » Nói rồi liền truyền lệnh gióng chiến đồn binh tại đó, lại khiến chư tướng sắm sửa sẵn sàng phá thành.

Nói về Chương Hàng đêm ấy chạy riết vào Phế khấu, bởi trên vai bị tên đau đớn khó chịu, bèn khiến thầy thuốc dặt thuốc vào, rồi lấy lụa trắng bó lại, nằm liêu chẳng dậy, lại khiến ba quân hết lòng gìn giữ bốn phía thành, một phía thì sai người suốt đêm đi ra các quận huyện điều binh đến phòng hộ.

Ngày thứ Hàng Tín dẫn binh đến Phế khấu vây phủ bốn phía, lại truyền cho chư tướng chiếu theo đội ngũ đầu đó an dinh hạ trại, sắm sửa khí cụ phá thành, ngày đêm đánh phá.

(Xem tiếp tập 48)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi bảy

Ngập Phế-Khâu. Tam-Tần thấy Định.

Nguyên thành Phế khâu này là thành của nhà Châu, chắc chắn lắm, chung quanh đều những núi cao, dưới chơn núi lại thông với sông Bạch thủy, thành trì bền chắc, bờ tường rộng lớn, đánh phá rất khó. Bọn Thúc tôn Thông và Trương Thương vào Trung quân nghị kế với Hàng Tín rằng : « Thành Phế khâu phá gấp chẳng nổi, các quận huyện đem binh đến lần lần phòng thủ, còn Đồng Ế với Tư mã Hàn lại sai binh đến giúp, thì thành lại càng khó phá lắm, xin Nguyên soái liệu lấy. » Hàng Tín nói : « Ta toan định đã xong rồi, các người lo như vậy cũng phải, ta liệu trong một hai ngày đây sẽ có kế phá Phế khâu, song chẳng nên nói rõ cho các người biết. » Bọn Thúc tôn Thông từ tạ lui ra. Đêm ấy Hàng Tín với Tào Tham dẫn vài tên quân mạnh ra phía sau thành Phế khâu nơi chỗ cao, rồi Hàng Tín chỉ và nói với Tào Tham rằng : « Ngọn sông này từ Tây Bắc chảy vòng theo thành qua phía Đông nam, nước chảy rất mạnh, ông phải dẫn một ngàn quân, đem bao cát ngăn vằm sông lại, đừng cho nước chảy xuôi ớng, thì ắt chảy động vào Phế khâu, trong giây phút thành Phế khâu này ắt phải vào bụng cá. » Tào Tham vâng lệnh nội đêm ấy dẫn một ngàn binh lực thực lên ra khỏi ngoài thành Phế khâu, nơi vằm sông phía Đông nam, bới quân quăng bao cát xuống

ngăn sông lại. Lúc ấy nhằm lúc tháng tám, nước ròng tràn trề, bị ngăn lại, chẳngặng chảy xuôi, bèn chảy động vào Phế khâu, thành ấy bốn phía đều xây bằng đá núi, bị nước xoi chảy, liền rả ra ngã xuống hết, bốn phía nước chảy ầm ầm dường như muôn ngựa bôn ba, thế như núi sụp. Lúc ấy Hàng Tín đã truyền lệnh cho ba quân, suốt đêm dời dinh qua phía Tây bắc nơi chỗ gò cao đóng trại trước rồi.

Nói về Chương Hàng đang sai người đi thám thính tin tức Hàng Tín về việc dời dinh, bỗng nghe bốn phía nước chảy vô tràn trề, không thể ngăn trở, Chương Hàng thất kinh, liền dẫn Quí Lương, Quí Hằng, Lữ mã Thông và Tôn An cùng một ngàn tướng sĩ đều dắt vợ con ra cửa Bắc môn chỗ nước cạn giục ngựa thoát ra chạy tuốt đến Đào Lâm lánh nạn. Hàng Tín dẫn đại quân đuổi theo, thấy nước tràn gần, thì sợ ngập bấp mã của mình, liền truyền lệnh đóng dinh lại một bên, rồi khiến Tào Thâm xô đập ra cho thông đường nước, trong nửa ngày nước giụt ráo khô, Hàng Tín dẫn binh vào thành, vô về bá tánh, rồi rước xe giá Hôn vương vào Phế khâu, các quận huyện ở gần đều đem nhau đến hàng đầu. Hôn vương rất mừng.

Nói về Chương Hàng chạy ra Đào lâm rồi, Hôn vương xe giá vào Phế khâu vô về bá tánh, các quận huyện đều qui thuận, đất Ung dĩ yên, còn Trung Tần là Đồng Đế với Tư mã Hàn hai phía, khi đang tin Ung vương phi báo vừa muốn đẩy binh đến cứu viện, lại nghe quân về báo rằng : « Hàng Tín dụng thủy công đã phá Phế khâu. Ung vương chạy ra Đào lâm, các quận huyện nay đã thuộc về cửa Hôn rồi, sớm tối day ắt đến đánh Trung Tần. » Trạch vương là Đồng Đế nghe báo liền nghị kế với mưu sĩ là Lý Chi rằng : « Hàng Tín mới phá Phế khâu, binh thế cả dậy, còn Lạc dương ta day thì binh mã chẳng nhiều, e khó ngăn chống, phải hội với Sở vương, hai chỗ hiệp lực mà ngăn ngừa, rồi sai người lâu với Hạng vương, xin cho binh cứu ứng, thì gần giữ

Trung Tồn mới dậy. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe quân vào báo nói : « Binh Hồn ùn ùn kéo đến, tới đầu các quận huyện đều qui phục hàng đầu, nay đã đến Lưu gia Trấn rồi, còn cách Lạc dương xa chừng năm mươi dặm, xin Đại vương hãy ra chống ngăn cho sớm. » Đồng Ế nghe báo liền sai Đại tướng là Cảnh Xương, Phó tướng là Ngô Luân, lãnh một muôn binh ra khỏi thành hai mươi dặm đóng trại.

Nói về Cảnh Xương với Ngô Luân hai tướng đóng trại vừa xong, bỗng thấy bụi bay lấp đầu, binh Hồn kéo đến. Hai tướng dẫn binh ra trận, ngó xa xa bên trận của Hồn nơi chỗ đám cờ, Hàng Tín giục ngựa xông ra kêu lớn lên rằng : « Hai tướng sao chẳng xuống ngựa hàng đầu cho sớm, cho khỏi bị tru戮. » Hai tướng cả giận, hươi binh khí xốc tới đánh Hàng Tín. Sau lưng Hàng Tín có hai viên Đại tướng, mỗi người đều cầm binh khí giục ngựa xông ra trước trận, trên cờ có đề mấy chữ lớn : một người là Võ dương hầu Phần Khoái, một người là Giám hầu Châu Bật, hai người xông ra đánh với Cảnh Xương và Ngô Luân. Đánh chẳngặng hai mươi hiệp, Phần Khoái giã chước nhượng cho Cảnh Xương chém xuống một đao, rồi thuận tay đâm lại một kích. Cảnh Xương té nhào xuống ngựa. Ngô Luân thấy Cảnh Xương thác rồi, thì không dám đánh nữa, liền quây ngựa chạy dài. Hàng Tín hươi động ba quân vừa giết Sở binh một trận, rượt đến gần thành Lạc dương, vừa gặp Trạch vương là Đồng Ế. Hàng Tín ra ngựa, Đồng Ế bèn kêu nói rằng : « Ung vương rồi lâm gian kế bị thất thủ Phế hầu, cho nên đưa tiều như mới dặc chí lung lảng thế ấy, phải ta đem binh cứu ứng kịp, thì người bị bắt đã lán rồi. » Hàng Tín nạt rằng : « Người bắt quả là một tên lỏi ló của Chương Hàng, nay Chương Hàng đã trốn mất, người có tài cang chi dám khua môi múa mõ ? » Đồng Ế cả giận giục ngựa hươi thương đến đâm Hàng Tín, Hàng Tín cũng hươi kích rước đánh. Hai tướng đánh chưaặng mấy hiệp, Phần Khoái với Châu Bật hai người đều hươi binh khí đến đánh Đồng Ế, Đồng Ế liệch đánh chẳng lại, liền quây ngựa bỏ chạy, bỗng có Hồn tướng

là Tào Kỳ với Quáng Anh đã lãnh mặt kẻ của Hàng Tín sẵn rồi, hai người đều dẫn ba ngàn binh rờng đi vòng theo Lạc dương phía Đông nơi đàng nhỏ, ở sau đá ch lới. Đồng Ế thấy phía Tây binh mã vây phủ, kèn trống vang dậy, liền quây ngựa trở qua ngõ khác, vừa gần bên thành, phía sau tiếng la hét dậy trời, lại thấy binh Hôn ào đến trùng trùng điệp điệp, không kể thoát đặng. Hàng Tín bèn truyền lệnh quân sĩ kêu rằng : « Đồng Ế phải mau mau đầu đi, thì ta chẳng giết. » Đồng Ế liền xuống ngựa chống thương hô lớn rằng : « Thử cùng sức hết, tôi luh nguyện đầu hàng. » Quân sĩ áp đến bắt Đồng Ế trói lại, bốn phía binh mã cuốn cở sắp theo đội ngũ kéo về. Hàng Tín về đến trung quân lên trường ngồi xong, quân dẫn Đồng Ế vào. Hàng Tín vội vàng bước xuống mở trói cho Đồng Ế rồi dắt lên trường hỏi kẻ tả hữu dọn ghế mời ngồi. Đồng Ế cúi lạy dưới đất nói rằng : « Tôi là tù mất nước đã bị bắt về đây, may đặng thâu dụng, ấy là đức tái sanh, há đi dám làm lễ tân khách với Nguyên soái sao ? » Hàng Tín nói : « Hiền công là danh tướng của nhà Tần, lại đặng phong làm vua, nay đã về đầu Hôn, ba quân khỏi nhọc đao thương, trăm họ đặng phần ninh lịnh, lại đặng thờ Minh chúa, chẳng mất trước cũ, cũng đồng làm tôi nhà Hôn với nhau lựa phải so sánh thấp cao làm gì ? » Đồng Ế thấy Hàng Tín đức dày như vậy, bèn lên trường vào tiệc mà ngồi. Hàng Tín lại nói : « Nay Hiền công đã làm tôi nhà Hôn rồi, thì ta có một lời xin tỏ với Hiền công, vả chẳng nay Tắc vương là Tư mã Hân đóng Đờ tại Cao nô, hề nghe binh Hôn đến cõi,ắt dẫn binh ra cự, nhọc người động chúng, chẳng phải binh hay như vậy đâu. Nền ý ta muốn phiên cùng Hiền công, viết một phong thư chuyển đạt với Tắc vương, khiến va đến qui phục Hôn vương, rồi cũng phong trước cũ, đặng phò chung một vua, chẳng là hay hơn. » Đồng Ế nói : « Xin Nguyên soái hãy dẫn binh vào thành vỗ về bá tánh, rồi tôi sẽ viết thư sai mưu sĩ là Lý Chi qua Cao nô nói cho Tắc vương đầu Hôn, chưa biết ý Nguyên soái liệu ra thế nào ? » Hàng Tín nói : « Ý ta cũng muốn vào thành. » Liền truyền cho binh

mã đội sau, phải đóng dinh gần thành. Còn ba ở nhiều thì kéo hết vào thành, Hồng Ế giục ngựa về đến bên thành, vừa muốn kêu cửa, bỗng thấy trên thành đã kéo cờ đầu, cửa thành mở hoát ra, hai bên bá tánh đều lập hương án mà nghinh tiếp binh Hôn. Hàng Tín bèn dẫn dò tướng sĩ chẳng cho phá phách lê dân, bốn cửa thành đều treo lời Cáo thị mà hiệu dụ cho quân dân hay biết. Rồi khiến Hồng Ế viết thư, sai Lý Chi qua Cao nô nói cho Tư mã Hàn đầu Hôn. Lý Chi đi chừng một ngày đã đến Cao nô, cách thành ba mươi dặm, thấy Tư mã Hàn đã đóng dinh trại sẵn sàng mà ngựa binh Hôn, Lý Chi đi thẳng đến bên thành, quân vào truyền báo với Tắc vương, Tắc vương dạy cho vào. Lý Chi vào ra mắt xong rồi, liền lấy thư của Trạch vương dâng lên, Tắc vương mở ra xem.

Thư rằng :

« Trạch vương là Hồng Ế, kính gửi bức thư cho Tắc
« vương lãm thức. Nghĩ vì nhà Tần, bởi chưng vô đạo, cho
« nên Chu hầu ly tán, binh Sở ở phía Tây mà đến, thế
« đánh chẳng lại, lúc ấy nghe theo mạng Ung vương, đem
« binh ra đầu hàng, thiết là bất đắc dĩ. Nay Hôn
« vương khoan như đại độ, thiên hạ phục lòng, ban
« đầu có ước rằng, hễ ai vào Quang trung trước thì làm
« vua, vua Sở bội ước, đày vào Nam trịnh, mạng trời xưa
« nay, thường hay về cho người có đức, dấy binh đi
« đánh phía Đông, tới đâu không ai đánh lại, còn Hàng
« Tín thì dụng binh phượng phất như Tôn Tần và
« Ngô Khởi, minh tu Sặng đạo, ám độ Trần thương,
« dùng tri lấy Tán quan, ra mưu thâu Ung địa, binh
« kéo tới đâu thế như chẻ tre, tôi thuận theo ý trời,
« nên đã qui phục, người lấy lễ đãi tôi, chẳng mất
« Vương lược, uay ngài đứng cỏi một mình, tôi e khó
« giữ mình cho trọn, thần xỉ chi bang, âm lạnh có nhau, sanh
« sanh tử cứu nhau, hoạn nạn giúp nhau, nên tôi phải sai
« Mộ tần là Lý Chi đem thư cho ngài, xin ngài xét lấy. »

Tắc vương xem thơ rồi giận lắm, nói rằng : « Chưa hề đánh với thắng lớn tròn trận nào lại bó tay đầu Hớn, dấng trượng phu há đi làm như vậy sao ? » Liền xé nát bức thơ rồi nạt kẻ tả hữu đuổi Lý Chi ra. Lý Chi than rằng : « Đại vương binh chẳng đầy vài muôn, tướng tá chẳng có mấy người. Nhị Tần đã phá rồi, Cao nô đứng còi một mình, còn Hạng vương thì ở nơi Bành thành xa lắm, mấy nước ở gần đều là kẻ nghịch, huống chi Đại vương trí chẳng bằng Hàng Tín, dũng chẳng bằng Phan Khoái, chừng thua rồi, thì có nhà mà khó vào, có nước mà khó ở, chừng ấy lại tưởng lại cái lời của Trạch vương nói đây thì đã muộn rồi, Đại vương hãy xét lấy. » Tắc vương lại càng thêm giận, rút gươm ra, nói rằng : « Người nói ta không trí không dũng, nếu ta ra trận bắt sống được Phan Khoái và thắng lớn tròn, thì người phải chịu cho ta một gươm. » Lý Chi nói : « Như Đại vương đánh với binh Hớn, chẳng những là nói bắt Phan Khoái, giết dấng Hàng Tín làm chi, như Đại vương mà xông được vào cửa va một trận, bắt dấng cửa va một tên quân, thì Đại vương đem lời mà giết về tội khi dễ, tội cũng cam tâm chẳng hề oán trách. » Tắc vương bèn hô kẻ tả hữu bắt Lý Chi giam cầm tại đó, rồi truyền lệnh kiểm điểm binh mã, sai phó tướng là Lưu Lâm và Vương thủ Đạo lãnh một muôn binh làm Tiên phò đi trước, còn mình thì dẫn bốn muôn binh ra khỏi Cao nô kéo thẳng qua Lạc dương, gần đến nơi bèn truyền quân hạ trại.

Nói về quân lũy từng của Lý Chi, nghe Tắc vương xé thơ và bắt Lý Chi giam lại, liền suốt đêm chạy về Lạc dương đem các việc thuật lại cho Đồng Ế hay, Đồng Ế cả giận, liền vội vã vào chôn Trung quân nói với Hàng Tín. Hàng Tín nói : « Già một đứa thất phu vô trí như vậy, thì cũng như thịt trong đĩa, ta bắt nó có khó chi. » Nói chưa dứt lời, bỗng có quân thám thính về báo rằng : « Tư mã Hàn dẫn binh đến đóng trại cách Lạc dương chừng năm chục dặm. » Lúc ấy có Phan Khoái đứng một bên nghe nói Tư mã Hàn đòi bắt sống mình thì giận lắm, nghiêng răn trợn mắt bước

đến trước mặt Hàn Tín bầm rằng : « Khoái vâng lệnh nguyên ra đánh với Tư mã Hàn, quyết bắt sống nó đem về rửa hờn cho Nguyên soái. » Hàng Tín nói : « Như tướng quân muốn đi, thì ta có một kế, phải làm... như vậy... như vậy, mới thắng được. » Phàn Khoái vâng lệnh, rồi nội đêm ấy đến dinh Đồng Ế nghị kế rằng : « Tôi nghĩ lại Tư mã Hàn rất nên vô lễ, nó đã xé thư của Hiền công lại bắt Lý Chi giam nữa, nếu chẳng lo kế bắt nó lấp miệng đi, thì bị nó chế cười. » Đồng Ế nói : « Tướng quân có chức chi chăng ? » Phàn Khoái nói : « Như muốn bắt Tư mã Hàn, thì phải đem một người thân của Hiền công trời lại, rồi tôi với một trăm người tâm phúc nội đêm nay dẫn qua trại Tư mã Hàn trá hàng, ắt va thâu dụng. ngày mai Hiền công hãy đến dinh và mà đòi, thì va sẽ ra ngoài nói chuyện, bọn tôi ở sau ào tới một lượt bắt quách va đi, hễ bắt va được rồi, thì ba quân của va không chúa tự nhiên phải loạn, rồi thành Cao nô cũng phá đảng nữa. » Đồng Ế nói : « Tôi có một thằng con trai lớn, tên là Đồng Thúc, sức mạnh bạo, ông hãy trời nó đem đi giả rằng hàng đầu, thì va mới tin, chớ ai đi nữa thì tôi e va cũng chẳng tin. » Phàn Khoái cả mừng, liền chọn một trăm binh ròng mạnh, rồi cùng Sài Võ thay đồ thường phục, lộn theo chúng quân trời Đồng Thúc dẫn qua dinh Tư mã Hàn, vừa gặp quân tuần đường, bắt lại tra hỏi lai lịch, rồi truyền báo với Tư mã Hàn. Tư mã Hàn dạy dẫn hết vào. Phàn Khoái vào dinh ra mắt rồi bầm rằng : « Bọn tôi nguyên là binh Sở, theo Trạch vương trấn thủ Lạc dương, chẳng dè Trạch vương lại đầu Hàng Tín rồi, bọn tôi ngày đêm thường tư tưởng cố hương, chẳng biết ngày nào về cho được, may hôm qua đây, người sai con lớn của người, ra ngoài thành thăm thính tin tức Đại vương, bọn tôi bèn thừa dịp, cho va uống rượu say mèm, rồi bắt va đem đến dâng cho Đại vương. » Tư mã Hàn xem thấy quả thiệt Đồng Thúc thì mắng rằng : « Cha người với ta, đồng chịu Bá vương phong tước, sao lại bội

phần đi đầu Hôn. » Liên truyền lệnh giam với Lý Chi một chỗ, chờ bắt Đồng Ế rồi, sẽ giải hết qua Bành thành một lượt.

Ngày thứ Đồng Ế dẫn binh đến, phát cờ la hét xin Tắc vương ra nói chuyện. Có Tiên phuông là Lưu Lâm và Vương thủ Đạo, biết Trạch vương, chẳng dám ngăn trở, bèn truyền báo với Tắc vương, Tắc vương nài nỉ lên ngựa xông ra. Đồng Ế xem thấy liền mắng lớn rằng : « Người không hiểu lẽ trời, chẳng biết còn mất, ta nghĩ lại Hạng Võ giết Tể Anh, chôn hết binh nhà Tần, thì quả là người thù của ta, nay ta bội Sở đầu Hôn thì rất hiệp lẽ trời, và ta nghĩ tình anh em, nên viết thư hiệu dụ cho người hay, người lại xé thư và giam cầm mưu sĩ của ta, đêm hôm qua người lại bắt con của ta đi nữa, mà hôm trước người dám nói rằng bắt sống Phàn Khoái và giết Hàng Tín, như nay đây người dám đánh với Phàn Khoái một hiệp, thì ta xuống ngựa chịu trời lúc thì, » Tư mã Hàn nghe nói giận lắm, vùng hét lớn lên rằng : « Người hãy kêu Phàn Khoái ra đây đánh với ta. » Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Phàn Khoái nhảy tới bắt Tư mã Hàn quăng xuống dưới ngựa rồi nói lớn rằng : « Ta là Võ dương hầu Phàn Khoái đây. » Lúc ấy Sài Võ với một trăm quân sĩ, mỗi người đều cầm binh khí bỏ lớn rằng : « Ba quân thấy thấy, ai chịu đầu Hôn thì ta tha giết. » Sở binh vùng nói một lượt rằng : « Chúng tôi tình nguyện đầu hàng. » Duy có Tiên phuông là Lưu Lâm và Vương thủ Đạo liệu thế không xong, liền giục ba quân đến cứu Tư mã Hàn. Phàn Khoái, Sài Võ và Đồng Ế đều cầm khí giới đến đánh với hai tướng, hai tướng thấy Tư mã Hàn đã bị bắt thì không dám đánh, muốn tìm đường chạy, lại bị ba tướng chẳng chịu tha, cứ đón đánh hoài, không phương đào thoát, lính quân một hồi, Lưu Lâm bị Phàn Khoái đâm nhào, còn Vương thủ Đạo bị Sài Võ bắt sống. Ba quân quăng thương cỡi giáp tình nguyện đầu hàng. Phàn Khoái liền truyền quân vào dinh thả Đồng Thúc ra, rồi dẫn Tư mã Hàn về ra mắt Hàng Tín. Hàng Tín bèn nói với

Tư mã Hân rằng : « Sở vương là người thù của Tần, còn Hôn vương thì có ơn lớn với Tần, người vẫn là tướng của Tần, lẽ phải vì Tần mà đầu Hôn, ấy là thuận lòng trời thì thành. Hôm qua Trạch vương gửi thư cho người mà phân trần lợi hại, người lại buông lời nói đại, chẳng biết kiên dè, nay đã bị bắt rồi, thì còn chi nói nữa chẳng ? » Tư mã Hân cúi đầu làm thỉnh chẳng nói. Đồng ỷ, Phán Khoái và chư tướng đều khuyên rằng : « Tắc vương làm chỉ Sở phong, cực chẳng đã mà thôi, nay đến đến đây rồi xin Nguyên soái khoan thứ lâu giúp với Hôn vương, phong tước vương như cũ, thì người ấy khuyh tâm thờ Hôn, quyết chẳng hai lòng đâu. » Hàng Tín liền hỏi quân vô sĩ mở trời cho Tư mã Hân. Tư mã Hân liền lạy tạ Hàng Tín, rồi ra mắt với chư tướng. Hàng Tín bèn sai người báo với Hôn vương, rằng Lạc dương và Cao nô hai chỗ đã bình, xin Chúa thượng hãy di giá đến chỗ an Tam Tần rồi sẽ đi lấy Quang trung. Một phía thì khiến ba quân vào thành Cao nô treo băng hiệu dụ bá tánh và thả Lý Chi ra. Kể quân thám mã về báo rằng : « Hôn vương xe giá đã là Phế khấu, qua Lạc dương an dân ba ngày rồi sẽ đến Cao nô mà hội cùng Nguyên soái định lo đi lấy Hàm dương. »

Hồi thứ bốn mươi tám

Hàng-Tín dụng kế, lấy Hàm-dương.

Nói về Hôn vương là khỏi Lạc dương, đến Cao nô ước hội với Hàng Tín và tạ rằng : « Ngày trước Tiêu Hà nhiều phen tiến cử Tướng quân, ta nghe lời mà dùng, nay quả lập大功 lớn. Nếu chẳng có Tướng quân mưu mô thần toán, thì có đâu dựng như vậy. » Hàng Tín nói : « Ấy chẳng phải là tôi giỏi, vì cũng nhờ oai võ của Chúa công nên Tam Tần mới chịu bó tay hàng đầu. » Hôn vương nói : « Nay Tướng quân đã phá Tam Tần rồi, thì Hàm dương ắt dựng ngay mai, song chẳng biết ngày nào mới nên khởi binh. » Hàng Tín nói : « Hàm dương lấy chẳng khó chi, duy lo có Chương Hàng, tuy trốn ra Đào lâm mà cách Phế khấu cũng

chẳng bao xa, nếu nó thừa lúc binh ta vào Quang Trung rồi, nó cử binh kéo ra phía Tây, lấy Phế khấu, lại chiếm cứ mấy chỗ hiểm ngăn trở đường lương của binh Hớn, thì lấy làm lo lắng. » Hớn vương nói : « Vậy thì liệu làm sao ? » Hàng Tín nói : « Xin Chúa công cùng chư tướng hãy tạm trú tại Cao nô, để tôi lãnh một đạo binh, ra Đào làm giết phước Chương Hàng đi, thì mới trừ hậu hoạn đáng. » Hớn vương cá mừng.

Ngày thứ, Hàng Tín lãnh một muôn binh ròng, đem Phàn Khoái, Châu Bật, Sài Vỗ và Tàn Kỳ theo, tuốt ra Đào làm.

Nói về Chương Hàng, vót lên mới lãnh, vừa muốn sai người đi thôi thúc binh Sở đến cứu cho mau, đang lấy Phế khấu lại. Bỗng nghe quân báo nói : « Binh mã Hàng Tín cách Đào làm chẳng xa. » Chương Hàng nói với chư tướng rằng : « Ngày trước ta lầm nhằm gian kế của thằng lòn tròn, nó chưa gọi rằng đủ, còn muốn theo làm bức ta nữa, bọn người phải đồng tâm hiệp lực quyết còn mặt với nó một phen. » Tôn An nói : « Lấy theo kế bền vững của tôi, thì phải đào hào sâu đắp lũy cao đợi binh cứu đến, chờ lúc này chẳng nên ra đánh với va, e mắc phải kế gian nữa. » Chương Hàng nói : « Ta đã cho đi báo với Sở vương lâu rồi mà chẳng thấy binh cứu đến đây. Thoán như nó vậy khờn lâu ngày, binh cùng lương hết, thì lại càng thêm khó nổi chống ngăn, binh ta lợi tại đánh gấp, chẳng nên trì hoãn dần. » Bèn chẳng nghe lời Tôn An. Liền truyền lệnh Lữ mã Thông, Quí Lương, Quí Hằng và Tôn An điem binh năm ngàn, theo Chương Hàng kéo ra khỏi thành Đào làm, thì thấy binh Hàng Tín đã đến rồi, lại thấy chỗ đám cờ Hàng Tín giục ngựa xông ra kêu lớn lên rằng : « Chương Hàng, hãy đầu đi cho sớm, thì ta tha giết người. » Chương Hàng giận, nói : « Thằng lòn tròn, người dám quyết sống thác với ta một trận chẳng ? » Hàng Tín vừa muốn rước đánh, phía sau trận bỗng có Phàn Khoái với Châu Bật hai tướng, mỗi người đều cầm binh khí, xốc ra đánh Chương Hàng, sau lưng Chương Hàng có bọn Lữ mã Thông, bốn tướng xông ra rước đánh, hai bên chiến trống vang dậy.

Đánh đặng vài mươi hiệp, Hàng Tín thấy đạo binh sau của Chương Hàng lần lần chuyển động, còn bọn Lữ mã Thông ngăn trở đánh chẳng lại, Hàng Tín liền huơ động binh Hớn và khiến Tân Kỳ, Sài Võ, hai tướng lòn ra sau trận đánh nhau, binh Chương Hàng yếu thế, vừa muốn chạy trốn, bị binh Hớn vừa giết rất nhiều. Chương Hàng cả thua, muốn chạy vào thành Đào lâm, thì mắc Tân Kỳ với Sài Võ chặn đón phía sau. Hàng Tín lại khiến Phan Khoái với Châu Bật rượt nà theo. Binh Chương Hàng hai phía cứu nhau chẳng đặng, Chương Hàng thấy bốn phía đã không đường chạy, bị binh Hớn vây phủ đánh vây, binh mã chết sạch, duy còn bọn Lữ mã Thông mấy người theo mình mà thôi, phần thì chỗ vấp lộn lại rách xé ra, đau đớn khó chịu, nhắm cự không nổi, e bị Hàng Tín bắt mà nhờ nhục oai danh, liền rút gươm ra tự vận. Quí Lương với Quí Hằng cũng đều thác nơ lúc loạn quân. Còn Lữ mã Thông với Tôn An thấy Chương Hàng thác rồi, liền dựng hàng kỳ, tình nguyện qui hàng. Hàng Tín truyền lệnh giống chiến thâu binh rồi đòi Lữ mã Thông với Tôn An đến gần dụ rằng : « Như hai người vậy thì cũng nên gọi là biết mạng trời, phải Chương Hàng đến đầu cho sớm thì có đầu ra chuyện hôm nay. » Tôn An nói : « Chương tướng quân ý mạnh mới hư, phải nghe lời hai tôi can gián, thì đầu đến nỗi này. » Hàng Tín liền hỏi hai tướng ấy rằng : « Nay trong thành Đào lâm binh mã tướng tá hãy còn bao nhiêu ? » Lữ mã Thông nói : « Trong thành binh mã còn chẳng đủ năm trăm, tướng tá không có, còn bao nhiêu thì đều là bá tánh. » Hàng Tín bèn truyền lệnh kéo binh vào thành vỗ về bá tánh xong xuôi.

Ngày thứ dân binh về Cao nô, đem tướng hàng đầu là Lữ mã Thông với Tôn An vào triều kiến Hớn vương. Hớn vương liền phong hai tướng y theo chức cũ, đem theo quân dùng, chừng nào lập dựng công lao thì sẽ phong thêm quyền tước, hai tướng lạy tạ, còn bao nhiêu binh mã thì cũng phân đội ngũ mà dùng. Rồi đó Hàng Tín bèn truyền lệnh cho

Đại tiểu tướng quan kiểm điểm binh mã sẵn sàng nhằm Hàm dương tấn phát.

Nói về tướng giữ Hàm dương là Tư mã Di với Lữ Thần, hai người từ ấy những nay đồn binh giữ Hàm dương, đã nhiều lần làm biểu sai người phi báo với Hạng vương, rằng Hôn vương dùng Hàng Tín làm tướng, đã lấy Tán quan, Thâu Tam Tần, nay mai đây ắt đến Hàm dương xin phát binh cứu ứng. Tề ra trông hoài chẳng thấy cứu binh. Lúc đang lo sợ, bỗng nghe quân báo nói binh Hôn vương đã qua khỏi Phò phong, cách Hàm dương chẳng xa. Tư mã Di bèn nghị kế với Lữ Thần rằng : « Binh cứu chưa đến, bọn ta thì binh mã chẳng nhiều, vả lại Tam Tần còn đánh chẳng lại, huống chi Hàm dương này há giữ bền choặng sao ? Phần thì bá tánh trong thành nghe nói Hôn vương đến đây, người người đều sẵn lòng qui thuận vậy thì liệu làm sao ? » Lữ Thần nói : « Nay phải sai người suốt đêm đi cầu cứu nữa, tôi liệu Phạm Á phụ ắt có chước liệu dùng. » Thương nghị rồi, hai người liền kiểm điểm binh mã lên thành phòng hộ.

Nói về Hàng Tín binh đến Hàm dương, đã có sai người đi thám thính tin tức trong Hàm dương trước rồi, người ấy đi vài ngày rồi trở về báo rằng : « Nay trong Hàm dương, Tư mã Di với Lữ Thần nghị kế với nhau, chờ binh cứu đến rồi mới chịu ra đánh, chứ bây giờ đây thì cứ đóng mấy cửa thành, còn trên thành thì binh mã phòng hộ rất nghiêm. » Hàng Tín nghe nói thì nghĩ rằng : « Thành Hàm dương bền chắc lắm, muốn phá gấp thì phá sao choặng phải dụng trí mà đánh thì mới khỏi mất ngày giờ. » Liền kêu Lữ mã Thông vào dưới trướng nói rằng : « Người về đầu Hôn chưa có công chi, nay ta muốn sai người dắt những binh Sở cũ của người đó, và dùng cờ hiệu như cũ, lại lấy những tờ phê văn của Hạng vương phát ra cho người khi trước đem theo giả làm binh Sở đến cứu ứng, dặng gặt cho nó mở thành ra, rồi ta dẫn binh ào vô một lượt, thì thành Hàm dương yò tay dặng. Ấy là công thứ nhất của Tướng quân. » Lữ mã Thông nói : « Tướng lĩnh của Nguyên soái tôi đâu dám chẳng

vàng, song phé vắn, ấn tín tuy thiệt, mà ngày tháng đã quá lâu rồi, biết hiệu làm sao? » Hàng Tín nói : « Trong đội quân đây ta có người cạo sữa giỏi lắm không hề chệch. » Liền dạy lấy những phé vắn cũ của Tam Tấn rồi khiến Lý Bình là văn sĩ của Lệnh Sanh đem theo, bảo sửa ngày tháng lại. Người ấy rất nên khéo léo, lần từ phé vắn xem qua một hồi, rồi kiểm nơi vắng vẻ mà sửa. Trong giây phút sửa rồi đem ra dâng cho Hàng Tín, Hàng Tín coi thì thấy ngày tháng đều sửa lại hết, mỗi ngang mỗi nét sạch sẽ trơn tru chẳng sai chạy chút nào, coi như một tờ phé vắn mới vậy. Hàng Tín xem thấy mừng, liền giao cho Lữ mã Thông thâu chấp, rồi khiến điếm hết binh cũ và cờ hiệu của Sở cũng bọn Tôn An cùng đóng năm ngàn, do theo sông Kinh sông Vị nơi đường tắt phía Bắc, vòng qua phía Đông nam thẳng tới Bá Táng tuột ra Hàm dương. Hàng Tín lại sai Châu Bột, Cầm Hấp và Sai Vũ dẫn binh Hồn theo sau đi huân huân, chờ cho Lữ mã Thông gạt mở cửa thành rồi, thừa cơ ào vào một lượt, rồi dựng cờ xi của Hồn lên. Các tướng vàng lịnh đi rồi, Hàng Tín bèn thỉnh Hồn vương đón trú binh mã lại đó, dò nghe tin tức Hàm dương, như binh Hồn vào đóng Hàm dương rồi cho quân về báo, thì xe giá mới nên đi tới.

Nói về bọn Lữ mã Thông dẫn binh lớn theo sông Kinh sông Vị tắt ra Hàm dương, riết tới bên thành kêu rằng : « Ta là binh của Hạng vương sai đến, hãy mở cửa thành cho mau. » Quân vào phi báo, Tư mã Di với Lữ Thâu nghe có binh Sở đến cứu, liền đem nhau lên thành xem thấy có cờ hiệu của Sở thì hỏi rằng : « Như là binh Sở thì có phé vắn chi chẳng, hãy trao cho ta nghiệm khấu đã. » Lữ mã Thông giục ngựa lướt đến bên thành, trao tờ phé vắn lên. Tư mã Di và Lữ Thâu xem thấy phé vắn có ấn tín rõ ràng, liền khiến quân sĩ mở thành cho vào. Lữ mã Thông lại nói dối rằng : « Binh mã còn hai tốp nối nhau kéo đến, còn một đạo sau cũng gần tới. » Lữ ấy binh Sở huân huân kéo vào mặt trời gần chen lặn, đạo binh sau đã tới, cật bay mặt trời, binh

đi chặt đất, Tư mã Di thấy vậy, liền truyền lệnh cho đạo binh sau phải đồn lại ở ngoài thành, ngày mai sẽ vào. Chẳng dè binh thế đông lắm, khó ngăn cho nổi, thừa thế ào vào một lượt, quân sĩ trong thành chạy ra cản lại hô lên rằng : « Đạo binh sau phải dừng lại đã. » Chẳng ngờ có mấy viên tướng đi đầu bắt lũ quân ấy đâm nhào sáu, bảy người, quân sĩ vùng hét lên, chur tướng tuốt lên trên thành bắt Tư mã Di và Lữ Thần một người một đao chém quách, rồi xách đầu giơ lên nói rằng : « Ta là tướng của nhà Hớn, Phan Khoái, Châu Bật, Sài Vỗ và Cần Hấp đây, vâng lệnh Hàng nguyên soái, gạt mở cửa thành bắt Tư mã Di và Lữ Thần giết đi rồi, nếu bọn người khưưng lòng qui thuận thì khỏi bị tru hục. » Trong thành quân dân đều hô lên rằng : « Xưa Hớn vương vào Hàm dương trước, lễ thì làm chúa đất Quang Trung, chẳng dè Bá vương bội ước, phong Hớn vương vào ở Bao trung, bọn tôi cả ngày hằng trông tưởng Hổh vương, nay người đến đây thì bọn tôi tình nguyện qui hàng. » Bọn Phan Khoái cả mừng, liền dựng cờ Hớn lên, rồi sai người phi báo cho Hớn vương hay, một phía thì an định hạ trại mà chờ.

Cách vài ngày xe giá Hớn vương vừa đến, bá tánh trong thành công con dắt vợ, đai cơm bầu nước ra khỏi thành ba chục dặm nghinh tiếp Hớn vương qui mọp xuống đất nói rằng : « Từ ngày Chúa công vào đất Bao trung rồi thì bọn tôi cả ngày tư tưởng, chẳng dè ngày nay lại đến Hàm dương, thiệt là phước của muôn dân. » Hớn vương an ủi một hồi rồi dẫn binh vào thành. Hai bên bá tánh đều đặt bàn hương an nghinh tiếp, Hớn vương vào điện cử Hàm dương, quân sĩ quét dọn sạch sẽ, Hớn vương bước lên điện ngồi, Hàng Tín dẫn hết đại tiểu tướng quan vào làm lễ triều kiến. Việc xong rồi, Hớn vương truyền hạ chỉ ra băng an dân, bày yến khao thưởng tướng sĩ, rồi nghị kế đi đánh phía Đông. Hàng Tín nói : « Hàm dương tuy lấy được rồi, song đất Quang đông có Ngụy Bảo với Thân Vương hai vua ấy còn chưa qui phục, thốián như Hạng vương đem binh đến, hội

hiệp với hai vua ấy đánh với binh Hồn ta, ba phía đều bị giặc, thì tôi e khó nổi chống ngán. » Hồn vương hỏi : « Vậy thì liệu làm sao ? » Hàng Tín nói : « Phải đặt một người sĩ cho nhiều mưu, đi nói cho Sở dấy binh đánh Tề, rồi tôi sẽ qua phía Nam phá Bình dương Ngụy Báo, qua phía Đông phá Lạc dương Thân hầu, khi đất Quang đông yên rồi, thì Hạng vương đánh chẳng khó đâu. » Hồn vương lại hỏi rằng : « Còn bây giờ đây có tên mưu sĩ nào dám đi nói trước, với hai vua ấy chăng ? » Bỗng có quan Trung đại phu là Lục Cỗ bước ra tâu rằng : « Xưa Chúa công đi đánh Tần tôi đón Chúa công mà đầu tại Lạc dương, rồi theo thẳng vào Báo trung đã ba năm chưa được về, cha mẹ vợ con tôi đều ở tại Lạc dương, mắt còn chưa biết, nay tôi muốn về thăm cha mẹ vợ con, rồi luôn dịp tôi kiếm lời nói cho Thân Vương đầu Hồn rồi lại thẳng qua Bình dương nói với Ngụy Báo, thì tôi liệu hai vua ắt phải nghe. » Hồn vương cả mừng, liền lấy vàng ròng mười cân thưởng Lục Cỗ đặt làm lộ phí, Lục Cỗ lãnh vàng rồi tạ ơn lui ra, sắm sửa hành lý nhắm Lạc dương trực chỉ.

Về đến nơi vào nhà thấy cha mẹ, vợ con mạnh giỏi thì mừng, liền quì lạy cha mẹ mà hỏi thăm bề ăn ở. Người cha nói : « Từ con theo Hồn vương đến nay, thì nhờ có Thân Vương mỗi ngày hằng sai người đem lương tiền y phục mà cấp, cả nhà đều được ấm no, là ơn của Thân Vương đó, con phải vào trào mà tạ ơn người. » Lục Cỗ nghe nói rất mừng, liền sắm sửa y phục vào triều kiến Thân Vương.

Nói về Thân Vương nghe quan báo rằng : Lục Cỗ nay đã về nhà, thì mừng lắm nói rằng : « Lục đại phu theo Hồn vương đã gần ba năm, phạm có mưu nghị việc chi không ai chuyện văn, nay đã trở về thì may lắm, phải cho người đi thỉnh đến đây. » Nói chưa dứt lời, thì quan giữ cửa đã vào báo rằng : « Lục Cỗ muốn vào triều kiến còn đang đứng ngoài chờ lệnh. » Thân Vương mừng rỡ, liền hỏi thỉnh vào, Lục Cỗ vào trào ra mắt Thân Vương. Thân

Vương và cười và nắm tay Lục Cỗ nói rằng : « Từ Đại phu theo Hôn vương đến nay đã lâu ngày, mà chẳng thấy về, ta thường sai người đi xem sóc gia liêu của Đại phu, và ngày đêm ta hằng trông đợi nay may Đại phu về đây, thiệt ta đã phỉ tính ao ước. » Lục Cỗ nói : « Từ tôi vâng mạng theo giúp Hôn vương, chẳng dè Hôn vương năn nỉ cầm tôi hoài, tôi thấy Hôn vương là bậc Trưởng giả, nên cực chẳng đã phải ở lại nơi Bao trung bấy lâu. Mới đây người đã thâu phục Tam Tần lấyặng Hàm dương rồi, nên tôi phải cáo từ dặng về đây thăm viếng Đại vương cùng cha mẹ, vợ con tôi luôn thể, tôi rất mong ơn Đại vương có lòng rộng rãi ban cấp lương tiền, nên cha mẹ, vợ con tôi mới dặng ăn no, chẳng vậy thì đã đói lạnh mà thóc hết rồi, ơn Đại vương dường ấy, tôi tuy phôi gan trái mặt cũng chẳng đủ đền bồi. » Thân Vương lại hỏi : « Hôn vương khoan nhơn đại độ, hay thương xót tướng sĩ, nay phong Hàng Tín làm tướng, chưaặng vài tháng đã lấy Tần quan, thâu Tam Tần, phá Hàm dương, binh kéo tới đâu thì các quận huyện đều đến đầu, ấy là vua có đạo đức, tôi tướng ngày sau Hôn vương ắt nên việc cả. Ta cũng nghe Hôn vương là người có đức, muốn qui thuận đã lâu, song thổ Sở còn mạnh lắm, chưa nên khinh động, nếu ta theo Hôn mà Bá vương hay dặng, thì ắt chẳng làm thình, mà rồi cái ngôi này cũng e khó giữ cho dặng. » Lục Cỗ nói : « Hôn vương mới đây binh thế cũng thanh, lại thêm Hàng Tín dụng binh như thần, nếu binh người có đi qua Lạc dương thì cũng nên đi rước cho xa cho khỏi người đánh phá. » Thân Vương nói : « Phải. »

(Nguyên Lục Cỗ ban đầu muốn nói cho Thân Vương đều Hôn, sau thấy Thân Vương đãi mình rất hậu, nên mở miệng chẳng đành, lại thấy cha mẹ vợ con dặng bề, thì an lòng lưu lại Lạc dương, chẳng còn lưỡng lự sự về Hôn nữa.)

(Xem tiếp tập 19)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Nói về Hồn vương ở tại Hàm dương chờ Lục Cỗ đi nói cho Thân Vương và Ngụy Báo hai chỗ về đầu, té ra đi đã lâu rồi chẳng thấy về, lúc đang buồn bực, bỗng nghe quân báo nói : « Có quan Tư đồ là Trương tử Phòng đã ra khỏi Lam Điền gần đến Tân phong, nên có cho người vào Hàm dương báo trước. » Hồn vương nghe Trương Lương gần đến thì mừng rỡ chẳng cùng, liền sai Quáng Anh và Tào Tham ra xa khỏi thành mà đón rước. Hồn vương liền hạ chỉ truyền bày tiệc rượu cho Trương Lương giải lao, rồi còn đang ở trong đền mà đợi, có người vào báo rằng : « Trương tư Đồ đi đến cửa triều môn rồi. » Hồn vương vội vàng bước xuống điện đi bộ ra đến cửa Thừa Đức, thấy Trương Lương xa xa xám xám đi đến, thì cười và nói rằng : « Lại ngày chẳng thấy mặt Tiên sanh, làm cho ta ngày đêm trông đợi hết hơi. » Liền nắm tay Trương Lương dắt vào nơi điện. Trương Lương quì lạy dưới đất nói rằng : « Tôi từ ngày cách biệt Chúa công đến nay, tuy chẳngặng hầu gần hai bên tả hữu, song lòng tôi chẳng có ngày nào mà không ở trước mặt Chúa công. Lúc tôi biệt Chúa công thì tôi vẫn có hứa rằng vào Quang trung mà lo ba việc lớn, một là làm cho Hạng vương dời Hồ về Bành thành, hai là nói cho lục quốc phản Sở, ba là tìm một người hưng Lưu diệt Sở Đại nguyên soái, rồi sẽ đến Hàm dương mà tương hội với Chúa công, nay tôi lo ba việc đã xong, nên phải giữ lời hứa đến đây tương hội cùng Chúa công. » Hồn vương cả mừng, bèn đỡ Trương Lương dậy nói rằng : « Ba việc ấy đều nhờ ơn Tiên

sanh khố nhọc, nay ta ra khỏi Bao trung rồi mà đang gặp nhau đây, ấy là ơn của Tiên sanh đó, ngày sau nên rồi, thì cũng đáng chạm tên vào vàng đá, muôn thuở chẳng lu. » Khi Trương Lương chầu vua rồi thì day lại ra mắt văn võ bá quan. Có Hàng Tín bước đến tạ rằng : « Nhờ sức Tiên sanh tiến cử, Hớn vương mới biết dùng, nên tôi mới đặt phỉ lĩnh ước nguyện, thì trọn đời tôi chẳng dám quên ơn của ông. » Trương Lương nói : « Tướng quân lập nhiều công lạ, oai danh vang dậy, cũng nên gọi là chẳng phụ lời tôi tiến cử. » Lúc đang chuyện văn, bỗng thấy trên điện diện yển đã bày, Hớn vương bèn dời hết quần thần vào tiệc rồi bôn thân với Trương Lương cầm chén, tôi chúa vui vầy, tiêu thiếu chấp trời, ăn uống rồi ai về dinh nấy.

Ngày thứ Hớn vương bèn nghị kế với Hàng Tín và Trương Lương rằng : « Ngụy Báo với Tháo Châu hai chỗ chưa qui thuận, còn Lục Cồ đi đã lâu rồi cũng chưa thấy về, thoãn như binh Sở kéo đến, thì lấy chi ngăn chống ? » Trương Lương nói : « Lục Cồ về Lạc dương là nước của cha mẹ cho nên lưu luyến cố hương, há đi nói cho Tháo Vương đầu Hớn hay sao, còn Ngụy Báo chỉ có danh thôi, vốn chẳng ra gì, va lại hay tôn mình lắm, Lục cồ cũng khó mở miệng, vậy hai chỗ ấy tôi phải đi một phen mới được, qua đến đó tùy cơ ứng biến, nói cho xiêu lòng làm cho hai vua ấy theo Hớn, thì chừng ấy Hàng tướng quân đi đánh phía Đông mới được. » Hàng Tín nói : « Tôi cũng trông có chước hay của Tiên sanh thì mới làm cho hai vua ấy qui thuận, chớ như Lục Cồ đi đây, chẳng qua mượn cơ ấy về nhà đó thôi. » Hớn vương nói : « Tuy vậy mà Tiên sanh mới đến, lẽ đâu lại phải nhọc nhằn đi xa như vậy nữa ? » Trương Lương nói : « Nay thiên hạ chưa yên, há để ở không ăn cả ngày sao, nay tôi phải từ biệt Chúa công đi, và tôi lại làm văn biểu gửi cho Hạng vương, làm cho người chuyên ý đánh Tề, chẳng có lòng qua đây, rồi tôi sẽ đến Bình dương và Lạc dương

hai chỗ, nói với hai vua ấy, thì liệu Chúa công chẳng nhọc công cũng xong việc. » Nói rồi liền từ biệt Hôn vương rồi đi.

Hồi thứ bốn mươi chín

Trương-Lương dụ Ngụy-Báo đầu Hôn.

Nói về Trương Lương từ biệt Hôn vương rồi, liền làm một bức thư sai người đem qua Bành thành, còn một phía thì dẫn kẻ tòng như lần lần đi qua Bình dương và Lạc dương hai chỗ.

Ngày kia Bá vương nhập triều thấy Hàm dương sai người đến cầu cứu liền liền, sau lại nghe Hàm dương đã mất, Hôn vương nay đã đóng đô tại Quang trung, mấy quận đều dâng đất đầu, hơn năm chục xứ đều thuộc về Hôn vương, chẳng bao lâu đây cũng về đánh phía Đông. Bá vương căm giận nói : « Giá một đứa lòn trốn như vậy có gỏi việc chi mà dám thâu Tam Tần cùng lấy Hàm dương của ta, làm cho Lưu Bang dặng lung lẳng như vậy ? » Bèn đem quân nội ngày ra đi, quyết đánh phía Tây, lại thề rằng : « Nếu chẳng bắt được Lưu Bang và giết Hằng Tín thì chẳng trở về. » Phạm Tăng nói : « Xưa tôi vẫn nhiều lần tiến cử Hằng Tín, như có đề dùng thì phong cho và làm chức Đại tướng, bằng chẳng dùng thì phải giết và, di trừ hậu hoạn. Chúa công chẳng nghe theo lời tôi, để cho và về Hôn, nay làm cho Chúa công phải nhọc lòng giận dữ. » Bá vương nói : « Chương Hằng là lũ già, vốn không có tài năng, còn Tư mã Hàn với Hồng Ấ đều là loài chuột, vả lại Hàm dương cũng có Đại tướng giữ gìn, nên mới trúng kế gian của Hằng Tín, nay tuy đã mất mấy chỗ ấy song cũng chẳng đã lo, nếu binh lớn của ta đến đó thì Lưu Bang và Hằng Tín ắt ra tro bụi. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe quân nói : « Có người nước Hằng là Trương Lương khiến người đem bức thư của nước Tề đến và cái biểu văn của Trương Lương, xin dâng cho Chúa công. » Bá vương dạy cho vào, người ấy đem mặt biểu của Trương Lương vào dâng lên. Bá vương liền mở ra mà xem.

Tờ biểu như vậy :

« Quan Tư Đồ nước Hàng là Trương Lương cúi đầu
« dâng lời biểu cho Tây Sở Bá vương hoàng đế.

« Tôi là Trương Lương nhờ ơn Bệ hạ chẳng giết, lại cho
« về nước chôn Cổ chúa. Từ ấy đến nay, tôi vui theo
« ngày tháng, vào núi hái thuốc, đến suối xem nước chảy, tìm
« núi Bồng lai, đến chỗ động tiên ở kiếm thuốc hay nơi
« phương ngoài, đường công danh chẳng còn mơ tưởng,
« nay tuy ở xa xuôi rừng bụi nước non, mà lòng chẳng
« ngày nào dám quên ơn Bệ hạ. Mới đây Hôn vương muốn
« vời tôi về giúp việc, tôi cũng từ chối rằng tôi có bệnh
« và không lòng sĩ hoạn đã lâu, chẳng phải là một lần vời
« mà không đến, vời hơn trăm lần tôi cũng chẳng theo.
« Lại có Tề, Lương hai nước đến vời, mà tôi cũng bèn chỉ
« chối từ. Tề, Lương đã biết lòng tôi chẳng còn muốn
« công danh, nên chẳng thêm vời nữa, sau có hịch thư
« gửi đến nước Hàng lời ăn nói độc ngang, ý muốn toàn
« thiên hạ, tôi đã mong ơn Bệ hạ, nên hồ biết làn quốc
« làm loạn thì đâu dám dấu chẳng tỏ bày, tôi liệu
« Hôn vương hề đặt Quang trung như lời ước trước, thì
« đã đủ rồi, ắt không có lòng đi đánh phía Đông, chớ
« như Tề, Lương hai nước mà truyền hịch cùng các
« nước, thì chỉ chẳng phải nhỏ, tôi lấy làm lo cho Bệ hạ
« lắm, xin phải ra binh mã chế phục Tề, Lương hai nước,
« làm cho bớt thói lung lảng, thì việc lớn ắt định, hoặc
« Hôn vương có lòng chi khác thì sẽ dấy binh mà đánh
« phía Tây, trong một hồi trống cũng bắt đặt, tôi lĩnh
« dốt như vậy xin Bệ hạ xét lấy. Tôi là Trương Lương
« dâng lời biểu này hết lòng khép nép sợ sệt. »

Bá vương xem văn biểu rồi, lại mở hịch thư của Tề,
Lương ra mà xem.

Thơ rằng :

« Tề vương là Điền Vinh, Lương vương là Trần Thắng,
« kính lạy các vua. Hằng nghe ngời trời là người có đức
« mới ở dạng, đức thì lấy lễ công làm đầu, còn kẻ

« không có đức thì chẳng đủ ở ngôi trời đặng, hễ
« chẳng giữ lễ công thì chẳng đủ làm chủ đức? Xưa
« Hạng Tịch với Lưu Bang chịu lời ước của vua Hoã
« vương, hễ ai vào Quang trung trước thì làm vua, thêm
« hạ đều nghe biết. Đến chừ Lưu Bang bình chẳng đủ
« mẫu, lấy đặng Quang trung thì Lưu Bang lễ dâng
« làm vua : Hạng Tịch lại bội ước đời đời chừ hầy,
« lung hoành vô đạo, giết thãm vua Nghĩa đế, đã không
« có đức lại bỏ lễ công, ấy là dòng Kiệt, Trụ noi theo tể nhà
« Tần, chẳng phải là người có nước, chúng tôi mới vâng lệnh
« trời mà giết kẻ liếm loạn. Những thứ dân cũng
« thường cáo với trời đất mà giết cho đặng, nay phải sai
« người kính bức hịch văn, xin hầy phát binh cho sớm,
« hiệp với chừ hầy đặng giết Hạng Tịch là kẻ vô đạo,
« hài tội ra cho rõ, rồi lấy ngôi mà nhường cho người
« có đức thì trong thiên hạ muôn dân lấy làm may lắm,
« thơ đến ngày nào xin phải thi hành cho sớm. »

Bá vương xem lịch văn rồi, liền vỗ ghế mắng lớn
rằng : « Tề, Lương hai nước là bọn thất phu sao dám vô lễ
thế ấy, ta quyết diệt nước Tề, nước Lương trước, rồi sau sẽ
đánh Hàng Tịch. » Liệp phú lại cho người ấy đem về cho Trương
Lương Phạm Tăng tâu rằng : « Ấy là Trương Lương e Linh
Sở đi đánh phía Tây, nên mới đem thơ này mà khích Bệ hạ,
làm cho Bệ hạ không lòng đi đánh phía Tây, để cho Hôn
vương thông dụng lính việc, tuy rằng là kế, song binh Tề
thế lớn sức mạnh, nên đánh trước đi trừ mối lo bên
giường, nay ta phải y theo lời nghịch của Trương Lương
lấy kẻ ấy mà làm kẻ lại, còn mối Hôn vương là bích trong
tâm phúc, chẳng nên tri huân, phải truyền chỉ cho Nhị Ngụy,
phòng thủ cho nghiêm mà ngăn ngừa binh Hôn, chừ
Bệ hạ đánh Tề. Lương Sôi thì phải đẩy binh qua phía
Tây đánh Hôn, xin chớ sai lầm. » Bá vương khen
rằng : « Phải. » Liền đẩy binh đi đánh Tề, Lương, chẳng lo
đến việc phía Tây. (Ấy quả là trượng kẻ Trương Lương cớ).

Nói về Trương Lương là khỏi Hàm dương đi đến Bình dương. Vào thành xem thấy Bình dương cảnh vật tốt tươi, con sông đẹp đẽ. Nguyên xưa là đất của Tấn vương, nay đã thuộc về Tây Ngụy, người ở đông đảo, địa thế hiểm trở, khi đi đến Ngụy thành, đứng ngoài cửa khiến kẻ tả hữu vào trong báo rằng : « Có người nước Hàng là Trương Lương xin vào ra mắt. » Kẻ tả hữu vào báo với Ngụy vương. Ngụy vương liền hỏi quần thần rằng : « Chẳng hay Trương Lương đến ra mắt ta đây có việc chi ? » Có quan đại phu là Châu Thúc bước ra tâu rằng : « Trương Lương là người thuyết khách, tuy Tô Tần, Trương Nghi cũng chẳng bì kịp, và đến đây ắt làm thuyết khách cho Hôn vương. Đại vương phải chăm chú lấy. » Ngụy Báo nói : « Như vậy muốn nói điều chi, ta sẵn có cái bấu kiếm đây, quyết giết loài cường sĩ. » Châu Thúc nói : « Trương Lương danh vang lục quốc thiên hạ đều biết, tuy Bá vương cũng chẳng giết và, Đại vương phải lấy lễ mà tiếp, duy chẳng nên nghe những lời và nói thì thôi. » Ngụy Báo liền khiến kẻ tả hữu mời Trương Lương vào. Trương Lương vào trong ra mắt Ngụy Báo, hai đảng làm lễ xong rồi. Ngụy Báo bèn nói rằng : « Tôi nghe ông là người dưới trướng của Hôn vương, nay đến đây có việc chi đây báo tôi chẳng ? » Trương Lương nói : « Nhưn lúc Hôn vương đi ngang qua nước Hàng, ghé vào mượn tôi theo đánh nước Tần, trước đã từ về nước Hàng, sau lại nghe đánh phía Đông vào Hàm dương, lại nhiều lần sai người triệu tôi, song tôi vẫn không lòng tưởng đến công danh đã lâu rồi. Ý muốn chẳng đi, ngại vì Hôn vương là bậc trượng già, xưa tôi đã mang ơn tri ngộ của người, nên phải đến ra mắt một phen rồi từ tạ về bản quốc, lại khi tôi đi ngang qua đây nghe Đại vương là người có đức oai danh khắp nơi lục quốc, chẳng có người nào mà chẳng khen ngợi đức của đại vương, bình nhật tôi hằng ngưỡng mộ Đại vương, song chưa gặp đặng, nay đã đến

nước Ngụy rồi, há đi chẳng cần ra mắt một phen cho phỉ
tình nguơn mộ sag? » Ngụy Báo nghe Trương Lương nói
lấy làm mừng rỡ, liền mời lên ngôi chủ khách, bày tiệc
đãi đằng. Lúc đang uống rượu, Ngụy Báo lại hỏi Trương
Lương rằng : « Nay lục quốc tung hoành, Hôn, Sở đánh
nhau, Tiên sanh có biết nước nào phải hưng, nước nào
phải vong, ắt cũng có số tồn vong hưng, phế, Tiên sanh
rất hiểu thế vụ, ắt thấy biết cao xa, xin nói cho tôi nghe
thử. » Trương Lương nói : « Nếu luận theo thế vụ, thì
nghịch Hôn vương hưng, nghịch Sở phải dứt, lấy theo
việc Hôn vương chém rắn khi xưa, mà mẹ thắm than
khóc thì điềm đã ứng rồi, nay quét sạch Tam Tần, dùng
trí lấy Hàm dương, bốn phương quân huyện thấy đều qui
phục, chẳng đầy hai tháng mà dựng đất hơn năm ngoài
dặm, thiên hạ theo lòng, chư hầu mến đức, tôi tuy là
người ở nước Hàng, song nghe Hôn vương đến Hàm
dương, thì tôi chẳng nài đằng xa ngàn dặm đến cầu ra
mắt, thấy các xứ chư hầu đều dâng biểu qui hàng như :
nước Tề, nước Yên là đại quốc, mà cũng đều dâng lễ cống.
Tôi đêm xem ngôi thiên tượng, biết Hôn vương ngày sau
ắt làm chúa thiên hạ, nay thế Sở tuy là mạnh mẽ, cho
nên chư hầu cực chẳng đã phải theo, chừng Sở vương
mũi nhọn lứt rồi, thì lục quốc sanh lòng phản, há
đặng lâu dài sao ? Bởi nước Yên, nước Tề hay biết lẽ
trời, giỏi thông thời vụ, nên mới đem lòng theo Hôn,
lo việc giãb sang lâu dài, thiệt là sáng tính. Rất đổi là
nước Tề, nước Yên xưng là đại quốc mà còn như vậy,
hướng chỉ là các nước chư hầu, nay tôi thấy lòng người
qui thuận như vậy, cho nên biết chắc là nghịch Hôn ắt
hưng, chẳng cần suy luận cũng biết rồi. » Ngụy Báo
nghe Trương Lương nói bấy nhiều lời, liền đứng dậy
cầm một chén rượu dâng cho Trương Lương, nói rằng :
« Cứ theo lời Tiên sanh nói, thì Hôn vương ắt dựng
thiên hạ, vả lại tôi cũng thường nghĩ phạm tội rằng nay
tuy dựng phong vương mặc dầu, song đứng coi ở đây một

minh e cũng khó đặng lâu dài, tôi mới vừa nghe mấy lời của Tiên sanh nói đây làm cho ~~chấn~~ động cái lòng lo của tôi thuở nay, nên tôi muốn đem lòng về Hôn chẳng hay Tiên sanh có khứng tiến dẫn cùng chăng ? » Trương Lương nói : « Tôi rất ái mộ Đại vương là người hiền, cho nên hễ vào tới nước thì phải đến xin ra mắt, nếu như Đại vương có lòng theo Hôn thì Hôn vương rất nên đại độ, hay dung vật, dung người, như tôi dẫn đến thì ắt Hôn vương hoạn nạn giúp nhau, cùng Đại vương cùng hưởng giàu sang, mà rồi Đại vương cũng khỏi sự lo trong khi bình nhứt. » Lúc ấy Châu Thúc ở sau bình phông nghe những lời Trương Lương nói và Ngụy Báo đã xiêu lòng, liền vội vã bước ra nói rằng : « Bá vương hay biết thì người ắt hưng binh đánh Ngụy, chừng ấy Đại vương lấy chi ngăn chống, ấy là mền nơi xa mà sót nơi gần. » Trương Lương nghe nói vùng cười lớn lên hoài chẳng nín. Châu Thúc nói : « Làm sao ông cười dữ vậy ? » Trương Lương nói : « Tôi cười là cười đại phu chẳng biết cường nhược chẳng hiểu thời vụ, chẳng biết Bá vương là người ra làm sao, nên tôi mới cười. » Châu Thúc hỏi : « Sao gọi rằng cường nhược ? » Trương Lương nói : « Tướng của Tần là Chương Hàm đang phong làm Ung vương trấn thủ đất Tây Tần, đất giáp hơn hai mươi muôn, sánh với Tây Ngụy thì ai cường ai nhược, mà Hàm Tin mới ra có một trận dùng nước làm ngập Phế khấu, Chương Hàm phải liều mình mà thác, thế như chẻ tre, chẳng phải như Bá vương để đánh lâu cho nhọc, bởi tôi xem cái chỗ thấy của đại phu như vậy, nên tôi mới gọi là chẳng biết cường nhược. » Châu Thúc nói : « Còn sao gọi rằng chẳng hiểu thời thế ? » Trương Lương nói : « Thiên hạ có một lần định thời, một lần định thế, nay thời còn chưa định, thế cũng chưa định, Bá vương lại ý mình cường bạo, chưa hiểu mạng trời, tuy lấy thiên hạ mà thời chưa đặng, chẳng đóng Đô nơi Quang trung, lại đóng tại Bành thành, tuy là xưng Bá với chư hầu, mà lòng người chẳng phục, thì thế chẳng đặng, chớ như

Hớn vương mũi cao, mặt rộng, đi đứng đều có mây lành hiện ra ở trên, chém rùa ở núi Mang dịch, mẹ thần kêu khóc, mạng trời đã cho là thiết chơn mạng trăm đời. Khi mới vào Quang trung bình chẳng đồ máu, biết người mà dùng, lòng người đều qui phục đã dặng thời, lại biết xét thể trong thiên hạ thì có Hớn vương là hay hơn, mà đại phu chẳng muốn cho Đại vương đầu Hớn, nên tôi mới gọi rằng chẳng hiểu thời thế đó. » Châu Thúc nói : « Sao gọi tôi rằng chẳng biết Bá vương là người ra thế nào ? » Trương Lương nói : « Bá vương hay nhớ cái lỗi của người, lại hay quên cái ơn lớn của người, như nước Yên, nước Tề không có lỗi chi, đã phong vương chưa dặng bao lâu lại cử binh đánh, làm cho hai nước không ngày nào dặng an, xem như thế thì Nhị Ngụy cũng khó giữ mình, nếu chẳng lo kế cho sớm, mà Đại vương đứng coi một mình, thoãn như Bá vương phá nước Yên, nước Tề, rồi mà binh qua đánh Ngụy, thì Đại vương có ngửa dặng chẳng ? Coi theo đó thì cũng đủ hiểu đại phu chẳng biết Bá vương là người thế nào rồi. » Châu Thúc bị Trương Lương nói thì không lời đáp lại. Ngụy Báo bèn nạt Châu Thúc rằng : « Lời Trương tiên sanh nói đồ hiệp ý ta, phải mau viết tờ hàng biểu và sắm sửa lễ cống, rồi đi với Trương tiên sanh vào Quang trung đầu Hớn, thoãn như Bá vương đến đánh Ngụy, thì ta cùng Hớn hiệp binh lại một chỗ, đồng lực đánh Sở, là kế lâu dài. » Trương Lương nói : « Như ngày sau dặng giầu sang lan dài, thì xin chớ quên việc tôi lính dốt hôm nay. » Ngụy Báo bèn dạy sửa soạn đồ tẩm cống và làm biểu văn cho sẵn. Ngày thứ Châu Thúc và Trương Lương qua Hàm dương ra mắt Hớn vương, dâng văn biểu cùng đồ cống lễ lên, rồi Trương Lương quì xuống tâu rằng : « Nay Ngụy vương ý muốn đầu Hớn, nên sai quan Đại phu là Châu Thúc, đem văn biểu cùng đồ cống vật theo tôi về đây dâng cho Chúa công. » Hớn vương cả mừng, liền mở văn biểu ra xem.

Lời biểu rằng :

« Tay Ngụy vương là Ngụy Báo, cúi đầu trăm lạy
« dâng lời biểu này, nguồn dài ngọn xa, cũng chạy về biên cũ,

« bầy én bay kêu rồi cũng tìm cây mà đậu, nước Ngụy ở góc
« phía Tây, chưa nhờ ơn vương hóa, tôi nghe đức nhà Hôn
« như mặt trời mới lên, chế phục tam Tần mà Chương Hàng
« nạp mạng, nhưn rải khắp nơi, mà Tề, Sở nép oai, thiên hạ
« phục lòng, chư hầu qui thuận, bọn tôi nguyện theo mạng
« vua mà chịu sai khiến, đất cát dân tình đều giao cho Chúa
« công thống lý, xin Chúa công xét mà nạp dùng, thì lời chẳng
« xiết đời ơn cảm phục. »

Hôn vương xem biểu rồi thì mừng rỡ bội phần, Châu Thúc bèn đem đồ cống lễ, những là ngựa có danh và ngọc bạch bích dâng lên, Hôn Vương dạy thâu lễ rồi, rồi dọn yến thiết đãi Châu Thúc rất hậu. Châu Thúc thấy Hôn vương đãi quân thần như bậc tân khách và vật ăn uống cùng đồ màn trướng đều cũng như của Hôn vương, thì mừng lắm nghĩ rằng : « Hôn vương thiết quả là bậc Trượng giã, lời Trương Lương nói không sai. » Ngày thứ Châu Thúc vào từ tạ Hôn vương mà về, Hôn vương liền viết thư đáp lại giao cho Châu Thúc và ban thưởng ân cần.

Châu Thúc về đến nước Ngụy, ra mắt Ngụy Báo, rồi nói hết việc của Hôn vương là người có đức. Ngụy Báo nghe nói cả mừng. Châu Thúc lại đem cái thư của Hôn vương dâng lên cho Ngụy Báo. Ngụy Báo liền mở ra đọc.

Thư như vậy :

« Hôn vương bái thư cùng Tây Ngụy vương túc hạ lâm
« tường. Tôi nghe danh ngài đã lâu vẫn là dòng giống của
« Châu tất Công, thật là người hiền trong đời, rồi bị đầu
« lăm nước Sở, nay biết rằng quấy, nên kết hảo với Hôn, hiệp
« lực chung cùng làm cho bền vương nghiệp, phạm có
« mưu chi, nương nhau mà làm vi cánh, bỏ cõi mở mang
« đem về một mối, công cả rõ bày, giềng Ngụy vững lóm
« thâu sông núi mà chung hưởng sang giàu, có việc hiểm nạn
« cùng nhau giúp đỡ, xin ngài xét lấy. »

Ngụy Báo đọc thư rồi, liền dạy kẻ tả hữu thâu cất giữ. (Từ đó Ngụy Báo đã phãn Sở đầu Hôn).

Nói về Trương Lương đã nói cho Ngụy Bảo về đầu Hôn lại từ giả Ngụy Bảo qua Lạc dương nói với Thân Vương. Lúc đi có dẫn theo Phan Khoái và Quáng Anh với ba ngàn người ngựa, đi dọc đường Trương Lương kêu Phan Khoái với Quáng Anh dặn nhỏ rằng: « Bọn người phải làm theo như vậy... như vậy... chớ nên sai lầm. » Hai tướng lãnh mạng đi trước qua Lạc dương.

Nói về Thân Vương từ đăng Lục Cồ về Lạc dương, thì cả ngày thường bàn nghị việc nước. Ngày kia đang thương nghị với nhau xảy có người vào báo rằng: « Có Hôn Trương Lương đến còn đứng ngoài cửa xin vào ra mắt Đại vương. » Thân Vương bèn hỏi Lục Cồ rằng: « Trương Lương đến đây là ý chi vậy? » Lục Cồ nói: « Va đến đây là vì Hôn vương mà làm thuyết khách, dặng nói cho Đại vương đầu Hôn, như Đại vương quả có lòng muốn về đầu Hôn thì hãy nghe theo lời va nói, nếu Đại vương bền lòng với Tây Sở thì bắt Trương Lương giải đến cho Hạng vương mà hiến công. Phạm Tăng vẫn ghét Trương Lương lắm nếu gặp thì mừng rằng: Đại vương thiệt lòng với Sở, ắt sớm tối người ở trước mặt Hạng vương mà khen dỗi Đại vương, hại một người mà nên mưu lớn. » Thân Vương nói: « Ta đã chịu phong với Sở, nay có lý nào lại đầu Hôn hay sao? » Lục Cồ nói: « Nếu Đại vương bền lòng với Sở, thì tôi phải lánh mặt đi, để cho Đại vương ra mắt với Trương Lương, chớ cho va nói tiếng chi, cứ kêu Võ sĩ bắt quách va đi, rồi suốt đêm sai người giải tuốt qua Bành thành. » Thân Vương nói: « Kế ấy rất hay. » Liên dặng kẻ môn lại kêu Trương Lương vào ra mắt. Trương Lương thấy vậy thì nghĩ thầm rằng: « Thân Vương thương nghị hồi lâu rồi mới triệu ta vào, ta định chắc Lục Cồ tính kế hại ta đây, ai ngờ ta đã loán định sẵn rồi. » Bèn huôn huôn đi vào vừa đến nơi, xảy thấy Thân Vương ngồi trên điện chống gươm hò lớn rằng: « Trương Lương đến đây là có ý muốn làm thuyết khách cho Hôn vương, hôm qua có chiếu chỉ Sở vương truyền cho các nước, phàm hề gặp Trương Lương thì phải bắt giải qua

Bành thành, nay chẳng dè va lại đến nước ta, vậy thì đã nhằm lúc chiếu rồi. » Bèn kêu kẻ võ sĩ khiến bắt Trương Lương. Kẻ tả hữu chẳng đợi cho Trương Lương nói chi hết, áp, bịt bịt trời dè nơi dưới điện, Trương Lương làm thỉnh dè cho quân bắt trời chẳng thêm nói lại một điều cứ cười thăm mà thôi. Rồi đó Thân Vương bèn khiến bộ tướng là Quách Mê, lãnh một trăm quân dẫn Trương Lương đem qua Bành thành ra mắt Bá vương.

Hồi thứ năm mươi

Điều Lục Cỗ, tri gạt Thân Vương.

Nói về Thân Vương bắt Trương Lương rồi, khiến tướng là Quách Mê áp giải, ra mắt Bá vương. Lục Cỗ lại bước ra tâu rằng : « Nay Quách Mê qua đó ra mắt Bá vương, tôi e va ứng đáp chẳng thông, vậy tôi phải đi theo, lắng thăm nghe tin tức của Bá vương đánh nước Tề với nước Lương thế nào, và dùng dịp thông báo với Phạm Tăng cho an lòng va. » Thân Vương liền sắm sửa lễ vật và cấp tiền phí lộ cho Lục Cỗ đi, diêm soạn xong rồi, lại dặn Lục Cỗ rằng : « Tiên sanh có đi, thì đi cho mau và về cho sớm. » Lục Cỗ lạy từ Thân Vương rồi nhắm theo đường lên Lạc dương mà thẳng tới.

Nói về Quách Mê áp giải Trương Lương đi chưa được năm mươi dặm, xảy nghe tiếng thanh la dậy đất, trong rừng xông ra một viện đại tướng, đón đầu quân hô lớn lên rằng : « Chúng bây là quân lính ở đâu áp giải người nào đó ? Hãy đồ tiền bạc và ngựa voi lại đây, ta mới cho đi. » Quách Mê nói : « Ta là đại tướng Lạc dương lên Quách Mê đây, vâng lệnh vua Lạc dương áp giải tù phạm qua Bành thành dâng nạp cho Bá vương, người có tai mắt cũng biết, Sở vương rằng cường, Thân vương rằng đông chớ, hãy để cho ta đi, kéo chốt bây giờ. » Người ấy cả giận ngồi trên ngựa nói lớn rằng : « Người gọi Sở vương là cường, Thân vương là đông, chớ theo ý ta thì ta coi như con nít. » Nói liền hươi kích đâm dũa Quách Mê. Quách Mê đánh chẳng

đặng vài hiệp bị người ấy đâm một kích té nhào xuống ngựa, quân sĩ liền bỏ Trương Lương chạy nhào, người ấy dẫn binh rượt theo, chẳng đặng vài dặm, xảy gặp Lục Cỗ với vài đứa tùng nhơn ở Lạc dương đi đến, người ấy nhìn biết là Lục Cỗ liền kêu quân khiến bắt, quân sĩ vâng lệnh áp bắt Lục Cỗ trở lại. (Nguyên người ấy là tướng của Hớn tên Phàn Khoái.) Rồi đó Phàn Khoái liền dẫn quân trở lại đăm rờng, thì binh Hớn đã mở trời cho Trương Lương rồi. Khi ấy Trương Lương đang ngồi dưới gốc cây thấy quân dẫn Lục Cỗ đến thì trách rằng : « Người theo Hớn vương vào Bao trung đã ba năm, Hớn vương đãi người cũng hậu lắm, sao nay người lại khiến Thân Vương hại ta, người ở làm chi mà bội đức lắm vậy ? » Lục Cỗ nói : « Tôi theo Hớn vương đây, thì cũng như việc của Tiên sanh, Tiên sanh chẳng quên nước Hàng, thì cũng như tôi chẳng quên nước Ngụy, tôi chẳng hai lòng, Tiên sanh há đâu hai chí, tiên sanh thì chung lo báo oán cho Hàng, thì tôi cũng thì chung hết lòng với Ngụy, sao tiên sanh lại trở trách tôi rằng người bội đức và bạc hạnh ? » Trương Lương nói : « Người duy có nói xáo mà thôi, chớ há chẳng biết Hớn vương là bực trưởng giả hay sao ? Lẽ thì người phải khuyên Thân Vương đầu Hớn mới phải cho, có đâu lại chuyển ý với Sở mà kinh địch cùng Hớn như vậy ? » Lục Cỗ nói : « Tôi cũng có nói phân hai, một là đầu Hớn hai là đầu Sở, Thân Vương lại nói với tôi rằng : « Ta chịu phong với Sở thì ta chuyển ý đầu Sở. » Bởi vậy cho nên tôi mới bắt tiên sanh dâng cho Sở, ấy thiệt Thân Vương là tôi nước Sở đó. » Phàn Khoái bèn nạt lớn rằng : « Lục Cỗ bắt tiên sanh mà dâng cho Sở, cho rõ lòng trung của Thân Vương, nay ta bắt Lục Cỗ dâng cho Hớn vương, thì cũng rõ lòng trung của ta vậy, còn phân biện làm chi cho nhiều lời. » Nói rồi liền trở quách Lục Cỗ dẫn tuốt qua phía Tây.

Nói về bọn quân giải Trương Lương, đi một trăm mà bị giết thác hết mười mấy người, còn bao nhiêu thì chạy về báo với Thân Vương rằng : « Quách Mè đi giải Trương Lương, ra khỏi Lạc dương chưa đầy năm sáu mươi dặm, bị

một bọn cướp đón đường muốn giết ngựa lấy đồ, Quách Mè chẳng cho, nên mới giao chiến, đánh chẳng được vài mươi hiệp, ăn cướp đâm thác Quách Mè mà giết Trương Lương đi, bọn tôi chạy về, lại bị ăn cướp rượt theo, chừng hai ba dặm, vừa gặp Lục đại phu cũng bị ăn cướp bắt nữa, song chưa biết sống thác thê nào nên phải chạy về phi báo. » Thân Vương nghe báo cả giận nói : « Bọn ăn cướp này ở đâu dám vô lễ như vậy ? » Liền vội vã điểm binh một ngàn ra khỏi thành Lạc dương rượt theo, đi đến đám rừng, dò coi chẳng thấy một người, bèn kêu dân trong làng ở gần mà hỏi. Dân đều thưa rằng : « Sớm mai này thấy binh mã đã tứ tán hết rồi, chẳng biết đi đâu ? » Thân Vương nghe nói còn đương dùng dấn chưa quyết, kẻ tả hữu tâu rằng : « Xin Đại vương cứ theo đại lộ rượt theo, tôi liệu chúng nó đi chẳng xa đâu. » Thân Vương vừa muốn thôi thúc binh mã đi qua đại lộ, bỗng thấy năm ba người thương khách mang đồ hành lý ở bên đại lộ đường kia đi lại. Thân Vương bèn khiến kẻ từng nhơn kêu hỏi. mấy người thương khách bèn thưa rằng : « Bọn tôi cũng đi theo đảng này, song chẳng thấy binh mã nào hết. » Thân Vương bèn nghĩ thầm rằng : « Đây chắc là bọn ăn cướp nó đoạt hết đồ của Lục Cỗ rồi tránh qua đảng mà đi. » Nghĩ rồi liền quây binh qua đảng nhỏ đuổi theo. Đảng đi quanh quẹo, khe vắng vắng vò, đi chưa được năm sáu dặm, thì trời đã tối. Thân Vương phần thì sợ ăn cướp giết Lục Cỗ đi, phần thì thấy đảng sa khó đi, trong lòng nóng nảy, bỗng nghe bên bờ đất, một tiếng pháo nổ vang, đèn đuốc sáng lòa. Phan Khoái xốc ngựa đi trước, hơi kích đâm tới, rồi ngừng tay lại hét lớn lên rằng : « Ta vị tình Lục Cỗ mà dung thứ cho người một phen. » Thân vương lúc hoảng hốt, trở tay sao kịp, nếu Trương Lương chẳng dặn dò Phan Khoái trước, thì Thân Vương đã thác rồi. Lúc ấy Thân Vương giết mình, quây ngựa chạy trở lại, đêm tối chẳng đề phòng, bị hai bên bờ đất xông ra vài người, kéo giây cho ngựa vấp chơn, Thân Vương té nhào xuống đất, bị quân sĩ bắt dạng. Phan Khoái thấy đêm

đã khuya, Lữ gióng chiêng thâu quân, đóng dinh trại, rồi trối Thần Vương dẫn ra mặt Trương Lương. Trương Lương đang chong đèn ngồi trên trướng, thấy dẫn Thần Vương đến, liền vội vã bước xuống mở trối cho Thần Vương và đỡ lên ngồi trên, rồi lạy mọp dưới đất nói rằng : « Tôi vâng mạng Hôn vương, tới thỉnh Đại vương hiệp binh đánh Sở, dặng trừ đũa cường bạo cho thiên hạ, không dè Đại vương chẳng theo, lại muốn bắt tôi nạp cho nước Sở. Bởi tôi biết trước, nên dự phòng lập ra kế này, trước dụ Lục Cồ, sau gạt Đại vương. Khi nầy Phàn Khoái vô lễ, muốn hại Đại vương, may nhờ có Lục đại phu, đòi ba phen khẩn cầu cho Đại vương, nên Phàn Khoái mới không dám ra tay. Vả lại xem Hôn vương là bậc trượng giả có đức, so với Hạng vương thì khác nhau xa lắm. Đại vương phải về theo Hôn thì sang giàu giữ trọn mỗi nước lâu dài. Xin Đại vương xét lại. » Lục Cồ ở sau trướng cũng bước ra khuyên rằng : « Đại vương hãy nghe theo lời Trương tư Đồ mà thuận ý theo Hôn, thì giữ trọn giàu sang lâu dài. Huống chi nay Lạc dương đã bị Quáng Anh dùng kế gạt lấy thành rồi. khi nầy Phàn tướng quân muốn hại Đại vương, tôi năn nỉ đòi ba phen mới dặng bảo toàn. Vả lại Hôn vương có những tay hào kiệt như vậy, Đại vương chẳng nên trái ý. » Thần Vương nói : « Việc đã đến đời nầy, thế không ưng cũng chẳng dặng. Nay tôi muốn thỉnh Trương tiên sanh đi với tôi, vào thành Lạc dương, dặng cho tôi yên trí quyền thuộc của tôi cho xong, rồi tôi với Lục Cồ sẽ theo tiên sanh, đến ra mặt Hôn vương. Chẳng hay ý tiên sanh ra thế nào ? » Trương Lương nói : « Vậy thì tôi với Đại vương vào thành. » Đi đến bên thành, thì thấy trên thành đều là cờ đỏ của Hôn, quân sĩ nghiêm chỉnh, bốn cửa thành đóng chặt. Quáng Anh đứng trên thành hô lớn rằng : « Ta vâng lệnh Trương quân sư, cho nên đêm hôm qua ta đã vào thành vô ăn bá tánh, nay khiến quân sĩ giữ chặt mấy cửa thành, chẳng cho ai ra vào hết thảy. » Thần Vương xem thấy sững sờ, mới nghĩ thầm rằng : « Trương Lương thật là thần nhơn. » Lúc ấy Trương

Lương bèn bước tới trước kêu mở cửa, bỗng thấy cửa phía Tây mở hoát. Trương Lương, Phan Khoái, Lục Cồ, Thân Vương dẫn quân huồn huồn vào thành, hai bên bá tánh bình yên như cũ, gà vịt chẳng động. Thân Vương thấy vậy thì than rằng : « Hôn vương thiết khéo dụng người, xem bấy nhiêu đây thì đã biết binh pháp thế nào rồi. » Và nói và theo Trương Lương vào thành. Bỗng thấy Quảng Anh chạy ra đón lại nói rằng : « Hai ông chớ nên vào trong, e lòng người hoặc còn sanh biến, sẵn tôi có đóng dinh tại đây, vậy thì xin quân sư cùng Phan tướng quân hãy mời Đại vương vào đây hội nghị. » Thân Vương thấy vậy than rằng : « Nhà Hôn có người như vậy, há chẳng đủ làm vua thiên hạ sao ? » Bèn bẻ lên thế rằng : « Đại trượng phu một lời đã nói ra, lại còn tráo trở sao. Huống chi Trương tư Đồ với Phan tướng quân cũng chẳng phải là người tầm thường, còn binh Hôn thì ngăn giữ hết bốn cửa thành, Quảng tướng quân lại đóng dinh tại đây, thì Lạc dương đã về nhà Hôn rồi, còn nghị nghị chi nữa ? » Nói chưa dứt lời, bỗng có người vào báo rằng : « Nay lại có một đạo binh Hôn đến nữa mà làm binh tiếp ứng, làm đầu hai viên đại tướng là Châu Bật với Sài Võ, thống lãnh binh ròng ba ngàn còn đang đóng dinh nơi ngoài thành, muốn vào ra mắt quân sư. » Trương Lương, cho thỉnh vào. Hai tướng vào thành ra mắt Trương Lương, làm lễ xong rồi, bèn ra mắt với Thân Vương, Lục Cồ cùng chư tướng. Trương Lương hỏi : « Nhị tướng quân có chi cũng phải chịu nhọc nhằn đem binh mã đến đây vậy ? » Hai tướng nói : « Quân sư hạ lệnh dương hai ngày rồi, thì Nguyên soái trong lòng chẳng yên, nên sai hai anh em tôi theo làm tiếp ứng, kể sau còn hơn mười mấy tốp thám mã lục tục đi theo làm tiếp ứng, qua lại dung ruổi liên liên cả ngày, hễ có tin tức chi thì truyền báo tức thì, khi bọn tôi mới đến Đồng quan thì đã hay Quân sư dụng kế lấy Lạc dương rồi, trong một đêm ngày mà truyền báo hơn năm sáu trăm dặm, ấy là việc phi báo quân tình của Nguyên soái đó. » Thân Vương nghe nói sửng sốt, bèn thỉnh hết chư tướng vào trong bày yến thiết đãi.

(Xem tiếp tập 20)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Ngày thứ Trương Lương cùng chư tướng dắt Thân Vương và Lục Cồ vào Hàm dương. Đi dọc đường thấy quân thám mã qua lại phi báo liên liên chẳng ngớt. Khi đến Hàm dương vừa vào thành thì thấy đều cấm nghiêm trang, quân ngũ lễ chỉnh, quân truyền báo vào trong Hôn vương lên điện Trương Lương, Phan Khoái, Quáng Anh, Sài Vô và Châu Bật vào yết kiến, rồi đem việc dụ Lục Cồ gạt Thân Vương tàu lại một hồi, Hôn vương cả mừng nói : « Nếu chẳng có kế hay của Tiên sanh, thì có đâu dựng một công hai chuyện như vậy. » Liền khiến với Thân Vương và Lục Cồ vào, kẻ tả hữu truyền ra, trong giây phút Thân Vương và Lục Cồ vào triều kiến. Hôn vương lấy lời diệu ngọt dụ rằng : « Hiền vương hùng trấn một nước oai danh càng ngày càng rõ bởi tôi muốn chung lo việc cả, nên bất đắc dĩ mới sai Tử Phòng dụng kế thỉnh qua đây một phen, may vì hiền vương chẳng bỏ bụng tôi, chẳng nại đường xa hơn mấy trăm dặm đến đây thiệt rất phỉ lòng hèn. » Thân Vương nói : « Đại vương oai đức càng ngày càng thịnh, thiên hạ nguồn vọng, nay thấy chư lương oai võ mưu sĩ chước thần, thì biết mạng trời đã về, bọn tôi đâu dám chẳng hết lòng hết sức mà đến bồi chút đỉnh sao ? » Lúc ấy Lục Cồ hổ thẹn lay mọp dưới đất. Hôn vương thần rằng : « Làm người ai có chứa nấy, đã về nước mình rồi, há lại còn thờ người khác hay sao, nay đến đây, ấy là vâng theo mạng của Lạc dương vương đó, ta chẳng trách người chớ hổ thẹn làm chi. » Lục Cồ tạ rằng : « Tôi mong ơn Chúa công tri ngộ ba năm

hằng ngày, tôi chẳng dám quên, song lúc tôi về nhà, có mạng cha mẹ quyến luyến chẳng nỡ lìa, nên phải thất tín tội đáng muôn thác, nay Chúa công đã chẳng nỡ giết lại thương xét vỗ về thêm nữa thì Chúa công khoan hơn độ lượng rộng bằng trời đất, tôi đâu dám chẳng hết lòng đền ơn tri ngộ. » Hớn vương bèn truyền lệnh dọn yến thất đãi Thân Vương, lại khiến Hàng Tín cùng chư tướng bồi yến, ăn uống vui say, mần tiệc rồi ai về dinh nấy. Thân Vương về đến công quán nghĩ lại mừng thầm.

Ngày thứ Thân Vương vào triều kiến Hớn vương, Hớn vương bèn khiến trở về Lạc dương làm vua như cũ, còn Lục Cồ thì cầm lại giao cho Hàng Tín thụ dụng.

Ngày kia Hàng Tín nghị kế với mấy ông mưu sĩ rằng : « Nay Nhị Ngụy đã bình, Chúa công thì trọn cả ngày, muốn về đánh phía Đông, lại lo vì Thái công còn ở nơi Phong bài, chẳng rước về định mà phụng dưỡng, song chẳng có ai biết kế chi mà lo rước về định, chẳng hay mấy ông có chước chi chăng ? »

Lúc ấy có một viên đại tướng tên là Vương Lăng bước ra nói rằng : « Xưa lúc tôi còn tụ đảng tại Nam dương, vẫn có quen biết với hai người tráng sĩ, hai người ấy là anh em ruột với nhau, một người tên là Châu Kiệt, một người tên là Châu Lợi, mạnh mẽ chẳng ai bì kịp, nhóm đảng hai ngàn binh ròng, kết bạn với tôi rất hậu, hai người ấy thiệt là hào kiệt, chẳng ra làm quan duy cứ nhóm nhau nơi chốn núi non vui chơi thong thả, lại khiến quân sĩ khai khẩn đất hoang, khi vô sự thì cày cấy làm ăn, chừng có việc thì tụ tập nhau mà thảo luyện binh mã, đợi ngăn ngừa cường địch, đi đến đâu chẳng hề thua ai, chẳng phá xóm làng, chẳng hại bá tánh. Bởi cơ ấy cho nên, trong mấy năm binh ròng ngựa mạnh, những dân chúng mấy quận huyện ở gần đều theo qui phục rất nhiều, mới đây tôi có nghe binh mã tăng thêm hơn vài muôn, nay tôi tình nguyện ra rủ hai người tráng

sĩ ấy, đại lãnh quân-binh ra Bái huyện mà chờ. Thái công cùng gia quyến người về, tôi lại biểu hai người ấy hộ tống cho đến nửa đường, rồi Nguyên soái cũng phải sai người tiếp ứng, như vậy thì mới đặng bình an vô sự về thẳng đến Hàm dương, nếu nay sai binh mã đi rước Thái công, thoản như Bá vương hay đặng sai người ngăn đón thì sanh sự khó lòng, theo ý ngu của tôi thì làm vậy, song chẳng biết Nguyên soái tướng ra thế nào ? » Hàng Tín nói : « Kế ấy hay lắm, nếu tướng quân làm xong việc ấy thì cũng là công thứ nhất. » Liền vội vã vào tâu việc Vương Lăng đi rước Thái công như vậy... như vậy... Hồn vương cả mừng, bèn đòi Vương Lăng vào đặt rằng : « Tướng quân làm nên việc ấy thì ta mới khỏi ngày đêm lo nhớ. » Vương Lăng liền lạy tạ vua rồi từ biệt, dắt vài kẻ tùy như nội ngày ấy đi liền.

Hồi thứ năm mươi mốt

Wương-Lăng rước Thái-công về Hôn.

Khi Vương Lăng lãnh bức thư của Hôn vương rồi, bèn dắt vài kẻ tùy như thay đồ y phục giả dạng khách thương, ra Hàm dương nhắm Từ châu Bái huyện tấn phát.

Nói về Bá vương đang ở Bành thành, sai binh đi đánh Tề, Lương hai nước, bỗng có năm sáu đạo phi báo liền liền rằng Tây ngụy vương là Ngụy Báo và Lạc dương vương là Thân Vương đều bội Sở đầu Hôn, các nẻo quận huyện thấy đều qui phục một bề, mà Quang đông mười phần khinh cấp. Bá vương nghe báo liền nghị kế với Phạm Tăng rằng : « Hàng Tín từ ngày ra khỏi Bao Trung đến nay, nó xâm đoạt bờ cõi của ta hơn bảy ngàn dặm, thiệt là hậu hoạn, trẫm phải bôn thân dẫn đại binh đi bắt sống cho đặng Hàng Tín, và tru diệt nhĩ Ngụy, Khanh tướng ra thế nào ? » Phạm Tăng nói : « Nay Tề, Lương chưa bình, các xứ chư hầu đều ly phần, nếu bề hạ đi đánh phía Tây thì Bành thành tôi e khó giữ, chỉ bằng sai người qua Bái huyện bắt hết gia thuộc của Hôn vương, đem về cầu cấm tại Bành thành, chừng

đạp yên Lương. Tề rồi sẽ ngăn ngừa binh Hôn cũng chẳng muộn chi. » Bá vương nghe theo, liền kêu bộ tướng là Lưu Tín sai rằng : « Người phải lãnh một ngàn binh hộ tống qua Bái huyện, bắt hết gia quyến của Hôn vương rồi lên đi theo đường Phong trạch đem về đây. » Lưu Tín lãnh chỉ qua đến Bái huyện truyền cho huyện lệnh sai hết quân, lính, tư, lại đến vây chặt nhà cũ của Hôn vương, bắt Thái công và gia quyến về Bành thành, nhắm theo đường Phong trạch mà đi. Đi vừa xa ước chừng ba mươi dặm, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, có ba viên đại tướng dẫn ba ngàn người ngựa xông ra chặn đường và nạt lớn rằng : « Phải để Thái công và gia quyến tại đây, thì ta cho người đi. » Lưu Tín hơi dao ra ngựa nói rằng : « Ta vâng mạng Bá vương đi bắt Thái công, người là người chi dám cản đường ta ? » Ba người cả giận, đều hươi binh khí riết đến, Lưu Tín cũng hươi đao rước đánh, đánh chẳngặng mấy hiệp, có một tướng đem Lưu Tín nhào xuống ngựa, quân sĩ thất kinh bỏ hết gia quyến Thái công vỡ tan chạy ráo. Ba người vội vã tháo xe đem Thái công cùng gia quyến ra, rồi lay mọp dưới đất nói rằng : « Bọn tôi hôn ba lời sấm, nếu chậm trong nửa ngày, ắt chúng nó ra khỏi Phong trạch, thì bị Sĩ binh giữ về Bành thành rồi, may vì bọn tôi suốt đêm đi kịp, mới cứuặng Đại vương. » Thái công nói : « Nhờ ơn tam vị tướng quân cứu khỏi, nếu không thì mạng lão ắt chẳng toàn rồi, chẳng hay tam vị lên họ là chi ? » Người tướng làm đầu bước đến gần thưa rằng : « Tôi họ Vương lên Lăng, cũng là người ở đất Bái huyện, còn hai vị tráng sĩ là người ở xứ Nam dương, một người tên Châu Kiết, một người tên Châu Lợi, là anh em ruột với nhau, lời vâng mạng Hôn vương ra rũ hai vị tráng sĩ nàyặng đi rước đại vương, may nhờ trời khiến đi đường nhỏ này, mới gặp cứuặng Đại Vương, vả lại chỗ này chẳng nên ở lâu phải đi liền lập tức. » Nói rồi liền thôi thúc ba quân bảo hộ Thái công nhắm Hàm dương đi tới. Chẳng dè những binh tàn của Lưu Tín, suốt

đem chạy tuốt về Bình thành ra mắt Bá vương, rồi đem việc bị ăn cướp đón đang giết Lưu Tin, và giết hết gia quyến Thái công tâu lại một hồi. Bá vương cả giận nói : « Chẳng đất gần đây, là đất của ta phong, lẽ đâu lại có ăn cướp như vậy, đây chắc là Hồn vương sai người đi giết gia tiểu của ta, tưởng chúng nó đi chẳng xa đâu. » Liền kêu Chung ly Mui với Anh Bồ sai rằng : « Hai người phải lãnh ba ngàn người ngựa, suốt đêm theo bắt nó lại cho ta. » Hai tướng vâng lệnh dẫn binh hàm hồ rượt theo Thái công.

Nói về bọn Thái công là khỏi Bái huyện nhằm Hàm dương mà đi, bởi mắc binh mã theo nhiều nên đi mau chẳng dừng, đi gần đến Hà nam Thương Thành, bỗng thấy sau lưng bụi bay mịt trời, binh theo đã đến, Vương Lăng bèn nói với hai tướng rằng : « Tôi bảo họ Thái công đi trước, hai anh em ở sau chặn quân ấy lại. » Châu Kiết, Châu Lợi nói : « Anh hãy đi trước đi, để cho hai anh em tôi cự với chúng nó. » Vương Lăng phò Thái công đi rồi, hai anh em Châu Kiết liền đem binh mã giăng ra đợi. Chẳng bao lâu Chung ly Mui và Anh Bồ đến, kêu lớn lên rằng : « Loài nghịch tặc, phải đồ gia tiểu Hồn vương lại, thì ta dung tánh mạng cho bây. » Bọn Châu Kiết ra ngựa lướt tới trước nói rằng : « Bọn ta vâng mạng Hồn vương đi rước Thái công, có cang chi đến người mà người ngăn đón, phải trở lại cho mau kẻo chết đi bây giờ. » Anh Bồ cả giận, hươi búa đến đánh hai tướng, hai tướng cũng hươi động đao thương, đánh với Anh Bồ, đánh đến năm mươi dư hiệp chẳng phân hơn thua. Chung ly Mui ở sau trận liền vội vã gióng chiêng thâu quân. Anh Bồ quay ngựa trở về, hai tướng cũng thâu binh trở lại. Anh Bồ hỏi Chung ly Mui rằng : « Vì cớ chi mà ông thâu binh làm vậy ? » Chung ly Mui nói : « Tôi thấy xa xa phía sau, có binh mã đến thêm, e binh Hồn mai phục, huống chi hai tướng ấy cũng đều mạnh mẽ, chi bằng trở lại Bình thành tâu với Bá vương coi liệu lẽ nào, nên binh sau nó theo nữa, thì ta ắt lăm gian kế. » Anh Bồ nói : « Ta theo rượt đã xa, chẳng thấy Thái công hạ lạc, lẽ đâu lại trở lộn về, đâu nỡ

có thêm binh ta lại sợ sao ? » Nói rồi giục trống xông ra chiến. Hai tướng ra ngựa mắng rằng : « Người đã thua rồi, còn mặt mũi nào dám ra đây nữa ? » Anh Bô că giận nói : « Nay ta quyết đánh với người đến hai trăm hiệp mới thôi. » Hai tướng liền đánh vù với Anh Bô, chiêu trống rền trời, bụi bay mịt đất, lúc đang giao chiến, Chung ly Mui liền thôi đốc đạo binh sau đánh rốc tới, binh Châu Kiết lần lần lui lại. Châu Kiết chẳng kịp trở tay, bị Anh Bô một búa đứt làm hai đoạn. Châu Lợi thấy anh bị hại chẳng dám đánh nữa, liền quỳ ngựa bỏ chạy, Chung ly Mui bèn khiển quân sĩ bắn nhầu theo, Châu Lợi đang chạy, phía sau lưng bị một mũi tên té nhào xuống ngựa, Anh Bô xóc tới chém bởi một búa, Châu Lợi chết tươi, binh Sở nỗ lực rượt theo giết ba ngàn người và ngựa chẳng để một người. Anh Bô liền gióng chiêng thâu binh, kể trời tối, phải đóng binh dựa nơi bờ núi nấu cơm. Chung ly Mui nói : « Nhờ có tướng quân võ dũng, nên mới giết được hai tướng. » Anh Bô nói : « Nếu chẳng có Hiền công ở sau xông tới vừa giết, thì hai tướng ấy cũng chưa thua. » Chung ly Mui nói : « Tôi thấy phía trước có hơi bụi bay, chắc có binh phục, » lúc đêm hôm nó đến cướp trại, phải phòng bị lấy. » Anh Bô nói : « Ông thấy biết rất xa, hiệp ý tôi lắm. » Hai người đêm ấy chẳng hề dám ngủ.

Ngày thứ trời vừa sáng hai tướng chỉnh diêm binh rượt theo nữa. Vương Lăng đi đến bên bờ núi kia, đập cho bụi cát bay lên, làm cho Anh Bô và Chung ly Mui nghi có binh phục chẳng dám theo bực, bởi cơ ấy nên Thái công mới thoát khỏi nạn, kể quân thám thính về báo với Vương Lăng rằng : « Hai tướng đã bị Anh Bô giết rồi. » Vương Lăng liền hỏi Thái công suốt đêm đi tới trước, đi được vài ngày gần đến Lạc dương, bỗng thấy Anh Bô lại thôi thúc binh mã theo nữa. Vương Lăng lúc đang nguy cấp, xảy thấy phía sau núi một đạo binh mã xông ra, cờ đề chữ lớn rằng : « Hôn tướng Châu Bội, Trần Vô. » Hai tướng đề cho gia tiều, Thái công qua khỏi rồi liền giục ngựa xông ra, chẳng nói chi hết, áp đến đánh nhầu, với Anh Bô,

chiêng trống vang dậy đao thương chom chồm. Vương Lăng cũng đánh lại; ba tướng đánh vui với Anh Bố. Lúc ấy Anh Bố phần thì mắc theo binh Hồn ngày đêm chẳng nghỉ, phần thì ba tướng mạnh bạo, nên sức đuổi lần lần, lúc đang nguy cấp, lại thêm Thân Vương ở Lạc dương dẫn đại binh riết đến tiếp ứng, hai đầu hiệp nhau đánh dồn lại, vây chặt Anh Bố vào giữa, tả xông hữu đục mà ra chẳng khỏi, may đâu binh Chung ly Mị vừa đến, thấy Anh Bố bị vây, bèn phân binh mình ra làm hai đạo, xông vào đánh phá, cứu Anh Bố ra và đánh và chạy, trời gần tối, hai bên đều giống chiêng thần quân. Khi lập dinh trại yên rồi thì Chung ly Mị nói với Anh Bố rằng: « Binh Hồn tăng thêm lần lần, lại thêm Thân Vương cũng đến giúp nữa, binh ta mới thua, e khó đối địch, chi bằng đêm nay ta nương theo bóng trăng thâu binh về, đi dọc đường ta đốt đốt lửa hiệu, nó e ta có kế thì chẳng dám theo, như vậy thì binh ta mớiặng bảo toàn. » Anh Bố liền dẫn dõ ba quân đều ngậm bóng mai trở lại, nội đêm ấy thấy đều lui hết.

Ngày thứ binh Hồn đến báo rằng: « Đêm hôm qua binh Sở đã rút hết rồi. » Vương Lăng nói: « Anh Bố cùng thế nên chẳng dám đánh nữa, tưởng khi chúng nó đã rút hết về Sở rồi. » Châu Bội nói: « Nguyên soái đã có dặn, hề là giặc cùng chớ theo, vả lại lời xem hiệu lửa liên liên, kỳ trung ắt có gian kế, may mà tướng quân đã bảo toàn gia quyến Thái công dồn đây rồi, thì cái công ấy rất lớn, vả lại Chúa công ngày đêm lo nhớ, bỏ ăn bỏ ngủ, vậy thì bọn ta phải vội vả báo hộ gia quyến Thái công về cho mau, cho Chúa công khỏi lo tưởng. » Rồi đó chư tướng đều từ giả Thân Vương, noi theo đại lộ nhắm Hàm dương tiến phát. Đi đến Đồng quan, binh Hồn tiếp rước liền liệng, vừa tới Lâm diêu, có Hồn vương dẫn hết văn võ đại tiểu tướng tá cung nghinh Thái công. Thái công xem thấy, ôm Hồn vương mà khóc. Hồn vương nói: « Con bất hiếu là Lưu Bang, bởi bị Hạng Vô dật vào Bao trung, xa cách ba năm chẳng được phụng

đường, nay, đặng sum hiệp thiệt là may lắm. » Rồi đó Hôn vương lại ra mắt Lữ hậu cùng Thái tử, hai đảng thấy nhau đều sa nước mắt, kể đó văn võ dâng cơm, Hôn vương rót rượu dâng cho Thái Công, rồi truyền đánh nhạc bình, đi dọc đường đâu đó đều đốt hương nghinh tiếp, gần đến Hàm dương ngó thấy sanh kỳ mịt đất, chiêm trống rền trời, Thái Công bước lên xe tiêu điều, hai bên cầm quạt long phụng như nguyệt mùi hương đầy đường, tiêu thiếu chap trời. Thái Công thấy vậy thì than rằng : « Ai dè Lưu a Tam mà đặng như vậy ! » (1) Trong lòng rất mừng. Khi vào thành thì thấy hai bên đều đốt hương nghinh tiếp, các quan văn võ phò Thái Công lên điện. Thái Công nói : « Đền này ta chẳng nên ngồi, hãy coi có cung nào khác vắng vẻ cho ta ở thì hay hơn. » Hôn vương nói : « Ngày trước đã quét dọn Huyền đức cung sạch rồi, thỉnh Thái Công vào đó ở. » Lại phát hoạn quan mấy mươi người đề phòng sai khiến, còn Lữ hậu và Thái tử cùng gia quyến đều thỉnh vào hậu cung. Từ đó Hôn vương oai đầy nơi đất Quang trung.

Nói về Anh Bô với Chung ly Mị về đến Bành thành đem hết các việc Vương Lăng kết liên với quân ăn cướp, đón giết Thái công, tâu lại cho Bá vương hay. Bá vương cũ giận nói : « Vương Lăng là người ra thế nào ? » Phạm Tăng nói : « Vương Lăng là người ở đất Bái huyện, ở với mẹ rất thảo, năm trước tụ binh nơi Nam dương rất nên mạnh mẽ, sau xách gươm ra đầu Hôn vương, và lại kết liên với bọn cướp tại Nam dương, bọn ấy là bọn cũ của va, quận huyện chẳng ai trị nổi, nay bị bọn Anh tướng quân giết hết thì cũng trừ đặng một mối hại to rồi. Nay mẹ Vương Lăng còn ở tại Bái huyện với em Vương Lăng là Vương Trạch làm ruộng ăn, nếu bắt mẹ Vương Lăng cầm tại Bành thành rồi sai người đi cho Vương Lăng hay thì Vương Lăng ắt về theo Sở. » Bá vương liền sai người qua Bái huyện bắt mẹ Vương Lăng đem về Bành thành, lấy lời điệu ngọt dỗ rằng : « Con bà là Vương

(1) Lưu a Tam là tên của Hôn vương thuở nhỏ.

Lăng ở gần đây sao chẳng ra mà đầu trăm, lại đi đầu làm chi đũa phẫn tặc Lưu Bang, trăm nghe bà là bậc đại hiền, phải dạy lấy con, biểu va về đây đầu, thì trăm phong cho chức Vạn hộ hầu, đời đời vinh hiển, bà phải viết thư kêu con bà mau về đầu Sở. » Vương mẫu chỉ cúi đầu làm thinh chẳng nói chi hết. Phạm Tăng tâu rằng : « Vậy phải đem Vương mẫu cầm lại đó, dọn đồ cỗ coi giữ dùng đồ vật thực cho ngon, lấy ơn đãi người, rồi chờ cho Vương Lăng theo Hôn binh đến đây sẽ liệu thể khác. » Bá vương y lời.

Nói về Hôn vương tại Hàm dương, ngày kia nhóm hết các quan văn võ nghị kế rằng : « Nay binh thế đã nổi, các nẻo chư hầu thấy đều qui phục, nay phải lúc qua phía Đông đánh Sở lắm, các quan liệu làm sao ? » Hàng Tín nói : « Có Ân vương là Tư mã Công ngăn trở, phần thì tuổi tinh năm nay chưa lợi, phải đợi qua sang năm, chiêu tập hào kiệt, huấn luyện giáp sĩ, rồi đi đánh Sở. » Hôn vương hỏi : « Như kế hôm nay thì liệu làm sao ? » Hàng Tín nói : « Nay phải đem binh đi đánh Ân vương là Tư mã Công, dặng trừ bớt vây cánh của Sở đi, thì qua sang năm mới dờ ra sức. » Hôn vương khen phải. Rồi đó Hàng Tín từ biệt Hôn vương lãnh binh đi thẳng qua Hànội.

Hồi thứ năm mươi hai

Phản-Khoái bắt sống Tư-mã-Công.

Nói về Hàng Tín binh mã ra đến Hà nội cách thành năm mươi dặm an: dinh hạ trại, Ân vương là Tư mã Công biết trước, nên đã đem binh ra khỏi thành ba mươi dặm đóng trại, bốn phía đều đặt binh mã phòng thủ, Ân vương có Đại tướng là Tôn Dấn, phó tướng là Ngụy Hanh, mưu sĩ là Đồ vạn Đạt. Khi mấy người ấy hay binh Hàng Tín đến, thì đem nhau vào thương nghị với Tư mã Công. Tư mã Công nói : « Hàng Tín binh mạnh lắm, lại thêm quí kẻ rất nhiều, bọn khanh có chức chi hay ? » Đồ vạn Đạt nói : « Lấy theo ý ngu của tôi thì phải khiến ba quân phòng thủ cho nghiêm, rồi sai người thông báo cho Bá vương hay, xin sai binh đến cứu, thì Hà nội ắt vô sự, nếu đánh với va thì lời ॰ khó thắng đặng. » Tôn Dấn

nói : « Hàng Tín ở xa đến, mình muốnặng lợi, thì phải đánh tức thì, lại ngồi đợi binh cứu đến rồi mới đánh sao ? Tôi tính làm như vậy, một phía thì sai người qua Sở cầu cứu, còn một phía kiếm thêm binh mà ra thành đối địch, hễ thắng thì Hàng Tín ắt chạy, bằng chẳng thắng thì sẽ cố thủ cũng chẳng muộn chi. » Tư mã Công nói : « Lời Tôn Dàn nói rất phải. » Liên viết thư sai sứ qua Sở cầu cứu, rồi khiến bọn Tôn Dàn lãnh binh ra khỏi Hà nội đánh với Hàng Tín. Hai bên giáp trận. Hàng Tín bên nói với Tôn Dàn rằng : « Chúa người là Ân vương, chẳng biết thiên thời, chẳng thông như sự, các nước chư hầu nay đã đều hết, huống chi người là một nước nhỏ nhen, dám chống chọi với binh trời sao ? » Tôn Dàn nói : « Hôn vương của người, đã dựng đất Hàn dương mà nuôi tánh mạng đã đủ rồi, sao chẳng chịu thôi, còn sai người đến đây chịu chết hay sao ? » Phần Khoái ở sau lưng Hàng Tín nghe nói cả giận, giục ngựa xông ra đánh với Tôn Dàn, hai tướng đánh nhau hơn năm chục hiệp chẳng phân hơn thua. Ngụy Hân thấy Tôn Dàn đánh chẳng xuê Phần Khoái, liền hươi đao ra trận đánh giúp. Bên trận Hàng Tín có hai viên đại tướng là Tiết Ân với Trần Bái, cũng giục ngựa chạy ra tiếp đánh, hai bên binh khí dậy đều, năm viên đại tướng đánh vui với nhau, ngựa hét vang trời, bụi bay mịt đất, lúc đang giao chiến Tư mã Công ở trên thành xem thấy, liền dẫn một đạo binh rờn mở cửa thành ra thả diều kiêu xuống, phát ba tiếng pháo, ào ra vừa giết binh Hôn, bên này ba tướng lui binh về trận, Hàng Tín thấy Tư mã Công xông ra liền khiến Châu Bột, Sài Võ, Lư Quán và Cầm Hấp dẫn đại binh xông ra ngăn đánh, còn mình thì lên đứng chỗ cao hò lớn rằng : « Hễ ai thối lui thì chém đầu thị chúng. » Bởi có ấy cho nên chư tướng đều đóng dinh chắc chắn chẳng ai xao động, Tư mã Công xông luôn ba trận, thấy binh Hàng Tín chẳng động liền thấu binh vào thành. Hàng

Tín bèn huơ động binh Hớn đuổi theo vừa giết, thâu binh Tư mã Công đã vào thành rồi.

Ngày ấy hai bên đều chưa hao binh bao nhiêu, Hàng Tín liền truyền lệnh thâu binh về dinh nghĩ ngơi người ngựa đang có dự bị phá thành.

Nói về Tư mã Công thâu binh vào thành, rồi vội vã viết biểu văn sai sứ là Nhứt Nho, đệ qua Bành thành cầu cứu. Khi Nhứt Nho qua đến Bành thành thì Bá vương mắc đem binh đi đánh Tề, Lương chưa về, nên Nhứt Nho phải đi thẳng qua Tề, Lương mà ra mắt Bá vương và dâng văn biểu lên.

Văn biểu như vầy :

« Tôi là Áo vương Tư mã Công, cúi đầu dâng biểu
« cho Bệ hạ ngự tướng : Nay Lưu Bang chẳng giữ bốn phần
« vào cướp đất Quang trung, Tầm Tần đã mất, Hàm dương
« cũng chẳng còn, quận huyện theo đầu, nhị Ngũ ly phản,
« binh vây Hà nội, rất nên nguy cấp, vả lại Hà nội là
« chỗ yếu hại của đất Quang trung, yết hầu của Tây Sở,
« nếu đất ấy mất đi thì Hà đông rung động, bờ cõi của Bệ hạ
« về Hớn hết phần nửa rồi, nói đến đây tôi bỗng lạnh mình,
« xin sớm phát binh cứu viện. Tề, Lương là việc hoãn,
« Hớn binh là việc gấp, nghị việc miều đường, phải lo dự
« định, nay thế gấp như lửa cháy mây, nóng trông
« cứu viện, nếu cứu binh chậm trễ thì Bệ hạ phải héo gan
« lo buồn, còn bọn tôi phải ra người mất nước, tôi dâng
« tờ biểu này hết lòng cầu khẩn, khóc lóc chẳng xiết. »

Bá vương xem biểu cả kinh nói : « Ta chẳng dè binh Lưu Bang ra đến Hà nội mà lung lảng thế ấy ? » Liền vội vã cho triệu Phạm Tăng vào nghị kể rằng : « Nay nước Tề, nước Lương chưa định, chẳng dám ra vội chỗ này, muốn sai người đi cứu, thì lại e chẳng có người hay, Á phụ liệu ra thế nào ? » Phạm Tăng nói : « Phải có Bệ hạ thân chinh, thì ngăn ngừa Hớn binh mới được, ngặt vì nước Tề, nước Lương chưa định, thì chẳng nên đi, nay phải sai đại tướng Hạng Trang và Qui Bố lãnh ba muôn binh qua phòng hộ Hà nội, chừng Tề, Lương định rồi, thì Bệ hạ sẽ dẫn đại binh đánh tới,

lại đòi các nẻo chư hầu đến giúp sức, ấy là chước hay.» Bá vương khen phải, rồi sai Hạng Trang và Qui Bố đem binh đi cứu Ân vương.

Nói về Hàng Tín vậy Hà nội đã lâu mà Tư mã Công cứ cố thủ chẳng ra, Hàng Tín thấy vậy bèn nghị kế với chư tướng rằng : « Tư mã Công thành cao hào sâu, khó phá lắm, va lại cố thủ chẳng ra, thoản như có binh cứu kéo đến trong ửng ngoài hiệp, thì ta phải mắc kế, bọn người phải làm như vậy... như vậy thì mới thắng được. » Chư tướng vâng lệnh kiểm điểm binh mã phân nhau y thứ mà làm.

Ngày thứ Hàng Tín điều hết binh mã bốn phía lần lần tản ra, mỗi dinh đều dự bị hành lý, dẹp cờ giấu trống, làm như hình lui binh. Quan sĩ trên thành xem thấy như vậy bèn vào báo với Tư mã Công rằng : « Binh mã của Hàng Tín hôm nay chiêng trống chẳng đánh, lần lần lui hết, chẳng biết ý chi? » Tư mã Công nghe báo liền vội vã lên thành xem, quả thấy binh của Hàng Tín lui hết, liền triệu mưu sĩ là Đồ Vạn Đạt đến nghị kế rằng : « Binh Hàng Tín lui đây, thì chắc là va thám thính thấy binh cứu đã đến, hoặc là Bá vương ngự giá thân chinh, cho nên mới lui hết, chẳng vậy thì có đâu trong một đêm mà lên lui binh hết đi vậy? » Đồ Vạn Đạt nói : « Hàng Tín quỷ kế rất nhiều, tuy là lui binh chờ tôi e va giữ lui dặng dụ binh ta ra thành rượt theo, rồi va phục binh đánh, chẳng nên chẳng phòng, nay phải sai người đi thám thính cho rõ hư việc rồi mới nên rượt theo. » Tư mã Công nghe lời, liền sai quân tinh tế ra thành thám thính, mấy tên quân ấy vâng lệnh ra khỏi thành mười dặm, vào tiệm kia xây gập mấy lên quán Hớn khiêng lò bếp, nhưn ghé đồ ăn cơm, thì hỏi rằng : « Bọn người sao chẳng phá thành, lại bỏ lui về đi vậy? » Mấy tên quân Hớn nói : « Bởi hồi hôm qua có quân thám thính về báo nói Bá vương bôn thân lĩnh đại binh đi ngã Hà bắc lên vào đánh phá Hàm dương, Hớn vương sợ sệt chẳng dám ra đánh, sai quân phi mã liền liền hơn mười mấy lớp ra đòi Hàng nguyên soái, bởi cơ ấy nên phải lui

bình, bảy giờ đây ước đi xa hơn sáu bảy mươi dặm rồi, bọn ta mất khiêng đồ nặng, phần thì có binh nên đi chẳng ngại mau, lại sợ Hàng Nguyên soái người điếm danh thiếu thì phải khốn. » Trong bọn ấy có đứa lại nói rằng : « Nguyên soái mắc cỡ lo việc cứu ứng Hàm dương, có rảnh đâu mà lo đến việc điếm danh. » Quân Hà nội nghe đã rõ ràng, rồi lại đi cùng các xứ dọ hỏi, cũng đều nói y như vậy, bèn trở về báo lại cho Tư mã Công nghe. Tư mã Công nói : « Nói vậy thiệt rồi. » Bèn sai Tôn Dẩn và Ngụy Hanh mỗi người lãnh binh một muôn nối nhau mà đuổi theo, còn mình thì cũng dẫn một muôn năm ngàn người nối sau vừa giết, để có năm ngàn người ngựa ở lại giữ thành, phần cắt xong rồi mở hoát cửa thành dẫn ba đạo đại binh tuốt theo, theo hơn năm mươi dặm chẳng thấy động tĩnh, lại thấy hai bên cỏ cây rậm rì, Tôn Dẩn truyền lệnh khiến đạo binh sau dừng lại, vì trời đã tối, chẳng nên ráng sức theo lắm, sợ có binh mai phục. Chưa dứt lời, bỗng nghe trong đám rừng lớn một tiếng pháo nổ vang, hai viên đại tướng xông ra, là Châu Bật với Sài Võ, hai tướng xốc lới chặn đánh Tôn Dẩn, Tôn Dẩn cũng hơi thương đánh với hai tướng, đánh chưa được mười hiệp, Tôn Dẩn đuối sức, đâm bảy một thương, rồi quây ngựa chạy trở lại. Hai tướng giục binh ráng sức đuổi theo, binh Tôn Dẩn cả thua, đạp cang nhau mà chạy. Ngụy Hanh thấy đạo binh trước người ngựa náo động, kèm chế chẳng nổi, nên cũng phải trở lui, binh Hứa thế mạnh như núi lở nước tràn, binh Tư mã Công ở sau vừa đến, bị binh Hứa đánh đũa, trận thế loạn bết. Tư mã Công thất kinh, cũng quây ngựa chạy dài, chẳng dò bên bờ núi lại có một viên đại tướng xông ra chặn đánh Tư mã Công, đánh chừng một hiệp, đã bắt sống Tư mã Công nơi dưới ngựa. (Bắt Tư mã Công ấy là Võ dương hầu Phan Khoái). Bốn phía lửa dậy lừng trời. Tôn Dẩn thấy binh Sở cả thua, phần thì trời tối, chẳng thấy nhau được, phần thì chẳng biết Tư mã Công ở tại nơi nào, binh Hứa lại thêm tới lần lần, trùng trùng điệp điệp, vây phủ bốn phương, Tôn Dẩn với Ngụy Hanh tả xông hữu đục, ra cũng

chẳng khỏi. Hàng Tín ở nơi chỗ cao, truyền lệnh ba quân hễ lớn lên rằng : « Chịu đầu thì khỏi chết. » Tôn Dần và Ngụy Hanh thấy thế đã nguy, liền xuống ngựa chịu đầu. »

Mấy tốp hậu quân bay ngựa về phi báo với Hàng Tín rằng : « Tư mã Công đã bị Phan tướng quân bắt sống, còn Đồ vạn Đạt đã mở thành hàng đầu rồi. Xin Nguyên soái hãy vào thành vô an bá tánh. » Hàng Tín liền truyền lệnh tam quân, chẳng cho sát hại Sở quân, rồi kéo rốc vào thành. Phan Khoái trối Tư mã Công dẫn đến ra mắt Hàng Tín. Hàng Tín liền bước xuống, bôn thân mở trối cho Tư mã Công, rồi mời lên ngồi trên, Tư mã Công lạy mọp dưới đất nói rằng : « Tôi là người mất nước, mong ơn Nguyên soái chẳng giết thì đã đủ rồi, lựa phải ăn cần làm chi cho nhục lệnh Nguyên soái. » Hàng Tín nói : « Chẳng phải vậy đâu, vả chẳng Hớn vương là người trưởng hậu trưởng giã, chuyên có một việc hơn nghĩa mà hành binh, chớ chẳng tra sát phạt, nếu ông thiết hết lòng đầu Hớn, thì chẳng mất tức phong vương. » Tư mã Công cả mừng, bèn truyền lệnh cho những các quận huyện chưa đầu, thấy đều đầu hết. Từ đó đất Hà nội đã yên. Hàng Tín liền sai người đi báo cho Hớn vương hay.

Nói về Hạng Trang và Quí Bố đem binh gần đến Hà nội, hay rằng Tư mã Công bị bắt, Hàng Tín đã đồn binh tại Hà nội rồi, thì thất kinh nói rằng : « Hà nội đó mất hai ta đến đó cũng không làm chi được, chỉ bằng lui binh về tàu lại cho Bá vương hay, người phải lãnh đại binh, bôn thân qua đánh với Lưu Bang, mới là kế hay. » Quí Bố nói : « Lời ông nói phải lắm. » Liền thâu binh về ra mắt Bá vương.

Hồi thứ năm mươi ba

Sợ tội Sở, Trần-Bình về Hớn.

Nói về Hạng Trang và Quí Bố về ra mắt Bá vương tâu các việc lại rằng : « Hà nội đã mất, Tư mã Công bị bắt. Bọn tôi đi đến giữa đường nghe tin ấy, liền thâu binh trở lại, e nhục quân vô ích. » Bá vương giận nói :

« Trầm sai người đi cứu Hà nội, qua lại hơn một tháng, chưa gặp giặc lại về không, để cho Hà nội thất thủ làm cho mất hết một Phiên trấn của trầm, ấy là tội bọn người. » Trần Bình đứng một bên liền tâu rằng : « Hai tướng tuy đi, chứ cũng chẳng giữ Hà nội được, vì Hàng Tín dụng binh phương phát như Tôn, Ngô, hai tướng ấy làm sao đánh cho lại, xin Chúa công chớ bắt tội hai tướng làm chi. Nay tôi với Phạm Á phụ cùng hai tướng lãnh một đạo binh qua lấy Hà nội được ngăn trở Hàng Tín, chớ cho qua phía Đông. Chừng Bộ hạ đánh Tề rồi, sẽ cử binh qua phía Tây, thì tôi liệu Hôn vương phải thua và Hàng Tín cũng bị bắt, chẳng vậy thì trọn đất Quang trung sẽ về Hôn, chớ chẳng phải là một xứ Hà nội này thôi. » Bá vương lại càng thêm giận nói rằng : « Lúc Ân vương cầu cứu, thì người cũng ở một bên ta, sao chẳng nói lời đó một lời, nay Hà nội đã mất, lại muốn nhọc binh đi đánh xứ xa, mà gọi rằng lấy Hà nội lại, chẳng phải là người khi trầm sao ? » Bên nạt lui Hạng Tráng và Quí Bố, rồi nội ngày ấy bãi hết quan tước của Trần Bình chẳng cho ở hai bên tả hữu. Trần Bình lui về nhà riêng, trọn ngày buồn bực chẳng vui, bèn khiến kẻ gia đồng sắm sửa hành lý, lên chở gia quyến về Dương vũ hết, rồi một mình xách gươm noi theo đường nhỏ tuốt qua Lạc dương. Trời gần tối đi đến bên sông Huỳnh hà, bốn phía chẳng thấy ai, xuống gần bãi cát, thấy có một chiếc thuyền nhỏ bèn kêu rằng : « Tôi là khách đi đường, ở xa đến, muốn qua sông tìm nơi ngụ. » Bỗng thấy trong thuyền chạy ra hai người mặt mày dữ tợn, ước chừng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi. Trần Bình nghĩ thầm rằng : « Hai thằng này chắc là ăn cướp tại sông Huỳnh hà, nếu ta sợ mà tránh, thì bị nó mưu hại, chi bằng xuống ghe qua sông sẽ có kế khác. » Hai người ấy nhăm nhía Trần Bình một hồi, trong lòng cả mừng, liền vịn Trần Bình xuống thuyền, khi ra giữa giòng sông, hai người ấy vào mũi muốn lấy đao giết Trần Bình, Trần Bình nghĩ rằng : « Quân này nó muốn hại ta đây, vì nó tham của nếu ta tiếc của, thì sẽ bị nó giết. » Nghĩ

rồi liền nói rằng : « Tôi tuy là khách qua đường, chớ cũng thông lách nước, xin chèo giúp với hai ông, đặng thuyền đi cho mau. » Nói rồi liền cởi hết y phục và đồ giấu trong mình bỏ xuống ván đứng trước mũi, có ý cho quân cướp biết mình không có chi hết. Hai đứa ấy cười nói nhỏ với nhau rằng : « Hai ta ngỡ là nó trong mình có đồ chi quí, nên tham của ấy, nay coi nó trần truồng như vậy, thì biết nó chẳng có chi hết. » Bèn không có ý sát hại Trần Bình. Lúc đó thuyền nhờ gió xuôi, trong giây phút đã tới bờ. Trần Bình lên bờ thoát khỏi nạn, liền tìm quán mà vào, thì trời đã tối rồi. Người trong quán thấy Trần Bình đi vào trần truồng, thất kinh nói rằng : « Người bị ăn cướp dưới sông rồi. » Trần Bình than thở rằng : « Tôi là người ở Hà nam, qua buôn bán nơi nước Sở, mang tiền của về nhà, đi lỡ tối qua sông có hai đứa gia đồng đều bị giết hết, bởi tôi nài nỉ khẩn cầu, nên nó lột hết quần áo và bao túi, mới tha lách mạng tôi, nay tới nhờ quán ông, xin nghĩ tình đồng hương, cho tôi ngụ một đêm, và mượn quần áo cũ che mình, may đặng sống về nhà quyết lo báo được. » Người trong quán thấy Trần Bình ăn nói khác tục, lại diện mạo đẹp đẽ, liền đem y phục ra cho Trần Bình mặc, rồi thỉnh vào tiệc ăn uống. Nghĩ đó một đêm, sáng ra Trần Bình lạy tạ chủ quán, rồi đi theo đảng Lạc dương tuốt qua Hàm dương. Đến nơi tìm thăm người bạn cũ là Ngụy vô Tri rồi thuật các việc lại rằng : « Nay Hạng vương thất chánh, chuyên việc cường bạo, chẳng nạp lời ngay, lấp nẻo người hiền, tôi vẫn biết Hứa vương khoan nhơn đại độ, ưa mưu mà hay quyết đoán, dùng người hiền khiến kẻ bay, mỗi người đều dặng ra hết sở trường, ấy thiệt là chúa chơn mạng, nay tôi bỏ Sở ngàn dặm đến đây, quyết hết lòng phò tá, xin nhờ bạn cũ ra sức tiến cử một lời, như dặng thâu dùng, thì tôi thề chẳng dám quên ơn. »

(Xem tiếp tập 21)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Ngụy vô Tri nói : « Hớn vương sẵn lòng cầu người hiền trong thiên hạ, cho nên những hiền sĩ bốn phương đều đẹp lòng muốn đứng trong trào, nếu Tiều sanh ôm tài kinh tế, dụng thuật kỳ mưu, để nơi màn trướng, toan liệu chức hay, hề Hớn vương thấy dạng thì chẳng cần chi là tiến cử người cũng trượng dụng. » Trần Bình lay tạ.

Ngày kia Ngụy vô Tri thừa lúc Hớn vương rảnh việc bèn tâu rằng : « Trần Bình nước Sở rất mộ Chúa công thanh đức, nay bỏ Sở cấp gươm về Hớn, và lại là người cố cựu của tôi, nên tôi vẫn biết và giới, nếu bỏ hạ dùng và thì rất có ích. » Hớn vương nói : « Có phải là Trần Bình ta gặp năm trước nơi Hồng môn chăng ? » Ngụy vô Tri nói : « Thiệt quả người ấy. » Hớn vương nói : « Ta nhớ tưởng người ấy đã lâu, lòng hằng muốn gặp mà chẳng được, nay đến đầu hàng, thiệt hiệp ý ta. » Liền khiến triệu vào, rồi nói rằng : « Năm trước ta nhờ có sức người che chở, mới ra khỏi Hồng môn, lòng ta vẫn chẳng quên, nay mừng được làm tôi một trào thiệt rất phỉ dạ ta. » Chuyện vẫn cả ngày, Hớn vương rất đẹp, bèn hỏi Trần Bình làm chức chi bên Sở, Trần Bình nói : « Tôi ở bên Sở làm chức Đồ hủ. » Hớn vương liền phong cho Trần Bình làm chức Đồ hủ, nội ngày ấy lại khiến làm chức Tham thặng diên hộ quân, hằng ngày châu chực hai bên tả hữu, chư tướng thấy vậy thì nghị luận với nhau rằng : « Những loài vong mạng mình trần đến, chưa biết sâu cạn mà phong làm Đồ hủ, sớm lổi ở một bên vua,

« sanh biên không chừng. » Hôn vương nghe vậy, lại đãi Trần Bình càng thêm hậu.

Ngày kia bọn Châu Bật nói với Hôn vương rằng : « Trần Bình tuy tốt tươi như ngọc, song trong e không đáng tốt, xưa ở nhà thường lấy chị dâu, nay làm chức Hộ quân, ăn vàng của chư tướng rất nhiều, theo ý bọn tôi, thì Trần Bình là người phản phúc loạn pháp, xin Chúa công xét lại, chớ nên lầm lấy đũa gian. » Hôn vương nghe nói liền đòi Ngụy vô Tri vào trách rằng : « Người nói Trần Bình nên dùng mà liêu cử cho ta, nay va lấy chị dâu, và ăn của hối lộ, làm việc tham như, người liêu cử người quấy như vậy thì người cũng có tội. » Ngụy vô Tri nói : « Tôi nói ấy là tài của va, còn Chúa công hỏi, ấy là hạnh của va, nay như có người có hạnh tốt như Vĩ Sanh và Hiếu Tị đi nữa, mà vô ích trong việc thắng phụ thì Chúa công lại dùng làm chi ? » Hôn vương lại đòi Trần Bình vào trách rằng : « Tiên sanh thờ Ngụy chẳng trọn, sau bỏ về Sở, nay lại theo ta, thì những người tin hạnh trung trực có như vậy đâu ? » Trần Bình nói : « Tôi chẳng phải là người dùng mà thôi, bởi Ngụy chúa chẳng dùng tôi, nên tôi bỏ về Sở, Sở lại chẳng dùng tôi, thì tôi lại bỏ mà về theo Chúa công, ấy cũng là tùy theo người biết yêu dùng đó, tôi vẫn nghe Chúa công biết dụng người, nên chẳng ngại dang xa ngàn dặm đến cầu ra mắt, nay quả Chúa công thiết biết dùng tôi. Và lại khi tôi mới về Hôn, dọc đường bị cướp trần trụi đến đây, nếu chẳng thọ vàng, thì không chi xây dựng, ấy là Chúa công chớ mất thì nhỏ, mà chớ dặng thì lớn, nếu Chúa công nghe lời người chẳng dùng kẻ tôi, thì những vàng tôi dặng, đều còn trong túi, tôi chẳng dám giấu, nguyện nạp vào kho, xin cho hải cốt tôi đem về cố lý, thì ơn Chúa công rất dày. » Hôn vương nghe nói thăm tạ Trần Bình phong thưởng càng thêm hậu, rồi tức thời phong Trần Bình làm Hộ quân đô huy, khiến điều hộ chư tướng, từ đó chư tướng chẳng còn dám dèm xiêm nữa. Ấy là Hôn vương tráo trở hào kiệt, biết cách dùng người.

Việc Hớn vương hậu đãi Trần Bình chẳng nói làm chi. Nói về Hàng Tín sai người về phi báo với Hớn vương rằng : « Đã lấy được Hà nội rồi. » Hớn vương cả mừng, lại thấy các nẻo chư hầu nạp khoán hàng đầu, những kẻ kỳ mưu cảm động ở các nước đều ào đến qui phục rất đông, kể thấy kẻ tả hữu lại báo rằng : « Có Hạ hầu Anh dẫn Thường san vương là Trương Nhĩ đến đầu. » Hớn vương nói : « Trương Nhĩ lúc nhỏ kết bạn với Trần Dư rất hậu, sau được lập làm vương, lại chẳng ưa nhau, mới đây nghe Trần Dư giết hết gia thuộc của Trương Nhĩ, lại rượt Trương Nhĩ, còn có năm người, năm ngựa, nay đến đầu ta cũng như chim côi bay vào rừng, kẻ bắn cứ ngó chừng theo mãi. » Nói rồi liền cho vào ra mắt. Hạ hầu Anh dẫn Trương Nhĩ vào ra mắt Hớn vương. Hớn vương nói : « Ta mến danh Hiền vương đã lâu, nay được gặp nhau, thật rất phi tình khao khát. » Trương Nhĩ khóc nói rằng : « Tôi với Trần Dư từ nhỏ kết bạn rất hậu, nay vì thù riêng, nó giết hết gia thuộc của tôi, thật tôi oán hận trọn đời, thề sống chẳng chung đội trời, nay nghe Chúa công điềm ứng ngũ tinh, trời cùng người hiệp ứng, đổi đạo trái của Sở, dùng những việc khoan hơn, quả là chúa thiên hạ, cha mẹ của dân, nên tôi đến qui hàng, mong ơn tha宥, hoãn ngày sau đừng nhờ tất đất trả đừng thù nhà, rửa hờn trọn đời, tuy phơi gan, trải mật tôi cũng chẳng nài. » Hớn vương cả mừng bèn trượng dụng Trương Nhĩ, và cũng lấy tước Thường san vương mà kêu. Lúc ấy Hớn vương thấy Trương Nhĩ qui hàng, giáp sĩ ào đến như mây, thì thương nghị với quần thần rằng : « Từ ta ra khỏi Bao trung đến nay, các nẻo chư hầu, binh mã tụ tập hơn bốn mươi muôn, ta muốn cử binh qua Đông, đóng tại Lạc dương, hiệp với binh Hàng Tín đánh Sở, bọn người nghĩ thế nào ? » Quần thần đều tâu rằng : « Chúa công binh oai cả dậy, lời đâu không ai đánh lại, nay phải lúc dấy động ba quân đánh loài vô đạo, bọn tôi cũng dặng về Đông thăm cổ thổ nữa. » Trương Lương nói : « Chúa công binh oai tuy dậy,

song tuổ tinh chưaặng lợi, e đi đánh phía Đông cũng chưaặng thắng, lấy theo ý ngu của tôi, thì phải đương oai sức nhuệ chờ năm tới thì mới phải, thời. » Hớn vương nói : « Lòng ta lo muốn về Đông, chẳng ngày nào ngớt, nếu đùm đậu đây thì chẳng phải chí ta đâu. » Bèn chẳng nghe lời Trương Lương, dặn dò văn võ tướng tá chọn ngày dấy binh, lại thỉnh Thái công và Lữ hậu đi theo. Các quan nghe Hớn vương về đánh phía Đông, thấy đều mừng rỡ, trong mấy ngày ba quân sắm sửa đã yên, bèn vào tâu với Hớn vương rằng : « Binh bộ, binh kỵ, đã chỉnh diêm rồi hơn bốn mươi muôn, đại tiểu tướng tá hai trăm dự viên, xin Chúa công xe giá khởi hành. » Hớn vương liền cho người ra hẹn với Hàng Tín hiệp binh tại Lạc dương đánh tới, binh thế rất lớn, nhắm đàng Hà nam tấn phát.

Hồi thứ năm mươi bốn

Đồng-tam-Lão đón đường nói Hớn-vương.

Binh Hớn đi đến Hà nam có Lạc dương vương là Thân Vương dẫn hết văn võ tướng sĩ ra thành nghênh tiếp, Hớn vương đi dọc đàng nhắm xem binh thế thành Lạc dương, thấy bên tả có Thành cao hiểm cứ, bên hữu có bưng Ô trì ngăn trở, phía trước có núi Tòng cao, phía sau có sông Đại hà, phía Đông giáp Hào san, phía Tây tiếp Đồng tân, trang hàng Ngũ nhạc, chỗ ấy gọi là Trung nhạc, lại gọi quân Hà nam là ở giữa trong thiên hạ, phong cảnh đẹp đẽ, sông núi tốt tươi, chẳng xem cho đặng cùng, bỗng có đạo binh trước trở lại báo rằng : « Phía trước có mấy mươi ông hương lão đón đàng muốn ra mắt Chúa công. » Hớn vương nghe báo liền khiến vờ đến, trong bọn ấy có một ông già tuổi cao tác lớn, họ Đồng thứ ba, người ta gọi là Đồng Công tam lão, ngày trước với thầy vua Nghĩa Đế chôn cất tại Lâm châu, nay nghe Hớn vương đến Lạc dương bèn dắt mấy ông hương lão đến cầu ra mắt, mà dảng kể rằng : « Bọn tôi trông đợi Chúa công đã lâu, muốn dảng một lời ca-

gián, song chưa biết Chúa công có nhậm cùng chăng ? » Hớn vương nói : « Bọn người muốn nói đều chi ? » Đồng Công bước lên lầu rằng : « Hễ thuận đức thì thành, mà nghịch đức thì mất, binh ra vô danh thì việc ắt chẳng thành, cho nên phải hài danh đưa nghịch lạc thì giặc mới pháặng, nay Hạng Võ vô đạo, sát hại vua Nghĩa Đế, ấy là đưa nghịch lạc trong thiên hạ, vả lại hễ nhon thì chẳng dùng mạnh, nghĩa thì chẳng dùng sức, Chúa công phải khiến tam quân đều mặc đồ tang, mà cáo báo với chư hầu rồi sẽ đánh, thì trong bốn biển ai chẳng mến đức, ấy là việc chánh trực đó, nay Chúa công ra binh vô danh chẳng qua là mong tranh tấc đất, tuy đánh một chuyến thắng Sở, thì thiên hạ cũng chẳng phục đâu, xin Chúa công nghị lấy. » Hớn vương bèn dụ rằng : « Lời bọn người nói rất nhảm lý, ta phải viết thư mà bố cáo với thiên hạ, rồi sẽ hiệp binh đi đánh phía Đông. » Hớn vương lại hỏi Đồng Công rằng : « Bọn người muốn ra làm quan chăng ? » Đồng Công đáp rằng : « Tôi tuổi đã tám mươi dư, sự thác đã gần, may thấy Chúa công nhơn ái khắp trong thiên hạ, lập ba chương ước pháp, trừ thói dữ nhà Tần, bá tánh ai chẳng muốn cho đại vương làm chúa thiên hạ, nên bọn tôi chẳng nài đàng xa đến đón ngựa mà can, đặng tàu bày đều đại nghĩa, chứ chẳng phải là cầu trục lộc chi đâu. » Hớn vương cả mừng, bèn thưởng cho mỗi người gạo trắng một斛, hàng lụa một cây. Mấy ông hương lão lãnh rồi bèn lay tạ mà đi. Hớn vương bèn vào thành Lạc dương chịu tang cho Nghĩa Đế ba ngày, rồi viết thư bố cáo với thiên hạ.

Thư lược rằng :

« Thiên hạ đồng lập Nghĩa Đế mà thờ, Hạng Võ lại giết đi thì thiệt là đại nghịch vô đạo, nay ta dấy hết binh »
« Quang trung, thân sĩ Tam hà, nguyện theo chư hầu đánh »
« Sở về tội giết Nghĩa Đế. »

Thor ra rồi thì các xứ truyền lẫn, đâu đâu đều biết. Lúc ấy Hàng Tín binh mã đều hiệp lại một chỗ, chẳng đầy một tháng các nỏ chur hầu hay dựng thor ấy, lần lần đem binh đến hiệp lại cộng hơn năm mươi sáu vạn, (vì một lời nói của Đồng Công lòng người qui phục như vậy, cũng là lẽ trời chẳng nên mất đó).

Hơn vương bèn tụ tập chur tướng lớn nhỏ rồi nghị với Hàng Tín rằng : « Nay chur hầu nhóm hết nơi Lạc dương đây giáp binh hơn sáu mươi muôn, tướng quân nên đi đánh Sở. » Hàng Tín nói : « Hễ đạo hành binh thì phải trước xem thiên thời, sau xét địa lý, lại phải coi thế tình day trở mới nên ra binh, vả lại binh là giống dữ, chiến là sự hiểm nghèo, ba quân sống thác, nước nhà nên hư là hệ nơi đó, há dám khinh động hay sao ? Tôi đêm xem ngôi càn tượng, lại suy toan niên mạng của Chúa công, năm nay chưa lợi, chi bằng dưỡng nuôi sĩ mã, tập luyện giáp binh, chờ qua sang năm thì tôi mới dám chắc rằng phá Sở được, nếu dấy binh năm nay thì tôi quyết chẳng dám vâng mạng dẫu. » Hơn vương nói : « Ngày trước ta mới dùng tướng quân chưa đầy hai tháng, tướng quân khuyên ta đi đánh phía Đông, nay đất Quang trung đã rộng gần hơn phân nửa, sánh với ngày trước thì binh thế càng lớn hơn nhiều, mà tướng quân lại dưng thẳng không muốn lời, là ý chi vậy ? » Hàng Tín nói : « Chúa công tuy dựng Quang trung, song chưa đánh với Hạng Võ trận nào, tôi xem thế lực Hạng Võ còn đang cường thịnh nay lại tranh hoành với Tề, Lương làm gương với Yên, Triệu, lại mừng vì các nước đã bứt cái thế của Sở, vậy thì lùn lựa đợi đến sang năm, Chúa công sẽ dấy binh qua phía Đông, thừa lúc va đương khích với các nước đánh, thì tôi liệu chắc thắng được. » Hơn vương nói : « Thời chẳng nên sót, cơ chẳng nên bỏ, nay Hạng vương đi đánh giặc ở ngoài, là lúc là ngã, ta nhưn khi binh gia giải đãi mà đánh, thì ắt là phải thắng, Tướng quân chỗ thấy chẳng đồng, nên mới sự lùn như vậy, thôi thì hãy dẫn bốn bộ binh mã về mà trên tay lâu, để cho ta thống lãnh đại binh qua Đông đánh

Sở, thoãn như chẳng lại, tướng quân phải mau cứu viện, thì cũng là công của Tướng quân. » Bọn Trương Lương cũng bước tới hết lời khỗ gián. Hớn vương cũng chẳng nghe. Hàng Tín nói : « Bá vương mạnh trùm thiên hạ, lời đâu không ai đánh lại, trong bọn tướng của Hớn đây, tôi e không ai cự nổi, Đại vương phải xét thời lượng thế mà làm, chớ chẳng nên khinh đánh. » Lịch Sanh nói : « Nguyên soái mưu chước như vậy, chi bằng theo Đại vương đánh phía Đông, thì ắt nên công cấ. » Hàng Tín nói : « Chẳng phải vậy đâu, đất Tần mới đầu, lòng người chưa định, binh Hớn kéo hết qua Đông, thoãn như bắt lợi ắt sanh phản loạn, nay tôi lãnh bốn bộ binh mã, về trấn thủ Tây Tần, làm căn bản, ấy là kế vạn toàn đó. » Nói rồi liền đem soái ấn giao cho Hớn vương, rồi lãnh bốn bộ binh mã bái biệt tuốt về Hàm dương đồn trú.

Rồi đó Hớn vương bèn dẫn hết đại binh kéo qua phía Đông, đi đến đâu, quận nào huyện nấy, thấy đều qui phục đi gần đến quận Trần Lưu, Trương Lương bèn tâu rằng : « Chúa cũ tôi bị Sở giết rồi, song có cháu của Hàng vương là Cơ Tín nuôi dưỡng mấy vì Công tử, xin Chúa công truyền lệnh lập người lên làm vua, đặt trấn thủ Trần lưu, ấy cũng là một chỗ Phiên trấn của Chúa công đó. » Hớn vương nói : « Phải. » Liền khiến Trương Lương đem sắc phong cho cháu Hàng vương là Cơ Tín, làm Hàng vương trong bọn Công tử, có ai hiền năng như Cơ Khương thì phong làm Trần lưu quân, để giúp Hàng vương. Trương Lương lãnh sắc bái tạ ra đi. Hớn vương nói : « Tiên sanh về Trần lưu phong Hàng vương rồi, thì phải mau mau trở lại, vì ta muốn sớm tối cho có mặt dặng thương nghị với Tiên sanh đánh Sở. » Trương Lương nói : « Phàm có việc chi thì Chúa công phải chám chước làm, và phải chọn trong hàng chư tướng lập một viên Đại tướng, dặng mà ước thúc ba quân, tôi đến quận Trần lưu trong một tháng, sẽ có tôi tại Bành thành. » Nói rồi từ tạ đi liền.

Nói về Hớn vương đi đến Biện hà, ba quân đánh nhau qua trước, xô lîn tung bûn g, đến dỗi rút xuống sông là ở

om sòm, chẳng kiên dè ai hết, chừ tướng cấm ngăn chẳng nổi, Hồn vương thấy vậy bèn triệu Lục Cỗ với Lịch Sanh đến nghị rằng : « Quân không kỷ luật đây là vì không có đại tướng cai quản, nay ta chọn trong bọn chừ hầu những người có danh vọng thì đây có Ngụy Báo. Ngụy Báo là cháu đích tôn của Ngụy vương, thiên hạ thường xưng là Tái thái Công, người ấy đáng làm Đại tướng, ta muốn đem Nguyên soái ấn, giao cho và chấp chưởng, Khanh liệu ra thế nào ? » Lục Cỗ nói : « Ngụy Báo ăn nói không thiệt, e chẳng phải tài Đại tướng. » Lịch Sanh nói : « Trương Lương cũng thường hay khinh Ngụy Báo, vả lại Ngụy Báo cũng chẳng dặng lòng chừ tướng e khó phục chúng dặng. » Trần Bình lại nói : « Ngụy Báo tuy có tài chẳng phải giống lớn, làm thế nào cũng chẳng xong việc lớn. » Hồn vương nói : « Ngụy Báo già thế sang trọng, năm đời làm tướng, sánh với Hàng Tín chịu nhục ăn xin thì khác nhau xa lắm, nay phong làm đại tướng, có lý nào chúng chẳng phục sao ? » Rồi đó liền phong Ngụy Báo làm Đại tướng nội ngày ấy. Ngụy Báo hớn hờ chịu liền, rồi kiểm điểm tam quân điều khiển chừ tướng kéo rốc qua Bành thành. Lúc ấy Bá vương còn đang đánh Tề, Lương, Yên, Triệu chưa về, để Bành Việt ở lại trấn thủ Bành thành. Hồn vương bèn sai Lục Cỗ đem thư qua nói cho Bành Việt về đầu Hồn.

Thư lược rằng :

« Hồn vương tay viết gửi cho Bành thành tướng quân
« túc hạ làm tướng.

« Hàng Võ sát hại Nghĩa Đế, đại nghịch vô đạo nên ta đã
« phát thư bố cáo với thiên hạ, binh đều mặc đồ trắng để
« tang cho Nghĩa Đế, chừ hầu nghe dặng việc này, thì ai
« cũng một lòng vui thích, Tướng quân có sức ứng đương,
« lại có chí cả, lại làm tôi cho đứu nghịch tặc, thiệt ta rất hổ
« cho Tướng quân, nếu Tướng quân không theo chỗ nghĩa,
« hiệp binh với Hồn đánh đứu đại nghịch. Chừ thành
« công rồi, tên ghi vào sử, làm tôi có công, con cháu đời
« dời hưởng tước lộc, ấy là cái chỗ của dặng đại trượng phu
« làm thì khác với kẻ tầm thường xa lắm, túc hạ xét lấy. »

Lục Cỗ đem thư vào Bành thành ra mắt Bành Việt. Bành Việt xem thư cả mừng nói rằng : « Tôi có nghe Hồn vương rất khôn dức. » Liền khai thành nghinh tiếp Hồn vương. Hồn vương vào thành an ủi Bành Việt, rồi triệu Ngụy Báo vào, dạy phải điều bát chư tướng, dự bị cho sẵn sàng đề phòng đánh Sở, rồi vào cung sau thâu hết báu vật mỹ nữ, ngày ấy bày rượu nhóm nhau ăn uống. Ngụ tử Kỳ thấy vậy bèn phò Ngụ Cơ tuốt ra phía Bắc mà trốn. Hồn vương cũng chẳng cho theo bắt.

Từ đó văn võ tướng tá làm chí giải đãi, chẳng nghe Ngụy Báo ước thúc, lại thêm Ngụy Báo tính nóng nảy, đánh khảo sĩ tốt, mắng nhiếc chư tướng, lòng người thấy đều chẳng phục.

Nói về Hạng Vũ thấy Ngụ tử Kỳ hộ tống Ngụ Cơ gia quyến đến rồi thuật việc Bành Việt đầu Hồn, nay Hồn vương đồn binh tại Bành thành, những báu vật và mỹ nữ ở hậu cung đều bị lấy hết. Hạng Vương cả giận nói : « Lưu Bang dám cả gan đoạt Bành thành của ta, lại phá hậu cung của ta như vậy, ta thề với Lưu Bang sống thác một phen này. » Nói rồi liền khiển Long Thor với Chung ly Mị lãnh binh đánh Tề, còn mình thì dẫn ba muôn binh ròng đi riết đêm ngày tuốt qua Bành thành, cách chừng ba chục dặm an định hạ trại, rồi sai người đem chiếu thư định ngày đánh với Hồn vương.

Hồn vương mở thư ra xem.

Thư như vậy :

« Tây Sở Bá vương, thư phó cho Lưu Bang hay rằng :

« Trầm phong người làm Hồn vương, ngồi trấn đất phía
« Tây, đất giáp mười muôn binh, an hưởng lộc trời, mà còn
« chưa gọi rằng đủ, chẳng biết lo lường, lại dám lung lảng
« khoe giỏi, ra xâm lấn Quang trung, những bọn chư hầu đầu
« người đó, đều là đồ bất tài, chẳng đủ sức chống ngăn,
« nên phải giải giáp chịu đầu. Nay trẫm hội chiến với
« người, người phải ngựa cồ mà thừ gươm cửa trẫm,
« trẫm quyết làm cho người mạnh giáp chẳng còn, như

« cá kia Wong chào, người hãy ra đánh cho mau, chớ có
« thối hời. »

Hôn vương xem rồi liền triệu Ngụy Báo vào chỗ
coi: Ngụy Báo nói: « Chúa công hãy phê, ngày mai hội
chiến. »

Hồi thứ năm mươi lăm

Nơi Bành-thành, Sở Bá-vương đại chiến.

Lúc ấy Ngụy Báo nhóm hết chư hầu và tướng tá cùng
mưu sĩ thương nghị, rồi phân binh làm năm đạo đánh Sở.
Đạo thứ nhất là Ân vương Tư mã Công, đạo thứ nhì
là Lạc dương vương Thân Vương, đạo thứ ba là Thường
san vương Trương Nhĩ, đạo thứ tư là Hôn vương
cùng chư tướng, còn đạo thứ năm là Ngụy Báo, thống
lãnh đại binh đi sau. Phân cắt xong rồi, để Tư mã
Hào, Đồng Ế và Lưu Trạch ở lại giữ Bành thành làm binh
tiếp ứng.

Ngày thứ Ngụy Báo sai nịch hãn hỏi, ra khỏi thành
mười dặm, sắp đặt trận thế, dựng làm cứu viện, rồi điều
khiến năm đạo binh mã kéo tới, lục quân gióng trống, hai
phía đánh chiêng, bỗng thấy binh Sở phía trước có hai cây cờ
« Long phụng, Nhật nguyệt ». Cờ vệt ra, Bá vương giục
ngựa lược tới, kêu lớn rằng: « Bớ Lưu Bang, hãy ra đây
đánh với ta. » Bên Hưu có Tư mã Công ra ngựa. Bá vương
xem thấy thì hỏi rằng: « Trẫm chẳng phụ người, sao người
lại phản? » Tư mã Công nói: « Đại vương sát hại Nghĩa Đệ
ngang trái vô đạo, nên tôi theo Hôn chớ có phải phản ở đâu? »
Bá vương cả giận hét lên một tiếng, ngựa của Tư mã Công
lui hơn mấy bước. Bá vương thừa thế đâm tới một thương.
Tư mã Công vội vã hươi đao mà đỡ, bị ngựa Ô chúi chạy
tới mau quá, thương của Bá vương cũng lẹ, Tư mã Công trở
tay chẳng kịp, bị một mũi thương nhào xuống ngựa. Bá
vương liền thôi đốc binh Sở vừa giết binh Hưu. Lúc đang
đuổi theo, đạo binh thứ hai của Thân Vương vừa tới giáp mặt
với Bá vương. Bá vương bèn hỏi rằng: « Người cũng bội Sở

đầu Hồn nữa sao ? » Thân Vương nói : « Hồn vương có đức, thiên hạ đều theo, chẳng phải một mình tôi. Bệ hạ cũng nên qui hàng cho rồi, thì chẳng mất chức Sở vương đầu mà sợ. » Bá vương că giận, hươi thương đâm nhầu, ban đầu Thân Vương hảy còn lui nhượng, sau thấy Bá vương đánh nà tới, thì cười rằng : « Ta khuyên người qui hàng người lại trở đâm ta, sao chẳng biết xét mình làm vậy ? » Nói rồi liền hươi thương đâm lại, hai đang đánh với nhau đến hai mươi hiệp, Thân Vương đuối sức, vừa muốn thối lui, binh Trương Nhĩ vừa đến, hai tướng hiệp sức đến đánh Bá vương. Bá vương thương pháp quý sợ thần nhượng, hai tướng ngăn đỡ chẳng nổi. Thân Vương bị gạt thương, vừa muốn thoát chạy. Hạng vương luôn tay đâm theo một thương trúng nhằm sau lưng Thân Vương té nhào xuống ngựa, Trương Nhĩ thấy vậy không dám đánh nữa, liền quày ngựa trở lui, binh Sở la hét đuổi theo vừa gặp Hồn vương cùng chư tướng chặn binh Sở lại. Bá vương kêu lớn lên rằng : « Hồn vương ! Hãy ra trận cho ta nói chuyện. » Binh Hồn sanh kỳ mịt đất, chiêng trống rền trời. Hồn vương cỡi ngựa Tiêu điều Bạch long mã, tướng tá theo hộ giá rất nhiều. Bá vương xem thấy thì nghiêng rặng mắng rằng : « Lưu Bang, người bắt quả là một tay Đình trưởng nơi Tứ thượng, ta đã phong cho làm Hồn vương, mà còn gọi rằng chẳng đủ, nên dám cả gan dấy động binh mã, xâm lấn bờ cõi của ta. » Ta nói thiệt, như người dám đánh với ta ba hiệp, ta quyết bó tay qui phục, còn như chẳng dám đánh, thì phải xuống ngựa chịu chết cho rồi. » Hồn vương nói : « Người là một đứa thôn phu, duy ý sức mạnh, có sức đủ chi mà đánh với ta ? » Bá vương hươi thương giục ngựa đến đâm Hồn vương. Hồn vương chưa tránh ra khỏi trận, bỗng có Vô dương Hầu là Phàn Khoái, Gián Hầu là Châu Bật, và bọn Sài Vô, Cầm Hấp, Lưu Quán đều cầm binh khí ào ra. Bá vương cầm cây phương thiên kích một mình mà cự với năm tướng, đánh thoi, bụi bay mịt đất, chiêng trống rền trời, chẳng dè Bá vương

Đánh chừng nào sức càng thêm mạnh, kẻ Hạng Trang, Huân Sở, Ngưu tử Kỳ và Quí Bố mỗi người đều dẫn đại binh áp đến vừa giết, binh Hớn cả loạn, vỡ tan bốn phía mà chạy, cầm lại chẳng nổi, lúc đang nguy bức bỗng thấy phía bên đại lộ có một đạo binh đến ngăn đón binh Sở, chúng xem ra là Đại Nguyên soái Ngụy Báo. Hớn vương thấy binh Ngụy Báo đến trong lòng mới an. Lúc ấy Ngụy Báo ra ngựa vừa gặp Bá vương. Bá vương bèn hỏi rằng : « Có sao người lại phản Sở ? » Ngụy Báo nói : « Bộ hạ đầy đọa chư hầu, sát hại vua Nghĩa đế, thiên hạ ly phân cho nên tôi chẳng dám nghịch lễ trời, phải thuận mạng đầu Hớn, xin Bộ hạ hãy lui binh về cho sớm ấy là chức hay, nếu để thua chết, thì mất oai danh trọn đời. » Bá vương cả giận, hươi thương đâm Ngụy Báo, Ngụy Báo cũng hươi sóc đâm lại, đánh đến hai mươi hiệp, Bá vương ngừng thương lại, rút roi sắt ra cầm nơi tay, coi chừng Ngụy Báo xáp gần vùng đánh tới một roi. Ngụy Báo lệ mắt liền nghiêng mình tránh, ngọn roi trúng nhằm cánh tay bên nằm mọp trên lưng ngựa mà vỡ trận. Bá vương cùng bọn Hạng Trang bốn tướng, huy động đại binh ra sức theo giết bốn phía, giết thời binh Hớn thấy nằm như núi, máu chảy tợ sông. Chẳng bao lâu có Lưu Trạch dẫn một lũ binh tàn ở Bành thành chạy đến nói rằng : « Tư mã Hàn và Đồng Ế đã khai thành đầu Sở, binh Sở vào thành bắt Thái công, Lữ hậu rồi. » Hớn vương nghe báo khóc rống lên rằng : « Binh lớn đã thua, Thái công bị bắt, giận vì chẳng nghe lời Hàng Tín với Tử Phòng, nên mới bị hôm nay như vậy. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe bốn phía binh Sở chiêng trống vang dậy, quân reo tổ mỗ, văn võ tướng sĩ cũng chẳng biết đi đâu, giây phút binh Sở áp đến ba lớp vây chắc như nêm. Hớn vương coi lại sĩ tốt theo mình, còn chừng vài trăm binh kỵ, trời lại gần tối bèn than rằng : « Ta phải chết tại chỗ này rồi, đâu có biết bay đi nữa cũng chẳng ra khỏi trùng vây này. » Lúc đang nguy cấp, bỗng nghe gió thổi ùn ùn, đá bay cát lở, từ phía Đông nam thổi đến, khói bay đen hắc, cát bụi mịt mù, binh

Sở đều ôm mặt, đứng đi chẳng vững, kinh hồn hoảng vía vỡ tan chạy ráo. Hớn vương xem thấy trước đầu ngựa, lỗ lỗ có bóng sáng dẫn đường, bèn giục ngựa đi tới, đi đặng hai mươi dặm, gió bớt lẩn lẩn. Khi Bá vương chỉnh điểm ba quân lại chẳng thấy Hớn vương, quân sĩ thưa rằng : « Khi gió đông thổi mạnh, binh Sở vỡ tan, còn Hớn vương thì chẳng biết đi đâu mất. » Phạm Tăng dậm chơn nói rằng : « Hớn vương đã thoát khỏi rồi, Chúa công phải sai người suốt đêm đuổi theo, nếu chẳng nhưn lúc này bắt cho đặng, e ngày sau khó gặp cơ hội như vậy. » Bá vương liền sai Đinh Công và Ung Sĩ dẫn ba ngàn binh mã tức tốc đuổi theo, hai tướng vâng lệnh nhắm hướng Đông nam nơi đại lộ đuổi theo.

Nói về Hớn vương một người một ngựa và đi và nghĩ rằng : « Nếu chẳng nhờ trận gió ấy, thì ta đã bị binh Sở bắt rồi. » Lúc đang suy nghĩ bỗng nghe phía sau, quân ó vang trời, bụi bay mịt đất, binh Sở theo đã kịp, người đi trước là Đinh Công. Đinh Công theo kịp, Hớn vương bèn nói rằng : « Bang đến đây đã trốn chẳng khỏi rồi, song người hiền chẳng nên làm khó cho nhau, lại hay thương nhau, như ông thương Bang đề cho Bang thoát khỏi, ngày sau đất địa rồi thì Bang quyết chẳng quên, như ông chẳng tưởng Bang là người cô nhược mà bắt trời đem về, làm cho Bang bị tay cường bạo, hóa ra thịt tan trong vạc, thì Bang quyết bó tay chịu trời cho rồi. » Đinh Công nói : « Việc hôm nay là việc của vua, tôi đâu dám bỏ, vậy thì Chúa công phải giục ngựa chạy qua phía Nam, tôi bắn theo ít mũi tên, làm bộ như theo bắt, cho ba quân khỏi nghi. » Hớn vương liền tạ ơn, rồi trở qua phía Đông Nam đi tuốt. Đinh Công bèn bẻ đầu mũi tên rồi bắn theo ít mũi trở lại, vừa gặp Ung Sĩ. Ung Sĩ bèn hỏi rằng : « Túc hạ có thấy Hớn vương chẳng ? » Đinh Công nói : « Tôi theo gần kịp Hớn vương, bắn mấy mũi không trúng, bị va chạy khỏi. » Ung Sĩ nói : « Ông đã theo kịp, há để cho va chạy khỏi đi sao, tôi liệu va đi chưa xa, phải theo bắt cho đặng đem về. » Nói rồi liền giục ngựa đuổi theo.

Nếu về Hôn vương đi đêm ngày, người mệt ngựa mỏi khó nổi chống ngăn, trời thì gần tối, phía sau lại có binh theo. Hôn vương mới nghĩ thầm trong bụng rằng: « Phận này chẳng thoát khỏi rồi. » Bên đằng thấy cái giếng khô, Hôn vương liền xuống ngựa, nhảy xuống dưới giếng trốn. Ung Sĩ theo đến song mắc trời tối đi ngang qua giếng không thấy. Hôn vương biết binh theo qua khỏi rồi, lúc ấy đêm còn chưa khuya, liền rút gươm đeo ra, đào đất làm nấc thang leo lên khỏi giếng, rồi đi tìm con ngựa thấy nó đứng bên chơn núi ăn cỏ, Hôn vương vội vã thót lên ngựa đi, đi dặng vài dặm trong lòng đói khát, xa xa nghe phía trước có tiếng chó sủa, trong đám rừng lổ nhố có bóng đèn. Hôn vương mới nghĩ rằng: « Chắc có làng xóm chi đây. » Liền giục ngựa đến gần, quả thấy có một tòa nhà rộng lớn, bèn xuống ngựa gõ cửa, ở trong có một ông già chống gậy đi ra mở cửa rước vào. Ông già thấy Hôn vương mặc hồng bào, mang kiếm giáp, dung nghi khác tặc thì liệu chắc rằng một vị vương hầu, bèn sẵn sửa rượu cơm khoăn đãi, rồi lại hỏi rằng: « Chẳng hay tướng quân là Công tử ở đâu, Vương hầu nơi nào, vì cớ chi lưu lạc đến đây, xin cho tôi rõ với. » Hôn vương nói: « Ta là Hôn vương nơi Bao trung đây, nhưn đánh với Sở tại Bành thành thua chạy lạc đường, trời tối không nơi nương ngụ, nên đến đây làm rón trong nhà. » Ông lão ấy nghe nói dứt lời liền quì sụp dưới đất nói rằng: « Tôi vẫn nghe Chúa công nhưn đức thiên hạ ai cũng mến trọng, nay mừng đến nhà hèn, thiệt là mười phần may lắm. » Nói rồi lại khiến trẻ ở trong nhà dọn thêm một tiệc nữa khoăn đãi ăn càn. Hôn vương hỏi: « Chẳng hay ông lão họ chi? » Ông già nói: « Làng tôi đây có bảy chụe nhà, nhà tôi đây là nhà họ Thích có năm sáu cửa, rất nên rộng rãi, người ta hay xưng làng này là Thích gia trang, nay ở đã năm đời rồi. » Hôn vương lại hỏi: « Ông lão có con trai chăng? » Ông già nói: « Tôi không con trai, duy có một con gái mới mười tám tuổi, xưa ông Hứa Phủ, có xem tướng đoán rằng con tôi qui tướng lắm, nay may Chúa công đến nhà tôi, tôi nguyện dâng con tôi cho Chúa công

để phòng hẫu họ hai bên tả hữu chẳng hay tổn ý thế nào ? » Hồn vương nói : « Ta lãnh mạng đến đây nhờ ông lão có lòng thiết đãi lại nghỉ đặng một đêm, thì may lắm, đâu dám trông đặng lệnh ái làm vợ sao ? » Ông già bèn khiến con gái ra lạy Hồn vương. Hồn vương xem thấy Thích thị tư dung nhân nhã phong độ dịu dàng, trong lòng rất mừng, bèn mở giày ngọc đá trao ra làm sinh lễ. Ông già lãnh rồi liền lạy tạ Hồn vương, rồi ngồi lại uống thêm vài chén, kể thấy canh khuya, bèn đem nhau đi nghỉ. Đêm ấy Hồn vương nghỉ chung với Thích Thị.

Ngày thứ Hồn vương dậy sớm muốn sớm sửa ra đi, Thích ông nài nỉ cầm lại hoai, cực chẳng đã Hồn vương phải ở lại vài ngày, rồi nói với Thích ông rằng : « Binh Hồn cả thua tứ tán không chúa, văn võ tướng sĩ chẳng biết đi đâu, tôi đi nữ nào lưu luyến ở đây, để tôi ra quận trú trác quân sĩ cho yên, rồi tôi sẽ sai người đi rước lệnh ái. Thích ông nghe vậy chẳng dám cầm nữa, Hồn vương bèn xốc sửa áo mũo nhắm đường lớn đi qua phía Nam, đi chưa đầy mười dặm, lại thấy bụi bay mù mù, có một đạo binh mã kéo đến, Hồn vương vội vã vào rừng núp, đứng lên xem binh mã của ai.

Hồi thứ năm mươi sáu

Hồn-vương thâu binh vào Vinh-dương.

Nói về đạo binh ấy là binh của Đảng công Hạ hầu Anh, Hồn vương xem thấy liền bước ra hỏi rằng : « Làm sao khánh ra khỏi Bành thành đặng ? » Hạ hầu Anh nói : « Tôi nghe thấy Tư mã Hán và Đồng Ế đầu Sở, còn Thái công với Nương nương đều bị khốn, nên tôi liều thác vào trong đánh với binh Sở, đánh luôn mấy phen, bởi một mình nên cứu chẳng nổi, một người một ngựa ra cửa Tây môn, thấy binh Sở bắt nhị vị Điện hạ bỏ trên ngựa đem về kinh Sở, bị tôi đánh đuổi binh Sở đi, rồi thâu góp binh tàn

ước dựng vài ngàn cứu Điện hạ, đoạn nhắm phía Nam chạy theo, nay đã hai ngày rồi, chẳng dè may gặp Đại vương đây, lại mừng nhị vị Điện hạ cũng dựng bình an. » Hôn vương khóc rống lên rằng : « Thái công, Lữ hậu chẳng biết tánh mạng thế nào, còn hai thằng nhỏ này thì làm gì ! » Hạ hầu Anh nói : « Thái tử là gốc của thiên hạ, Chúa công tuy có thiên hạ mà không Thái tử, thì lấy chi cho thuận lòng thiên hạ. » Hôn vương bèn triệu nhị Thái tử lại gần nói rằng : « Hạ tướng quân nơi chốn muốn binh, liệu thác cứu anh em bây, vậy anh em bây hãy ghi nhớ trong lòng, thoản ngày sau có đắc địa rồi, chớ khá quên ơn lớn ấy. » Nhị Thái tử liền day lại bái tạ Hạ hầu Anh. Hạ hầu Anh cúi mọp dưới đất nói rằng : « Tôi nhờ phước lớn của Đại vương, cùng trời phò hộ, chớ chẳng phải tôi giỏi chi đâu. »

Ngày ấy đồn binh nơi phía Đông sông Biện hà, tôi chúa đang nhóm nhau ăn uống, bỗng nghe quân báo rằng : « Dọc theo mé sông bụi bay mịt trời, có một đạo binh mã kéo đến. » Hôn vương nói : « Ấy chắc là binh cứu chớ chẳng phải binh Sở đâu. » Nói chưa dứt lời, bỗng thấy cờ điều chớp nháy, gươm giáo rạng ngời, trên cây cờ có đề chữ lớn rằng : « Phá Sở Đại nguyên soái Hàng Tín. » Còn một cây thì đề : « Trương Lương. » Ấy là Trương Lương với Trần Bình chiêu tập binh tàn ba muôn, giả lấy cờ hiệu của Hàng Tín đi tìm đến đó, vừa gặp Hôn vương thì mừng lắm. Hôn vương nói : « Nhị vị tiên sanh khuyên gián ta đôi ba phen rằng : Năm nay chẳng nên hưng binh. Bởi ta chẳng nghe, nay quả hao binh tổn tướng, lấy lâu hồ thẹn chẳng cùng, lại dựng tiên sanh dẫn binh tới cứu ứng. Ta rất giận Ngụy Báo là đứa thất phu, không tài không trí, dụng binh không nhằm phép, năm mươi sáu muôn binh Hôn bị binh Sở giết hết ba mươi muôn dư, ta ăn năn không kịp. » Trương Lương nói : « Đại vương chớ khá ăn năn, vả lại chỗ này chẳng phải là chỗ đóng binh, nếu Sở binh theo đến thì lấy chi ngăn đỡ, chỉ bằng kéo riết qua Vinh dương đồn binh đó, rồi trùng chỉnh binh oai, dùng Hàng Tín làm soái trá cứu nơi Thọ thủy mới xong cho. » Hôn vương khen phải, bèn kéo binh qua Vinh dương.

(Xem tiếp tập 22)

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Nói về tướng giữ thành Vinh dương là Hàng như! Hừ nghe binh Hồn đến bèn ra thành nghinh tiếp. Hồn vương cùng bọn Trương Lương vào thành đồn trú binh mã. Cách ít ngày bọn Phàn Khoái, Châu Bội và Vương Lăng và chư tướng lục tục về đến, còn Ngụy Bảo thì sợ sệt, nên đi tuốt về Bình dương.

Nói về Đinh Công và Ung Sĩ đem binh về ra mắt Bá vương tâu rằng: « Lưu Bang đã chạy xa rồi, bọn tôi theo chẳng kịp, nên phải đem binh trở lại. » Phạm Tăng nói: « Lưu Bang tuy thua, song ta chưa gặp Hàng Tín trận nào, chớ như trận rồi đây Ngụy Bảo dụng binh, người ấy ăn nói không thiệt, Lưu Bang chẳng biết dùng lắm, nên đánh phải thua. Nếu Hàng Tín dụng binh, thì Bệ hạ chớ nên khinh dễ. » Bá vương cười rằng: « Hàng Tín khi còn ở bên Sở, ta đã thấy tài rồi, Á phụ khéo nói làm chi quá lắm vậy, nếu nó có tài cả, theo Lưu Bang đến Bành thành thì chẳng có thua nơi Thor thủy như vậy. Xem bấy nhiêu đó còn lo xa làm chi cho mệt. » Phạm Tăng lui vào dinh sau, kể kể tả tả vào báo rằng: « Tư mã Hán với Đồng Ế bắt đặt Thái Công và Lữ Hậu dẫn vào ra mắt. » Bá vương dạy đòi vào rồi nói rằng: « Ta phong hai người nơi Trung Tân là chỗ yếu địa, người thấy Chương Hàng thất thủ, chẳng ra sức cứu giúp để ngồi vậy mà xem thắng bại, chừng thấy binh Hồn mới đến thì đã đầu liền, nay thấy Lưu Bang mới thua, lại trở về đầu Sở, vậy bọn người là đứa tiểu nham phản phúc dùng bày làm gì? » Liền khiến kẻ tả hữu đem ra chém quách. Trong giây phút quân sĩ đã

chém Đồng Ế với Tư mã Hàn treo đầu nơi viên môn làm hiệu lệnh. Rồi đó Bá vương lại khiến dẫn Thái Công và Lữ Hậu vào nạt rằng : « Ta đã phong con người là Lưu Bang làm Hôn trung vương, sao chẳng án phận giữ chức, lại dám vào cướp đất Quang trung, xâm lấn bờ cõi của ta, hễ là một người làm nghịch, chín họ phải bị tru, nay bọn người đã bị bắt rồi, khó khỏi chết đặng. » Phạm Tăng vội vã bước ra can rằng : « Chẳng nên, Lưu Bang mới thua, Hàng Tin còn ở nơi Quang Trung, nếu va hưng binh lại, thì ta bắt Thái Công, Lữ Hậu làm tù, làm cho Lưu Bang lo tưởng bấy nhiêu đó hoài thù và khó quyết thắng phụ dặng, nếu giết đi thì lại kết thêm thù hận nữa. » Bá vương bèn để Thái Công, Lữ Hậu lại, giao cho Ngụ tử Kỳ thu quân, rồi lại dẫn binh qua đánh nước Tề. Tề vương là Điền Hoành, bị binh Sở vây đá lâu ngày, nay thấy Bá vương mới phá binh Hôn, binh oai thêm dấy, bèn mở cửa thành ra đầu, từ đó đất Tề lại thuộc về Sở. Bá vương liền thu binh trở lại Bành thành.

Nói về Bành Việt thấy binh Hôn thua rồi, bèn bỏ chạy qua Đại Lương, dẫn bốn bộ binh mã, hiệp với binh Hôn chiếm cứ đất Lương, Bá vương bèn sai Long Thô lãnh binh qua đánh Lương, song đánh chưa phùng.

Đây nói về Anh Bố, nhưn lúc trước dẫn binh theo bắt Thái Công, Lữ Hậu, hao binh tổn tướng, bị Bá vương mắng nhiếc, về giữ đất Cửu Giang, đã có lòng oán Sở.

Nói về Hôn Vương dồn binh tại Vinh Dương chiêu tập nhưn mã, binh thế nổi lại. Ngày kia nghị kế bọn Trương Lương rằng : « Nay binh Hôn tuy dấy lại, song tam quân không Đại tướng ước thúc, e khó điều dụng, còn Hàng Tín nhưn lúc trước bị đoạt soái ấn, từ ấy đến nay không hay tin tức, binh ta mới thua cũng chẳng thấy sai binh cứu viện, nếu nay dụn lại, ta then lắm, rồi cũng chẳng phục lòng và dặng. Tiêu sanh có kế chi hay làm cho Hàng Tín tự nhiên đến, rồi luôn dịp dụn va, thì mới chỗ phục va dặng. » Trương Lương nói : « Việc ấy có khó chi, hễ tôi đi nói, thì tự nhiên Hàng Tín phải qua, song Hàng Tín cự nổi một phía, còn

ngoài Hàng. Tín nữa thì có Cửu Giang vương Anh Bồ, Đại Lương Bành Việt, nếu đặng ba người ấy thì Sở phải thua. » Hôn vương nói : « Anh Bồ là tôi của Sở, làm sao cho va về đầu ta đặng ? » Trương Lương nói : « Anh Bồ tuy là tôi của Sở, mới đây có khích với Sở, thường mong hai lòng, nếu sai một người nói cho hay, qua dụ va thì va sẽ về Hôn. » Hôn vương hỏi : « Có ai nên làm sứ qua Cửu Giang dụ Anh Bồ chẳng ? » Tuy Hà nói : « Xin đề tôi đi cho. » Hôn vương cả mừng, bèn khiến Tuy Hà đi liền. Tuy Hà qua đến Cửu Giang vào nhà Công quán, xốc sữa áo mũo vào ra mắt Anh Bồ, quán vào truyền báo. Anh Bồ triệu mưu sĩ là Phí Hích vào nghị kế. Phí Hích nói : « Đây chắc là Hôn vương đang thua nơi Thọ thủy, không lấy chi đánh với Sở nữa, nên sai Tuy Hà qua muốn nói cho Đại vương theo Hôn, Đại vương phải dối rằng có bệnh từ va đi, chờ nên ra mắt làm cho Hôn biết trượng mình đã. » Anh Bồ liền dặn dò kẻ môn lại, ra khiến Hôn sứ tạm lui về công quán chờ, vì Cửu Giang vương có bệnh chừng mạnh rồi sẽ với đến ra mắt. Kẻ môn lại, truyền ra, Tuy Hà mới nghĩ thầm rằng : « Đây chắc là bị Mưu sĩ Phí Hích nó của Anh Bồ chẳng cho ra mắt ta. Thôi, để ta ra mắt Phí Hích trước đã. » Liền trở qua đình Phí Hích mà chờ. Khi Phí Hích về đình, quân sĩ báo lại. Phí Hích nói : « Tuy Hà vì chẳng đặng ra mắt Anh vương, nên muốn qua ra mắt ta đặng có chuốt ngót chi đây. » Bèn bước ra nghinh tiếp Tuy Hà vào, làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Phí Hích nói : « Đại phu đến đây có việc chi ? » Tuy Hà nói : « Hôn vương mới thua, đồn binh nơi Vinh Dương, chư tướng thấy đều về làng, tôi đây là người ở đất Lục an, đã lâu ngày thường nhớ xứ sở của cha mẹ, nên về thăm lạy mẹ phần, nay đi ngang qua Cửu Giang đây, tôi vẫn mến oai danh của Anh vương, nên cầu ra mắt một phen, Anh vương lại nghi tôi là sứ của Hôn, giả bệnh từ, tôi muốn về thẳng nơi Lục an, lại ở sự nghị của Anh vương chẳng giải đặng, nên tôi phải đến ra mắt Đại phu, xin trao lời giùm. Vả lại Anh vương ngồi trấn Cửu Giang, lẽ nào phải hạ mình đãi sứ, khiêm nhượng cầu bèn làm

Minh vương đời này, cho thiên hạ chiêm ngưỡn. Đại phu cũng chẳng mất đạo phụ bạc, nay tôi miễn nghĩa đến viếng, lại lánh chẳng ra mặt, làm cho sĩ bốn phương nghe sự kiêu ngạo như vậy, thì có ai đến nữa, làm tôi liền giúp chúa chẳng nên ngồi vậy xem đầu. » Nói thôi Phí Hích ngồi đứng chẳng an, bèn bày rượu thịt đãi, rồi huôn huôn nói rằng : « Hiền công hãy ở đỡ đây một đêm, ngày mai sẽ ra mắt Anh vương. » Tùy Hà nói : « Tôi yếu rượu lắm, xin kiêu về công quán, ngày mai vào ra mắt Anh vương một phen. » Nói rồi liền đi về nhà thăm cha mẹ.

Ngày thứ, Phí Hích vào bẩm với Anh Bồ rằng : « Tùy Hà chẳng phải là thuyết khách của Hồn, và về làng thăm cha mẹ, đi ngang Cửu giang, mến oai danh của Đại vương, nên muốn đến ra mắt cho biết. » Anh Bồ nói : « Người ta mến danh mình mà đến, mình lại lánh đi thì phi lễ lắm. » Bèn sai người đi thỉnh Tùy Hà đến ra mắt, Tùy Hà cười thầm rằng : « Anh Bồ và Phí Hích mắc kế ta rồi. » Liền đi với người ấy đến ra mắt Anh Bồ. Anh Bồ đang ngồi thấy Tùy Hà vào, liền vội vã bước xuống lấy tay phò Tùy Hà lên ngồi trên, làm lễ ra mắt xong rồi, lại nhượng cho Tùy Hà ngồi một bên mình, còn Phí Hích thì ngồi lui lại sau. Anh Bồ nói : « Tiên sanh thờ Hồn lâu ngày, ắt biết Hồn vương bại binh nơi Thơ thủy lúc nọ, duyên cớ sao chẳng dùng Hàng Tín, nay nghe người đồn binh nơi Vinh dương, ý muốn làm chi vậy ? » Tùy Hà nói : « Ngày trước Hồn vương phát thư thơ ra bố cáo với thiên hạ chư hầu, lại đề tang cho Nghĩa Đế, ba quân đều mặc đồ trắng. Thiên hạ chư hầu nghe thư thì đến hèn, vì ghét Bá vương sát hại Nghĩa Đế, chư hầu muốn giúp Hồn đánh Sở, cho nên Hồn vương mới để Hàng Tín lại trấn thủ Tam Tấn làm căn bản, chẳng để Bá vương lại lên sai người đem thư đi bố cáo với thiên hạ chư hầu rằng : giết vua Nghĩa Đế đó là Cửu giang vương, đồ tội lớn ấy cho Đại vương, bởi cớ ấy nên chư hầu rất giận Đại vương, mà chẳng giúp Hồn vương. Nước Tề, nước Lương, nước Yên, nước Triệu, hiệp nhau đẩy binh tranh hoành, hỏi tội Đại vương gọi

là tội thì nghịch xưa nay rất dữ. Sở đã trao danh dũ cho Đại vương mà Đại vương còn bỏ thờ chẳng biết, thoãn như chư hầu đều hiệp binh đến, thiên hạ đều gọi Đại vương là người ác, Đại vương tuy nói cho lắm, họ cũng chẳng tin, thì Đại vương lấy chi lập thân trong trời đất? » Anh Bử nghe nói, liền đứng dậy chỉ qua phía Bắc mà nói rằng : « Giết vua Nghĩa Đế dưới sông là do nơi Hạng Võ, chứ ta đây chẳng qua là vâng theo lệnh nó thôi, nay nó lại đem tiếng dũ đồ cho ta, ta cổ một mình chịu sao cho nổi tiếng cười chê muôn đời. » Tuy Hà lại lắm bộ can rằng : « Xin Đại vương bớt giận, sợ e kẻ lã hữu nghe truyền thấu lời Bành thành, thì Bá vương ắt gia tội lụy. » Anh Bử nói : « Ta hằng lo những việc giết Tần tử Anh, đào mả Thĩ Hoàng, giết vua Nghĩa Đế, ba việc ấy là Bá vương sai khiến, thường ôm lòng thẹn, sợ e thiên hạ chư hầu ngày sau nghị luận, chẳng dè nay Hạng vương lại đồ tội cho ta, nếu vậy thì ta tuy chết cho hết nước sông Trường giang, đốn cho hết tre núi Nam san đi nữa, thiên hạ cũng chẳng biết dạng lòng ta, liệu làm sao bây giờ? » Tuy Hà nói : « Đại vương muốn cho rõ làm sự ra cũng chẳng khó chi, duy phải ra sức giúp Hôn hiệp binh đánh Sở, đặt mình chánh cái tội cho biết ai thanh, ai trược, chứ nay ngồi trấn Cửu giang, thoãn như Hôn vương với chư hầu hiệp binh đến dặng phạt tội trước, Đại vương thọ phong của Sở, thì là tội của Sở, tuy có lời pháp hiện cũng chẳng dặng. Lấy theo ý ngu của tôi, thì chi bằng cuốn giúp nghị binh, thuộc ý theo Hôn, làm cho thiên hạ chư hầu biết tội thì nghịch của Sở, mà chẳng đồ cho Đại vương, thì Đại vương đã rửa cái danh dũ dặng, lại dặng tiếng rằng trừ giặc. Vả nay Hôn vương thâu Chư hầu giữ Vinh Dương thâu lúa nơi Thục Hôn, kêu thủ mà chẳng động, binh Sở sa vào nước giặc, quân lã nhược đi vận lương, tôi thì đánh chẳng dặng, lui cũng giữ chẳng xong, vậy cái thể của Sở chẳng bằng Hôn, cũng đã vậy rồi, Đại vương chẳng hiệp với Hôn là chỗ trợn lánh, lại đi cứu Sở là chỗ gần hư, thiệt, tôi lấy

làm lo thắm cho Đại vương quá. » Anh Bồ xit lại lần nói nhỏ rằng : « Ta mới đây có khích với Sở, cũng muốn rửa giận ấy cho rồi, vả lại ta vẫn biết Hôn vương là bậc trưởng giả, ta cũng có lòng qua đó đầu, Tiên sanh ráng đợi ít ngày, ta sẽ nghị kế đi với Tiên sanh. » Nói chưa dứt lời kẻ tả hữu vào báo rằng : « Có Sở sứ đệ chiếu thư của Bá vương đến. » Anh Bồ lãnh chiếu mở ra xem.

Lời chiếu rằng :

« Vua cử binh, thì tôi phải giúp, ấy là lòng sức gởi gắm. « đó. Cửu giang vương Anh Bồ ngồi giữ đất Giang Hoài, « lo cho mình thông thả. Sở đi đánh Tề, đối bịch chẳng tới « Thư thấy hội chiến, ngồi xem thắng bại, trăm nhọc việc « binh đã lâu, cũng chưa thấy một lời han hỏi, rất mất nghĩa. « vua tôi, chẳng phải niềm lân hảo, ý mình vô đồng, e mắc « cuồng nghịch, nay qua hỏi ba tội, người phải hiết râu « mình, từ đây về sau, hề có hội binh mà đánh Hôn, thì « phải suốt đêm lặn lội mà qua, chớ lằm chớ sốt, nay lời « chiếu dụ. »

Anh Bồ xem chiếu rồi làm thinh ngấm nghĩ, chẳng nói, chẳng rằng. Tùy Hà ở ngoài đi thủng vào nói rằng : « Cửu giang vương đã đầu Hôn rồi, có lý nào lại phát binh giúp Sở hay sao. » Sở sứ hỏi rằng : « Người là người chi ? » Tùy Hà nói : « Ta là Hôn sứ Tùy Hà đây, ta đã ước hội với Đại vương hiệp lực đánh Sở, dặng giết đũa bạo nghịch, vì Nghĩa Đế để tang, người còn chưa biết hay sao ? » Sở sứ thấy Anh Bồ làm thinh, lại nghe Tùy Hà nói như vậy, thì biết việc chẳng xong, liền húc xuống mà chạy. Tùy Hà bèn nói rằng : « Đại vương hãy xem cái chiếu của Sở đó coi, đã có ý muốn giết Đại vương, mà lấp miệng chur hầu, ấy cũng biết và muốn đồ tội giết Nghĩa Đế ấy cho Đại Vương rồi, sao Đại Vương chẳng giết phứt Sở sứ đi cho, cho rõ cái ý mình giúp Hôn đánh Sở. Anh Bồ cá giận, bèn rút gươm chém phứt Sở sứ, lại xé nát chiếu thư, rồi diêm binh theo Tùy Hà về Hôn. »

Hồi thứ năm mươi bảy

Trương-Lương dùng trí khích Hàng-Tấn

Nói về Tùy Hà có bấy nhiêu lời nói mà Anh Bồ về Hôn. Anh Bồ liền triệu Phí Hích vào khiến kiêm điếm hết binh mã, dần hết gia quyến hiệp nhau qua Vinh Dương.

Khi đến Vinh Dương, Anh Bồ theo Tùy Hà vào ra mắt Hôn vương, Hôn vương đang dựa nơi giường rửa chén, triệu Anh Bồ vào ra mắt. Anh Bồ thấy vậy tức giận bởi hồi lên trở ra nói với Tùy Hà rằng : « Ta bị người gạt ta về đầu Hôn, ta cũng là vương tước trong một nước, trong lúc ra mắt nhau chẳng có một mảy lễ tiết chi hết, làm cho ta tới lui không nể, chi bằng liền mình cho rồi, cho rõ ta là người không trí. » Tùy Hà vội vả can rằng : « Hôn vương say rượu chưa tỉnh, trong giây phút, sẽ thỉnh ra mắt ắt có lễ tiết. Xin Đại vương chờ nóng. » Anh Bồ bèn đi ra mắt bọn Trương Lương và Trần Bình, thấy mỗi người, nhà cửa màn trướng cũng kbi dụng rất nên đều đủ, đồ ăn vật uống chẳng khác chi của Hôn vương. Anh Bồ mừng. Trong giây phút văn võ tướng sĩ hiệp với Anh Bồ vào ra mắt Hôn vương, thấy Hôn vương lễ nghĩa khiêm cung, nói cười hoạt bát, tôi chúa ở với nhau chẳng hề nghi chi hết. Anh Bồ thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Hôn vương thiệt là trưởng giả, may lắm chớ không hồi nầy ta đã làm rồi. »

Từ Anh Bồ về đầu Hôn rồi, Hôn vương đặt binh thêm hơn ba muôn, đồn trú tại Thành Cao, lại sai Sứ qua Đại Lương nói với Hành Việt, khiến tuyệt đường lương của Sở.

Nói về Sở sứ bị Anh Bồ giết rồi, kẻ lòng nhọn trốn về tâu với Sở vương rằng : « Anh Bồ xé nát chiếu thư, lại chôn Sở sứ, nay đã dẫn binh đi đầu hơn rồi. » Bá vương giận nói : « Thằng giặc mặt đen này nó dám phản ta sao ? » Liền truyền lệnh cho chư tướng chỉnh diếm hơn mã, chọn ngày hưng binh, thế giết Anh Bồ, quyết bắt Hàng Tấn, đóng

răn loài phản nghịch. Phạm Tăng can rằng : « Ấy là sự nhỏ, xin Bệ hạ bớt giận, đề lập luyện binh mã nhóm chư hầu đánh Hàng Tín, rồi trừ diệt Bành Việt cho thông đường vận lương đó là kế hay, nếu phá đảng Hàng Tín với Bành Việt rồi, lại vào Tam Tần đóng Đô nơi Hàm dương, thì chư hầu cũng bó tay, huống chi là một mình Anh Bố, có đủ chi mà lo. » Bá vương nghe theo.

Nói về Hôn vương ngày kia cho vời Trương Lương vào nói : « Ngày trước Tiên sanh có hứa đi nói cho Hàng Tín đến, nay Anh Bố đã đầu, Bành Việt cũng theo rồi, Hàng Tín chưa đến, vậy xin Tiên sanh chịu phiền đi một phen. »

Trương Lương nói : « Ngày mai tôi sẽ đi, vả tôi có nghe Tiêu Hà ở nơi Hàm dương vận lương, tôi sẽ hiệp với va và về đây ra mắt Bệ hạ. » Hôn vương cả mừng.

Ngày thứ Trương Lương từ tạ Hôn vương thẳng qua Hàm dương vào phủ Thừa tướng ra mắt Tiêu Hà, Tiêu Hà nghe Trương Lương đến bèn vội vã ra rước, hai đảng gặp nhau mừng rỡ vô cùng, nhắc nhở chuyện xưa rồi bày rượu thịt đãi. Trương Lương mới hỏi qua tin tức Hàng Tín ở tại Hàm dương thế nào ? Tiêu Hà nói : « Hàng Tín từ ngày ở Lạc dương về đến nay, cứ ngày dầu dầu chẳng vui, và nói Hôn vương chẳng dụng lời ngay, lại đoạt ấn của va dùng Ngụy Báo, chẳng tưởng cái công va phá Tam Tần lấy Hàm dương, sau va nghe Hôn vương bại binh nơi Thục thủy, va bèn đóng cửa từ khách, tôi đã ghe phen đến viếng, cũng chẳng dạng thấy va, ý va muốn cho Hôn vương bốn thân đến cầu va cho trọng vọng, thiệt là chẳng phải thế diện nhưn thần rồi, nay Tiên sanh đến đây, tôi cũng e khó gặp, vậy thì phải dụng phép cho va chịu ra. » Trương Lương bèn kể bèn tại Tiêu Hà nói nhỏ rằng : « Như vậy... thì mới thành công. » Tiêu Hà ý theo kế, bèn làm yết, thì dán khắp bốn cửa thành Hàm dương hiệu dụ cho nhưn dân rằng : « Mỗi người đều phải khai trong nhà mình nam phụ lão ấu mấy tên, khai ra cho minh bạch, rồi suốt đêm phải biếu hết bộ khẩu đảng đảng nạp cho Bá vương. » Một

phía thì chọn những người viết chữ mau cho đặt vài trăm để biên sổ sách. » Yết thì vừa ra làm cho náo động binh dân cả thành đều nói với nhau rằng : « Bối Hồn vương bại binh nơi Thư thủy, cha mẹ vợ con đều bị bắt hết, nay muốn đem mấy quận huyện nơi Quang trung này giao lại cho Bá vương, nên mới sai Trương Lương đi với Sở sứ qua Hàm dương vào tướng phủ biên hết bộ khẩu các xứ. Hàng Tín hay dựng tin ấy, song cũng còn dự dự chưa chắc, bèn sai người vào thành thám thính. Người ấy đi rồi về thưa rằng : « Tôi nghe nhà nhà đều nói có Trương Lương đã đến mấy bữa rày, nay đang chọn người viết chữ mau, đem vào phủ Thừa tướng, đặt sao chép những bộ khẩu đất Hàm dương, thiệt quả là đầu Sở rồi. » Hàng Tín nói : « Tuy vậy để chờ một vài ngày coi việc ra thế nào, hoặc Trương Lương bày kế gạt ta đẩy binh đánh Sở, nên đến đây đồn huyện vậy chăng? » Kê lão hữu nói : « Việc này tôi e có thiệt, vì có yết thị dán bốn cửa thành há đi dòi sao. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe quân vào báo rằng : « Có người đến trước cửa, muốn biên bộ khẩu của Nguyên soái nữa. » Hàng Tín nói : « La là Nguyên soái, có phải như bá tánh vậy sao, mà phải khai bộ khẩu? » Người ấy nói : « Chẳng luận quan dân, cũng phải khai hết, coi nhà quan bao nhiêu, cho rõ mình bạch dâng đem vào bộ. Xin Nguyên soái phải khai cho mau, vì Sở sứ còn ở lại tướng phủ hồi hã lắm, Tiểu thừa tướng cũng là bức tức chịu không nổi. » Hàng Tín nói : « Vậy thì người hãy đi biên nhà khác, rồi mai sẽ lại đây biên cũng chẳng muộn chi. » Người ấy cứ đứng năn nỉ hoài, chẳng chịu ra khỏi cửa, lại nói : « Nếu nay chưa nhà Nguyên soái lại đi không về rồi chẳng biết bộ khẩu bao nhiêu khó làm bộ lắm, xin Nguyên soái xuống bút viết khai cho rồi, kêu bọn tôi đến mai phải học công thêm nữa. » Hàng Tín nghe nói, bèn nghĩ thầm rằng : « Hồn vương dùng ta một lúc, ta đã học công một bữa biết là bao nhiêu mới lấy dâng đất Quang trung, nay trong một lúc lại giao về Sở, ta chẳng đẩy binh đây, là bởi e Hồn vương chẳng biết tướng

ta, để chờ người có việc gặp phải với ta, hoặc bốn thân đến cầu ta, chừng ấy ta sẽ ra, thì chư tướng mới phục, chẳng dè nay lại muốn đầu Sở. Ta phải đi ra mắt Tiêu Hà với Trương Lương, định coi và nói thế nào ? » Liền khiến kẻ tả hữu thặng ngựa giăng hầu, dặng qua phủ Thừa tướng nghị việc. Quân sĩ vâng lệnh sắp đặt lễ nghi, liền hô hậu ững, cờ ngũ giáp sĩ, bên tả thì búa, bên hữu thì vọt, rực rỡ nghiêm trang. Hai bên quân dân xem thấy Hàng Tín oai nghi đường ấy, thì nói với nhau rằng : « Nguyên soái chắc chẳng đầu Sở đâu, người đi đó là đi đến nghị kế với Thừa tướng, không cho biết sao họ khầu, bọn ta ắt định sống rồi, nếu để đầu Sở, thoán như Bá vương đến đây nữa, thì bọn ta thấy đều bị chôn hết. » (1) Hàng Tín đi dọc đường, nghe dân nói với nhau làm vậy, thì lại càng tin rằng Hớn vương thiệt muốn đầu Sở, liền sai người đi báo trước cho Tiêu tướng quốc hay rằng mình muốn đến ra mắt. Tiêu Hà nghe Hàng Tín đến, bèn cười với Trương Lương rằng : « Va đã trúng kế mình rồi. » Liền dẫn dò kẻ tả hữu hỏi thúc những người biên chép họ khầu giăng ra hai bên. Hàng Tín đi đến nơi, vừa xuống ngựa, Tiêu Hà vội vã chạy ra rước vào, làm lễ ra mắt nhau xong rồi, nói rằng : « Hôm rày tôi qua viếng Nguyên soái mấy phen chẳng gặp. » Hàng Tín nói : « Tôi vì Cửa công bố chẳng dùng, lui về ở không, nên thấy Thừa tướng thì hổ thẹn lắm. » Tiêu Hà nói : « Việc ấy có phải là tại Nguyên soái đâu mà hổ thẹn. » Hàng Tín nói : « Tôi mới nghe Hớn vương sai Tử Phòng về đây, ý muốn đem hết đất Quang trung của tôi đã lấy dặng, giao lại cho Bá vương là ý-chi vậy ? » Tiêu Hà nói : « Bình thua nơi Thục thủy thì Chúa công cũng chẳng gặp chi lo, ngặt vì Thái công, Lữ Hậu đều bị bắt, nên muốn đem hết đất Quang trung giao lại, dặng chuộc Thái Công với Lữ Hậu đó. Chư tướng thì muốn đánh với Sở, chớ chẳng khứng qui hàng, còn Mưu sĩ thì lại muốn đầu cho tiện lợi hai đảng, nghị luận chưa quyết,

(1) Lời quân dân nói với nhau, cũng là kế của Trương Lương, sai dân nói vậy, định thích Hàng Tín ra đi đánh Sở.

ý Từ Phòng cũng muốn đem các quận huyện trả cho Sở, rồi va trở về nước Hàn, cũng chẳng mất sự sang của nhà thế gia, nên mới dắt Sở sứ về đây biên hết họ khẩu dâng giao cho Sở mà đầu, tôi cũng không biết tình làm sao, nên phải làm y theo mạng chúa. » Hàng Tín nói : « Thừa tướng sao thấy chỗ hẹp lắm vậy ! Tôi từ Hạ khởi Bao trung, nương lấy oai đức của Chúa công lấy đất Quang trung đã bấy, lắm phần rồi, bại binh nơi Thor thủy, là tại Chúa công lắm trong một lúc. Còn Thái công với Nương nương bị bắt đó, thì lời liệu Sở để cầm làm tin, cũng có ngày về Hán dâng, quyết chẳng dám gia hại chi đầu, đầu cho Hạng vương có hung dữ thế nào đi nữa, thì Phạm Tăng cũng chẳng khứng để cho hại đến Thái Công, vì e thiên hạ chê cười. Nay đất Tam Tần để cho bọn Trần Hi giữ, tôi nguyện lãnh bộ binh mã, quyết trả thù nơi Thor thủy, và nước Thái Công về nước cho. Thừa tướng chớ nên biên họ khẩu làm chi, tôi e náo động lòng người. » Lúc ấy Trương Lương núp sau bình phong, vùng bước ra làm lễ ra mắt Hàng Tín, rồi nói rằng : « Tôi vừa mới nghe Nguyên soái luận, thiệt là phải lắm, song Hạng vương thế mạnh, Phạm Tăng nhiều mưu, tôi e bị một trận như Thor thủy vậy nữa, thì thiên hạ chê cười, bọn Thái công đã chẳng dâng về nước, mà rồi bọn tôi tánh mạng ấy cũng chẳng còn. Chi bằng đầu Sở đi thì hay hơn. » Hàng Tín nói : « Tiên sanh lúc trước gọi tôi rằng dùng dặng, nay sao lại khi tôi lắm vậy ? Tôi nói thiệt tôi coi binh Sở dễ như xó cây mục. » Trương Lương nói : « Nguyên soái cũng chẳng nên khinh, tôi xem Phạm Tăng dụng binh như thần, Long thư mạnh hơn chư tướng, Sở vương tin dưng, e Nguyên soái ngàn chẳng nổi đâu. » Hàng Tín đứng dậy nói rằng : « Nếu tôi chẳng chém Long Thư, chẳng bắt Phạm Tăng, thì tôi thề cắt đầu tôi giao cho Tiên sanh để làm bình tiêu. » Trương Lương nói : « Nếu nay chẳng biên e Chúa công quở trách, thì biết nói làm sao ? » Tiểu Hà nói : « Còn tôi cũng chẳng biết lấy chi phục mạng ? » Hàng Tín nói : « Hai ông chớ nên

chấp nhật, tôi đi lập tức với hai ông qua Vinh dương ra mắt Hồn vương, quyết làm cho hai ông vô sự.» Trà nước xong rồi, Hàng Tín đứng dậy dặn dò rằng : « Ngày mai tôi sẽ hiệp với hai ông đi, còn Sở sứ cũng nên chém phước đi cho rồi để lấy oai. » Tiêu Hà nói : « Chẳng nên, hai nước đương tranh hoành, chẳng nên chém sứ, dẫu có chém cũng vô ích. » Hàng Tín nói : « Phải. » Rồi Tiêu Hà liền cho những kẻ biên bộ khẩu về hết. Hàng Tín kiêu từ về nhà, đi dọc đường hai bên bá tánh đều nói : « Hôm nay bọn ta đang sống rồi, cũng nhờ Nguyên soái can trở chẳng cho Thừa tướng đầu Sở. » Hàng Tín nghe vậy, rất mừng.

Ngày thứ, Hàng Tín chỉnh diêm binh mã hiệp với Tiêu Hà, Trương Lương, suốt đêm tuốt qua Vinh dương.

Khi binh mã của Hàng Tín đến Vinh dương rồi, Trương Lương vào thành trước ra mắt Hồn vương, thuật việc dụng trí gạt Hàng Tín, nay đã khởi binh đi đánh Sở, vậy thì Đại vương hãy làm như lời tôi nói như vậy... như vậy. » Hồn vương cả mừng. Kể kể tả tả vào báo rằng : « Có Tiêu Hà với Hàng Tín đã đến, còn đứng ngoài chờ lệnh. » Hồn vương dạy rước vào. Hai người vào gặp ra mắt. Hồn vương nói rằng : « Ta chẳng nghe lời Hàng tướng quân can giáu, nên mới thua nơi Thục thủy, nay mừng Nguyên soái chẳng nài xa xuôi đến, thiệt rất đẹp lòng ta. » Rồi lại vỗ về Tiêu Hà rằng : « Từ biệt nhau nơi đất Bao Trung đến nay, ta rất nhờ Thừa tướng vỗ an bá tánh, chuyên vận lương thảo, quân chẳng thiếu dùng, đều là công của khanh. » Tiêu Hà nói : « Ấy cũng nhờ phước lớn của Chúa công cho nên trong địa phương đều an tịnh, lại mừng cho đất Quang trung, tuy binh bại nơi Thục thủy rồi sau cũng phục lại được. » Hàng Tín bước tới cúi đầu tâu rằng : « Tôi mong ơn Chúa công khiến trấn thủ Tam Tần, mừng vì trộm cướp vắng hơi, các quận huyện trị an vô sự, xưa rày tôi như có bình lai về Hàm dương, không đáng dấy binh cứu viện

nơi Thor thủy. Bởi nghe Tử Phòng về Hàm Dương, muốn đem hết đất Quang trung trả lại cho Sở, nên lời chẳng xiết sợ sệt, lời vẫn nhờ oai đức của Chúa công lấy Quang trung lại được, chưa đầy vài tháng há đi vì thua có một trận lại chịu đầu, thì thiên hạ chừ hầu nghe được ắt chê cười. » Hôn vương nói : « Đại binh đã thất, Thái Công bị bắt, lại nghe nước Tề, nước Yên, mấy nước lớn đều đầu Sở hết, vậy thì thế Sở càng mạnh, huống chi Tướng quân sức có một mình, ơ khó nổi trở được, bởi cớ ấy nên ta gửi thư cho Hạng vương. Hạng vương vẫn nói với Hôn sứ rằng : « Hàng Tín gặp tướng già là Chương Hàng, còn dám ló đầu, nếu gặp binh ta, thì ắt trốn vào núi Nam Sơn, bạc đầu cũng chẳng dám ló ra nữa, rồi sai Sở sứ đến đòi hết đất Quang trung lại, cho nên Tử Phòng phải vào Hàm dương hội với Tiêu Hà suốt đêm biên hết bộ khẩu đảng, lấy theo ý ta, thì cũng là một kế lâu dài, ta liệu Tướng quân, ngày trước lúc lấy Tam Tần là chưa gặp giặc dữ, nếu thấy trận Thor thủy mà Hạng vương đánh với tướng Hôn sáu mươi viên dờ, thì Tướng quân gan ruột cũng rụng rời. » Hàng Tín nghe Hôn vương nói vùng đỏ mặt, tía tai nói lớn lên rằng : « Sao Chúa công lại nhờ thêm oai phượng cho Sở, diệt nhục khí của tôi đi vậy, nay tôi nguyện lãnh bốn bộ binh mã ra đánh một trận quyết làm cho binh Sở mạnh gấp chẳng còn, bắt sống giặc đem về dâng nơi trước bệ. » Hôn vương đứng dậy nói rằng : « Tướng quân đã muốn phá Sở, có chước chi hay, ta muốn nghe lời vàng ngọc ! » Hàng Tín bước tới gần nói mấy câu.

Hồi thứ năm mươi tám

Dụng chiến-xa Hàng-Tin phá Sở.

Nói về Hàng Tín bước tới gần nói với Hôn vương rằng : « Lúc tôi ở tại Hàm dương tôi đã có chước chiến xa mấy trăm cỗ, sắm sửa đánh Sở, hôm rày tôi đã có sai

người lặn lội đem đến Vinh dương, rồi lại có nghe rằng :
Trong phép binh gia, hễ chỗ đất bằng thì dùng xe mà đánh,
đàng núi hiểm trở, thì dùng binh bộ mà đánh, bằng thau
thành phá lũy cùng rước theo giặc thì dùng ngựa mà đánh,
coi theo chỗ địa lợi mà dùng, thấy đều khác nhau, tôi thấy nơi
ngoài thành cách xa ba mươi dặm, có một chỗ đất rất nên
bằng phẳng, nên dùng xe mà đánh, những chiến xa tôi đã
chế ra đó, thì hôm nay đáng dùng lắm, tôi làm cho binh Sở
cả thua, mà Sở vương cũng hết dạng. » Hôn vương nói :
« Xe ấy dùng làm sao, xin Tướng quân nói lược cho ta nghe
thử ? » Hàng Tín nói : « Cách chế xe ấy dùng cũng như xe
thường, gát ách một con trâu rồi bố ra làm phương trận.
Bên phía trước vậy, trên xe để hai cây thương đỡ trước
mặt xe, phía sau lại để nước, dựng phòng hỏa công. Những
binh đi trước thì cầm đao thương, những binh đi sau, thì
cầm cung nỏ, như giặc đến thì khiến quân lên xe, mỗi xe chỉ
bốn người đều cầm cung nỏ, những xe trong trận thì phải
liền nhau vài mươi bước hoặc gát bốn con trâu, trên thì
làm nhà vòm để núp bắn, đánh đến chừng trống gióng
làm hiệu thì hãy bắn, như vậy thì binh Sở phạm đến chẳng
đặng, rồi ta lại ra binh kỵ đánh thì mới cả thắng, huống chi
một xe chỉ nổi mười binh kỵ, mười cỗ thắng đặng trăm người,
dùng xe ấy liền lắm khỏi một quân, đi thì dùng chữ
tướng, ngừng thì dùng làm dinh, hoặc dùng xông ra
trận, thì quân giặc ắt vỡ tan, hoặc lấy chỗ hiểm, quân giặc
cũng khó trốn, chỗ đất bằng phẳng, thì dùng xe mà đánh,
mới có thể thắng đặng. » Hôn vương nghe Hàng Tín nói cả
mừng liền đòi thợ đến y theo thức kiểu mà đóng thêm ba
ngàn cỗ xe nữa, sắm sửa sẵn sàng để phòng đánh Sở. Rồi
đó Hàng Tín ra ngoài thành Vinh dương lập dinh trại,
lại triệu chư tướng vào tra soát, mỗi người phải biết
địa phương mỗi ngày phải thảo diễn quân sĩ, tập luyện
chiến xa, trong hai tháng dùng theo đúng phép, những quân
sĩ trốn đi các xứ, nay lần lần qui phục rất đông. Tiêu Hà đến
thì Hôn vương lui về, Hàm Dương phát thêm những binh lão

nhược và hình chưa vào sớ ra Vinh dương mà bỏ vào đội ngũ, binh Hồn từ ấy nhóm lại dặng năm mươi muôn đ. Hàng Tín vào thành tâu với Hồn vương rằng : « Quân sĩ đã huấn luyện xong rồi, thoãn như Sớ sứ đến, thì phải gửi chiến thư cho Hạng vương chọc va giận, dặng va đến đây. » Hồn vương nói : « Hôm qua có Sớ sứ đến truyền dõ rằng mẹ Vương Lăng muốn cho Vương Lăng về Sớ. Vương Lăng biết mẹ mình là người đại hiền, lại không thấy thư tay, nên chẳng tin. Sớ sứ cũng còn đó chưa về, sao chẳng hỏi lộ cho va, rồi khiến va đem chiến thư về cho Bá vương ? » Hàng Tín liền mời Sớ sứ đến nhà công quán, bày rượu thết đãi, đuổi kẻ tả hữu ra hết rồi nói với Sớ sứ rằng : « Tôi vẫn là tôi của Sớ, lòng hằng tưởng Sớ, nay tôi có một cái biếu văn gửi thăm Bá vương, xin ông làm ơn lên đem về dâng cho Bá vương, chẳng bao lâu tôi cũng trở về Sớ. » Nói rồi liền tặng cho Sớ sứ vàng ròng hai mươi lượng để làm lộ phí. Sớ sứ nói : « Tôi tuy vâng mạng chúa, đi triệu Vương Lăng chứ kỳ thiết là đi thăm độ tin tức của Tướng quân, nếu nay dâng văn biếu của Tướng quân thì Bá vương ắt mừng, ngày sau Tướng quân cũng chẳng mất ngôi sang trọng. » Khi Sớ sứ ra về. Hàng Tín lại dặn rằng : « Chẳng nên cho ai coi văn biếu ấy, duy đưa cho một mình Sớ vương xem mà thôi, nếu ông phụ tôi, thì ngày sau chừng tôi về Sớ rồi, tôi e khó thấy nhau. » Người ấy vui mừng, lãnh văn biếu dấu vào trong mình rồi từ tạ về ra mắt Bá vương, lên đem những lời Hàng Tín nói mà tâu lại, rồi dâng văn biếu ấy lên. Bá vương tiếp lấy mở ra mà xem.

Văn biếu rằng :

« Hồn Đại tướng quân Đông chinh Đại nguyên soái là Hàng Tín dâng thư cho Tây Sớ Bá vương khấu hạ.

« Xưa Tín tuy theo Sớ làm quan Chấp kích lang, chung
« lập Hoài vương, trăm quân lo việc, đều đây mặt phía
« Bắc mà tôn làm Nghĩa đế, Tín chẳng phải là tôi của Sớ,
« song cũng rõ vậy, chẳng dè Đại vương chiếm cứ Tây
« Tần, lung lảng ngang dọc phóng thi vua Nghĩa Đế, thiên

« hạ thiết xi, Tín muốn quay gươm giết đũa đại nghịch
« trả thù cho chúa, song sức yếu thể nhỏ e khó đánh lại,
« nên phải đầu cáo với Hồn vương, mà mình chánh cất tội.
« bử cáo cho thiên hạ hay, hiệp nhau giết đũa vô đạo. Tín
« mắc đồn binh tại Hàm dương, nên Hồn vương đến trước
« Thor thủy, lâm sa vào giếng thẳm, binh bị sát hại, nay Tín
« thống lãnh ba quân đều mặc áo trắng quyết thí võ nơi Vinh
« dương, báo cừu cho Nghĩa Đế, treo đầu đũa nghịch tặc
« nơi cửa Lưỡng quán bức thác nó tại đàng Mã Hống, là
« chỗ muốn của Tín đó, Bệ hạ hãy xét lấy. »

Bá vương xem vưu biều của Hàng Tín rồi thì giận lắm
nói rằng : « Thăng lòn tròn nầy nó dám điều ta như vậy, nếu
ta chẳng giết dặng nó, thì ta thề quyết chẳng lui binh. » Liền
truyền chỉ dấy hết binh trong nước, qua Vinh dương đánh
với Hàng Tín. Phạm Tăng hay dặng liền vào can rằng :
« Hàng Tín nó khích cho Bệ hạ giận, rồi nó phục binh
bốn phía, dặng nhữ binh Sở vào mà bắt, xin Bệ hạ chớ
giận, hãy hoãn hoãn liệu mới dặng. » Bá vương nói :
« Ta giận cái thăng lòn tròn, nó đã viết thư giả rằng đầu hàng
rồi nó lại gạt Sở sử đem về cho ta, như vậy thì nó khi ta
biết là dưng nào, ý ta đã quyết, bọn người chớ khá ngăn trở. »
Phạm Tăng thấy Bá vương đã quyết ý muốn đi, nên chẳng
dám can nữa. Bá vương bèn dấy binh tuốt qua Hàm dương.

(Xem tiếp tập 23)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Nói về Hàng Tín đã trao biểu thư cho Sở sứ đem về, rồi cứ ra ở ngoài thành phân cắt bốn bộ binh mã, bỗng thấy Trương Lương và Lục Cỗ dẫn Phàn Khoái cùng chư tướng, độ chiếu chỉ của Hớn vương và ấn Nguyên soái đến dinh. Hàng Tín liền lãnh chiếu mở ra đọc rằng :

« Thường nghe hễ tướng là tư mạng trong nước, cho nên
 « nếu chọn tướng dặng người, thì nước dặng nhờ, nếu chọn
 « người chẳng phải, thì phải bại vong, và việc an nguy
 « quan hệ chẳng phải tầm thường. Khanh tài gồm kinh
 « tế, học giỏi hơn người, đã lắm phen lập nhiều công lạ,
 « thiết là rường cột của nước nhà, lại là hào kiệt trong đời
 « này. Lúc trước sai đi trấn ải Tam Tần, vì ta dùng làm
 « Ngụy Báo làm Soái, nên mới bại binh nơi Thợ thủy, nay
 « đã đoạt ấn Ngụy Báo lại và bãi chức đuổi về. Ngồi Đại
 « tướng bỏ trống đã lâu, nên khiến Khanh phục chức
 « Nguyên soái, lại thống lãnh sức tướng sĩ đi đánh Sở
 « cho nết lòng trung, chớ phụ lời ta phú thác. Nay
 « chiếu. »

Hàng Tín đọc chiếu rồi, bèn ra mắt Trương Lương cùng chư tướng, lại lãnh lấy ấn Nguyên soái. Rồi đó Trương Lương bèn từ biệt Hàng Tín về phục mệnh Hớn vương.

Ngày thứ Hàng Tín vào thành tạ ơn, rồi trở về dinh điều khiển chư tướng, chờ binh Sở đến.

Nói về Bá vương đề Phạm Tăng ở lại giữ Bành thành, rồi bốn châu đại quân binh lương ba mươi muôn kéo qua Vưu

đương cách thành năm mươi dặm hạ trại, rồi khiến Quí Bửu với Chung ly Mụi lãnh một đạo người ngựa đi trước thám thính tin tức binh Hớn. Bỗng có người về báo với Hàng Tín rằng : « Binh Sở đã đến, đóng trại cách thành chừng năm mươi dặm, nay sai Quí Bửu với Chung ly Mụi đi trước thám thính. » Hàng Tín nói : « Vậy thì khoan đánh đã, phải lập dinh cho an, rồi án binh bất động, và phải sắp đặt chiến xa bốn phía cho sẵn sàng, chờ Bá vương đến rồi, thì sẽ ra đánh, chư tướng phải y theo lời ta dặn dò ngày trước, chớ nên lìa khỏi chỗ mình, mỗi người đều cứ theo phiên thứ mà làm, chớ nên sai lầm. » Chư tướng vâng lệnh đi liền. Còn Quí Bửu với Chung ly Mụi thám thính, chẳng thấy binh Hớn động tịnh chi hết, nên phải thâu binh về ra mắt Bá vương nói rằng : « Binh Hớn cắm cờ xí dài theo mặt thành, đầu đó đều có dinh trại song chẳng thấy một tên quân nào qua lại hết, chẳng biết ý chi. » Bá vương nói : « Ấy là Hàng Tín nó án binh bất động, đợi chờ binh ta đến, rồi nó cử ám hiệu lên, thì chừng ấy nó mới đánh với ta, bọn người phải lo đóng dinh cho chắc, chờ đến lúc đối địch, sẽ tùy cơ ứng biến, đều đến cứu viện. » Chư tướng thấy đều vâng lệnh. Bá vương bèn thân dẫn một đạo binh mã, lại dắt Hứa Sở, Vu Anh, Hạng Trang và Ngưu tử Kỳ, bốn tướng theo hộ vệ hai bên đến đánh với Hàng Tín. Bên này Hàng Tín đã sắp đặt trận thế sẵn sàng chờ binh giặc kéo đến. Hạng vương giục ngựa đến trước, Hàng Tín nơi trong寨 cờ bước ra, ra mắt Hạng vương nói rằng : « Từ tôi biệt Bệ hạ nơi Hàm dương đến nay, lại gặp nhau lại đây, song lời mắc giáp trụ nơi mình, chẳng trọn lễ, xin Bệ hạ miễn chấp. » Bá vương giận nói : « Ngày trước người kiếm lời khi dễ ta, nay gặp nhau đây, quyết đion thua một trận. » Nói rồi liền hươu thương đâm đũa Hàng Tín, Hàng Tín chẳng dám đối địch, đâm bậy một thương rồi nhắm phía Đông mà chạy. Bá vương nói : « Thằng lòn tròn, đã ra trận, chưa kịp đánh sao lại chạy đi đâu ? » Nói rồi thôi thúc tướng sĩ phải theo giết

cho dặng đũa, phản tặc rửa hờn ngày nọ, lại hội mấy đạo binh sau đuôi nà theo. Qui Bồ với Chung ly Mui bèn giục ngựa tới trước can rằng : « Hàng Tín chẳng đánh mà chạy, thì ắt là kẻ dụ quân, xin Bệ hạ hãy thân binh trở lại, xét việc thiệt hư, coi chừng động tĩnh rồi sẽ sai binh đuôi theo, như vậy thì mới chẳng lầm kẻ gian. » Bá vương nói : « Ta từ đây binh nơi đất Cối kè đến nay, đã xông tên đạn pháo hơn vài trăm trận, chưa từng thối hậu, nay gặp thắng lớn tròn này, lại phải thân binh trở lại khiến cho thiên hạ chừ hầu cười ta rằng sợ nó hay sao ? » Bèn chẳng nghe lời hai tướng, cứ thôi thúc binh mã đuôi nà theo. Lúc ấy hễ Bá vương theo gặp thì Hàng Tín chạy mau, Bá vương theo hườn, thì Hàng Tín chạy chậm, theo đến bên sông Kinh sách, Hàng Tín qua khỏi cầu rồi, cầm thương đứng nơi đầu cầu ngó lại, Bá vương cả giận cũng tuốt qua cầu. Chừ tướng thôi thúc binh mã đuôi theo sau, đi chưa dặng hai dặm thì cầu đã gãy rồi, nước thì chảy mạnh ; phía trước chẳng thấy Hàng Tín, phía sau có quân chạy tới báo rằng : « Cầu đã gãy rồi nước chảy mạnh lắm, đạo binh sau còn hơn phần nửa chưa dặng qua sông. » Bá vương biết mình trúng kế, liền khiến đạo binh trước tạm ngừng lại. Chưa dứt lời, bốn phía tiếng pháo nổ vang, chiến xa xông tới vây chặt Sở vương, tên bắn như cào cào bay, binh Sở chịu chẳng nổi. Bá vương liền truyền cho chừ tướng thừa lúc binh Hườn lập trận chưa xong, đánh nhau phá trận mà ra, nếu để lập xong rồi thì khó động lắm, chừ tướng ra sức lướt tới đánh phá, Bá vương theo sau đốc sức binh mã áp tới một lượt, kể có quân báo rằng : « Bốn phía đều có chiến xa ráp lại vây phủ, như vách đồng cột đá, đánh phá chẳng nổi, bị binh Hườn giết thác rất nhiều. » Chừ tướng lại nói rằng : « Binh mã vây thì còn trông đánh phá dặng, chớ nay chiến xa vây phủ chắc tự thùng thối, người ngựa chẳng dám đến gần thì phá sao cho nổi. » Bá vương nghe nói, cũng chẳng biết liệu làm sao. Lúc đang nguy cấp, có Qui Bồ với Chung ly Mui, nhưn thấy Bá vương đuôi theo Hàng Tín, can gián chẳng

Địch, nên phải dẫn bốn bộ binh mã do theo sông Kinh sách phía Nam, vòng theo khe nhỏ có đàng tắt chạy riết đến trước mặt Bá vương đứng ngựa gian kè. Chẳng dè chạy vừa đến sông Kinh sách, quả thấy chiến xa vây khốn binh Sở ra chẳng đặng. Còn Hôn tướng là Tô Hức lãnh một đạo binh mã chặn đường phía Nam chẳng cho Quý Bồ với Chung ly Mui đến gần trận Hôn. Hai tướng giận dữ, hươi binh khí đến đánh Tô Hức, Tô Hức giục ngựa hươi đao rước đánh, ba ngựa giao kè, đánh đặng hai mươi hiệp, Quý Bồ đâm một thương Tô Hức té nhào xuống ngựa, rồi vừa giết binh Hôn, riết tới gần bên dinh trận, thấy bốn phía đều là chiến xa dày bịt, vào không đặng, bèn nói rằng: « Nếu chẳng thừa thắng riết thẳng vào trận thì binh Sở làm sao ra cho đặng. » Liên huy động binh Sở liều thác lướt tới xông vào phá trận. Phía trong binh Sở thấy phía ngoài có binh cứu đồn liền giúp binh ngoài hét vang dậy, đánh ào ra, bỗng thấy chiến xa vọt ra một chỗ, binh Sở thấy trống bèn áp nhau đánh vãi ra, hiệp với binh Quý Bồ và Chung ly Mui một chỗ, chỉ hướng Nam và đánh và chạy, bỗng thấy chiến xa giết thác Vu Anh, bắn trúng Huân Sở, Bá vương một người một ngựa vừa xông ra khỏi, bỗng thấy phía chánh Nam có Sài Vô và Lịch Thương, phía Đông nam có Phó Khoan và Phó Bật, phía chánh Đông có Lý Tất và Lạc Giáp, phía Tây nam có Cầm Hấp và Lữ Quán, phía chánh Tây có Châu Bật và Châu Xương, phía tây Bắc có Tiết Âu và Trần Bái, phía chánh Bắc có Kỷ Tín và Vương Lăng, phía Đông bắc có Tàn Kỳ và Tào Tham, cộng là mười sáu tướng áp đến phủ vây. Bá vương cùng chư tướng hiệp lực ngầu đánh, ba quân hỗn côiêu đánh vây với nhau, bỗng thấy trong bốn tướng của Hôn có một người sa ngựa, ấy là đạo binh phía Đông Bắc đại tướng Tàn Kỳ. Lúc Tàn Kỳ đang đánh, bị Bá vương đâm một thương té xuống ngựa mà thác. Tào Tham không dám đánh nữa, liền lui về bốn trận. Bá vương thừa thế, hiệp với chư tướng đánh phá mà ra. Đạo binh lớn của Hàng Tín ở phía Đông Bắc áp đến vây lại. Quý Bồ thấy vây

thì nói rằng : « Chỗ này không đành về, chỉ bằng trở qua phía khe nhỏ chạy riết về đại dinh nghỉ ngơi một chút, rồi sẽ liệu bề khác. » Bá vương nói : « Phải lắm. » Liền khiến quân cứ theo Quí Bố và Chung ly Mụi trở qua đường cũ. Hiệp sức đánh vây ra, vừa đến khe nhỏ thì trời đã tối, bốn phía tiếng la chững dớt. Khi chạy đến đại trại, thì binh Sở đều bị binh Hồn giết tan hết, duy còn dinh không thôi. Bá vương nói : « Dinh không như vậy giữ làm sao được, thoãn như binh Hồn kéo đến vây nữa, thì phá sao cho nổi, chỉ bằng suốt đêm chạy về Bành thành rồi sẽ khởi binh mà kéo qua đánh lại với Hồn. » Nói chưa dứt lời binh Hồn lại theo đến. Bá vương bèn nói với chư tướng rằng : « Cái thằng lòn trôn nó đã vây binh Sở mấy bữa rày rồi, còn chưa gọi rằng đủ, lại muốn theo nữa, vậy phải hiệp sức mà giết nhau một trận, đừng rửa lấy sự hèn. » Chư tướng hiệp nhau ra sức muốn đánh nhau lại.

Hồi thứ năm mươi chín

Hứa-Phủ thuyết cho Ngụy-Báo phản Hồn.

Nói về Bá vương cùng chư tướng vừa muốn đánh lại với Hồn, Chung ly Mụi liền can rằng : « Chẳng nên, Hàng Tín biến trá trăm đầu, binh Sở mới thua, nhục khi đã lọt rồi, nếu đánh nữa thì binh mình đã sợ sẵn, đánh sao cho lại. Vả trong binh pháp có nói : Sợ giặc thì thua, huống chi binh Hồn thế trượng, làm cho hao binh tổn tướng rồi cũng vô ích. » Trong giây phút lại nghe la hét vang dậy, trống chiêng tờ mờ, binh Hồn đầy đường lấp nẻo kéo đến rần rần, binh Sở đánh sao cho lại, nên vỡ tan chạy ráo. Bá vương còn ngồi trên ngựa hoành thương đon giết binh Hồn, bỗng có một mũi tên bắn đến trúng nhằm cái Hộ tâm kiến (1) của Bá vương. Bá vương thất kinh, liền quây ngựa nhắm hướng Đông mà chạy, những tướng sĩ lủi tưng chững đứng vài

(1) Hộ tâm kiến : Là tấm kiến dày, khi ra trận mang trước ngực để đỡ thương, đỡ đạn.

trăm, phía sau binh Hớn đuổi theo hơn hai trăm dặm. Bà vương chạy trốn một đêm một ngày chưa dừng gót, phần trời lại mưa rất nên khốn khổ. Bỗng thấy trong rừng có một đạo người ngựa xông ra, làm đầu một viên Đại tướng là Bồ tướng quân, vâng lệnh của Phạm Á phụ lãnh ba muôn binh kéo đến tiếp giá, ngồi trên ngựa hô lớn rằng : « Tôi giúp trụ nơi mình, làm lẽ chẳng dưng, xin Bộ hạ hãy đi trước đi, để tôi ngăn binh Hớn. » Nói rồi gò ngựa hoành đao chặn binh Hớn lại, vừa gặp Đại tướng là Lý Tắt và Lạc Giáp, hai người đều cưỡi binh khí đến đánh Bồ tướng quân. Ba ngựa giao kè, đánh đến hai mươi hiệp, Bồ tướng quân ra sức chém Lý Tắt một đao té nhào xuống ngựa, Lạc Giáp bỏ chạy, Bồ tướng quân trưng cung lấp lên bắn theo một mũi, Lạc Giáp cũng té nhào, rồi bèn thừa thế giết tan binh Hớn. Phía sau binh Hớn thấy có binh Sở đến cứu liền truyền báo vào Trung quân. Hàng Tín nói : « Giặc cùng chớ theo, là chỗ kị của việc binh, ta không nghĩ đến nên phải tổn hết hai tướng, thật là lỗi của ta. » Liên truyền lệnh cho binh Hớn tạm ngừng lại đã.

Nơi về Bồ tướng quân thấy binh Hớn lui về, chẳng dám theo nữa, nên buồn huốn thâu binh trở lại. Đi đến Giáp hà mới gặp Bà vương, bèn dồn trụ binh sĩ lại đó, thỉnh Bà vương lên chỗ Trung quân ngồi xong, Bồ tướng quân triều kiến rồi tâu rằng : « Phạm Á phụ như thấy Bộ hạ khi Hàng Tín lâm, nên sợ không xong, nên sai tôi dẫn ba muôn người ngựa do theo đường lớn đến cứu ứng, may gặp được Bộ hạ. Lại tôi cũng nhờ oai đức của Bộ hạ nên giết của Hớn hết hai tướng, binh Hớn mới lui. Khi tôi ra đi thì Á phụ có dặn dò đôi ba phen rằng : Hàng Tín chẳng phải là tầm thường, phải đề phòng cho lắm. Bởi có ấy nên tôi chẳng dám theo. » Hạng vương nói : « Trăm từ mấy năm ra chinh chiến đến nay, đã hơn trăm trận, chưa thấy có trận nào bại như hôm nay, may nhờ Á phụ sai người cứu viện mới thoát khỏi nạn này, nếu không thì chẳng xong rồi. » Quý Bố nói : « Xin Bộ hạ tha tội binh trở về, chờ này o binh Hớn

theo nữa, binh ta thế yếu, lương hướng cũng chẳng đủ, khó nổi chống ngăn. » Hạng vương nghe theo, liền thâu góp binh tàn luĩ về Bành thành, điểm binh lại thì hao hết hai mươi muôn, bèn triệu Phạm Tăng vào mà dụ rằng : « Ta giận vì chẳng nghe lời Á phụ, nên phải bại binh như vậy. Nay liệu làm sao ? » Phạm Tăng nói : « Tôi nghe Ngụy Báo chạy về Bình dương, trọn ngày hằng sợ Hớn vương giận việc binh bại đầu Sở, nếu Chúa công sai một người cho miệng lưỡi, dùng lời khéo nói cho động lòng va, thì va ắt phẫn Hớn, hễ Ngụy Báo phẫn Hớn rồi, thì Hàng Tín ắt đem binh đi đánh Ngụy, chừng ấy Chúa công thừa lúc trống, đem binh đi đánh lấy Vinh dương, Lưu Bang không dự bị, thì khó nổi trở đương, Chúa công ắt đứng trọn thắng. » Hạng vương nói : « Lời luận ấy rất hay, song phải sai ai đi nói cho Ngụy Báo phẫn Hớn ? » Có quan Thượng thư liệch là Hạng Bá, bước tới tâu rằng : « Tôi với một người thầy tướng tên là Hứa Phũ, kết bạn rất thân, người ấy nay ở tại Bình dương, va với Ngụy Báo lại ưa nhau lắm, mỗi khi Ngụy Báo có chuyện chi, bất kỳ lớn nhỏ, hay kêu Hứa Phũ đến coi tướng, thường hay tin lắm, nay tôi muốn viết thư sai người đem cho Hứa Phũ, biểu va nói với Ngụy Báo, Ngụy Báo bình sanh tánh không nuốt định, nếu Hứa Phũ nói một lời, thì va ắt nghe theo, kế ấy đáng chăng ? » Phạm Tăng nói : « Nếu Hứa Phũ chịu nói, thì Ngụy Báo tất nhiên phẫn Hớn. » Hạng Bá liền vội vả viết thư sai một tên tiểu tốt, giấu thư trong mình, qua Bình dương tìm nhà Hứa Phũ. Nguyên Hứa Phũ ở tại Bình dương rất có danh, cho nên dễ hỏi. Khi tiểu tốt tìm đến cửa Hứa Phũ rồi hỏi thăm kẻ gia đồng rằng : « Có Hứa công ở nhà chăng ? » Gia đồng nói : « Người không việc chi, đang ở nơi nhà trong. » Tên tiểu tốt nói : « Xin anh vào thưa lại rằng : Có người Cổ nhơn của ông gởi thư đến thăm. » Gia đồng vào thưa lại. Hứa Phũ dạy cho vào. Tiểu tốt đem thư vào dâng lên, Hứa Phũ mở ra xem, thấy trong thư ý muốn cậy mình dụng trí nói cho Ngụy Báo phẫn Hớn đầu Sở. Hứa Phũ xem rồi mới nghĩ thăm rằng : « Hạng

vương thế mạnh, lại thêm Hạng Bá với ta là tình anh em, phải nghe theo mới được. » Nghĩ rồi liền nội ngày ấy vào phủ Ngụy Báo thăm. Kể mồn lại vào phi báo. Ngụy Báo nghĩ : « Ta muốn Hứa Phũ coi tướng đã lâu, đang cho quyết chí, chẳng dè va đến thành linh, rất hiệp ý ta lắm. » Liền cho triệu vào mà ra mắt, rồi nói rằng : « Hôm rày tôi muốn thỉnh Tiên sanh đến coi tướng tôi, coi ngày nay khí sắc thế nào. » Hứa Phũ bèn nói thăm rằng : « Va ất trúng kể ta rồi. » Nghĩ rồi bèn nói với Hứa Phũ rằng : « Như Chúa công chưa uống rượu, thì coi khí sắc mới được. » Ngụy Báo nói : « Tôi từ sớm mai thức dậy cho đến bây giờ, chưa về lần cung, thần tình còn đang sáng láng, là lúc Tiên sanh đang coi tướng đó. » Hứa Phũ bèn thỉnh Ngụy Báo ngồi cho ngay thẳng, xem kỹ một hồi, thấy bạch khí nó xâm nơi thiên thượng, trệ khí nó nhập vào chỗ trung chánh, như nguyệt không sáng rõ, thủy thổ mất nơi, thiệt không ra gì. Coi rồi bèn nghĩ thăm rằng : « Nếu ta nói thiệt, thì trên vì mạng Hạng vương, dưới phụ tình Hạng Bá. » Bèn không nói thiệt, lại nói dối rằng : « Cứ theo tướng Chúa công thì hồng huỳnh đầy mặt, hỷ khí trướng trùng, trong chừng một trăm ngày, Chúa công ngựa đến đầu thành công tới đó, nghiệp cả gần nên dời về chỗ đất tốt đáng ngôi cửu ngũ (1), chẳng những là tước vương mà thôi đâu. » Ngụy Báo nghe nói cả mừng, nói rằng : « Nếu y như lời Tiên sanh nói, thì tôi đền ơn rất trọng. » Hứa Phũ lại nói : « Tôi xem hậu cung của Đại vương, vượng khí lại càng hơn nữa. » Ngụy Báo nói : « Tôi cũng muốn thỉnh Tiên sanh ra xem hậu cung luôn thế. » Hứa Phũ nói : « Xin cho tôi đi xem thử. » Ngụy Báo bèn dẫn Hứa Phũ ra hậu cung rồi thỉnh Bạc Hựu ra khỏi cung cho Hứa Phũ xem. Hứa Phũ xem rồi lay mọp dưới đất mà nói rằng : « Tướng nương nương quý biết dường nào, ngày sau ất làm Mẫu nghi thiên hạ, tôi chẳng dám nói sai đâu. » Ngụy Báo bèn mừng thăm rằng : « Ta đã sang cả thì Phụ nọn lẽ nào chẳng làm Mẫu nghi thiên hạ. » Bèn trọng

(1) Cửu ngũ là ngôi Hoàng đế.

thường Hứa Phủ và cho về, rồi triệu quan Đại phu là Châu Thúc vào nghị kể rằng : « Ngày trước Hồn vương dùng ta làm Đại tướng, chẳng dè binh thua nơi Thư thủy, cho nên ta bị Hồn vương nhục mạ một hồi, lại đoạt Soái ấn đi biếm ta về ở không nơi đây, nay phong Hạng Tín làm Soái, đánh một trận giết binh hùng của Hạng vương hơn hai mươi muôn nên mỗi ngày Hồn vương thường nói với chư tướng nhục mạ ta hoài, sớm tối day ắt đến hại ta, ta há để cho va hãm hại hay sao, chỉ bằng thừa lúc này phẫn Hồn đầu Sở, làm loạn một hồi rồi kéo về làm dương đóng đô, chia ba thiên hạ với Sở Hồn, Khanh tướng ra thế nào ? » Châu Thúc nói : « Chẳng nên, Hồn vương khoan như đại độ thiên hạ đều theo, lại thêm Hạng Tín dụng binh như thần, rất đổi là Hạng vương mạnh mẽ như vậy còn chẳng bì kịp thay hưởng chi Đại vương, binh ít tướng thiếu, thế côi sức yếu, khó tranh hoành, chỉ bằng chuyển ý theo Hồn mà gìn giữ Bình dương, chẳng mất đất Ngụy, ấy cũng là vua một nước rất sang. Đại vương còn vọng tướng chi khác nữa sao ? » Ngụy Báo nói : « Mạng trời đã cho, chẳng cần chi là cường nhược, Hứa Phủ coi tướng quyết chẳng nói sai, người chẳng biết dựng đàn. » Châu Thúc nói : « Trước luận việc người, sau sẽ nói lẽ trời, nếu nghe lời thầy tướng nói xâm hưng binh bất tử, thì hư nhà bỏ mình là tại chuyển này, xin Đại vương xét lại. » Ngụy Báo giận nói : « Ta vừa muốn cử binh, sao người dám buông lời bất lợi, chắc là người có tư thông với Hồn, nên muốn lặn cơ mưu của ta đây ? » Châu Thúc nói : « Tôi phò Đại vương đã lâu ngày, nay lời tôi nói đây là lời ngay, Đại vương chẳng nghe, thì ngày sau xin hãy nhớ cái lời tôi nói. » Ngụy Báo bèn nạt lui Châu Thúc rồi chỉnh điểm binh mã mười muôn, khiến Thục Tướng làm Quân sư, Bá Trục làm Đại tướng, Phùng Kinh làm Kị tướng, Hạng Đà làm Bộ tướng, ngăn giữ ở Bình dương, dâng biểu cho Sở xin hàng đầu. Hồn vương nghe Ngụy Báo phẫn Hồn thì cười rằng : « Loài thất phu tuy phẫn, chớ nó làm chi cho xong, phải khiến tướng điều binh mà giết đứa giặc ấy cho

rồi để tuyệt hậu hoạn. » Lịch di Ky nói : « Đại vương binh mã phá Sở mới về, còn chưa nghỉ ngơi, nay lại cử động giáp sĩ một mới, đó chẳng phải là cái đạo thương quân như vậy đâu, tôi binh nhưt vẫn có quen với Ngụy Báo, nay tôi nguyện qua đó, lấy lễ chánh mà nói với va, như va chẳng nghe thì Đại vương sẽ khởi binh đi đánh cũng chẳng muộn chi. » Hôn vương nói : « Như liên sanh lấy lời nói mà phục đặng Ngụy Báo chẳng phẩn thì là sức muôn vàng cái công bằng ngàn thành đó. » Lịch Sanh bèn từ tạ Hôn vương qua Bình dương ra mắt Ngụy Báo, Ngụy Báo nói : « Còn ra ở xa đến, ý muốn làm thuyết khách cho Hôn sao ? » Lịch Sanh nói : « Tôi đến đây chẳng phải là mưu cho mình, thiệt là nghĩ tình cố cựu phan tràn lợi hại, như nên theo thì theo, bằng chẳng nên thì tại nơi ý Đại vương, lựa phải nghi tôi là thuyết khách như vậy hay sao ? » Ngụy Báo nói : « Vậy thì liên sanh hãy nói đi. » Lịch Sanh nói : « Lòng chẳng nên phan hai, việc chẳng nên phẩn phúc, phan hai thì đa nghi chắc vương lấy sự hư, phẩn phúc thì hay khinh cử chắc mang lấy sự nhục, Đại vương gọi ngày trước đầu Hôn là phải, thì ngày nay thờ Sở là quấy, nếu gọi ngày nay thờ Sở là phải, thì ngày trước đầu Hôn là quấy, điên đảo phải quấy, phẩn phúc chẳng định thì ắt phải hư, huống chi việc xử thế, kẻ chẳng biết thì gọi Sở là mạnh, còn những kẻ hay thẩm xét việc an nguy trong thiên hạ thì biết Sở phải mất, Hôn ắt hưng. Hôn nhưn Sở bạo, Hôn trị Sở ngu, chẳng đợi biện cũng rõ rồi, nay Đại vương theo Hôn rất nên đắc kế, lại bỏ theo Sở là nước gần mất, sao mà điên đảo phẩn phúc chẳng quyết vậy, theo ý ngu của tôi thì chỉ bằng bãi binh đi và chuyên ý theo Hôn, hề Hôn nên nghiệp cả rồi, thì Đại vương cũng đặng giàu sang bền vững lâu dài đó. » Ngụy Báo nói : « Hôn vương lớn lối vô lễ ta thiệt hổ lắm, nay ta đã cử động rồi, khó thấy nhau nữa, vả lại Đại trượng phu thì lập lấy mình, bá đi khu khu mà lòn cúi dưới người sao, dầu cho Trương Nghi với Tô Tần mà sống lại đi nữa, thì lòng ta cũng chẳng đổi. » Lịch

Sanh biết nói Ngụy Báo chẳng đáng, bèn từ biệt trở về ra mắt Hớn vương mà nói rằng : « Ngụy Báo chẳng muốn theo Hớn. » Hớn vương hỏi : « Chúa tướng của Ngụy là ai ? » Lịch Sanh nói : « Bá Trắc. » Hớn vương nói : « Người ấy miệng còn hôi sữa, cớ sao nài với Hàng Tín của ta, còn Kị tướng là ai ? » Lịch Sanh nói : « Phùng Kính, là con của Phùng vô Trách tướng cũ của Tần. » Hớn vương nói : « Người ấy tuy bèn song cớ cũng chẳng nài với Quảng Anh của ta, còn Bộ tướng là ai ? » Lịch Sanh nói : « Hạng Đà. » Hớn vương nói : « Cớ cũng chẳng nài Tào Tham của ta, ta khỏi lo rồi. » Liền khiến Hàng Tín, Quảng Anh với Tào Tham dẫn mười muôn binh rờng noi theo đường An ấp và Lâm tấn riết qua Tây Ngụy mà đánh Ngụy Báo.

Hồi thứ sáu mươi

Biết Hớn Vương, mẹ Vương Lăng tự vận.

Nói về Hàng Tín lúc gẫu đi, thì nói với Hớn vương rằng : « Tôi đi đánh Ngụy, Hạng vương hay thì ắt thừa lúc trông đến đánh Vinh dương, trông bọn Chư tướng, thì có Vương Lăng là nên giao việc lớn, Đại vương phải khiến ya cớ với binh Sở, người ấy trí dũng đều đủ, thì mới khỏi lo. » Hớn vương nói : « Mẹ Vương Lăng bị cầm nơi Sở đã lâu, e tâm chí chưa định, chẳng nên dùng đâu. » Hàng Tín nói : « Lăng mẫu rất hiền, vẫn có dạy dỗ Vương Lăng, chỉ như vàng đá, chắc chẳng nên động, Đại vương phải dùng đi cho kịp lại khiến Trần Bình phụ tá như có hũn gấp, Đại vương phải nghị kế với Tử Phòng, thì tự nhiên vô sự. » Hớn vương rất mừng. Rồi đó Hàng Tín dẫn binh đến Bồ băng, bỗng thấy binh Ngụy đã đến, hai bên binh đóng cách sông, đánh nhau chưa đáng, Hàng Tín bèn triệu Chư tướng mà nghị rằng : « Ngụy Báo đem binh giữ nơi bờ sông, mà chẳng bắt cầu, muốn có ghe thuyền gấp thì đóng sao cho kịp. » Bèn khiến Quảng Anh làm Đốc công lo tạo Mộc anh chỗ liện mà dùng. Quảng Anh hỏi : « Chỗ hay tạo ra thế nào, xin dạy tôi cách tạo ? » Hàng Tín nói : « Mộc anh ấy là buộc vô hũ lại mà làm bè, vô hũ ấy dựng chừng hai thạch, sức chỡ chừng một người, trong

cái hũ ấỵ sâu chừng năm tấc, phía dưới lấy giấy kiên với móc phía trên, hình nó phải cho dài mà vuôn, phía trước phải làm bè hoặc đề ván và có cột chèo, hai bên có chèo thì độ binh tiện lắm. » Quáng Anh cứ y theo cách, chọn những quân khéo mà dạy đóng. Trong một vài ngày thì đóng đã rồi, Hàng Tín bèn khiến Quáng Anh dẫn một trăm chiếc, giọc theo mé sông lại đối đợc cờ xí, làm như hình muốn qua sông, dặg làm kể ngừ binh, rồi lén khiến Tào Tham dẫn hai muôn binh rờng dùng Mộc anh mà độ binh qua ngả Hạ dương đánh lấy An ấỵ mà cậu phía sau, làm cho Ngựy Báo tiếp ứng chẳng dặg, hai phía đánh đồn lại, thì ấỵ bắt dặg Ngựy Báo. Tào Tham vậg lệnh lén qua ngả Hạ dương, còn Quáng Anh thì nhận binh nơi bờ sông, bày thuyền nơi dưới bến đợc cờ xí rất nhiều. Ngựy Báo thấy vậy, quấ nhiên nghĩ có binh phục, đêm ngày tuầ phòng, chẳng dề Tào Tham đã dẫn binh dùng Mộc anh độ binh qua ngả Hạ dương lấy An ấỵ và bắt hết gia thuộc của Ngựy Báo, rồi đén phía sau đánh lờí. Quân sĩ vớí vấ phi báo, Ngựy Báo thất kinh. Tào Tham đồn đánh phía sau, Hàng Tín chặn đớch phía trước, hai phía đánh đồn lại, binh Ngựy cứu ứng chẳng dặg, Bá Trực đánh chưa mấy hiệp thấy binh Hàng Tín đánh gíp lắm, cự không nổi liền chạy tuồt qua hướng Tây, còn Phùng Kinh chưa kịp đối đợch, thì đã rút binh lui trước đi rồi, Ngựy Báo ngăn trở chẳng nổi vừa muốn thoát chạy qua Lâm tấ, bị Tào Tham vớí Quáng Anh, binh mã hai phía vây đồn lại, Ngựy Báo thoát ra chẳng khỏi bị hải tướng bắt sống trớí lại, đem về ra mắt Hàng Tín, Hàng Tín nói : « Chúa thượng khiến ngừi làm Nguyên soái, thống lãnh đại binh bốn mươi lăm muôn, làm cho sông Thợ thủy hết chảy, rồi ngừi lại trớ về Bình dương. Chúa thượng chẳng nỡ gia hại, duy đoạt có Soái ấỵ và bài chức cho ngừi về ở không thông thả, đáng lẽ càng thêm cảm mến, lo bề sức đền bồi mới phải cho, sao ngừi lại nghe chi lời của thầy bói, khởi binh làm phản, nay bị bắt rồi tội đáng tru lục, song ngừi cũng là vua một nước, e Chúa thượng rộng ơn, hoặc tha ngừi khỏi thác

chăng ? » Liền khiến quân sĩ bỏ vào tù xa giam cầm lại đó chờ lệnh. Một phía thì vào thành Bình dương dỗ về bá tánh, khiến Châu Thúc quyền đỡ giữ coi việc nước.

Nói về Bá vương nghe Hàng Tín đi đánh Ngụy Báo, biết Vinh dương đã trống, liền triệu Phạm Tăng vào nói rằng : « Ngụy Báo đã phản, Hàng Tín quả nhiên đi đánh Ngụy Báo, thiết chẳng khỏi như lời á phụ hiệu trước, nay trẫm thừa lúc trống, đi lấy Vinh dương dựng bãi Lưu Bang, Á phụ trông ra thế nào ? » Phạm Tăng nói : « Lúc này phải lúc ra binh lắm, song Bộ hạ phải coi thời dấy động chẳng nên khinh đánh, e Hàng Tín có đề kể lại, chẳng nên chẳng ngửa. » Long Thor nói : « Á phụ sao nhát lắm vậy ? » Phạm Tăng nói : « Ham mưu mà nên há chẳng lo xa sao. » Rồi Bá vương liền hạ chỉ chỉh diêm đại binh kéo qua Vinh dương, lại sai thuộc tướng là Lý phụng Tiên dẫn binh ba ngàn đi trước dựng hám thính tin tức.

Nói về Hôn vương đang nghị kế với Trương Lương và Trần Bình dựng phòng binh Sở, có quân vào phi báo rằng : « Bá vương dẫn đại binh qua đánh Vinh dương, và sai thuộc tướng là Lý phụng Tiên đi trước thám thính. » Hôn vương nghe báo cả kinh nói rằng : « Binh Sở thế mạnh, làm sao ngăn đỡ cho nổi. » Trương Lương nói : « Lúc trước Hàng Tín có dặn, hễ có binh Sở đến thì phải dùng Vương Lãng làm tướng, Trần Bình theo giúp, thì phá Sở dễ, sao Bộ hạ chẳng theo ? » Hôn vương nghe nói liền triệu Vương Lãng vào hỏi rằng : « Bá vương bốn thân dẫn đại binh đến đây, người dám lãnh binh cự với Sở chẳng ? » Vương Lãng nói : « Bá vương thế trượng khí lấy sức đánh, lấy theo ý ngu của tôi thì phải dẹp cờ giấu trống, đào hào sâu, đắp lũy cao mà giữ, chớ nên ra đánh, chờ cho va giải đãi rồi thì tôi dùng một kế binh Sở ắt phá. » Hôn vương lại hỏi : « Kế bởi đâu mà ra ? » Vương Lãng kể lại nói nhỏ. Hôn vương cả mừng nói : « Tướng quân quả dõm lược như vậy thì ta khỏi lo rồi. » Liền khiến Vương Lãng làm tướng, Trần Bình làm Quân sư, Vương Lãng bèn dấu dò ba quân dẹp cờ giấu trống, bốn cửa thành đóng chặt,

chẳng đánh điều đầu cũng chẳng có một tên quân. Lý phụng Tiên thấy vậy thì trong lòng nghi hoặc chẳng dám đến gần bên thành, bèn sai người về báo với Bá vương rằng : « Thành Vinh đương bốn cửa đóng chặc, chẳng thấy một tên quân nào hết, chẳng biết ý chi vậy. » Kê tả hữu nói : « Ấy là Hồn vương nghe Bệ hạ đến, hoặc là dời ra nơi mấy quận huyện ở gần đồn trú binh mã để cái thành không lại đợi Bệ hạ, hoặc là Hàng Tín đi đánh Ngụy chưa về, trong thành không binh mạnh nên chẳng dám ra đánh, đối làm thỉnh thỏ, làm kẻ nghi binh, khiến cho Bệ hạ chẳng dám đánh phá. » Bá vương nói : « Binh mã mới đến phải an dinh đi đã, để ngày mai đi thám dò động tĩnh rồi sẽ hay. » Liền an dinh hạ trại, binh mã ở xa mới đến một mỗi thấy đều mở giáp như ý ngời.

Nói về Vương Lăng lựa binh tinh nhuệ năm ngàn đầu vẫn khải đồ, thấy đều cầm khí giới sáng ngời, nài nỉ hẳn hoi, sẵn sàng yên ngựa người đều ngậm bông mai lại chọn năm trăm quân pháo thủ, mỗi người đều đem hỏa pháo đi sau, chờ giờ nghe lệnh, bốn cửa thành đều để sẵn củi cho nhiều, chờ cho binh mã rượt đến dinh Sở rồi, hễ nghe tiếng pháo, thì nổi lửa lên, đập ngựa binh Sở kéo đến phá thành, lại sai Hạ hầu An dẫn binh ba muôn đi sau tiếp ứng.

Trời vừa huỳnh hôn, Vương Lăng liền sai mười mấy tên quân tinh nhuệ, ăn mặc theo binh Sở, lén vào gần dinh Sở thám thính tin tức Sở binh coi có phòng bị cũng chẳng rồi sẽ liệu. Qua đầu canh một quân thám thính về báo rằng : « Binh Sở đã an dinh, thấy đều ngủ hết, chẳng có phòng bị chi cả. » Vương Lăng liền dẫn năm ngàn binh bịt khăn đỏ, khai thành kéo ra đi như gió. Binh Sở lúc đang ngủ mê, Vương Lăng truyền lệnh phóng pháo, năm trăm quân pháo thủ bốn phía đều phát pháo lên, năm ngàn người ngựa giết vào dinh Sở, như mười muôn giáp binh ở trên trời bay xuống. Binh Sở phần không dự bị, giật mình thức dậy còn đang mơ màng, làm sao đánh cho lại, chạy đập nhậu nhau, lại bị Vương

Lăng tả xông hữu đột như vào chỗ không người, giết thối thấy nằm lấp nội, máu chảy thành sông. Bá vương vội vàng chớ dây mang giáp lên ngựa, xem ra bốn phía thấy một viên đại tướng huơ thương qua lại, dẫn binh vừa giết. Bá vương vùng hét lên một tiếng, huơ thương đến đánh tướng ấy, tướng ấy cũng huơ thương rước đánh, đánh đến hai chục hiệp, tướng ấy bỏ chạy, dẫn năm ngàn binh đánh trở ra dinh, thì trống đã điểm năm. Bá vương bèn hỏi quân sĩ rằng : « Người ấy là người nào vậy ? » Quân sĩ nói : « Ấy là tướng của Hồn, tên Vương Lăng. » Bá vương mới nghĩ thầm rằng : « Người này thương pháp chẳng phải tầm thường, hôm nay chẳng trừ, sau chắc sanh họa. » Liền giục ngựa vừa muốn đuổi theo, Quý Bố, Chung Ly Mị và Long Thor đều đón trước đầu ngựa can rằng : « Chẳng nên, binh Hồn đang thắng đều có dự bị, trên thành lửa dậy, dưới thành người ngựa chặt dây, ấy là kế của Hàng Tín để lại, Bộ hạ hãy điểm binh mã rồi mau sai người bắt mẹ Vương Lăng đến, hãy giương đề trên mình, đem ở trong dinh, rồi khiến người đi nói cho Vương Lăng hay. Vương Lăng là con rất thảo, nếu hay dạng việc ấy thì chắc đến mà đầu, Hễ Vương Lăng đầu rồi, thì Vinh dương sẽ phá đảng. » Bá vương nói : « Phải. » Liền sai người suốt đêm về Bành thành, bắt Vương mẫu đem đến.

Nói về Vương Lăng dẫn quân khấn đồ về dinh, điểm lại thấy hao hết một trăm người ngoài, còn binh Sở bị giết và dập nhau mà chết hơn ba muôn. Vương Lăng vào ra mắt Hồn vương. Hồn vương nói : « Tướng quân trong một đêm mà giết hết ba muôn binh Sở, mạnh như Bá vương còn phải lui binh hơn ba mươi dặm, thì oai danh của Tướng quân đã dậy nơi đất Quang trung rồi. » Vương Lăng nói : « Tôi biết binh Sở ở xa mới đến, còn đang mệt mỏi, nên thừa lúc bỡ thờ mà giết một trận đó thôi. Nay Bá vương còn dồn binh tại đó, chẳng bao lâu cũng đến phá thành, ta phải to kế cho gấp. » Trương Lương và Trần Bình nói : « Hàng Tín đánh Ngụy, nghe có tin lành, khi cũng gần về,

chi bằng giữ chặt Vinh dương mà đợi binh Phòng Tín về, rồi sẽ liệu kế khác. » Hôn vương khen phải, bèn khiến ba quân sẵn sửa thuốc đạn, cây đá giữ chặt bốn cửa thành, luôn mười mấy bữa, Sở, Hên chẳng đánh nhau. Bỗng thấy dưới thành có quân tuần đến báo rằng : « Có Sở sứ muốn thỉnh Vương tướng quân ra mắt. » Vương Lăng nghe nói, liền lên thành ra mắt Sở sứ. Sở sứ nói : « Nay mẹ của tướng quân bị cầm nơi dinh Sở, muốn gặp mặt tướng quân, nếu tướng quân chậm chạp, thì Bá vương sẽ hại mẹ tướng quân, làm tướng quân phải mang danh bất hiếu, bị thiên hạ chưởi mắng muôn đời. » Vương Lăng nghe nói, buống tiếng khóc rống, nước mắt xuống như mưa, liền trở vào thưa với Hôn vương rằng : « Mẹ tôi nay đã bảy mươi ngoài tuổi, tôi đã chẳng hiếu dưỡng, lại để cho mang vòng ly tiết khổ sở. Nay Sở sứ kêu tôi đến thăm, tuy đến chỗ muốn lờn gươm mà chịu thác, tôi cũng phải liều, dầu cho tôi qua Sở rồi, lòng cũng tưởng Đại vương, quyết chẳng giúp Sở đâu. » Trương Lương nói : « Tướng quân làm rồi ! Ngày trước tướng quân giết binh Sở mấy muôn, nay lại nghe chi lời Sở sứ vào nơi hồ huyết, đem mình đến tử địa, ấy là chỗ thấy của kẻ thất phu, lại cũng chưa rõ bác có thiệt ở nơi dinh Sở chẳng, mà đi bất tử làm vậy ? Phải sai người đi qua coi quả có bác ở đó chẳng, hoặc bác có nói tiếng chi chẳng, rồi phải xin bác ba hàng chữ làm tin, như bác quả muốn cho tướng quân qua đó, thì chừng ấy tướng quân sẽ đi cũng chẳng muộn chi. Há đi chẳng xét sự mất còn đi bất tử như vậy sao ? » Vương Lăng nghe nói, bèn năn nỉ với Hôn vương. Hôn vương liền sai Mưu sĩ là Tôn thúc Thông qua dinh Sở ra mắt Bá vương.



TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Bá vương nói rằng : « Vương Lăng ở tại Bái huyện, sao chẳng đầu ta, lại theo Lưu Bang mà làm ác ? Nay ta đã bắt Vương mẫu mà cầm tại đây, như nó đầu ta cho sớm, thì mẹ con sẽặng gặp nhau, nếu nó nghịch ý thì ta chém mẹ nó lập tức, làm cho nó mang tội muôn đời. » Thúc tôn Thông nói : « Xin cho tôi ra mắt Lăng mẫu một phen. » Bá vương bèn khiến kẻ tả hữu dẫn Lăng mẫu đến ra mắt với Thúc tôn Thông, bỗng thấy Lăng mẫu buộc gươm trên mình, cúi đầu quì tạy. Thúc tôn Thông thấy vậy lấy làm bất nhẫn. Lăng mẫu thấy Thúc tôn Thông thì hỏi rằng : « Ông là người chi vậy ? » Thúc tôn Thông nói : « Tôi là sứ của Hớn, tên là Thúc tôn Thông. » Lăng mẫu hỏi : « Ông đến đây làm chi ? » Thúc tôn Thông nói : « Con của bác là Vương Lăng, nghe bác thọ khổn, nên muốn về đầu Sở choặng gặp bác, duy e chẳng thiết nên Hớn vương sai tôi đến xin bác viết ít hàng chữ làm tin, thì người mới cho Vương Lăng về đầu Sở phụng dưỡng bác sớm khuya. » Lăng mẫu nói : « Ông nói sao vậy ? Hớn vương khoan như đại độ, ấy là bậc trưởng giả, con tôi theo người thì đãặng chúa rồi, há đi vì có một tôi mà sanh hai lòng sao, xin ông làm ơn về nói giúp lại với Vương Lăng, phải rán giúp Hớn vương lập công cho sớm đặng làm tôi có danh trong đời Hớn, tôi tuy thác chớ cũng như sống vậy. » Nói rồi liền lấy gươm giết mình. Thúc tôn Thông vội vã đến cứu, thì Lăng mẫu đã rụng đầu rồi, trọn cả dinh thấy đều than thở.

Sau có bài thơ khen rằng :

Sở đình Lăng Mâu phạt thon von,

Liều thác cho bền chí khí con.

Một điểm trình hồn nung mũi bạc,

Ngàn năm khen ngợi thác như còn.

Khi Lăng Mâu tự vận thác rồi, Bá vương thấy vậy giận lắm nói rằng : « Mụ già này sao ngu lắm vậy, phải hủy nát cái thầy đi làm hiệu lệnh cho ba quân. » Bọn Quý Bố lạy mà can rằng : « Chẳng nên, Lăng Mâu tuy thác phải để cái thầy đem về chôn nơi Bái huyện, làm cho Vương Lăng thân tuy ở Hôn, mà lòng cũng phải lo về, vì mồ mả cha mẹ là cội cây nguồn nước, ngày khác sẽ sai một người miệng lưỡi, phản trăn nguồn cội, Vương Lăng vẫn có danh hiệu, bỏ nghe nói thì động lòng ắt về dầu Sở, nếu nay hiệu lệnh trước đình, và lại càng thêm đau dạ, thì ắt không lòng dầu Sở. » Bá vương y theo lời, liền sai người đem thầy Lăng Mâu về chôn nơi Bái huyện, rồi triệu Thúc tôn Thông nói rằng : « Người phải về Vinh dương nói với Hôn vương và Vương Lăng, phải dầu la cho sớm, nếu để ta phá thành rồi, thì ắt không đất chôn thầy. » Thúc tôn Thông bèn bước đến gần Bá Vương nói một lời làm cho binh Sở dẹp hết qua mâu, và giải vây cho Vinh dương đang nữa.

Hồi thứ sáu mươi một

Hàng-Tiến chém Hạ-Diệt, Trương-Đồng.

Khi ấy Thúc tôn Thông tâu với Bá vương rằng : « Tôi tuy ở với Hôn, song thường bị Hôn vương mắng nhiết hằng ngày, chịu nhục chẳng nổi, tình nguyện về dầu Chúa công, hôm qua nhơn nói cho Vương Lăng dầu Sở, lại mượn cớ giả làm Hôn sứ, thiết mưu về dầu Chúa công, Vương Lăng làm người rất thảo, tôi về thành nói rằng thầy mẹ chưa chôn, thì Vương Lăng ắt về chôn mẹ, rồi hiệp nhau mà phò Sở. » Hạng vương hỏi : « Nay Hôn vương binh có bao nhiêu, tướng dặng mấy người, bị vây đã lâu

mà chẳng đầu, là vì cớ chi vậy ? » Thúc tôn Thông nói : « Nay binh Hớn còn ở trong thành hơn hai mươi muôn, lương cũng đang sáu bảy mươi người, lương thực cũng còn đủ dùng, lần lựa chẳng ra đánh, ấy là nghe Hàng Tín đã thừa thề cướp đoạt Thái Công và Lữ Hậu về Hớn, lại qua lấy Đại châu, phá nước Yên nước Tề, làm cho Chúa công tội không đáng tội, lui chẳng nẻo lui, bởi cớ ấy cho nên cứ đợi binh Hàng Tín về, ý muốn trong ngoài hiệp công, làm cho chắc thắng, Chúa công chẳng nên chẳng đề phòng. » Hạng vương nói : « Người về rồi chừng nào người với Vương Lăng qua đầu ta ? » Thúc tôn Thông nói : « Hà chừng gặp dịp tiện thì tội qua liền, Chúa công phải sai người về phòng thủ Bành thành. » Nói rồi bèn từ Hạng vương về Vinh dương ra mắt Hớn vương, đem hết lời Lăng mầu thuật lại một hồi. Vương Lăng nghe rồi khóc rống lên một tiếng té xiểu xuống đất, chừ tướng kên một hồi lâu mới tỉnh lại rồi nói rằng : « Ta với Sở thề quyết chẳng đội chung một trời. » Lúc ấy Thúc tôn Thông lại đầu việc Bá vương đem Lăng mầu về Bái huyện chôn chắt cho Vương Lăng biết, ý muốn đề cho Vương Lăng hết lòng phò Hớn. Trương Lương với Trần Bình tới : « Thúc tôn Thông đã kiếm lời dọa Hạng vương, thì Hạng vương ắt ngờ Hàng Tín quyết qua Bành thành, chẳng bao lâu va ắt bỏ Vinh dương về, ngặt e va còn lần lựa đợi Vương Lăng qua đầu, nếu đề lâu ngày lại sanh sự biến, phải coi trong ngục có tù bị án tử, bắt ra một đứa chém đầu, rồi truyền dối rằng : Hớn sứ là Thúc tôn Thông tư thông với Tây Sở muốn dụ Vương Lăng đầu Sở, cơ mưu đã lâu nên chém đầu răn chúng. » Hớn vương nói : « Kể ấy rất hay. » Bèn tra trong ngục bắt ra một tên tù tội nặng chém đầu treo nơi trên thành thị chúng. Có người đi báo cho Hạng vương hay. Hạng vương nói : « Kể đã chẳng nên, thành hạ cũng không nổi, thoãng như Hàng Tín quả nhiên thừa cơ đi lấy Bành thành, thế khó cứu ứng, thì trăm tội không đáng tội, lui chẳng nẻo lui, thiệt như lời Thúc tôn Thông nói chớ chẳng không. » Long Thê nói : « Bệ

hạ đã muốn lui binh, thì phải hoãn hoãn mà đi, chẳng nên gấp lắm, phải đợi binh Hớn đuổi theo. » Bá vương bèn truyền lệnh ba quân nhổ trại hoãn hoãn lui lần, trong một đêm ngày binh Sở lui sạch. Trên thành quân tuần dọ biết, liền báo cho Hớn vương hay rằng : « Binh Sở đã lui hết rồi. » Hớn vương nói : « Phải sai tướng đuổi theo. » Trương Lương nói : « Chẳng nên, binh Sở lui chậm, thìắt có Đại tướng đoạn hậu, nếu binh ta theo, thì phải trúng kế, chỉ bằng làm thế một chút cũng nên. » Bèn sai Đại tướng là Châu Bột với Châu Xương dẫn một đạo binh mã ra khỏi thành năm mươi dặm lập trại.

Ngày kia binh Sở về đến Bành thành, Phạm Tăng ra trước và hỏi thăm tin tức Vinh dương. Hạng vương bèn đem việc Thúc tôn Thông muốn đầu thuật lại hết cho Phạm Tăng nghe. Phạm Tăng nói : « Thúc tôn Thông là mưu sĩ của Hớn theo Lưu Bang đã lâu ngày, có lý nào lại bỏ Hớn đầu Sở hay sao, ấy cũng bởi Bệ hạ vậy khốn Vinh dương gấp lắm, binh Hàng Tín chưa về, trong thành trống vắng, nên bày kế ấy làm cho binh Sở mở vây, lại chém Thúc tôn Thông giã làm cho hoặc lòng quân, chẳng dè Bệ hạ lại lui binh về, thiệt trúng kế họ rồi. » Hạng vương nghe nói mới biết thì giận lắm nói rằng : « Đồ thất phu, nó dám giêu ta như vậy, nay ta muốn đem binh qua lấy Vinh dương lại, Khanh nghĩ thế nào ? » Phạm Tăng nói : « Nếu đi nữa, thoãng như Hàng Tín kéo binh về, trong ngoài hiệp công đánh, ấy cũng chẳng phải là chước hay đâu, chỉ bằng tạm nghỉ binh đã, rồi sai đi thám thính, như Hàng Tín quả đi xa rồi, thì ta sẽ đi lấy Vinh dương cũng chẳng muộn chi. » Hạng vương y theo lời, bèn dẫn binh lại, rồi sai người đi thám thính.

Nói về Hàng Tín bắt đảng Ngụy Báo rồi thâu binh về ra mắt Hớn vương. Hớn vương hỏi : « Tướng quân đã dẹp Ngụy an rồi, nay còn muốn đi đánh đâu chăng ? » Hàng Tín nói : « Xứ Đại châu, Hạ Diệc với Trương Hồng chẳng phục, nên tôi tính đi đánh lấy Đại châu, rồi thuận đường đi luôn qua đánh nước Triệu, phá nước Yên, lấy nước Tề, làm cho binh thế nổi dậy, rồi phá luôn nước Sở đem cơ nghiệp về

một mối, mới xong cho. » Hôn vương cả mừng, kể thấy quân sĩ dẫn Ngụy Bào và gia tiều vào ra mắt Hôn vương. Hôn vương thấy vợ Ngụy Bào là Đạc Thị với Quân Thị đều có nhan sắc, trong lòng rất đẹp, liền dạy đem vào hậu cung cầm lại đó, rồi khiến dẫn Ngụy Bào đến gần trách rằng : « Người lãnh binh bốn mươi lăm muôn, đánh có một trận với Thôi Thúc hao hết ba mươi muôn ngoài, may nhờ đất trời phò hộ, ta mới thoát khỏi miệng hàm, chẳng vậy thì tôi chúa ta đâu dặng như hôm nay, ta nghĩ vì người cũng là vua một nước, nên chẳng nỡ giết người, nên khiến người gìn giữ Bình dương, lẽ thì người căm đội ơn dày hết lòng báo đáp mới phải cho, sao người lại dám sanh lòng bội phản làm tuồng nghiêng hãnh như vậy ? Nay đã bị bắt rồi, còn nói chi nữa chẳng ? » Ngụy Bào nói : « Tôi xin chịu thác. » Có mẹ Ngụy Bào tuổi gần tám mươi, bước tới khóc lóc năn nỉ rằng : « Ngụy Bào không biết mà phạm lầm tội nghịch, lý đã đáng giết cho rõ phép nước, song tôi sanh có một mình nó là dòng dõi của Tây Ngụy, xin Đại vương để lại một mạng, dâng thờ phượng Tiên vương, thì là đức của Đại vương rất lớn. » Hôn vương nghe bà ấy nói, thì than rằng : « Ngụy Bào làm trai, mà lại chẳng hiền cho bằng bà mẹ. » Bèn vì tình bà mẹ mà tha Ngụy Bào, thâu hết binh mã phổ làm thứ hơn, để ở tại Vinh dương, rồi sai Sứ ra truyền cho Châu Thúc lãnh quyền cai quản quận Bình dương. Rồi đó Hằng Tín bèn chỉnh điểm binh mã kéo qua Đại châu, Hôn vương cũng dụng Vương Lăng làm tướng, lại sai người đi truyền an mạng cho Tướng quốc là Tiêu Hà, phải phụng thị Thái tử gia giữ đất Quang trung, chiếu bố pháp lệnh mà ước thúc quân dân, lo lập tông miếu xã tắc, có việc chi mà chẳng kịp tâu, cứ coi việc nào tiện thì làm, rồi lập điều kiện các loại mà tâu báo. Tiêu Hà lãnh mạng vua, đêm ngày đấu đấu còn chẳng kịp, lo thâu hộ khẩu nơi đất Quang trung, dâng mà cấp lương cho đủ, nhờ đó mà binh Hôn đi đánh đâu chẳng hề thiếu lương, đều là công của Tiêu Hà rất lớn. Đó là việc Hôn vương đóng bình tại Vinh dương.

Còn đây nói về Hàng Tín binh đã đến Đại châu, cách thành ba mươi dặm hạ trại. Hạ Diệc với Trương Đồng đang ngồi thương nghị, bỗng nghe quân báo Hàng Tín binh đã đến Đại châu, cách thành ba mươi dặm hạ trại. Hạ Diệc nói : « Hàng Tín lấy binh mới thắng, thừa mũi nhọn mà đến đây, khí kiêu ý đọ, vậy thì binh ta phải lấy khỏe mà đánh mệt, đánh gấp đi đừng cho nó dự bị, thì ắt trọn thắng. » Trương Đồng nói : « Lời luận ấy rất hay. »

Nói về Hàng Tín lập dinh trại xong rồi, hèn triệu chư tướng đến mà nói rằng : « Hạ Diệc với Trương Đồng vẫn biết dụng binh, thì chắc làm sao nó cũng liệu binh ta ở xa mới đến, nó thừa lúc này mà đánh gấp làm cho ta chưa kịp dự bị, thì nó dễ thắng lắm, vậy thì chư tướng phải dụng trí mà đánh, chớ nài khó nhọc, thì bắt mới dặng. » Chư tướng nói : « Xin Nguyên soái dạy bảo. » Hàng Tín bèn truyền lệnh rằng : « Tào Tham dẫn một đạo binh ra mà dụ nó... như vậy, Quáng Anh và Lư Quáng mỗi người dẫn một đạo binh ra đánh... như vậy, Phan Khoái dẫn một đạo binh ra mai phục... như vậy. » Chư tướng đều vâng lệnh đi liền. Còn Hàng Tín cũng dẫn năm trăm binh ròng đi vòng theo núi Bình san ra đến Bạch thạch khẩu đồn trú.

Nói về Hạ Diệc dẫn một muôn binh kéo tiết lối trại lớn của Hàng Tín, mặt trời đã xế qua, bèn bày khai trận thế, kêu Hàng Tín ra mà nói chuyện. Bên trận Hớn, Tào Tham ra ngựa, trên cờ có đề chữ lớn rằng : « Hớn Đại tướng Tào Tham. » Hạ Diệc xem thấy bên trận của Hớn, cờ xí chẳng chỉnh, đội ngũ chẳng nghiêm, thì cười lớn lên rằng : « Người ta đồn rằng Hàng Tín dụng binh hay lắm, nay coi cái cách và bành binh như vậy, thì có đủ chi mà sợ. » Nói rồi lại hỏi rằng : « Thắng lớn tròn sao chẳng ra đây, lại để cho người là đứa vô danh tiểu tướng, muốn đến cho ta thử đao hay sao ? » Tào Tham cả giận hươi đao đến chém Hạ Diệc cũng hươi đao rước đánh ; đánh chưa dặng mười hiệp, Tào Tham giả thua bỏ chạy. Hạ Diệc xua binh đuổi nà theo. Tào Tham và đánh và chạy, ước dặng chừng hai mươi dặm. Hạ Diệc lúc

đang đuổi theo, bỗng nghe quân hét vang rân, bên tả có Quảng Anh, bên hữu có Lư Quảng, hai đạo binh xông ra, chặn lấy đảng về. Tào Tham dẫn binh đánh trở lại, ba phía đánh đồn, binh Hạ Diệc củ thua, mặt trời gần chen lặn, bốn phía lửa dậy rân rân. Hạ Diệc thấy nơi đảng nhỏ phía núi Bình sơn không người phòng thủ, liền dẫn trăm ngoài binh kỵ, nhắm núi Bình sơn mà chạy, chạy xa vừa một dặm, sau lưng ba đạo binh ào đến trước mặt tiếng la hét dậy, một đạo binh xông ra đón đảng, làm đầu một tướng là Võ vương hầu Phan Khoái. Hạ Diệc xem thấy cả kinh, hết đảng trốn tránh, bỗng thấy bên núi có bóng sáng, tưởng có đảng ra liền chạy vào đó, binh Phan Khoái cũng cứ đuổi theo riết vào hang đá, hai bên đá sắp chồng, Hạ Diệc thấy khó đi, bèn bỏ ngựa mà đi bộ, bò lăn qua núi mà trốn, bỗng nghe trong góc núi một tiếng pháo nổ vang, ấy là Hàng Tín phục binh tại đó, hai bên quân sĩ ào ra bắt Hạ Diệc trói lại dẫn về đại trại, thì trống đã điểm ba rồi. Khi Trương Đồng thấy Hạ Diệc đã vào chỗ trượng địa mà chẳng thấy trở về, liền nổi đèn dẫn binh năm ngàn ra khỏi thành mà tiếp ứng, vừa gặp binh Hạ Diệc chạy về mà nói rằng : « Hạ tướng quân bị binh Hồn rượt vào trong hang núi, mất còn chẳng biết, bọn tôi bị ba đạo binh chặn giết như cua gậy cán, duy còn có vài chục người trốn đảng về đây. Tướng quân chẳng nên đến đó, e binh phục nó dậy nữa, đêm tối lặn, làm sao mà ngăn ngừa choặng. » Trương Đồng nghe nói liền dẫn binh vào thành giữ gìn cho nghiêm nhặt.

Nói về Hàng Tín về đến đại dinh thắng tướng xong rồi, hai bên đèn đuốc sáng lòa, đao thương chom chồm, rất nên oai nghi, quân đầu Hạ Diệc vào, Hàng Tín bèn nói rằng : « Hồn vương oai đức rãi khắp trong bốn biển, bọn người sao chẳng qui phục, nay binh vua đi xa một nhọc mà bắt được người, người phải hết lòng qui phục chứ khá ngồ ngang. »

Hạ Diệc nói : « Ý ta muốn toan vương nghiệp, nay đã chẳng thành, thì duy có chết mà thôi, chớ ta không chịu đầu hàng. » Hàng Tín giận nói : « Đẻ n hòm có giết nó cũng khó

mà hiệu lệnh cho quân, phải đem mà cầm tù nó đã, đợi ngày mai bắt đảng Trương Đồng rồi sẽ chém đầu một lượt mà thị chúng. »

Ngày thứ Hàng Tín dẫn binh đến bên thành, Trương Đồng cứ giữ gìn nghiêm nhặt, đóng chặt chẳng ra, Hàng Tín bèn khiến đem Hạ Diệc đến nơi dưới thành, kêu trên thành coi, và báo qui hàng cho sớm, Trương Đồng đứng trên thành thấy Hạ Diệc bị trói trong xe tù, thì khóc rống lên rằng : « Tôi chẳng ngờ thấy ông bị bắt như vậy, khiến cho tôi nát ruột nát gan. » Hạ Diệc bèn nói lớn rằng : « Thà chịu chết mà cố thù, chứ chẳng nên vì ta mà đi đầu đưa lòn tròn. » Hàng Tín nghe nói cả giận bèn bắt Hạ Diệc ra chém nơi dưới thành. Trương Đồng thấy Hạ Diệc bị chém rồi, liền hét lên một tiếng, ở trên thành nhảy xuống mà chết. Trong thành Phó tướng là Vương Tôn, Mưu sĩ là Đôn Trung, nghị kế với nhau rằng : « Trong không binh mạnh, ngoài chẳng cứu binh, dầu có giữ cho lắm rồi cũng vô ích. » Bèn mở hoả cửa thành mà đốt. Hàng Tín vào thành về an bá tánh, rồi khiến Vương Tôn trấn thủ Đại châu, lại sai người về Vinh dương mà báo tiếp. Rồi đó bèn chiêu hết binh mới đầu, Tây Ngụy và Đại châu hai xứ, cộng với binh Hồn định ba chục muôn kéo rốc qua đánh Triệu.

Hồi thứ sáu mươi hai

Bối thủy trận, Hàng Tín phá Triệu.

Nhà Đại hốn năm Đinh dậu là năm thứ ba, mùa đông tháng mười, Hàng Tín lấy Đại châu, về an bá tánh, rồi qua bữa sau hội với Hồn vương chia binh ra, rồi lãnh binh rổng mười muôn kéo qua đánh Triệu, đi đến Tinh bình bèn đồn binh ở nơi phía ngoài vàm rồi nghị kế với bọn Trương Nhi rằng : « Nước Triệu có Mưu sĩ là Quán vũ Quán Lý tả Xa rất nhiều mưu lạ, binh ta chưa nên đi tới, phải sai người đi thám thính, coi Triệu vương làm phương lược gì, chờ để thâm nhập trượng địa rồi, mà Triệu nó chặn đường lương của ta, thì binh ta ắt phải bị vây, lui tới hai đàng rất khó, theo

phép binh gia thì kỳ lắm. » Trương Nhĩ nói : « Trần Dư tuy dùng binh giỏi mà chẳng có tài thông biến, còn Lý tá Xa thì làm người đa trí lắm, tôi liệu va tuy có kế hay cũng dùng không được. » Hàng Tín nói : « Chẳng phải vậy đâu, nên hư lời lẽ chẳng nên xem nghịch, thám thính hư thiệt, mới nên lui tới. » Liễn sai quân tẩm phúc mấy người, giả làm thương khách vào thành dò nghe tin tức của Thành an Quân với Lý tá Xa coi bề nghinh địch thế nào, phải cho đặt thiết linh sớ về phi báo. Mỗi người đều có thưởng bạc tiền, cho ăn uống rồi khiến giả khách thương vào Triệu thành mà thám thính. Mấy tên Tiểu hiệu vàng lệnh vào thành, tìm đến gần phủ của Thành an Quân mà ở, rồi đem tiền đến cho quân giữ cửa mà làm quen, cả ngày đều ăn uống với nhau, qua lại lần lần làm quen rất hậu. Bởi cớ ấy cho nên bề Thành an Quân có nghị kế với Triệu vương bất kỳ lớn nhỏ việc gì tên giữ cửa đều hỏi thăm mấy đứa đi theo cho biết rõ, rồi nói lại hết cho tên Tiểu hiệu hay, phàm Triệu vương có cử động việc chi thì tên Tiểu hiệu thấy đều biết hết, song chưa dám về, duy sai một vài tên về trước báo cho Hàng Tín hay, còn mình thì ở lại mà thám thính đầu đó đều nói y như lời của quân giữ cửa nói, đã đặt rõ chắc tin rồi.

Nói về Triệu vương ngày kia đang nghị kế với Thành an Quân là Trần Dư bỗng nghe Hàng Tín dẫn binh đến, liền chỉnh điểm binh Triệu hai mươi muôn, ra đồn gần nơi Tĩnh hình rồi thỉnh Lý tá Xa đến nghị kế, Tá Xa mới nói với Trần Dư rằng : « Tôi nghe Hàng Tín qua Tây hà bắt Ngụy vương, cầm Hạ Diệc, giết binh đồ máu nay lại có Trương Nhĩ giúp thêm thừa thắng đi đánh xa thì cái mũi nhọn ấy đánh chẳng lại, từng nghe rằng : ngàn dặm đem lương tướng ấy phải đói, đến củi rồi sau mới nấu, thì binh ấy chẳng no ; nay đường Tĩnh hình, xe đi không được, ngựa cũng khó sắp hàng đi, tôi liệu lương thực của va chắc ở phía sau, xin Túc hạ hãy cho tôi kỳ binh ba muôn đặt tôi nơi theo đường rộng lớn ra chặn đường lương của va, còn Túc hạ thì đào hào cho sâu,

đắp lũy cho cao, đóng dinh cho chắc ở đó đừng đánh với va, như vậy thì va muốn tới cũng không được, lui cũng khó lui, còn binh tôi cứ chặn phía sau, thì chẳng tới mười ngày, đầu của hai tướng ấy là đã dang nơi dưới trướng, xin ông mau dụng kế tôi, thì định trọn thắng, nếu không thì ắt bị hai gã ấy bắt mà chớ. » Thành an Quân nói : « Ấy là mưu trá đó, nguyên ta hay xưng rằng binh nghĩa, chẳng hay dùng mưu trá kế gian, lại nghe binh pháp có nói rằng : bằng người thì vậy, bội hờn thì đánh, nay Hàng Tín dùng binh một mối, tuy xưng rằng mấy mươi muôn, chớ kỳ thiệt chẳng được mấy ngàn, huống va ở xa hơn ngàn dặm đến, thì cũng đã mệt mỏi lắm rồi, còn binh ta thao luyện đã lâu ngày, làn phương dưng nhuệ, phải đánh gấp mới nên, nếu bị chẳng đánh, thoãn như ngày sau có gặp giặc mạnh, thì lấy chi ngàn chống rồi chớ hầu họ lại nói ta rằng nhất yếu, họ khi ta mà đánh ta nữa, ấy chẳng phải là chước hay đâu. » Bèn chẳng nghe lời Tả Xa.

Nói về quân Tiêu hiệu của Hàng Tín sai độ đảng tin ấy chắc rồi, bèn đợi trời tối ra khỏi Tinh linh về báo với Hàng Tín. Hàng Tín nghe biết cả mừng, bèn thưởng tên Tiêu hiệu rồi dẫn binh vào mỗi đảng Tinh binh, chưa đến văm Tinh binh còn ba mươi dặm thì đã nửa đêm rồi, bèn truyền lệnh kéo tới, chọn binh khinh kỵ hai ngàn người mỗi người đều cầm cờ đỏ đi theo mé đường nhỏ vào núp tại núi Kỳ sơn dựng coi chừng nơi dinh trại của Trần Dư động tịnh thế nào, lại dặn nhỏ rằng : « Ta dẫn đại binh ra đối địch với binh Triệu, rồi ta giả thua chạy, binh Triệu thấy ta thua chạy, thì ắt bỏ đồn mà đuổi theo ta, chừng ấy bọn người phải ào vào đồn Triệu, nhờ hết cờ Triệu bỏ đi, cầm cờ đỏ của Hồn rồi ở đó gìn giữ chẳng nên ra đánh, thì binh nó tự nhiên phải loạn. » Chư tướng vâng lệnh đi rồi, Hàng Tín liền nhóm hết bọn Trương Nhĩ, Tào Tham, Phần Khố và chư tướng nói rằng, « Hôm nay phá Triệu ắt xong, chẳng cần chi phải ăn cơm hãy truyền lệnh cho ba quân ăn đồ sơ ba lột trong giây phút chừng phá Triệu rồi, thì sẽ ăn no. » Chư tướng đều chưa dám

tin, song cũng gần gương vàng theo, Hàng Tín liền khiến một muôn người đi trước ra đóng nơi mé nước bờ tuận. binh Triệu thấy Hàng Tín bối thủy (1) đóng binh, thấy đều cả cười. Trời sáng ra Hàng Tín bèn dựng cờ đại tướng, gióng trống kéo ra khỏi vàm Tinh hình, binh Triệu bèn khai đồn ra đánh với Hàng Tín. Đánh giây lâu Hàng Tín với Trương Nhĩ và chư tướng đều giả thua quăng cờ ném trống chạy xuống mé nước, binh Triệu quã bỏ đồn không, chạy ra giành lấy cờ trống của Hớn, và rượt theo Hàng Tín với Trương Nhĩ, thì Hàng Tín đã chạy vào đến mé nước rồi. Khi ấy Tào Tham, Phàn Khoái, Cấn Hấp, Châu Bội và chư tướng xuất lãnh ba quân xông ra đánh liều, một cự đến mười, binh Triệu chẳng dám đến gần, liền lui về đại trại chẳng dè có hai ngàn binh khinh kỵ của Hàng Tín đang núp tại Kỳ san, thấy binh Triệu bỏ đồn mà ra giành cờ trống và đuổi theo Hàng Tín, thì áp vào đồn Triệu nhổ hết cờ Triệu bỏ đi, rồi dựng cờ đỏ của Hớn lên, khi binh Triệu chạy về đại trại, thấy đồn Triệu đều là cờ của Hớn thì biết binh Hớn đã phá Triệu rồi bèn cả loạn vô tan ch y ráo. Trần Dư tuy giết hết mấy người nhưng cấm cũng chẳng lại. Rồi đó chư tướng của Hớn bao vây đánh. Thành an quân là Trần Dư đánh liều mà ra cũng chẳng khỏi, bị Quáng Anh chém một đao té nhào xuống ngựa, đại binh giết thẳng vào thành. Triệu bắt đặng Triệu vương từ đó đặt Triệu đã bình. Chư tướng bèn hỏi Hàng Tín rằng : « Phép hành binh thì bên hữu phải có núi gò, còn bên tả phải có bưng chằm. nay sao tướng quân lại khiến bọn tôi lập bối thủy trận mà thắng là cơ chi vậy ? » Hàng Tín nói : « Ấy cũng ở trong binh pháp, song các ông chẳng hay xét lời, vả lại trong binh pháp có nói : Đẻ vào chỗ tử địa thì sống đẻ vào chỗ vong địa thì còn, vả lời chẳng hay nói theo như sĩ đại phu vậy đâu, giả như đem người đến nơi chỗ sanh địa mà đánh, bẻ gấp giặc thì chạy hết binh như vậy thì có dùng đặng sao ? » Chư tướng liền phục lời-luận của Hàng Tín. Lúc ấy Hàng Tín bèn

(1) Bối thủy trận là đóng trận sau lưng có sông có nước.

truyền lệnh hễ ai bắt sống được Quân vô quân là Lý Tả Xa thìặng thưởng ngàn vàng; quân sĩ vâng lệnh tìm kiếm khắp nơi. Ngày kia kiếm được trời dần đến nạp cho Hàng Tín, Hàng Tín thấy quân trời Tả Xa dần đến thì mừng lắm, bèn trọng thưởng quân sĩ rồi bước xuống mở trời cho Tả Xa, lại lấy theo bọc thầy kinh Tả Xa, rồi hỏi rằng : « Tôi muốn qua phía Bắc đánh nước Yên, qua phía Đông đánh nước Tề làm sao cho được thành công ? » Tả Xa nói : « Những đại phu mất nước chẳng nên lo việc còn, những tướng bại trận, chẳng nên nói việc đồng. »

Hàng Tín nói : « Bá lý Hề ở với Ngụ, Ngụ mất nước, sau ở với Tần, Tần nên nghiệp Bá, ấy chẳng phải là ngu nơi nước Ngụ mà trị nơi nước Tần đâu, là lại dùng cùng chẳng dùng, nghe cùng chẳng nghe mà thôi, lúc họ Thành an Quân nghe theo kế của thầy thì tôi đã bị bắt, bởi chẳng nghe theo kế của thầy, nên tôi mới lấy được Triệu. » Nói rồi lại nài nỉ đôi ba phen rằng : « Tôi thiết hết lòng thỉnh kế, xin thầy chớ từ. » Lý Tả Xa nói : « Tôi nghe rằng : Kế trị lo ngàn đều ắt có một đều mất, kế ngu lo ngàn đều, ắt có một đều được, cho nên lời đưa cuồng phu thánh hơn ngài cũng còn chọn lấy. Tôi e kế của tôi cũng chưa đủ dùng, song tôi cũng lấy lời ngu nói với tướng quân; vả chẳng tướng quân đã bắt Ngụy Báo, cầm Hạ Diệc, lại thêm Thành an Quân là người nhiều kế, bá chiến bá thắng, còn bị tướng quân có một trận mà phải binh bại thân vong. Tướng quân đánh một trận hạ Tịch hình, chẳng đầy một buổi sớm mai phá hai mươi muôn binh của nước Triệu, thì tướng quân đã danh vang bốn biển, oai rúng thiên hạ, những kẻ làm ruộng có ai dám chẳng quăng cày bỏ bừa xui áo ăn ngon đứng nghiêng tai chờ mạng, ấy là cái chỗ hay của tướng quân đó; còn nay sĩ tốt đã mệt mỏi, thiết là khó dùng, nếu đem binh một mỏi qua đóng nơi bên thành chắc của nước Yên cự nhau lâu ngày, sức phá chẳng nổi, thế đuổi trong hết, thì nước Yên đã chẳng yếu, nước Tề lại mạnh thêm, vả lại cái quờn của Lưu với Hạng, cũng chưa phân cho ai, ấy là chỗ dở của tướng quân đó, cho nên những

người dùng binh hay, thì chẳng lấy dõ đánh hay, phải lấy hay đánh dõ. nên nay tướng quân đem binh đi đánh Yên, thì lời e khó thắng đặng. » Hàng Tín nói : « Theo như lời tiên sanh nói, thì làm sao mới nên ? » Tả Xa nói : « Nay tôi lo kể cho tướng quân thì chi cho bằng mở giáp nghê binh, vỗ trấn đất Triệu, trong trăm dặm mỗi ngày rượu thịt đem dâng, sĩ đại phu dâng hưởng rồi ba quân cũng dâng ẩm no, rồi cứ làm hình gấm ghé nước Yên, làm cho họ trọn ngày khiếp sợ, rồi sẽ sai một người cho miệng lưỡi đem một bức thư qua phân trần lợi hại khoe cái sự giỏi của tướng quân, hễ nước Yên biết rồi, thì chẳng dám chẳng nghe theo, chừng nước Yên nghe theo rồi, thì lại khiến người qua phía Đông bắc cáo với nước Tề, thì nước Tề ắt cũng phục theo, tuy kẻ có trí cũng chẳng biết làm sao lo kể cho Tề, như vậy thì ắt toan việc thiên hạ đặng, cho nên phép binh hay gọi rằng đối trước mà sau thật là vậy đó. » Hàng Tín nói : « Tôi vâng theo lời Tiên sanh, chẳng cần binh đánh mà hay phục đặng người. » Liên viết thư sai Tùy Hà làm sứ qua nói với nước Yên, rồi dẫn binh nơi Triệu thành, chẳng động địa chi hết.

Nói về Yên vương nghe Hàng Tín đã phá Triệu rồi, lại chém Thành an Quân nơi sông Để thủy, binh thế oai dấy, trong nước Yên bá tánh sợ hãi cả ngày. Yên vương cũng khiếp, liền triệu Mưu sĩ là Khoái Thông vào thương nghị. Khoái Thông nói : « Hàng Tín binh thế tuy nổi dậy, song chinh chiến nhiều phen, ba quân đã mệt mỏi, nay đồn lăm nơi Triệu thành mà chẳng cử động, sớm tối đầy chắc cũng sai người đem thư qua đây nói cho Đại vương qui hàng. Đại vương khoan hứa đã, để cho tôi qua đó coi sự thế thế nào, như nên nói thì nói, bằng nên đầu thì đầu, tôi sẽ chằm chước liệu dúng. » Nói chưa dứt lời, quả có kẻ tả hữu vào báo rằng : « Hàng Tín sai Tùy Hà đem thư qua. » Yên vương liền cho triệu Tùy Hà vào ra mắt. Tùy Hà vào dâng thư lên. Yên vương mở ra xem.

Thơ rằng :

« Hôn Đại tướng quân là Hàng Tín, dâng thơ cho Yên
« vương hay hạ ngự tường.

« Tôi có nghe rằng : Mạng trời thì thường hay về cho
« người có đức, nước Tần vô đạo, giết tuyệt họ hàng, tàn
« ngược bá tánh. Kể đến họ Hạng lại thêm cường bạo
« phóng thi vua Nghĩa Đế, tội dữ đầy trời, bốn biển rung
« động, thần cùng người đều giận. Nay Hôn vương vì
« nghĩa mà dấy binh, đều mặc đồ tang, quét sạch Tam Tần,
« trừ xong nhị Ngụy, bắt Ngụy Bảo, giết Hạ Diệc, phá nước
« Triệu, chém Trần Dư. Ấy chẳng phải vì binh mạnh, đều
« nhờ đức mà ra, đi đến đâu không ai chẳng phục, duy có
« nước Yên chưa theo, Đại vương có biết mạng trời đã về
« cho ai chưa ? Nay tôi đồn binh nơi Triệu thành, dâng thơ
« cho Đại vương, như khứng xếp đao nạp khoán hàng
« đầu, thương xót mạng dân, thì cũng chẳng mất lược
« vương, chia đất trăm đời. Gương Triệu chẳng xa, xin Đại
« vương xét lấy.

Yên vương xem thơ rồi, bèn hỏi Tày Hà rằng : « Hôn
vương binh thua nơi Thơ thủy, gửi chơn nơi đất Vinh
dương, vương nghiệp chưa định, sao lại gọi rằng mạng trời
đã về cho rồi ? » Tày Hà nói : « Đại vương tưởng như vậy
thì sai rồi, chẳng xem sự đại bại thì chẳng thấy diêm chơn
mạng, chẳng lượng thời thế thì là trí đáy giếng (1). Hôn
vương tuy binh bại nơi Thơ thủy, mà gió lớn giải vây, yên
sáng dẫn đường, nếu trời chẳng giúp thì làm sao thoát cho
khỏi nạn ấy, có phải là nhờ Thánh vương thì có bá linh phù
trợ chẳng ? Nay đóng binh tại Vinh dương cự với bốn
phía, nếu chẳng phải duệ trí thần võ thì làm sao chế phục
thiên hạ được, ấy cũng đủ thấy Thánh vương võ dũng. Nay
Hôn có Hàng Tín dụng binh rất hay, Tử Phòng dụng trí rất
giỏi, Tiêu Hà chuyên vận lương hướng cũng mau, đại giáp
bá vạn, danh tướng như mây, thế lớn đã định, chẳng cần
là kẻ trí biện luận cũng đủ biết rồi. Còn Tây Sở tuy mạnh,

(1) Trí đáy giếng : Là chỉ nói đến ngồi đáy giếng chửi trời rằng hẹp. Nghĩa
đây : Trí hẹp, trí thấp.

song là con khỉ vớt, yốn chẳng phải người, ấy là đứa độc phu, có xa thì bắt quá một năm, còn gần thì bắt quá vài tháng, chớ bền lâu sao đặng. Đại vương chẳng độ thời thế, chẳng thăm thành bại, lại gọi Hừn vương vương nghiệp chưa định chẳng là lăm lăm. Huống chi nay nước Triệu đã diệt, mới mất thì răng lạnh, chắt đường thấy da, Đại vương lại chẳng rúng sao ? » Yên vương nghe Tùy Hà nói lấy làm khen ngợi, bèn triệu Khoái Thông vào nói nhỏ rằng : « Lời Tùy Hà nói đó rất nên nhắm lý, Khanh có qua đó ra mắt Hàng Tín thì phải chăm chú liệu dụng, chẳng cần chi phải nhọc công uốn lưỡi. » Khoái Thông nói : « Tôi qua đó coi thử động tĩnh mà liệu dụng, quyết chẳng để cho nhục mạng vua dẫu. » Rồi đó Yên vương bèn bày tiệc khoản đãi Tùy Hà, rồi khiến Khoái Thông đi qua nước Triệu ra mắt Hàng Tín.

Hồi thứ sáu mươi ba

Kế phản-gián. Phạm-Tăng bị hại.

Nói về Khoái Thông từ biệt Yên vương qua đến Triệu, khiến người vào báo cho Hàng Tín hay, Hàng Tín nghe Khoái Thông đến thì mừng mà nói rằng : « Hễ Khoái Thông đến thì nước Yên ắt bình. » Bèn khiến kẻ môn lại thỉnh vào ra mắt. Khoái Thông vào thấy Hàng Tín lễ liết thung dung, nói năng nho nhã, mưu thần bên tả, võ tướng bên hữu, dinh ngũ nghiêm chỉnh, giáp sĩ tinh minh, vừa muốn mở miệng thì Hàng Tín đã chặn nói trước rằng : « Đại phu đến đây đặng làm thuyết khách, muốn nói cho tôi bãi binh đừng đánh, nếu như nước Yên quả chịu nạp khoản hàng đầu thì tôi mới an binh bất động cho sanh linh khỏi nơi đao thán, nếu y như mấy lời Đại phu muốn nói làm cho tôi bãi binh đừng đánh, nước Yên cũng còn làm rêu dẫu cho Sở, thì trong lục quốc, nước Yên là mạnh, ắt thì tôi rằng nhất, tôi lĩnh dấy binh nơi trước Dịch thủy, thì võ nơi trên Yên đài, dẫu cho Nhạc Nghị sống lại, Kinh Kha chẳng thác, tôi lại sợ sao. » Nói rồi bèn dạy lại

nói với kẻ tả hữu rằng : « Các người hãy thõn quan Đại phu vào nhà quán dịch mà nghỉ, để ta đánh Yên dẹp Tề rồi sẽ ra mặt với Đại phu. » Kẻ tả hữu vàng lịnh, chẳng dè cho Khoái Thông nóiặng tiếng chi hết liền giắt vào quán dịch bày đồ màn trướng, khí dụng sẵn sàng.

Nói về Khoái Thông muốn qua làm thuyết khách, tỏ ra chưa nóiặng tiếng chi lại bị cầm lỏng tại đó, trong lòng buồn bực chẳng vui, cửa thì đóng chắc, chẳng cho ai lui tới hết, đồ ăn của uống chi đều có người đem chuyễn vào, như vậy đã mấy ngày, ngày kia kẻ môn nhơn vào báo nói, có Quân vô quân là Lý tả Xa đến viếng. Khoái Thông lúc đang buồn bực, nghe có Tả Xa đến, liền vội vã mở cửa vào ra mắt, Khoái Thông thấy Tả Xa thì khóc lớn lên rằng : « Chẳng dè mà ông dè cho Triệu thuộc về của Hồn, Trần Dư bị chém, Triệu vương bị bắt, bỏ ngời mất nước lấy làm thảm thiết. » Lý tả Xa bèn nói xẵng xớm rằng : « Đại phu nói sai rồi, hề là thuận theo trời thì còn, nghịch lẽ trời thì mất. Hồn vương vì Nghĩa Đế phát tang, ấy là chúa có nghĩa đó, được ai đến cho bá tánh, oai lịnh ra cho chư hầu, lại thêm Hàng Tin dụng binh như thần, lời đâu không ai đánh lại, những kẻ biết mạng trời, thì cũng nên xếp đao mà đầu, ấy mới gọi mình đạt cho, nếu khu khu chuyễn ý theo bạn Sở, thì là giúp Trụ làm dữ, cũng như Phi Liêm với Bì Trọng vậy, thì chẳng là mang tội với thiên hạ lắm sao ? Tôi thường phân trần, lợi hại với Triệu vương mà Triệu vương chẳng nghe lời tôi, để cho đến đời phải hư mình mất nước đi, ấy là nghịch lẽ trời thì mất đó. Vả lại Đại phu là danh sĩ của nước Yên, lẽ phải xem thời thế xét sự hưng vong mới phải cho, Đại phu có biết Hạng vương với Hồn vương, ai là Cươn mạng ? »

(Xem tiếp tập 25)



TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Khoái Thông nói : « Hón vương chém rắn nơi núi Mãng dịch, thì đã trở diễm lành, thiên hạ đều biết Hón vương là Chơn mạng, chẳng còn nghi chi nữa. » Tã Xa hỏi : « Đại phu sánh Hàng Tín, Trương Lương, Trần Bình với các tướng của Sở ai hơn ? » Khoái Thông nói : « Hàng Tín, Trương Lương, Trần Bình giỏi lắm, các tướng của Sở bì sao cho kịp. » Tã Xa nói : « Lấy theo lời Đại phu nói đó, thì Hón ắt hưng, Sở phải mất, cũng đã biết rồi, sao còn nghịch với Hón là chỗ có đạo, theo Sở là chỗ gần mất vậy, những người biết mạng trời có làm như vậy sao ? » Khoái Thông ngâm nghĩ hồi lâu rồi nói rằng : « Lời ông nói rất nên nhẫm lý, tôi đến Triệu đây là ý muốn nói cho Hàng tướng quân bãi binh đừng đánh, chẳng dè mà bị hai ông nói tôi lại, thôi thôi, tôi cũng nguyện đi với ông vào ra mất Hàng tướng quân dặng mà giao hòa hai nước, rồi tôi cũng theo nơi dưới trướng dặng mà nhờ sự phản long phụ phụng với. » Tã Xa cả mừng liền dắt Khoái Thông vào ra mất Hàng Tín mà nói rằng : « Đại phu mong ơn Nguyên soái chẳng gọi người là của nước nghịch, đãi dặng rất hậu, cho nên người mến đức Nguyên soái, muốn về nói với Yên vương khai thành mà đầu, rồi người cũng theo nơi dưới trướng cho Nguyên soái xu sử. » Hàng Tín cả mừng liền khiến Tào Tham với Phàn Khoái lãnh binh một muòn đi với Khoái Thông qua đất Yên mà đóng binh trước, rồi đại binh thững thững kéo sau.

Nói cả Yên vương chẳng thấy Khoái Thông về, còn đang nghi ngại, bỗng nghe quân báo Khoái Thông đã về. Khoái Thông vào ra mắt Yên vương, thuật việc Hớn vương là người hiền, lại thêm Hàng Tín dụng binh rất hay, sau Sở phải mất, chỉ bằng thuộc ý theo Hớn, cho sanh linh khỏi mang sự khổ. Yên vương nói : « Ngày trước ta đã quyết lòng đầu Hớn rồi, song muốn để cho Đại phu qua đó mà coi cho biết động tĩnh thế nào, nay đã biết rõ rằng thiệt nên đầu, vậy thì phải thỉnh hai tướng vào thành ra mắt. » Khoái Thông liền ra thỉnh vào. Tào Tham và Phàn Khoái đem binh vào thành đóng dinh xong rồi liền vào ra mắt Yên vương. Yên vương khiến bày yến thiết đãi hai tướng, lại khiến dự bị vài trăm binh khinh kỵ sẵn sàng. Ngày thứ đi với hai tướng qua nước Triệu mà ra mắt Hàng Tín. Hàng Tín nói : « Tôi vừa muốn lãnh đại binh do nước Yên qua đánh nước Tề cho an đất Bắc, nay mà Hiền vương chẳng nài xa xuôi đến đây nhọc nhằn, thiệt tôi rất ngại. » Yên vương nói : « Tôi mến oai đức của Tướng quân đã lâu, lại thêm Hớn vương là người khoan nhưn trưởng giả, tôi vẫn muốn qui phục đã lâu, nay may gặp thờ, tôi liền vội đến, xin ngài chuyển lại với Hớn vương, thâu dùng cho sớm. » Hàng Tín cả mừng, bèn khiến Yên vương làm hàng biểu giao cho Hớn sứ về Vinh dương phi báo, một phía thì truyền lệnh dấy binh đi đánh Tề.

Đấy nói về bên Sở, ngày kia Phạm Tăng với Chung ly Mụi vào tâu với Bá vương rằng : « Hàng Tín bắt Ngụy Báo, chém Hạ Diệc, phá nước Triệu, lấy nước Yên, tới đâu không ai đánh lại, còn Hớn vương thì ngồi giữ Vinh dương mà thâu trọn công, nếu Bệ hạ chẳng dấy binh cho kịp, e chời trễ nó sanh thêm thì khó trừ lắm. » Bá vương nói : « Trẫm nghe báo liền liền, vừa muốn dấy binh, bọn khanh tâu đó rất hiệp ý trẫm. » Liền truyền chỉ dấy binh mười muôn, kéo qua Vinh dương. Kể lẽ tác nghe động tin ấy, liền suốt đêm về phi báo cho Hớn vương hay, Hớn vương vội vàng triệu bọn Trương Lương Trần Bình cùng các mưu sĩ mà nghị kế rằng : « Bá vương thừa lúc đại binh của Hàng Tín đi rồi, lại đến

mà đánh Vinh dương, còn Vương Lăng nhưn thương mẹ
nhuốm bệnh chưa an. Anh Bô thì mới về Cửu giang, còn chờ
tướng thì mắc theo Hàng Tín rất nhiều, nay trong thành đã
trống, biết liệu làm sao ? » Trần Bình nói : « Những tội ruột
thịt của Hạng vương thì có Phạm Tăng, Chung ly Mui, Long
Thor và Châu Ân, bắt quá thì có mấy người ấy mà thôi, nếu
đại vương khứng liêu vài muôn vàng mà làm phản gian kế,
đặng ly gián tội chúa họ, làm cho sanh lòng nghi kỵ nhau thì
lời sàm dễ vào, mà rồi bọn đó đều có kế hay Hạng vương
cũng chẳng nghe theo, vả lại binh Sở mà đến Vinh dương đây
thiệt cũng chẳng phải ý Bá vương muốn, đều là kẻ của Phạm
Tăng với Chuug ly Mui mà thôi, nếu chẳng có mấy người ấy thì
Hạng vương lại dùng sự đồng đảng sao, vả Hạng vương là
người tánh hay nghi kỵ, lại tin lời sàm, nếu mình làm kế thì
họ ắt giết nhau, rồi mình sẽ cử binh mà đánh, thì Sở ắt phá. »
Hôn vương bèn giao cho Trần Bình vàng ròng bốn muôn cân,
chẳng suy nhiều ít, Trần Bình bèn lấy đó mua nhiều người
đồn vấy ra rằng : « Bọn Chung ly Mui nhiều công mà chẳng
đặng chia đất phong vương, nên muốn thông với Hôn, hiệp
sức giết Sở, đặng chia đất cát. » Hạng vương nghe đặng tin
ấy quả nghi bọn Chung ly Mui, bèn chẳng thêm nghị việc với
bọn ấy nữa, Khi binh đến Vinh dương an dinh hạ trại xong
xuôi, qua bữa sau Hạng vương bèn dẫn binh mã đến vây chặt
thành Vinh dương, trọn ba ngày trong thành chẳng thấy động
tĩnh chi hết. Bá vương nói : « Đây chắc là trong thành đã
trống, nên chẳng dám ra đánh. » Bèn truyền lệnh ba quân
sắm sửa hỏa pháo, hỏa tiễn phá thành. Quân sĩ vâng lệnh
đánh phá bốn cửa thành, trên thành ngói gạch, đá gỗ quăng
xuống như mưa, binh đến gần thành chẳng đặng, luôn luôn
như vậy sáu bảy ngày, hai bên cầm cự. Bá vương rất nên
nóng nảy, song cũng không làm chi đặng. Trong thành, bọn
Trương Lương với chúng Mưu sĩ bèn nghị kế rằng : « Bá
vương phá thành rất gấp, ấy là lúc nên sai sứ đi trá hàng.
Bá vương chắc sai người đến đây giảng hòa, rồi dùng cái kế
của Trần Bình, làm cho tội chúa họ nghi nhau thì việc chắc

xong. » Hôn vương nói : « Nếu Sở chẳng chịu hòa thì liệu làm sao ? » Trương Lương nói : « Hạng vương tánh nóng không dần, khí cứng mà không quyết đoán, luôn mấy ngày phá thành không nổi, nếu Hôn sứ đến thì va ắt y theo. » Hôn vương bèn khiến Tùỵ Hà làm sứ. Tùỵ Hà vâng lệnh, ra thành tuốt qua dinh Sở ra mắt Bá vương và nói rằng : « Nguyên Hôn vương với Bệ hạ ước hội với nhau đánh Tần, kết làm anh em, nhưn Hôn vương thấy ở Bao trung đường sá nguy hiểm, nên muốn về phía Đông, chớ không có chi đễ vương. Nay may đặng đất Quang trung thì đã đủ rồi, nên muốn cắt đất phân ranh, từ Vinh dương sắp qua phía Tây thì thuộc về Hôn, còn từ Vinh dương sắp qua phía Đông thì thuộc về Sở, thâu binh Hàng Tín về, ai giữ bờ cõi ấy, nghỉ ngơi binh mã, chung hưởng giàu sang, xin Bệ hạ xét lấy. » Bá vương nghe Tùỵ Hà nói vậy thì nghĩ thầm rằng : « Tuy ta đóng đô nơi Bành thành, song đất cát hẹp hòi, mới đây chư hầu lại phân hết, Hôn đã đặng bảy tám phần rồi, chỉ bằng y theo nó giảng hòa cho rồi, dựng nghỉ ngơi thông thả, rồi ngày sau sẽ tính thế khác. » Nghĩ rồi liền triệu bọn Phạm Tăng vào nghị kế, Phạm Tăng nói : « Chẳng nên dần, ấy là tại mình phá thành bức lắm, nên nó quyền đến giảng hòa, chớ không thiệt lòng, Bệ hạ phải đặt hỏa pháo và thêm binh mã cho nhiều, ngày đêm đánh phá, hễ thành phá rồi thì đá ngọc cũng phải tiêu. Tuy Hàng Tín có binh nhiều, song một mình cũng khó làm nên việc cả, ấy là kế hay, há đi nghe chi lời Tùỵ Hà cho mất cái cơ hội này sao ? » Bá vương nghe Phạm Tăng nói, thì dự chảng quyết, bèn triệu Tùỵ Hà vào nói rằng : « Người hãy về đi, đề trăm thương nghị đã. » Tùỵ Hà nói : « Xin Bệ hạ hãy xét lại, chớ nghe lời kẻ tả hữu nói tôi e có tư tệ chảng, vì trước mắt đây đại hình của Hàng Tín gần đến, lại có ước hội với các nẻo chư hầu đến mà cứu ứng, trong ngoài hiệp công. Còn Bệ hạ đồn binh đã lâu ngày, e binh mỏi trong hết, chừng ấy muốn lui thì lại bị chư hầu chế cười, còn muốn giảng hòa thì Hôn vương không chịu, Bệ hạ có

ăn năn thì đã muộn rồi. Tôi tuy ở với Hôn, song vẫn là tôi cũ của Sở, lời tôi nói đây là thổ lộ tâm phúc, búa vót của Bộ hạ đây trước mắt, tôi há dám khi sao, xin Bộ hạ hãy suy nghĩ lấy, chớ để cho ai gạt mình. » Bá vương nghe Tuy Hà nói thì mừng lắm, nói rằng : « Lời người nói rất nên nhẫm lý, vậy hãy về trước đi, trăm sẽ sai sứ đến giảng hòa tức thì. » Tuy Hà từ tạ Bá vương, trở về thành ra mắt Hôn vương và nói rằng : « Phạm Tăng nó cứ xúi Bá vương phá thành, bị tôi nói cho một hồi, Bá vương phải nghe, sớm tối đây sẽ có người đến giảng hòa, vậy cái kế của Trần Bình hôm nay đã nên dùng rồi. » Hôn vương liền triệu Trần Bình vào hỏi rằng : « Nay mai đây Sở sứ đến, người dùng kế chi mà làm cho họ xa nhau ? » Trần Bình liền nói nhỏ rằng : « Làm như vậy... như vậy... » Hôn vương cả mừng nói : « Kế ấy nếm xong thì Phạm Tăng hết thời rồi. » Trần Bình liền lên khiến kẻ tả hữu y thứ sắp đặt sẵn sàng mà chờ Sở sứ.

Nói về Bá vương chẳng nghe lời Phạm Tăng, bèn triệu Ngưu tử Kỳ vào nói rằng : « Người hãy qua nói với Hôn vương, hạn trong ba ngày biểu và phải bốn thân ra thành nói chuyện với ta, rồi người thừa dịp thám thính Hôn binh, coi động tĩnh hư thiệt thế nào. » Tử Kỳ vâng lệnh đi vào thành Hôn, nghe nói Hôn vương uống rượu say vui chưa dậy. Ngưu tử Kỳ phải tạm vào quán dịch mà nghỉ, rồi sai một tên quân lính lợi đi vào dinh Hôn thám thính coi Hôn vương thức dậy chưa. Người ấy vâng mạng đi vào dinh Hôn, bỗng có bọn Trương Lương, Trần Bình ra đón rước người ấy vào đến một chỗ có bày đồ ngon vật lạ sẵn sàng, hai người rót rượu khuyên mời, rồi hỏi rằng : « Phạm á phụ mạnh giỏi thế nào, nay sai ông đến đây có chuyện chi chẳng ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi chẳng phải là sứ của Á phụ, vẫn là sứ của Sở vương. » Trần Bình làm bộ thất kinh mà nói rằng : « Tôi tưởng là sứ của Á phụ, té ra sứ của Hôn vương. » Nói rồi liền khiến một tên tiểu quân dắt người ấy đến chỗ liêu quán mà đãi đồ rau cỏ quấy quấy. Trương Lương với Trần Bình

bèn bỏ ra, đi mất. Người ấy ăn uống rồi, lại nghe nói Hôn vương đã dậy, liền về quán dịch ra mắt Ngụ tử Kỳ và thuật việc ấy lại. Tử Kỳ bèn phát nghi, liền sắm sửa áo mũ vào ra mắt Hôn vương. Hôn vương mới vừa thức dậy, chưa kịp rửa mặt, bèn khiến Tùy Hà thỉnh Tử Kỳ vào một chỗ nhà kín ngồi nghỉ, đợi rửa mặt rồi sẽ ra mắt. Tử Kỳ vào đó, thấy trên bàn án thơ từ chất đống, màn, trướng cùng đồ vật dụng sẵn sàng, kẻ lữ hữu chẳng ai dám vào. Tùy Hà mời uống trà, rồi đứng dậy nói : « Ông hãy ngồi đây, đề lời đi coi Hôn vương rửa mặt rồi chưa, đừng có thỉnh ông vào ra mắt. » Tùy Hà nói rồi đi giây lâu mà không thấy trở lại. Tử Kỳ liền lại chỗ bàn án, thấy văn thơ rất nhiều, trong ấy lại có một bức thơ trước sau gì đều không thấy tên họ ai hết. Tử Kỳ liền đọc thử mà coi, thấy thơ ấy nói rằng :

« Hạng vương thất thủ Bành thành, đem bị đi xa, lòng
« người càng phục, thiên hạ đều ly phần, nay binh còn
« chẳng hơn hai mươi vạn, thế đã yếu dần, Đại vương chờ
« nên đầu hàng, phải triệt binh Hạng Tín về cho mau, thì lão
« thần với bọn Chung ly Mị sẽ làm nội ứng, trong mấy ngày
« phá Sở ắt xong rồi, xin Đại vương cắt đất mà phong tước
« nơi nước cũ, con cháu nối nghiệp đời đời, ấy là ý lời sở
« nguyện. Thơ đã hết lời, tên họ tôi chẳng dám biên. »

Tử Kỳ xem thấy thất kinh, bèn nghĩ thầm rằng : « Đây chắc là thơ của Phạm Tăng, mới đây ta có nghe rằng : Á phụ coi tư thông với Hôn, song ta chẳng tin, nay xem việc động tịnh như vậy, thì đã quả rồi. » Bèn rút cái thơ ấy vào trong tay áo. Chả gờ có người rình thấy, liền đi báo cho Trương Lương và Trần Bình hay, trong giây phút Tùy Hà vào thỉnh Tử Kỳ đi ra mắt Hôn vương, Hôn vương nói : « Xưa ta với Hạng vương vẫn thọ lời ước của Hoài vương, hề ai vào Quang trung trước thì làm vua. Khi ấy ta vào trước, lẽ thì phải làm vua nơi Quang trung, nay đã đặt Quang trung rồi, thì lòng ta đã đủ, chẳng muốn cực nhọc, cả năm mà đánh hoài với Hạng vương, làm cho khổ hại mạng dân, nên tình nguyện giảng hòa, lấy từ đây qua phía Tây thì của Hôn, qua phía

Đông thì của Sở, hai bên ai giữ bờ cõi nấy, bãi việc chiến chinh. Xin Túc hạ về ra mắt Bá vương nói giùm chuyện ấy.» Ngu tử Kỳ nói : « Chúa tôi cũng vâng theo ý Đại vương, song muốn ra mắt với Đại vương cho gặp mặt giảng hòa chứ chẳng có ý chi khác. » Hôn vương nói : « Vậy thì xin Túc hạ về đi, dung cho tôi thương nghị lại đã, rồi tôi sẽ ra thành ra mắt Hạng vương. » Tử Kỳ liền tạ Hôn vương, về Sở dinh ra mắt Bá vương, đem những việc kể từng nhưn ngó thấy, và mình dâng bức thư thuật lại một hồi, lại nói : « Tôi thám thính đã thiệt chắc rõ ràng nên chẳng dám giấu, xin Chúa công xét lấy. » Nói rồi bèn dâng bức thư ấy lên. Hạng vương nghe Tử Kỳ nói, liền lấy thư mà xem, rồi giận lắm mắng rằng : « Lão thất phu nó dám báo ta như vậy, phải tra hỏi cho rõ tình thiệt, quyết chẳng bỏ qua. » Phạm Tăng nghe biết, bèn khóc rống lên và lay mộp dưới đất nói rằng : « Tôi phò Bệ hạ mấy năm, phôi gan trái mật, há dám riêng, ấy là Hôn nó làm phản gián kế cho chúa tôi chẳng hòa, dặng mà hại lên. Xin Bệ hạ chớ nghe. » Bá vương nói : « Ngu tử Kỳ là người thân thích tâm phúc của ta, đi thám thính đã thiệt, có lý nào giả dối sao ? » Phạm Tăng thấy Hạng vương tánh hay trì nghi chẳng quyết, thì biết sau ắt chẳng làm chi cho nên việc cả dặng, bèn nói lớn lên rằng : « Nay thiên hạ đã an rồi, Bệ hạ hãy làm lấy, xin tưởng tình tôi phò Bệ hạ mấy năm, siêng năng cực nhọc, lấy công chuộc tội, cho tôi xin hai cốt đem về làng, thì ơn bệ hạ bằng trời đất. » Bá vương cũng nghĩ vì Phạm Tăng phò Sở lâu ngày, lập nhiều công tích, nên chẳng nỡ giết, bèn khiến người đưa Phạm Tăng về xứ sở. Phạm Tăng than rằng : « Ta cũng quyết hết lòng phò Sở, mà Bá vương lại nghi ta, ấy chẳng phải là sự oan của ta, thiệt quả là sự chẳng may của Sở. » Đi dọc đường đầu đầu buồn bực chẳng vui, về đến Bành thành liền phát binh bối thờ (1) năm liền chẳng dậy, bèn sai người lên Ngọa ngư sơn rước thầy mình là ông Dương chơn nhưn xuống coi bịnh. Dương

(1) Bối thờ, là cái uang độc lớn nấu sau lưng, tục hay gọi là đan phát bối.

chơn nhưn nói : « Khi Phạm Tăng từ biệt ta xuống núi, ta vẫn có dặn rằng : Người bình sanh hăm bảy mươi hay, kể lại thì phải chơn chúa mà phò, nay lại phò giả diệt chơn, tàn hạ, bá tánh, chẳng biết lo cho sớm, để lỗi thời cho bịnh trượng đến mình, còn trông ta cứu sao, ấy là lẽ trời báo ứng, chẳng phải là người làm đặng đầu, nếu ta cứu nó thì nghịch lòng trời. » Bèn chẳng nạp lễ vật, lại đuổi người ấy đi. Người ấy về thuật lại cho Phạm Tăng nghe, Phạm Tăng nghe rồi liền nhào xuống đất tắt hơi.

Lúc ấy nhằm Đại Hôn năm thứ tư, mùa hạ tháng tư, Phạm Tăng mất năm ấy đã đặng bảy mươi một tuổi, người đời sau có làm thơ than rằng :

*Để nghiệp đã đành thuộc Hôn cao,
Phạm Tăng làm lẽ uổng công lao.
Kỳ mưu chưa toại thân đà thác,
Thao lược như người uổng biết bao.*

Phạm Tăng thác rồi, người đi đưa trở về báo cho Bá vương hay, Bá vương thương tiếc chẳng cùng, bèn sai người qua Bành thành, lấy theo lễ mai táng rất hậu.

Nói về Hôn vương hay Phạm Tăng thác rồi thì mừng lắm, nói rằng : « Trừ đặng một cái đại hoạn trong tâm phúc của ta rồi. » Bèn trượng thưởng Trần Bình, rồi cũng cứ kiên hể mấy cửa thành, chẳng thêm nói lời sự giảng hòa nữa. Bá vương thấy vậy nghĩ thầm rằng : « Phạm Á phụ thiệt quả chẳng có ý riêng, đây chắc là bọn Trương Lương với Trần Bình bên Hôn nó bày kế phản gián hại kẻ trung lương, làm đứt vai vế của ta, xét theo lời của Phạm Tăng nói khi gần thác, thì đủ thấy thiệt lòng rồi. » Liền triệu bọn Chung ly Mui vào vỗ về rằng : « Khanh hãy an lòng, chớ sanh ý chi khác. » Chung ly Mui nói : « Tôi phò Bệ hạ mấy năm, tuy chẳng có tài năng mặc dầu, chớ một tấm lòng son, vàng đá cũng chẳng đổi đặng, Á phụ hết ngay vì nước, há có hai lòng, hôm nọ cái thơ của Ngụ tử Kỳ lấy đặng quả là thơ già, xin Bệ hạ hãy xét lại, chớ để cho quân giặc nó khi hoặc mình. » Bá

vương bèn lập Hạng Bá làm Quân sư, phàm quốc vụ nhỏ lớn đều về Hạng Bá làm Quản lý, Hạng Bá khuyên Bá vương phá thành. Bá vương bèn thôi thúc quân sĩ đánh phá bốn cửa thành rất gấp.

Hồi thứ sáu mươi bốn

Ra Vinh-dương, Kỳ-Tín gạt Sở

Nói về Bá vương đánh phá Vinh dương rất gấp. Hôn vương bèn triệu quần thần mà nghị kế rằng : « Nay Bá vương đánh phá Vinh dương gấp lắm, binh Hàng Tín chưa về, còn chừ hầu thì đánh không lại Bá vương, chừ khanh có kế chi hay chăng ? » Trương Lương nói : « Bá vương nhọn thấy Phạm Tăng thác rồi, thì trong lòng nóng nẩy, lẽ nào lại khứng bãi binh, mới đây Bành thành có đem lương thêm, ắt có ý vây lâu, nếu thành này bị vây lâu, rồi có người dâng kế, chặn ngọn sông Vinh hà, xổ nước vào thành, thì thành phải bị phá, liệu làm sao bây giờ ? » Trần Bình nói : « Tôi có một kế, Chúa công ắt thoát khỏi trùng vây, song e chẳng có tôi trung mà chịu cái nạn cho Chúa công. » Bọn Châu Bật cùng chừ tướng đều nói rằng : « Sao Tiên sanh lại nói chi lời ấy, bọn tôi theo Đại vương đã lâu, tuy vạc dầu một bèn, mũi gươm gần cổ, há đi sợ sao ? » Trần Bình cười rằng : « Chẳng phải vậy là khó, vì có ý xấu xa khác nữa, mấy ông chẳng rõ đặng đâu. » Hôn vương hỏi : « Kế ra thế nào ? » Trần Bình nói nhỏ với Hôn vương rằng : « Như vậy... như vậy... » Hôn vương nói : « Kế ấy rất hay. » Liền khiến Trương Lương thi hành. Rồi bãi trào, ai về dinh nấy. Trương Lương về Dịch xá, khiến người dọn tiệc rồi thỉnh hết chừ tướng đến phó yến, chừ tướng nghe Trương Lương mời, đều tỵ đến Dịch xá, Trương Lương ra rước vào phàn ngôi chử khách ngồi. Trương Lương đã có treo sẵn một bức tượng nơi giữa nhà, trong bức tượng ấy có vẽ một người ngồi trên xe chạy trước, phía sau có giáp binh mấy mươi kị đuổi theo rất gấp, còn

một bên đám rừng thì có một người trốn tại đó. Chư tướng xem thấy đều không hiểu ý chi, bèn hỏi Trương Lương rằng : « Tiên sanh treo bức tượng ấy là ý chi vậy ? » Trương Lương nói : « Xưa Tề Kiên Công đánh với Tần, Kiên Công thua chạy, quân gia đều trốn hết, Kiên Công ngồi trên xe, duy còn có một mình Điền Phủ đẩy xe thời, phía sau binh theo rất gấp. Kiên Công không biết liệu làm sao. Điền Phủ nói : « Việc đã gấp rồi, Chúa công hãy vào rừng trốn đi, đời y phục của Chúa công cho tôi, tôi ngồi trong xe giả làm Chúa công, thì Chúa công mới thoát khỏi nạn. » Kiên công nói : « Ta tuy trốn khỏi mà người lại bị bắt, ta chẳng nỡ đâu. » Điền Phủ nói : « Ăn cơm của người thì phải chết về việc của người, để tôi còn đây thì cũng như rừng lớn thêm lá, còn để Chúa công lại, thì là chúa của bá tánh, thiên hạ đều đặt phước, chớ phải là việc nhỏ hay sao ? » Kiên công nghe theo lời Điền Phủ thay đổi y phục lánh nạn, còn có một mình Điền Phủ ngồi lại trên xe. Hai trăm binh theo đến, thấy Điền Phủ ngồi trong xe, thì tưởng là Kiên Công, bèn bắt về nạp cho Tần hiến Tử, Tần hiến Tử biết chẳng phải là Kiên công, nên muốn giết đi. Điền Phủ nói : « Tôi thế cho Kiên Công mà bị giết, thì tôi cũng chẳng tiếc chi, song e vì giết tôi một người, rồi sau những tôi thế cho chúa , họ sợ cũng phải bị giết như tôi vậy, thì ít ai dám ra sức với vua. » Tần hiến Tử khen lời Điền Phủ nói có nghĩa, bèn than rằng : « Tôi chẳng sợ nạn làm cho chúa khỏi thác, ấy là tôi trung, nếu giết đi thì chẳng tốt, phải tha nó đi, cho trọn liết. » Bởi đó cho nên Điền Phủ được sống về, bức tượng ấy là Điền Phủ thế cho Kiên Công khỏi nạn, rồi sau Kiên Công dựng nên nghiệp bá, thanh sử để tên đến nay chẳng mục. Nay Hồn vương bị khổ, không ai bắt chước Điền Phủ, nên tôi phải treo bức tượng ấy cho mấy ông xem chơi. » Chư tướng nghe Trương Lương nói, đều đứng dậy nói rằng : « Chẳng có nạn con phải thế, chúa có nạn thì tôi phải thế, bọn tôi quyết chết thế cho vua ra khỏi Vinh Dương. » Trương Lương nói : « Mấy ông tuy có lòng trung, song chẳng có ai giống nghi dung của Chúa thượng, duy có

Kỷ tướng quân thì giống Chúa công, nên gặt Sở dâng. »
Kỷ Tín nói : « Ấy là chỗ tôi muốn đó, dầu cho vui-than đập
lửa, tôi cũng chẳng từ. » Trương Lương và Trần Bình cả mừng.

Ngày thứ Trương Lương dắt Kỷ Tín vào ra mắt Hôn
vương tâu nhỏ rằng : « Nay Kỷ Tín muốn thế cho Đại vương
đặng đi trá hàng. » Hôn vương nói : « Chẳng nên đâu, Lưu
Bang nghiệp cả chưa an, những tôi đều chưa đặng hưởng
chút ơn chi, nay để cho Kỷ tướng quân thế cho ta chịu nạn,
rồi ta lại thừa dịp trốn đi, tồn nhưn ích kỷ làm vậy, ta chẳng
nỡ đâu. » Kỷ Tín nói : « Việc đã gấp, rồi nếu tôi thảo trúc,
hoặc thành bị phá rồi đá ngọc đều tiêu, chừng ấy tôi có chết
cũng chẳng ích chi cho Bê hạ, nay tôi thế mạng cho Bê hạ ra
đặng trủng vậy thì tôi để cái danh tốt lại như núi Thái sơn,
thiệt nay tôi coi tánh mạng nhẹ như lông chim Hồng, xin Bê
hạ chớ kể tôi làm chi. » Hôn vương còn dự dự chưa quyết,
Kỷ Tín liền rút gươm ra nói rằng : « Nếu Bê hạ chẳng nghe
lời tôi, thì tôi tự vận mà thác cho rõ cái lòng tôi. » Hôn vương
liền bước xuống ngai ôm Kỷ Tín khóc rằng : « Như Tướng
quân vậy thiệt là trung thành ngàn năm chẳng mất. » Rồi lại
hỏi rằng : « Tướng quân còn cha mẹ chẳng ? » Kỷ Tín nói :
« Tôi còn mẹ. » Hôn vương nói : « Ấy là mẹ của trăm đó,
trăm phải lo cung phụng. » Lại hỏi : « Tướng quân có vợ
chẳng ? » Kỷ Tín nói : « Có. » Hôn vương nói : « Ấy là chị
dâu của trăm đó, trăm phải nuôi. » Lại hỏi Tướng quân có
con cái chi chăng ? » Kỷ Tín nói : « Tôi duy có một đứa con
traí, mà còn nhỏ lắm. » Hôn vương nói : « Ấy là con của
trăm đó, trăm phải hoạn dưỡng dạy dỗ cho, ba đều ấy
trăm sẽ lo làm cho đặng trọn, Tướng quân chớ lo chi.
Kỷ Tín cúi đầu nói rằng : « Như vậy thì tôi thác đã
phải cuộc rồi. » Trương Lương với Trần Bình liền viết
hàng thư sai người ra thành nói với Bá vương rằng : « Hôn
vương bị vây gấp lắm, nay cũng chẳng dám chia đất Quang
trung ra làm chi, tình nguyện ra thành đầu hàng, cùng ra
mặt Bá vương, xin cho khỏi bị giết thì là may mà thôi. » Kế
tả hươu lấy tươ và đặc sứ vào dinh tâu với Bá vương rằng :

« Nay Hôn vương sai sứ dâng thư xin đầu. » Bá vương liền mở bức hàng thư ra xem.

Thư rằng :

« Hôn vương Lưu Bang cúi đầu dâng thư cho Bá vương
« Hoàng đế Bệ hạ ngự lường. Tôi là Lưu Bang, mong ơn
« Bệ hạ phong ở đất Hôn trung, tôi vào đó thủy thổ bất
« phục; nên muốn lo về Đông gửi thân nơi đất cũ,
« chẳng dè lòng người mướn theo, mới sanh lòng làm liều
« mà dặng đất Quang trung, sau bị thua nơi Thư thủy,
« thì đã vỡ mặt rồi, không chỗ dựa nương, nên phải gửi
« thân nơi Vinh dương, cho toàn tánh mạng. chớ
« chẳng có ý lo toan chi khác. Còn Hàng Tín đi đánh
« phía Đông ấy là tự nơi va, kêu chẳng đến, đời chẳng đi,
« chớ chẳng phải là tội của tôi, nay đại binh của Bệ hạ,
« đã ở bên thành, nay may thành phải phá, thì tôi chẳng
« thoát khỏi nơi búa vớt, nên nghe theo lời nghị của quân
« tuần, tình nguyện trời minh ra đầu, xin cho khỏi thác,
« như Bệ hạ còn tưởng lời ước của Hoài vương và
« nghĩ tình anh em với nhau ngày trước. thì xin tha
« các tội cũ cho tôi, thiệt tôi rất cảm ơn tái tạo, xin Bệ
« hạ thương xót. »

Bá vương xem thư rồi liền đòi Hôn sứ vào hỏi rằng :
« Lưu Bang chừng nào ra thành mới đầu hàng ? » Hôn sứ
nói : « Nội đêm nay. » Bá vương bèn lên truyền chỉ rằng :
« Nếu Lưu Bang ra đầu, lúc đang ra mắt, thì hai bên đao
phủ hãy bắt nỏ mà phân thắng thua, đừng rứa hờn
cho ta. » Quý Bố với Chung ly Mị vàng lệnh kiểm điểm binh
ròng mà đợi.

Còn trong thành Trần Bình với Trương Lương lâu với
Hôn vương rằng : « Xin Bệ hạ hãy mặc đồ tiện phục, cỡi
ngựa hay mà đi cho dễ. » Rồi đó văn võ tướng sĩ đều nai nịt
hăng hái, đề Túc Công với Châu Hà lãnh binh mã ở lại gìn
giữ Vinh dương, còn Kỳ Tín thì lấy long y của vua mà mặc
vào, lên ngồi long xa, trời vừa chạng vạng, mở cửa phía
Đông cho hai ngàn con gái lục thực ra thành, kẻ tả hữu vào

báo Bá vương rằng : « Hồn vương cho mấy ngàn con gái ra trước, đi chưa hết. » Bá vương cười rằng : « Lưu Bang là đứa tham mê tấu sắc, nó trừ đến bà con gái nhiều như vậy, thì có đủ chi mà làm nên việc cả đặng, Phạm Tăng hay lo quá. » Còn binh Sở thấy Hồn vương thả con gái ra nhiều như vậy, thì ào bết qua Hồng môn mà coi, mắt tranh lẫn nhau mà quên hết hàng ngũ, chư tướng cũng mất ham cỏi chẳng quan phòng. Hồn vương cùng văn võ tướng sĩ dần khinh ki thừa dịp lên lên ra cửa phía Tây mà chạy tuốt về Thành cao. Bên cửa phía Tây, mấy ngàn con gái mắc đi bộ chậm chậm, chừng ra vừa hết thì đã quá canh hai rồi. Bỗng thấy một đám cờ đỏ trong thành xông ra. Kỷ Tín ngồi trên xe huỳnh huỳnh đi tới, cứ ngồi tự nhiên chẳng làm lễ vua tôi chi hết, mà cũng chẳng thấy có ý qui hàng. Bá vương giận mà mắng rằng : « Lưu Bang nó đã say chết trên xe rồi, nên thấy trẫm lại chưa xuống xe mà đầu kiến, còn ngồi sững đó như tượng gỗ vậy sao ? » Kể tả hữu cầm đuốc, rọi vào xe thấy Hồn vương giả ngồi im thinh không nói chi hết, bèn hỏi rằng : « Hồn vương sao không nói ? » Kỷ Tín nói : « Ta chẳng phải là Hồn vương đâu, tôi của Hồn vương Kỷ Tín là ta đây, chứ Hồn vương của ta đã ra khỏi Vinh dương rồi, đặng hội với Hàng nguyên soái, Anh Bố, Bành Việt cùng các chư hầu tuốt qua Bành thành mà bắt gia tiểu của Hạng vương, rồi hội binh nơi Quảng vũ mà quyết hơn thua với Sở một chuyến, còn bức hàng thơ hồi sớm mai này đó là trá hàng, nay Hồn vương đã ra khỏi Vinh dương hơn hai trăm dặm rồi. » Kể tả hữu liền báo với Bá vương rằng : « Ngồi trong xe đó chẳng phải là Hồn vương đâu, ấy là tôi của Hồn tên là Kỷ Tín. » Nói rồi lại đem hết những lời của Kỷ Tín mà tâu lại cho Bá vương nghe. Bá vương cả giận rồi lại than rằng : « Lưu Bang trốn đi thì dễ, còn Kỷ Tín mà thế đó thật khó, ấy quả là trung thần đó, trẫm tuy có văn võ tướng sĩ mấy trăm người, chứ chưa có ai mà trung như kỷ Tín vậy. » Bèn kêu Quý Bố mà dặn rằng : « Người hãy nói cho Kỷ Tín đầu trẫm, vì trẫm thương cái lòng trung của nó. » Quý Bố vâng lệnh bước ra hô lớn lên rằng : « Kỷ Tín thế cho

Lưu Bang ra khỏi vây, đáng gọi là tội trung, Bá vương yêu mến chẳng nữ gia hại, người phải căm cái ơn lớn của người, xuống xe đầu hàng, thì người ắt phong trọng tước, người chớ phụ mạng của người. » Kỳ Tín ngồi trên xe mắng lớn lên rằng : « Con khỉ ưt không biết, cứ mong lòng tưởng quấy, ta là đại trượng phu, thờ chúa lòng ngay chẳng đổi, đầu này tuy đứt, chớ bạo khí xung thiên, vàng đá chẳng mòn, sống làm tôi Hôn, thác làm quí Hôn, lâu lâu chí cả, lời người nói há đáng xiêu lòng ta sao ? » Bá vương nghe Kỳ Tín nói, thì biết rằng dụ chẳng đáng. Bèn khiến quân nổi lửa đốt xe, lửa cháy rần rần quân sĩ còn nghe Kỳ Tín mắng không ngớt miệng, giây phút lửa tắt thì xe và Kỳ Tín đã cháy ra tro.

Người sau có làm thơ than rằng :

Vì chúa liêu mình đã rạn danh.

Vinh Dương thế nạn nghi mà kinh.

Hôn eo lúc viếng công thần các,

Sao chẳng một lời nhắc Kỳ Sanh.

Nói về Hạng vương đốt Kỳ Tín, lại giết tan binh Hôn, rồi sai Quí Bố với Long Thơ lãnh binh ròng bốn mùa rượt theo Hôn vương.

Hồi thứ sáu mươi lăm

Châu-Hà với Tùng-Công tử liết.

Nói về Quí Bố với Long Thơ dẫn binh đuổi theo Hôn vương, đã ba ngày trốn theo không kịp, quân sĩ mệt mỏi, bèn đồn tạm nơi Trịnh môn mà nghỉ, bỗng có quân sáo mã về báo rằng : « Hôn vương đã vào Thành cao rồi, lại có Anh Bố và Bành Việt, hai đạo cứu binh gần đến, chớ nên đi lới. » Quí Bố nói : « Hôn vương đã có binh cứu thì chẳng nên theo nữa, chi bằng về Vinh thành, hoặc đánh Thành cao, tùy ý Bá vương định đoạt lấy. » Long Thơ nói : « Lời trượng quân nói rất hiệp ý tôi. » Liên thâu binh trở về Vinh Dương ra mắt Bá vương, thuật việc Hôn vương đã vào Thành cao,

lại có Anh Bồ với Bành Việt hai xứ nhơn mã cứu ứng, nên chẳng dám theo. » Bá vương nói : « Bành thành Bồ trống, không người giữ giữ, nếu đánh Thành cao thì ắt cũng khó thắng, chỉ bằng lấy phước Vinh dương đi, rồi về Bành thành chiêu điểm binh mã thêm, qua phá Thành cao bắt Lưu Bang cũng chẳng muộn chi. » Liền thôi đốc ba quân ra công đánh phá Vinh dương bốn cửa, hạn trong năm ngày phải phá cho nổi. Hạng vương đánh phá phía Đông, Quí Bồ đánh phá phía Nam, Long Thor đánh phá phía Tây, Chung ly Mui đánh phá phía Bắc, bốn phía chiêm trống rền trời quân reo dậy đất, súng bắn thang leo, đánh phá một lượt. Trong thành có Châu Hà với Túng Công đêm ngày nghiêm nhặt quân đốc quân sĩ giữ gìn, với bao đá cục, ngói gạch súc gỗ lăn nhàu xuống, trọn năm ngày phá không nổi. Lúc ấy Ngụy Báo nhơn Hôn vương tha giết, bãi chức ở không nơi Vinh dương, thấy Hạng vương phá thành không nổi, liền cỡi ngựa dắt kỗ tùng nhơn chạy lên trên thành nói với Châu Hà và Túng Công rằng : « Hôn vương bỏ thành chạy, liệu Vinh dương là đất bỏ rồi, hai ông kiên thủ chẳng đầu Hạng vương, thì chịu cực khổ không ích chi cho nước nhà, nếu thành phá rồi thì hai ông đánh sao cho lại Hạng vương ? » Túng Công với Châu Hà cả giận nói : « Người là đấng tiều nhơn phản phúc, thiệt chẳng bằng muông lợn, còn dám nghị luận quấy cho rối lòng quân sao, vả lại Hôn vương lúc ra đi thì phú thác Vinh dương lại cho hai anh em ta, là vì biết anh em ta đủ sức ngăn giữ, nay chưa mấy ngày lại mở cửa đầu hàng đầu, ham cuộc giàu sang quên nghĩa cả, trên phụ mạng chúa, dưới phụ lòng dân, những kẻ lòng ngay vì nước có như vậy sao, cớ này tuy dứt chớ lòng ta chẳng dờ, nếu để người thì ắt sanh hậu hoạn. » Liền nắm đầu Ngụy Báo chém một đao rồi xách thủ cấp giơ lên nói với ba quân rằng : « Ngụy Báo muốn làm nội ứng, nên ta chém nó, bọn người phải ráng giữ thành chớ có hai lòng. » Chúng tướng nói : « Nguyên đồng nhị vị tướng quân liệu thác giữ thành quyết chẳng dám tháo trức. » Hạng vương nghe biết, càng thêm giận dữ, bèn

khiến chư tướng rúng sức đánh phá, bỗng thấy trong thành đáp thành đất lên khoe lũy dày bền giữ, binh Sở xem thấy thấy đều ngu lòng, lại quá mười ngày nữa, phá cũng chẳng nổi. Bá vương bèn triệu Hạng Bá với Chung ly Mui vào trướng nghị kể rằng : « Vinh dương phá chẳng nổi, bọn người có kế chi chẳng ? » Hạng Bá nói : « Cái phép phá thành là lo có quân sĩ chẳng khứng ra sức thôi, nếu có một người liều thác nổi lửa đốt cháy thành lâu, rồi quân sĩ ào lên một lượt thì thành ắt phá xong, nếu lần lựa lâu ngày. Hôn vương hội binh với chư hầu đến đây thì Vinh dương này chẳng phải của Sở đâu. » Liền đốc sức chư tướng thôi thúc ba quân bắt thang treo lên hãm thành, trên thành đá gạch quăng xuống, gõ sức lẫn nhau, binh Sở vừa muốn lui lại, Bá vương că giận liền khiến chư tướng tay cầm đao bén treo lên, ban đầu bị thương hết mấy mươi người, kế sau binh Sở liều mình ào lên một lượt, binh Hôn ngăn trở chẳng nổi, Châu Hà với Túng Cồ liền hươi đao chém nhau binh Sở, bị Long Thợ tay tả cầm mang bài, tay hữu cầm thương, đỡ hất đao ra nhảy phóc lên thành, quân sĩ ở sau tràn lên, bắt Túng Công trời lại, Châu Hà thấy vậy xuống thành chỉnh điểm binh mã, cự với binh Sở, còn Quí Bồ với Chung ly Mui nổi lửa lên đốt góc lâu nơi phía Đông, thành sập hết một góc, binh Sở thừa thế tràn vào. Châu Hà nhắm cự không lại liền tuốt qua Tây môn chạy, Long Thợ giục ngựa đuổi theo.

Nói về Túng Công bị binh Sở bắt dạng dẫn đến ra mắt Bá vương, Bá vương nói : « Giá người là một đứa thất phu, có tài cán chi mà dám ngăn chống binh trời, nay đã bị bắt rồi, như khứng chiều lòn qui thuận, thì ta phong cho người làm Vinh dương thái thú, để lại trấn thủ đất Vinh dương liệu ra thế nào ? » Túng Công nói : « Thành phá bị bắt, thế cùng sức hết, thì duy có chết mà thôi chớ có lý nào lại đầu hàng, xin vua hãy giết tôi đi cho sớm, cho trọn việc tôi. »

(Xem tiếp tập 26)



TÂY-HÓ'N DIỄN-NGHĨA



Bá vương thấy Túng Công trung nghĩa khấn khải làm vậy thì thương lắm, bèn khiến Quí Bồ thưng thẳng dụ-lần. Quí Bồ bèn nói với Túng Công rằng : « Đại trượng phu kiêu công lập nghiệp, cho trọn danh tốt, ấy là hào kiệt há đi cam làm chịu chết, lạng lẽ chẳng ai hay như vậy thì chẳng là nên tiếc lắm sao ? » Túng Công nói : « Sanh thuận tử an, lòng này chẳng hổ, nay rặng sức giữ thành, cũng đã hết lòng : song binh Sở thế trượng, nên thành phải bị phá, chớ chẳng phải là ta chí suy khí mòn, ấy là tại sức chống chẳng nổi đó thôi, nay người chiều lòng mà dụ dỗ cho ta qui hàng, thì dầu cho ta có đầu hôm nay, thì mai ta cũng phẫn, vì duy biết có Hớn, chớ chẳng biết có Sở, trung chẳng hai lòng, muôn vạn cũng chẳng đổi dạng. » Quí Bồ thấy nói Túng Công chẳng xiêu, bèn trở vào tâu với Bá vương rằng : « Túng Công lòng như thiết thạch, ngựa cồ chẳng sợ thác, và lại nói, hôm nay tuy đầu, ngày mai ắt phẫn ; xét cái lời ấy, thì cũng đủ biết và chẳng chịu đầu rồi, Chúa công lựa phải chuộng ý làm chi. » Bá vương nói : « Nó chẳng chịu đầu thì khiến kẻ tã hữu dân ra chém đi. » Túng Công đến thác thần sắc cũng chẳng đổi, quân sĩ thấy đều thương tiếc.

Người sau có làm thơ khen rằng :

*Thành côi sức một khó chi trì,
Bị bắt mà lòng chẳng sợ chi,
Dành thác cho toàn danh tiết nghĩa :
Như vậy mới phải mặt Nam nhi !*

Nói về Long Thor đuổi theo Châu Hà, đến chỗ đám rừng, thấy Châu Hà gò ngựa hoành đao, một mình đứng chờ binh Sở. Long Thor theo đến đó hô lớn lên rằng : « Châu Hà, nay Hôn vương lãnh nạn, chẳng biết đi đâu, thành đã phá rồi, vợ con đều bị bắt, người còn ngăn chống với đại binh, sao chẳng đầu đi cho sớm, ngu làm chi làm vậy ? » Châu Hà nói : « Làm tôi hết ngay, làm con hết thảo, thành phá thất thủ, lòng này đã hồ thẹn nhiều rồi, nếu còn lòn cúi đầu hàng, thì còn mặt mũi nào đứng trong trời đất nữa sao. » Nói rồi hươi đao lờn chém Long Thor. Long Thor cũng giận hươi thương vờ ngựa rước đánh, ước định vài mươi hiệp, Châu Hà quây ngựa tuốt vào rừng mà trốn, chẳng dè bị chà cây móc áo chiến bào kéo những nhăng lại đó chạy chẳng khỏi, Long Thor theo đã gần đến, hươi thương lên mà nói rằng : « Nếu người qui hàng thì ta chẳng giết. » Châu Hà vội vả lấy đao chặt đứt nhánh cây, giục ngựa chạy tới, ai ngờ binh Sở đông lắm, ào đến vây chặt cụm rừng. Châu Hà chạy chẳng khỏi, bị Long Thor bắt định đem về dinh ra mắt Bá vương, Bá vương bèn nói rằng : « Túng Công đầu Sở rồi nếu người chịu đầu thì ta phong cho chức Vạn hộ hầu. » Châu Hà nói : « Túng Công, Kỳ Tin với tôi đều là nhơn vật của Hôn đình, há khứng đầu hàng bạo Sở cho còn tánh mạng hay sao ? » Bá vương cũng giận liền khiến kẻ tả hữu bắt Châu Hà bỏ vào vạc dầu mà nấu.

Người sau làm thơ khen rằng :

*Một lòng vì chúa giữ Vinh dương,
Sức đuổi khó ngựa tướng Sở cường.
Chẳng chịu phong Hầu thà chịu thác,
Thấy người trung nghĩa nghĩ mà thương.*

Nói về Bá vương dẫn binh vào thành rồi bèn muốn bắt hết bá tánh trong thành Vinh dương mà giết đi. Hạng Bá liền can rằng : « Chẳng nên đầu, tranh phương với Bệ hạ là Hôn, còn bá tánh là con đồ của Bệ hạ, chớ có tội chi, nếu mà giết hết, thì chẳng là động thiên hạ sao, Bệ hạ

phải vô về cho an lòng chúng, tạm đây ít ngày, rồi sẽ qua đánh lấy Thành cao, chặn đường về của Lưu Bang thì Lưu Bang phải đầu, hễ Lưu Bang đầu rồi thì phát binh đi cứu nước Tề làm vậy cánh, thì Sở chẳng đứng còi, mà nghiệp cả ắt định.» Bá vương bèn nghe theo lời đồn binh tại Vinh Dương, chỉnh diêm nhưn mã đợi có đánh Thành cao.

Nói về Hôn vương đồn binh tại Thành cao, ngày kia nghị kế với Trương Lương và Trần Bình rằng : « Hàng Tín với Trương Nhĩ ở tại đất Triệu đã lâu, ngày trước nghe ta bị vây tại Vinh Dương, lại chẳng đến cứu ứng, còn nay sai người đi triệu Anh Bố và Bành Việt hai xứ binh mã cũng chẳng thấy đến, hôm qua nghe thành Vinh Dương đã bị binh Sở đánh phá, Túng Công với Châu Hà đều tử tiệt. Sớm tới đây Bá vương ắt cũng đến đánh lấy Thành cao, vậy thì liệu làm sao ? » Trương Lương nói : « Sai triệu Anh Bố và Bành Việt đã một tháng rồi, nay cũng gần đến Bộ hạ phải sai người qua Bành thành, đóng hình xa xa mà làm hình thế, hễ Hạng vương nghe đánh Bành thành, thì chẳng dám ở đây lâu, ấy là gọi đánh Bành thành mà cứu Thành cao đó. » Hôn vương liền sai Vương Lăng qua Bái huyện chôn mẹ cho thỏa lòng con, lại phát năm ngàn binh ròng đi đánh Bành thành noi theo đường tắt suốt đêm đi riết.

Nói về Bá vương ở tại Vinh Dương kéo binh qua Thành cao, cách thành chừng hai mươi dặm đóng dinh. Ngày thứ Bá vương bốn thân ra đến bên thành điều độ binh mã phá ~~thành~~. Còn Hôn vương thấy binh Sở ở lại Vinh Dương cách ~~chàng~~ bao xa, biết Bá vương làm sao cũng đến đánh phá Thành cao, nên đã dự bị trước, lấy những chiến xa của Hàng Tín sắp đặt chung quanh sẵn sàng chờ binh Sở. Khi Bá vương đến bên thành điều khiển binh mã, thấy Thành cao bốn phía sắp đặt chiến xa, đội ngũ nghiêm chỉnh thì biết Hôn binh đã dự bị, nên chẳng dám đến gần đánh phá, ở cách thành chừng mười dặm xa, chiêng trống vang dậy, phát cừ la hét,

làm như binh đánh phá mà chẳng dám gần thành. Binh Hớn cũng im lìm chẳng động, hai bên cầm cự mấy ngày, mà chưa giao chiến. Bỗng có người ở Bành thành đến báo rằng : « Có Vương Lăng lãnh binh đánh phá Bành thành rất gấp. Lại có người đến báo Bành Việt chặn đường lương của Sở, nay đã lấy Ngoại huỳnh hết mười bảy huyện. » Kể đó lại có quân sào mã đến báo rằng : « Anh Bồ dẫn đại binh qua khỏi Nam Khê cách Thành cao chẳng xa. » Trong giây phút mà có tin ba xứ đều báo liền liền. Bá vương bèn triệu Hạng Bá với Chung Ly Mui vào nói rằng : « Thành cao đã phá chẳng nổi, Bành thành lại ở sơ thất, binh cứu của Anh Bồ lại đến, binh Sở đầu đuôi chẳng cứu được nhau, chư tướng có chước chi hay ? » Hạng Bá nói : « Chi bằng đêm nay huân huân lui binh, rồi giết Bành Việt nơi Ngoại huỳnh, ngăn Anh Bồ nơi Nam Khê, cự với Vương Lăng mà giữ Bành thành, ấy là kế cứu cấp trong một lúc đó, xin Chúa công nghĩ lấy. » Bá vương nghe theo lời, liền truyền lệnh ba quân đêm nay phải lui lần, bỏn thân mình ở sau mà ngăn trở.

Hồi thứ sáu mươi sáu

Hớn vương vào dinh đoạt Soái ấn.

Nói về Bá vương truyền lệnh huân huân lui binh còn mình thì đoạn hậu, lại dặn dò đại tướng là Tào Cự rằng : « Binh ta lui rồi thì Hớn vương & binh ta đến nữa, ắt bỏ Thành cao mà chạy, người phải lãnh binh một muôn thừa dịp vào Thành cao đồn trú, thoãn như Hớn vương lại đến đoạt Thành cao, thì cứ kiên thủ chờ đừng có đánh, chờ đại binh ta đến, người sẽ ra tiếp ứng thì ắt đứng trọn thắng. » Tào Cự lãnh mạng, dẫn một muôn binh ra núp nơi phía Tây.

Nội đêm ấy binh Sở lui hết. Hớn vương bèn triệu Trương Lương với Trần Bình hỏi rằng : « Binh Sở thỉnh hình lui hết là có chi vậy ? » Trương Lương nói : « Ấy là tại Vương Lăng đánh Bành thành, Anh Bồ ra Nam Khê, Bành

Việt lấy Ngoại huỳnh mấy xứ gấp lăm, cho nên binh Sở phải lui, nay Đại vương phải bỏ Thành cao đi, chạy qua Triệu hiệp với Hàng Tín, đặng về Vinh Dương thảo luyện binh mã sẵn sàng đánh Sở. » Hôn vương nói : « Lời Tiên sanh nói rất hiệp ý ta. » Trương Lương lại nói : « Như binh Hôn ra Thành cao, thì chẳng nên đi thẳng, e binh Sở hoặc có mai phục gần lối này chẳng, thoãn như binh ta mới ra nữa chừng, nó chặn đánh thì binh ta ắt thua, chẳng nên chớng phòng. » Hôn vương bèn khiển Châu Bật với Sài Vô lãnh binh năm ngàn ra phía Tây chặn trước, rồi đại binh lục tục ra sau đi tuốt. Tào Cự nghe binh Hôn ra đi vừa muốn điều binh đuổi theo, bỗng có người báo rằng : « Có Châu Bật với Sài Vô lãnh binh ngăn trở Tây lộ. » Tào Cự bèn chẳng dám động, trong một đêm ngày binh Hôn đi sạch. Châu Bật với Sài Vô thấy binh Sở chẳng ra, liền thôi động ba quân nổi sau mà đi. Tào Cự dò nghe binh Hôn đi đã xa rồi, bèn dẫn binh vào Thành Cao chiêu an bá tánh và kiên thủ bốn cửa thành.

Nói về Hôn vương thống lãnh binh mã suốt đêm tuốt qua Triệu thành, cách thành năm chục dặm, xây dinh lập trại, rồi dắt mười mấy lên khinh kỵ chạy vào dinh Hàng Tín, lúc ấy trời đã sáng rồi, mà Hàng Tín với Trương Nhữ như đêm hôm qua uống rượu nhiều nên ngủ vùi chưa dậy, Hôn vương chạy khắp cùng chốn Trung quân hơn mấy vòng, rồi vào trong trường thấy bên đầu giường có một cái hộp đồ nhỏ, trên hộp có phủ miếng gấm, coi lại thì là Nguyên soái ấn, Hôn vương liền khiển người dỡ miếng gấm lấy cái ấn đi. Lúc ấy Hàng Tín vừa mới dậy, thấy Hôn vương thì sợ hãi chẳng xiết, liền bước xuống giường quì mọp nói rằng : « Tội tôi đáng muôn thác, chẳng hay Đại vương đến, mà đi nghinh tiếp. » Hôn vương than rằng : « Khinh kỵ chạy khắp nơi dinh, lại xông pha vào chốn Trung quân, mà Tướng quân còn ngủ chưa hay, ấn đã lấy rồi, mà kẻ tả hữu cũng chẳng ai phi báo, thoãn như có thích khách dối rằng Hôn sứ rồi nhưn dịp vào dinh lấy dấu của Tướng quân, để như thò tay vào túi lấy đồ, và lại Tướng quân ngồi trấn một nước, quân giặc mới đầu, ở bờ

như vậy, thì có đủ chi tranh hoành thiên hạ đặng sao. » Nói
thời Hàng Tín then' thừa đứng đã chẳng vững. Giây phút
Trương Nhĩ mới đến, cúi đầu chịu tội. Hôn vương cũng
trách rằng : « Người làm Phó tướng lẽ phải coi sóc quân vụ,
nghiêm gia cẩn thận, ngày đêm quan phòng, chẳng cho quân
giác dờm hành hư thiệt, mới là phải phép tiết chế quân binh,
nay ta xem dinh trản của người, đã chẳng dặng nghiêm, việc
quan phòng cũng chẳng nhặt, để cho người xông pha qua lại,
như từng con nít đùa chơi, thì người cũng chẳng khỏi tội,
nếu lấy theo quân pháp mà luận, thì Hàng Tín phải bị sa thải,
còn người thì phải chém đầu răn chúng, song ta nghĩ vì bọn
người đều có công lao, lại thêm thiên hạ nhiều việc, ấy là lúc
đang dụng người, nên ta dung thứ, nếu còn sai lầm như vậy
nữa, thì ta lấy theo quân pháp mà xử trị. » Hàng Tín với
Trương Nhĩ cúi đầu lạy lục dõn ba phen mà xin tạ tội.
Hôn vương bèn đem ấn về dinh. Hàng Tín với Trương Nhĩ đi
bộ theo sau đến dinh tạ tội.

Nói về Hôn vương về đến dinh rồi triệu chư tướng đến
nói rằng : « Hàng Tín với Trương Nhĩ bình không tiết chế,
ta xông pha vào dinh đoạt ấn soái đi cũng chẳng hay, thoàng
như quân địch thừa cơ mà vào, thì làm sao ngăn cho kịp,
tướng chẳng nên dùng làm tướng nữa, ta muốn truất đi lập
người khác, chư khanh liệu ra thề nào ? » Trương Lương và
Trần Bình lâu lên rằng : « Chẳng nên, chư tướng trong dinh
Hôn, chẳng có ai giỏi như Hàng Tín, nếu nay lỗi lầm có một
việc, há đi nhưn việc nhỏ bỏ việc lớn sao ? Xưa Chúa công lại
bỏ có một người tướng tên là Cầu Biểu, đi góp lương nơi
đâu, ăn của dân có hai cái trứng gà, Vệ Hưu lại bỏ đi chẳng
dùng. Từ Tư bèn can rằng : Vả Thánh nhưn dùng người
làm quan cũng như dùng cây, lấy chỗ hay bỏ chỗ dở, cho
nên cây Kỳ tử tốt có mục vài thước, thợ khéo cũng chẳng
bỏ, nay Chúa công ở đời chiến quốc, chọn nha trao dùng,
lại vì có hai cái trứng gà mà bỏ một viên tướng giỏi, thiệt tội
chưa nghe nước nào có như vậy. Vệ Hưu nghe lời Từ Tư,
bèn dùng Cầu Biểu lại. Nay Hàng Tín tuy là có lỗi, há đi bỏ

cái tài của va sao. » Hớn vương bèn triệu Hàng Tín và Trương Nhĩ vào rồi nói rằng : « Ta bị khốn nơi Vinh dương và Thành cao, chẳng phát binh đi cứu, là có chi vậy ? » Hàng Tín nói : « Nước Tề với nước Triệu biến trá không chừng, nếu binh có chuyển động, e nó dấy loạn, tôi cũng có nghe Vinh dương bị vây, song chưa biết chắc, nên chẳng dám dấy binh. » Hớn vương lại hỏi rằng : « Nước Triệu đã lấy rồi, nước Tề còn chưa phá được là có chi vậy ? » Hàng Tín nói : « Binh dùng lâu ngày thì mệt, tướng giữ lâu thì bệ trễ, nước vây lâu thì hư, giặc cự thì khốn, tôi đem mấy muôn binh ghe phen chinh chiến, qua lại trong đất Tề đất Ngụy hơn mấy ngàn dặm, nếu chẳng cho binh mã nghỉ ngơi có rủi dung chiến trận thoảng như binh giặc lấy khoẽ đánh mệt, thì binh ta ắt thua, nên tôi đến tạm nơi đây xua rầy, nghỉ binh dưỡng ngựa, bởi có ấy cho nên ba quân giải đãi làm vậy. Mới đây tôi đã nghị kế đánh Tề, chẳng dè đại vương xe giá đến đây, ít ngày nữa tôi sẽ đi đánh Tề cho an Lục quốc, đại vương phải đôn binh, nơi Tu vũ lấy Thành cao lại, tôi đánh Tề rồi sẽ hội binh với Chúa công đánh Sở cho an thiên hạ. » Hớn vương cả mừng, liền phong Hàng Tín làm làm Đại tướng quốc và chấp chưởng Nguyên soái ấn lại như cũ, phong Trương Nhĩ làm Triệu vương trấn thủ đất Triệu. Rồi đó Hớn vương theo lời Hàng Tín đôn binh nơi Tu vũ.

Ngày kia Lịch Sanh dâng kế cho Hớn vương rằng : « Xưa vua Thương bỏ vua Kiệt, vua Vũ vương đánh vua Trụ đều phong dòng giống lại, Tần đánh chư hầu lại giết hết xâu, nay phải lập dòng giống của lục quốc lại, thì Chúa tôi và bá tánh đều cảm đức mến nghĩa, rồi Chúa công day mặt phía Nam xưng Bá, thì ắt xủ tay áo châu. » Hớn vương khen hay. Bèn khiến thợ khắc ấn lục quốc, đặt sai Lịch Sanh đem đi phong cho lục quốc, nghị luận rồi chưa kịp làm, xảy đầu Trương Lương vừa bước vào. Hớn vương đang ăn cơm, bèn đem lời nghị của Lịch Sanh nói lại cho Trương Lương nghe, Trương Lương thất kinh hỏi rằng : « Chẳng hay vì bày cái mưu ấy cho Chúa công vậy ? Tôi xin luận cho

Chúa công nghe, xưa vua Thang vua Vũ phong lòng giống vua Kiệt vua Trụ ấy là hay chế mạng tử sanh đặng, nay Chúa công có chế Hạng Vũ tử mạng đặng chăng? Vũ vương lấy nhà Ân rồi, thì phở lúa tắng tiền, đẹp trống quăng cờ, bỏ ngựa thả trâu, cho rõ rằng chẳng dùng nữa, Chúa công bắt chước đặng chăng? Vả lại những du sĩ trong thiên hạ, ha thân thích bỏ phần mộ theo Chúa công, ấy là duy trông cho đặng chút đất, nay lại lập dòng giống của lục quốc lại, những du sĩ, ai cũng về phò chúa này, thì còn có ai lo lấy thiên hạ cho Chúa công chăng? Chi như lục quốc thì có nước nào mạnh hơn Sở, nếu lập dòng giống lại, ắt lòn cúi theo Sở hết, thì họ có không làm tội Chúa công chăng? Nếu dùng cái mưu ấy, thì việc chắc hư rồi. » Hôn vương dương ăn, vâng mứa ra mừng rằng : « Loài hủ nho, khéo bày mưu lếu, may chớ không thì đã hư việc của ta rồi. » Liễn khiến thợ phá mấy cái ăn đi. Lịch Sanh bị vua mắng nhiếc, chờ thêm hơn mấy ngày. Trương Lương rõ lại mới biết mưu của Lịch Sanh, bèn lấy lời vỗ về rằng : « Tôi thiệt vì nước nhà mà chẳng tránh cái hờn nhỏ, chẳng dè là mưu của Tiên sanh, nay tôi rõ lại trong lòng thiệt chẳng an, song bề luận việc thì phải xem cái thời thế mạnh yếu đã. Nay Hôn tuy đặng của Sở hơn phân nửa, mà Hạng vương còn đang lúc cường tráng, bá di phong lục quốc mà lập mệnh sao? Ấy là Tiên sanh thấy Hôn cũng đồng như Thang, Vũ, chớ chưa thấy Hôn có chỗ khác hơn. » Lịch Sanh nói : « Tôi vâng theo lời ông dạy, đâu dám giận hờn chi sao. »

Ngày kia Lịch Sanh lại nghị với Trương Lương rằng : « Nay Sở đã đặng Vinh dương, lại bỏ Ngao thương, tôi muốn cho Hôn lấy Vinh dương lại, ông tưởng ra thế nào? » Trương Lương nói : « Lời ông nghị đó rất hay, vậy phải nói với Hôn vương. » Rồi đó Lịch Sanh đi với Trương Lương vào nói với Hôn vương rằng : « Làm vua thì lấy dân làm trước, còn dân thì lấy ăn làm trước, vả chăng Ngao thương là chỗ chứa Quân nho (1) rất nhiều, Sở lấy

(1) Quân nho : là đồ vật của binh lính dùng.

Vinh dương mà chẳng kiên thủ Ngao thương, lại dẫn binh về Đông, ấy là trời giúp Hồn đó, xin Bệ hạ phải mau tấn binh lấy Vinh dương, lại chiếm lấy lúa nơi Ngao thương, lấy chỗ hiểm nơi Thành cao, chặn đường Thái hành, ngăn vàm Phi hồ, giữ sông Bạch mã, dựng chố cái binh thẳng của chư hầu, thì thiên hạ ắt biết chỗ về.» Hồn vương bèn dạy lại hỏi Trương Lương rằng: «Lời nghị ấy thế nào?» Trương Lương nói: «Lời nghị ấy hay lắm.» Hồn vương bèn khởi binh đi lấy Vinh dương lại.

Hồi thứ sáu mươi bảy

Sở Bá-vương lại lấy Ngoại-huỳnh.

Chưa nói việc Hồn vương đi lấy Vinh dương, Hàng Tín đồn binh nơi đất Triệu. Đây nói về Bá vương từ bỏ Thành cao mà về Bành thành. Ngày kia về đến, chẳng dè Vương Lăng vây Bành thành đã hơn mười ngày, thường leo sai người đi thám thính, nghe Bá vương đã bỏ Thành cao, liền thừa cơ rút binh đi theo Bắc lộ tuốt về Vinh dương. Bá vương về đến nơi, vào Bành thành vỗ về cung quyến, bày yến thiết đãi quần thần, bỗng nghe quân báo rằng: «Bành Việt đã hạ của Lương hết mười bảy thành, đồn binh tại Ngoại huỳnh, cướp giết của dân, mấy quận huyện đều qui thuận, trong địa phương hơn đó mà dấy loạn.» Bá vương nói: «Ngày trước trăm đồn binh nơi Vinh dương, bị Bành Việt nó tuyệt đường lương, ta rất giận những quan tướng ở Ngoại huỳnh chẳng lo kiên thủ thành trì, lại đầu Bành Việt. Lúc trước tại Vinh dương những tướng của Hồn như: Kỷ Tín, Châu Hà và Túng Công đều bền giữ tiết nghĩa, thà là thác chó chẳng chịu đầu; còn những quân lại của trăm nòi, sao chẳng có một người giữ tiết trung với trăm. Nếu trăm lấyặng Ngoại huỳnh lại thì trăm quyết giết hết cả thành cho đã nư giận.» Hàng Bá và Chung lý Mị can rằng: «Bệ hạ đi chinh chiến đã lâu, mệt nhọc mình rồi, chỉ bằng sai Long Thụ thống binh thế cho Bệ hạ mà đi đánh,

còn Bệ hạ thì tạm đồn binh lại mà nghỉ ngơi. Tôi liệu Bành Việt là một đứa mạnh mà thôi, có tài chỉ làm nên việc cả đặng. » Bá vương nói : « Chẳng phải vậy đâu, Anh Bô giúp Hôn làm loạn, Hàng Tín đánh Tề rất gấp, Bành Việt khuấy rối đất Lương, chỗ ấy rất gần. Nay Điền Quang đã ghe phen cứu cứu, trăm muốn sai Long Thợ đi cứu Tề cho an thần sĩ, Bành Việt làm loạn, nếu chẳng có trăm thì liệu ai diệt cho nổi. » Bèn chỉnh điểm ba quân, qua bữa sau ra đi.

Nói về Bành Việt thường sai người đi thám thính coi Bá vương đi đường nào mà đến, dùng ai làm Tiên phuông, người ấy đi ít ngày về phi báo rằng : « Bá vương đi theo Đông lộ mà đến, mấy quận huyện ở gần đều đầu lại hết rồi, duy có Ngoại huỳnh hãy còn bề thành chống cự. Tướng quân phải mau phát binh ngăn ngừa, chẳng có Tiên phuông nào hết, có một mình Bá vương bốn thân dẫn đại binh giết đến, binh mã đông lắm, thế đánh chẳng lại. » Bành Việt nghe báo liền triệu Loạn Bô cùng chư tướng vào thương nghị. Chư tướng bèn nghị rằng : « Nay Bá vương bốn thân đến đây, thế đánh chẳng lại, chi bằng chạy qua phía Bắc nơi Cốc thành là Xương ấp, chờ binh Sở về rồi lấy đất Lương lại, ấy là thượng kế, còn như sức tôi e hơn chẳng đặng, thì phải chuyển ý theo Hôn, hiệp binh mà cự Sở ấy là trung kế, nếu ý võ dũng ra đánh với Sở mà quyết hơn thua, thoãn như va đánh riết vào thành tôi e giữ chẳng đặng mà bị Sở phá đi, ấy là hạ kế. » Bành Việt nói : « Cứ theo lời nghị của bọn người đó, thì chi bằng qua Cốc thành thì là hay hơn. » Liền khiêu phó tướng là Châu Tị và quan lĩnh Ngoại huỳnh là Cừu Minh ở lại giữ thành, giới dựng cờ xí, bốn phía thành kiên bế làm cho Hạng vương chẳng biết ta đi, thì taặng thông thả mà lấy Xương ấp dựng làm căn bản, chẳng vậy thì binh Sở cứ theo sau hoài, chẳng những là lấy Xương ấp chẳng đặng mà thôi, mà binh ta lại e một nhọc, dùng chẳng đặng nữa. » Loạn Bô nói : « Tướng quân chỗ thấy rất cao, phải như lúc binh Sở chưa đến, đêm nay lên lên ra

thành chớ cho quận huyện hay động mới là kín nhiệm cho. » Cừu Minh nói : « Tướng quân đi xa thì đã dựng lự tiện rồi, thoãn như thành này mà thất thủ thì dân đất Ngoại huyện đều bị giết sạch. » Bồng có một tên tiểu đồng đứng một bên lược ra nói rằng : « Việc ấy chớ lo, như thành bị phá rồi thì tôi sẽ đến mà nói, làm cho Hạng vương, xếp đao nghĩ binh mã, trọn một thành đều khỏi bị hại. » Bành Việt cả kinh hỏi rằng : « Thăng nhỡ này là con ai vậy ? » Cừu Minh nói : « Ấy là con lớn của tôi tên là Cừu Thúc, mới dựng mười ba tuổi, lúc mẹ nó sanh nó thì nằm chiêm bao thấy ôm sao Thái canh vào lòng, năm tuổi đã biết làm thi, bảy tuổi đọc sách, hễ xem sơ qua thì đã thuộc lòng, người người đều gọi là kỳ đồng. Mỗi khi có khách đến nhà, nó hay đối đáp hoặc làm thi làm văn, hễ mở miệng thì nên bài, chẳng sai một chữ. Bình nhứt rất có đởm lược, nay thấy nó muốn ra mắt Bá vương đây, thì cũng đủ biết nó khí đởm thế nào. » Bành Việt bèn hỏi tên đồng tử ấy rằng : « Người ra mắt Bá vương rồi nói làm sao ? » Đồng tử bèn lại gần kể tai mà nói nhỏ với Bành Việt rằng : « Như vậy... như vậy... » Bành Việt cả mừng nói rằng : « Người tuy tuổi nhỏ mặc dầu, chớ cũng đủ mà cứu bá tánh một thành này, sau đây phước đức chẳng biết bao nhiêu mà lường. » Đêm ấy Bành Việt chỉnh điểm ba quân, rồi lên kéo ra cửa Bắc môn tuốt qua Cốc thành, đến đầu quận huyện đều đầu, lấy dựng Xương ấp, hơn hai mươi thành, dựng lùa hơn mười muôn hộc, lục thực sai người giải qua Vinh dương và Thành cao mà giúp binh Hôn, nhờ đó Hôn vương thung dung tụ binh, chẳng thiếu quân nhỏ.

Bành Việt hạ Ngoại huyện hơn mười ngày rồi, Hạng vương mới đến, thấy trên thành cờ xí nghiêm chỉnh, bốn cửa đều kiên cố, chẳng có một người ra trận. Bá vương bèn truyền đóng dinh dựng xem coi tin tức trong thành ; trọn ba ngày chẳng thấy động tĩnh chi hết. Hạng Bá nói : « Ấy chắc là chẳng có Bành Việt trong thành, nên đối dựng cờ xí mà làm thịnh thế, phải thôi thúc ba quân đánh phá coi ra làm sao. » Bá vương bèn truyền lệnh ba quân ráng công đánh

phá, chiêng trống vang dậy, súng nổ rền tai, trong thành bá tánh thấy đều than khóc, bèn đem nhau đến nài nỉ với quan Linh doãn là Cừu Minh rằng : « Bá vương một lần giận thì ngàn dặm lửa bay, nếu thành này mà phá rồi thì bọn tôi ắt phải ra ma, đại nhơn hãy thương xót lấy bá tánh, khi không mà bị hại như vậy, xin hãy khai thành mà đầu hàng cho sớm, hoặc may Bá vương có hồi tâm lại, thì bọn tôi ắt dâng tái tạo cùng chấng. » Châu Tị và Cừu Minh liền thương nghị với nhau, rồi bốn cửa thành đều dựng hàng kỳ, hai bên đặt bàn hương án mở hoát cửa thành ra, lại khiến bá tánh hô lớn lên rằng : « Ngoại huỳnh nguyên là của Sở, há dám ngăn trở binh trời sao, nay tình nguyện thỉnh xe giá vào thành. » Bá vương nghe nói liền thôi động ba quân vào thành, rồi thương nghị với bọn Hạng Bá rằng : « Ngoại huỳnh vây đã mấy ngày mới chịu ra đầu, trăm muốn bắt hết con trai từ mười lăm tuổi sắp lên đem ra nơi phía đông mà chôn hết cho đã nư giận. » Bá tánh nghe nói vùng khóc rống lên. Có Đồng tử là Cừu Thúc la rằng : « Bọn người chớ khóc mà làm cho kinh động Bá vương, thì người lại càng giận thêm nữa, để ta vào đó mà nói với người. »

Nói rồi liền đi thẳng vào dinh, cầu ra mắt Bá vương, quân vào phi báo. Bá vương dạy cho vào. Xảy thấy một đứa con nít mặt mày sáng láng, mi thanh mục tú, ở ngoài huân huân đi vào. Bá vương nói : « Người là con nít chưa đầy mười hai mười ba tuổi, lại chẳng sợ quân oai, dám đến ra mắt ta sao ? » Đồng tử nói : « Tôi là con đỏ của Bệ hạ, bệ hạ là cha tôi, con đỏ mà thấy cha mẹ thì triều mến trong lòng, còn e chưa đủ, có quân oai gì cho đủ sợ hay sao ? » Bá vương cả mừng nói : « Người là con nít, chẳng sợ quân oai, đến ra mắt ta muốn làm thuyết khách sao ? » Đồng tử nói : « Tôi muốn cho Bệ hạ được vi Thành Thang, công sáo như Nghiêu Thuấn, mở lòng trời đất, chuộc được háo sanh, bốn biển tóm một nhà, muôn nước đều xưng thạnh, chớ há dám đến trước mặt Bệ hạ mà khua môi uốn lưỡi dựng làm thuyết khách sao ? » Bá vương nói : « Như người chẳng phải thuyết

khách, nay đại binh đóng dinh tại đây, muốn bắt dân trắng mà chôn nơi phía Đông, người đến đây muốn nói điều chi ? » Đồng tử nói : « Tôi nghe, hề là thương thiên hạ thì thiên hạ thương lại, còn ghét thiên hạ thì thiên hạ ghét lại, lợi thiên hạ thì thiên hạ lợi lại, hại thiên hạ thì thiên hạ hại lại, cho nên thương ghét lợi hại là tại nơi người bề trên rồi chúng dưới làm theo. Xưa Bành Việt dần giáp binh đến, cướp giật bá tánh, bá tánh sợ va sát hại, bắt dắt đi phải qui hàng, rồi cả ngày ngược cõ nhướng mắt mà ngóng trông binh trời của Bộ hạ đến mà giải cuộc đảo huyền, cũng như con đồ mà trông cha mẹ vậy, nay nghe Bộ hạ muốn đem hết dân trắng cả thành mà chôn đi thì ngày trước bá tánh sợ Bành Việt mà qui hàng, nay bá tánh trông Bộ hạ đến mà giải cứu, Bộ hạ lại muốn chôn hết đi, thì bá tánh biết đâu mà theo bây giờ, ấy là Bộ hạ chẳng thương bá tánh đó, chẳng những là bá tánh nơi Ngoại huỳnh đây mà Bộ hạ chẳng thương mà thôi, từ đây dắt Đại lương sắp qua phía Đông còn nhiều quận huyện, nếu nghe Bộ hạ chôn hết dân Ngoại huỳnh, thì thấy đều bề thành mà kiên thủ, hoặc là bỏ mà trốn hết đi, thiên hạ từ đây ắt chẳng thương Bộ hạ rồi ; như vậy thì ai mà giữ thiên hạ cho Bộ hạ. » Bá vương nghe lời Đồng tử nói rất nên vui đẹp, liền truyền chỉ ba quân, chẳng cho động đến cửa dân một mảy, lại tha tội cho bá tánh. Giây phút Châu Tị và Cừ Minh đem nhau đến triều kiến và thỉnh tội, Bá vương đều tha hết : trọn một thành bá tánh đều mừng rỡ chẳng xiết chi, đều cảm đội ơn đức tiểu đồng rất nặng. (1)

Bá vương đồn binh tại Ngoại huỳnh năm ngày rồi mới ra binh. Mười bảy thành của Bành Việt đã lấy, nay đều trở về Sở hết.

①

(1) Xưa Hạng Võ mới vào Quan trung, bắt hết những quân dân hơn hai mươi vạn, chôn tại Tân an, chẳng có ai mà can gián, chớ chỉ lúc ấy mà có một đứa con nít ăn nói như vậy, thì có lẽ nào mà Hạng Võ chẳng xiêu lòng, tiếc cho Phạm Tăng, trọn cả ngày duy cứ có lo mà xúi Hạng Võ giết Bái Công mà thôi, chẳng dè xiết Bái Công chưa động mà Phạm Tăng đã chết trước rồi, sao một ông già bảy mươi mà lại chẳng bằng một đứa con nít mới mười ba tuổi. Tiếc thay ! Uổng thay !

Bá vương dẹp an đất Lương rồi bèn thương nghị với quân Hãn, muốn đuổi theo Bành Việt, Chung ly Mui và Quý Bố nói : « Bành Việt là như bình ghề ngựa, chẳng đủ chi mà lo, nay Lưu Bang lấy Vinh dương lại chiếm đoạt Thành cao, Đại tư mã là Tào Cự, e giữ chẳng bền ; Bệ hạ phải thừa thắng mà qua giải vây cho Thành cao, lấy đất Quan đông lại mà ngăn binh Hôn chẳng cho tới, đừng làm cho Hàng Tín khó mà cứu ứng, thì ắt đừng trọn thắng, nếu để chậm trễ, cho Hôn vương lập an căn bản rồi, thì khó mà toanặng. » Bá vương nói : « Thành cao có Tào Cự kiên thủ, ta đã dặn dò chẳng cho ra đánh, đợi ta đến rồi thì sẽ khai thành, trong ngoài hiệp công, thì Hôn ắt chạy. » Chung ly Mui nói : « Tôi lãnh một đạo nhưn mã đi trước, qua đánh Vinh dương Bệ hạ dẫn đại binh đi cứu Thành cao, lấy hai xứ ấy lại mà bình định đất Quan đông, rồi sẽ về Bành thành, thì nghiệp cả ắt xong. » Bá vương khen hay. Liền sai Chung ly Mui dẫn một muôn binh đi lấy Vinh dương cớ mình thì thống lãnh đại binh đi cứu Thành cao.

Nói về Hôn Vương đi đến Thành cao, bèn sai Vương Lăng đi trước phá thành, Tào Cự kiên thủ chẳng ra, luôn luôn ba ngày chẳng thấy động tĩnh. Hôn vương nói : « Đây chắc là Hạng vương dặn dò Tào Cự kiên thủ Thành cao chờ va dẹp an đất Lương rồi, sẽ giải vây đánh với ta, và chẳng ta nghe Tào Cự này là Đại tư mã của Sở, làm người tánh cứng cỏi, chẳng hay nhịn nhục, vậy thì phải nhục nếm nó mới xong. » Liền khiêu ba quân chưởi mắng đến đều, hoặc ngồi dưới đất, hoặc cỡi truồng mà đứng, lại lấy giấy trắng làm cờ viết tên Tào Cự mà chưởi. Chưởi luôn như vậy năm sáu ngày. Tào Cự nhịn nhục chẳng động, bèn dẫn một muôn binh, mở cửa thành ào ra mà đánh, binh Hôn đều quăng cờ bỏ giáp lợi qua sông Tị thủy mà chạy. Tào Cự giận lắm, thời thúc binh mã cũng lợi qua sông mà đuổi theo. Vừa độ binh được nửa chừng, bỗng thấy hai bên bờ sông Tị thủy binh Hôn vô số, phát cờ la hét, rần rần ào đến, làm đầu bốn viên chiến tướng là Châu Bột, Châu Xương, Lữ mã

Thông và Quảng Anh, bốn phía vây chặt Sở binh, giết hết phần nửa, còn phần nửa chặn lại nơi sông Tị thủy, Tào Cự tả xông hữu đột, mà ra chẳng khỏi, bốn tướng đều cầm binh khí đến đánh Tào Cự, Tào Cự đánh chưa mấy hiệp ngăn đỡ chẳng nổi, quây ngựa bỏ chạy, mặc bốn tướng vây chặt nên chạy chẳng khỏi, Tào Cự nghĩ rằng : « Binh Sở đã hết rồi, trước mặt thì có Hớn tướng ngăn đón, phía sau thì có sông Tị thủy, qua cũng không được, lui tới hai đảng cũng chẳng tiện. » Liên tục vịn mà thác nơi bờ sông Tị thủy. Hớn vương bèn gióng chiêng thân binh vào Thành cao. Bá tánh thấy Hớn vương vào thành, thấy đều mừng rỡ. Hớn vương lấy đặt Thành cao rồi, lại đặt bấu vạt của Sở rất nhiều, bèn bày yến khao thưởng ba quân. Bỗng nghe quân báo rằng : « Nay có Anh Bố hiệp với Trần Lưu Thái thú là Trần Đồng, lãnh binh ba muôn đến giúp Hớn lấy Thành cao. » Hớn vương cả mừng nói rằng : « Ta muốn đi lấy Vinh Dương mà ngặt không người gìn giữ Thành cao, nay có Anh Bố đến, thì rất hiệp ý ta. » Liên triệu bọn Anh Bố vào ra mắt. Anh Bố dắt Trần Đồng vào ra mắt vua, làm lễ xong rồi Hớn vương bèn vỗ dè rằng : « Lúc trước ta đi qua Trần Lưu, may có Thái thú nạp lương, nay lại hiệp với Anh Bố đến đây, thiết công hại người rất lớn, ta muốn đi lấy Vinh Dương, ngặt không đại tướng gìn giữ Thành cao, nay hai người đến đây, thì nhảm dịp lắm. » Bèn khiến Anh Bố với Trần Đồng gìn giữ Thành cao, rồi dẫn hết đại binh đi lấy Vinh Dương.

Hồi thứ sáu mươi lăm

Lịch-Sanh nói cho Tề đầu Hớn.

Khi binh Hớn vương đến Vinh Dương rồi liền sai Vương Lăng đi trước thám thính tin tức trong thành. Lúc ấy trong thành tuy có quan lại gìn giữ mà không có binh mã, nghe binh Hớn đến, thì quan Lệnh là Ngô Đơn, với hết mấy ông phụ lão tới nói rằng : « Hớn vương là bậc trưởng giả, chẳng nên bỏ, bọn ta hãy mở cửa đầu hàng,

chớ để cử động can qua mà nhờn dân thợ khổ. » Mấy ông phụ lão đều nói : « Bọn tôi tuân theo lệnh ngài. » Rồi đó Ngô Hôn bèn dắt mấy ông phụ lão khai thành ra nghênh tiếp binh Hôn. Hôn vương liền dẫn hết đại binh vào thành, võ đề bá tánh vừa xong, kể nghe quân thám thính về báo rằng : « Chung ly Mui dẫn một muôn binh đến cách Vinh Dương ba mươi dặm hạ trại. » Hôn vương nói : « Chung ly Mui ở xa mà đến, người ngựa đều mệt mỏi, phải đem binh đánh nhau, chớ nên để cho nó lập dinh xong, e khó phá được. » Liền sai Vương Lăng, Châu Bột, Quảng Anh và Châu Xương bốn tướng, mỗi người đều lãnh ba ngàn binh mã, phân nhau đánh tới vây chặt Chung ly Mui. Chung ly Mui lập dinh chưa xong, thấy bốn phía binh Hôn ào đến, liền ra cự, bên tả Vương Lăng, bên hữu Châu Bột, phía trước Quảng Anh, phía sau Châu Xương, bốn phía vây đánh. Chung ly Mui đánh sao cho lại, liền bỏ dinh mà chạy, bốn tướng dẫn binh đuổi theo, binh Sở thấy không có chúa tướng, bèn vỡ tan chạy rảo, xe ngựa lương thảo khí giới đều bỏ hết, binh Hôn ráng sức rượt theo vừa giết, bắt sống rất nhiều ; chư tướng mắc tranh nhau lấy đồ, để cho Chung ly Mui chạy khỏi, thân góp binh tàn nhằm đang cái chạy tuốt. Chư tướng về ra mắt Hôn vương, Hôn vương cả mừng.

Nói về Bá vương thống lãnh đại binh kéo đến gần Thành cao, nghe Tào Cự đã tự vận, Hôn đã dựng Thành cao rồi, khiến Anh Bồ với Trần Hồng gìn giữ, lại nghe Chung ly Mui đi lấy Vinh Dương, bị binh Hôn đánh chạy, hai xứ đều mất hết. Bá vương bèn dồn binh nơi Quan võ ; từ đó hai bên cầm cự với nhau, còn chưa giao chiến. Còn Hàng Tín dồn binh nơi đất Triệu, nhờn thấy Bá vương đẩy binh ba ngã đi cứu Thành cao và Vinh Dương, nên chưa đánh Tề, Tề vương là Điền Quang nghe được binh của Hàng Tín gần muốn đánh Tề, thì ngày đêm lo sợ ; bá tánh trong một ngày sợ hãi hơn mười mấy lần.

(Xem tiếp tập 27)